

# Các Tiểu Tiên Tri

## II

*Từ Giô-ên đến Sô-phô-ni*

Tiến-sĩ Brian J. Bailey

“Các Tiểu Tiên Tri II - Từ Giô-ên đến Sô-phô-ni”

1999 Brian J. Bailey

Đã đăng ký bản quyền

ISBN 1-890381-38-1

Phần lớn trích dẫn Kinh Thánh trong cuốn sách này được lấy từ *Kinh Thánh tiếng Việt bản Truyền-thống Hiệu-đỉnh* và các bản dịch khác (nếu có sẽ được ghi chú lại).

Được Sản Xuất và Phân Phối Bởi

**Nhà Xuất Bản *Zion Christian Publishers***

Waverly, New York 14892

Cuốn sách này chỉ dành cho mục đích nghiên cứu cá nhân. Không được phép sử dụng cho mục đích thương mại, cho thuê, bán lại hay phân phối dưới bất kỳ hình thức nào, mà không có sự cho phép bằng văn bản từ nhà xuất bản.

# MỤC LỤC

Giới thiệu về các Sách Tiểu Tiên Tri.

1. *Sách Giô-ên*

2. *Sách A-mốt*

3. *Sách Áp-đia*

4. *Sách Giô-na*

5. *Sách Mi-chê*

6. *Sách Na-hum*

7. *Sách Ha-ba-cúc*

8. *Sách Sô-phô-ni*

Phụ Lục

# GIỚI THIỆU VỀ CÁC SÁCH TIỂU TIÊN TRI

Các sách Tiểu Tiên Tri bao gồm 12 sách từ Ô-sê đến Ma-la-chi. Phần này trong Kinh Thánh được Thánh Augustine gọi là các sách “Tiểu tiên tri” để phân biệt với một nhóm các sách tiên tri khác được gọi là “Đại Tiên Tri”. Các sách Đại Tiên Tri bao gồm Ê-sai, Giê-rê-mi, Ê-xê-chi-ên và Đa-ni-ên. Sự khác biệt giữa các sách Đại Tiên Tri và Tiểu Tiên Tri không phải là ở chất lượng, nội dung hay tầm quan trọng của các lời tiên tri trong đó mà là ở độ dài ngắn của sách. Các sách Đại Tiên Tri chỉ đơn giản là dài hơn các sách Tiểu Tiên Tri.

12 sách Tiểu Tiên Tri này được người Do Thái phân chia thành các nhóm theo thứ tự như sau:

1. **Thời kỳ Tiền Lưu đày:** Ô-sê, Giô-ên, A-môt, Áp-đi-a, Giô-na, Mi-chê và Na-hum
2. **Ngay đầu thời kỳ Lưu Đày:** Ha-ba-cúc và Sô-phô-ni
3. **Thời kỳ Hậu Lưu Đày:** A-ghê, Xa-cha-ri và Ma-la-chi

Các tiên tri Ô-sê, Giô-ên, A-môt, Áp-đi-a, Giô-na, Mi-chê và Na-hum bàn về mối đe dọa từ A-si-ri. Còn các tiên tri Ha-ba-cúc và Sô-phô-ni đề cập tới mối đe dọa từ Ba-by-lôn.

NHÓM	TIÊN TRI	NIÊN ĐẠI
<b>CÁC SÁCH TIỂU TIÊN TRI THỜI KỲ TIỀN LƯU ĐÀY</b>	Áp-đi-a Giô-ên Giô-na A-môt Ô-sê Mi-chê Na-hum	848-841 TCN 810-750 TCN 785-782 TCN 765-760 TCN 790-715 TCN 750-710 TCN 663-612 TCN
<b>CÁC SÁCH TIỂU TIÊN TRI THỜI KỲ LƯU ĐÀY</b>	Ha-ba-cúc Sô-phô-ni	650-628 TCN 628-623 TCN
<b>CÁC SÁCH TIỂU TIÊN TRI THỜI KỲ HẬU LƯU ĐÀY</b>	A-ghê Xa-cha-ri Ma-la-chi	520 TCN 520 TCN 433-424 TCN

## *THỨ TỰ THỜI GIAN CỦA CÁC SÁCH TIỂU TIÊN TRI*

Các nhà biên soạn Kinh Thánh đã sắp xếp 12 sách Tiểu Tiên Tri theo thứ tự để các sách của thời kỳ tiền lưu đày đứng trước—từ Ô-sê cho đến Na-hum. Theo sau là thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn—với Ha-ba-cúc và Sô-phô-ni. Sau cùng là ba sách tiên tri của thời kỳ hậu lưu đày: A-ghê, Xa-cha-ri và Ma-la-chi. Tuy nhiên không thể chắc chắn một cách tuyệt đối về việc các sách được sắp xếp theo đúng thứ tự thời gian. Dưới đây là danh sách của các Tiểu Tiên Tri và thời gian ước chừng khi họ nói tiên tri theo sự nhất trí của phần lớn các học giả:

1. **Áp-đia** nói tiên tri trong thời của Giê-hô-ram vua Giu-đa, khoảng đầu thế kỷ thứ 9 TCN – 848-841 TCN.
2. **Giô-ên** có thể đã nói tiên tri dưới thời trị vì của Giô-ách vua Giu-đa – 810-750 TCN.
3. **Giô-na** nói tiên tri trong thời kỳ đầu vua Giê-rô-bô-am II cai trị Y-sơ-ra-ên – 785-782 TCN.
4. **A-mốt** nói tiên tri dưới thời vua Giê-rô-bô-am II, vua Y-sơ-ra-ên và Ô-xia vua Giu-đa – 765-760 TCN.
5. **Ô-sê** nói tiên tri dưới thời của các vua Giu-đa – là Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia; và cả Giê-rô-bô-am II, vua Y-sơ-ra-ên – 790-725 TCN.
6. **Mi-chê** nói tiên tri dưới thời của các vua Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia – 750-710 TCN.
7. **Na-hum** nói tiên tri trong nửa cuối triều đại của vua Ê-xê-chia – 663-612 TCN.
8. **Ha-ba-cúc** có thể đã nói tiên tri vào cuối triều đại của vua Ma-na-se và đầu triều đại của vua Giô-si-a – 650-628 TCN.
9. **Sô-phô-ni** nói tiên tri dưới thời vua Giô-si-a – 628-623 TCN.
10. **A-ghê** nói tiên tri vào năm thứ hai triều vua Đa-ri-út, vua Ba-tư – 520 TCN.
11. **Xa-cha-ri** nói tiên tri vào năm thứ hai triều vua Đa-ri-út, vua Ba-tư – 520 TCN.
12. **Ma-la-chi** nói tiên tri trong thời vua A-suê-ru [hay A-ha-suê-ru] của Ba-tư– 433-424 TCN.

*\* Tất cả các niên đại được nêu ra ở đây chỉ là tương đối.*

# **Sách Tiên Tri**

## **Giô-ên**

## ***GIỚI THIỆU***

Giô-ên được xem là sách Tiểu Tiên Tri cổ nhất sau sách Áp-đĩa. Người ta cho rằng Giô-ên đã nói tiên tri trong những năm đầu của triều đại vua Giô-ách, khoảng 835-796 TCN hoặc 810-750 TCN. Chúng ta không hoàn toàn chắc chắn về điều này vì bản thân cuốn sách không cho chúng ta biết ông nói tiên tri từ khi nào đến khi nào, nhưng thời điểm từ năm 810-750 TCN có vẻ như là một khoảng thời gian hợp lý hơn.

Sách Giô-ên là một sách tiên tri. Do đó, chúng ta không nên quá bảo thủ khi nghiên cứu sách này, vì sẽ có một số câu nhất định mà ý nghĩa của chúng rất xúc tích và có sự giải nghĩa rõ ràng, trong khi những câu khác có thể có rất nhiều cách giải nghĩa và sự ứng dụng khác nhau.

Các phán xét được đề cập trong sách Giô-ên có nhiều cách giải nghĩa khác nhau. Một số nhà thần học cho rằng nạn châu chấu là được hiểu theo đúng nghĩa đen. Những người khác thì tin rằng tai họa này là hình phạt dành cho dân Ba-by-lôn; một số khác lại tin rằng nó áp dụng cho người A-si-ri. Ngoài ra cũng có vài ý kiến cho rằng châu chấu được ví sánh như Hội-thánh trong những ngày sau rốt, sẽ là một đạo binh lớn và hùng mạnh.

Chúng ta phải tin rằng Đức Thánh Linh có thể sử dụng cùng một câu Kinh Thánh theo nhiều cách khác nhau cho nhiều người khác nhau. Cả Kinh Thánh đều có ích cho sự dạy dỗ về giáo lý và hướng dẫn con người ta trong sự công bình. Mặc dù một câu Kinh Thánh có thể đã được ứng nghiệm hàng ngàn năm trước, nhưng chúng ta vẫn có thể áp dụng nó cho cuộc sống của mình ngày nay và trong những hoàn cảnh cụ thể, tất nhiên chúng ta phải đồng ý với toàn bộ nội dung của Kinh Thánh cùng với sự tin kính.

## ***BỐ CỤC***

Phần 1 Sự Tàn Phá của hàng loạt Các Tai Họa và Nạn Châu Chấu (1:1-12)

Phần 2 Lời Kêu Gọi Ăn Năn và Kết Quả của Sự Ăn Năn (1:13-2:27)

Phần 3 Sự Tuôn Đổ Thánh Linh trên Hội-thánh (2:28-32)

Phần 4 Phán Xét Cuối Cùng trên Các Nước nghịch lại Y-sơ-ra-ên trong Thời Kỳ Sau Rốt (3:1-21)



# Phần 1

## SỰ TÀN PHÁ CỦA HÀNG LOẠT CÁC TAI HỌA VÀ NẠN CHÂU CHÁU

1:1-12

**1:1** - “Lời Đức Giê-hô-va phán với Giô-ên, con trai của Phê-thu-ên.” Giô-ên có nghĩa là “Giê-hô-va là Đức Chúa Trời”, có rất ít người biết về ông, ngoại trừ việc ông là con trai của Phê-tu-ên, tên người có nghĩa là “được Đức Chúa Trời làm cho phát triển rộng khắp”. Điều quan trọng mà chúng ta cần biết là Chúa đã xúc dầu cho ông để công bố các sứ điệp tiên tri.

**1:2-4** – “Hỡi các trưởng lão, hãy nghe điều này! Hỡi tất cả cư dân trên đất, hãy lắng tai! Có bao giờ xảy ra điều này trong thời các ngươi, hay trong thời tổ phụ các ngươi chưa? Hãy kể lại chuyện này cho con cái các ngươi, rồi con cái các ngươi kể lại cho con cái chúng, và con cái chúng sẽ kể lại cho thế hệ tiếp theo. Cái gì sâu keo còn để lại thì cào cào ăn; Cái gì cào cào còn để lại thì sâu lột vỏ ăn; Cái gì sâu lột vỏ còn để lại thì châu chấu ăn.”

Ở đây đang nói về một tai họa khủng khiếp, mà rõ ràng là sẽ xảy ra trong tự nhiên và theo đúng nghĩa đen. Tuy tai họa này có thể có nhiều cách giải nghĩa khác nhau, nhưng trước hết phải xem xét nó theo nghĩa đen. Đây là sự phán xét của Đức Chúa Trời trên con người. Có 4 tai họa được đề cập ở đây:

1. Nạn sâu keo
2. Nạn cào cào
3. Nạn sâu lột vỏ
4. Nạn châu chấu

Đã có nhiều cách giải nghĩa khác nhau về “nạn châu chấu”. Một trong những cách đó cho rằng có bốn loại châu chấu khác nhau. Một sự lý giải khác thì lại cho rằng có bốn thế hệ châu chấu. Hai cách giải nghĩa này đều có vấn đề vì những thuật ngữ đó (bốn loại châu chấu hay bốn thế hệ châu chấu) đều không được sử dụng trong lịch sử tự nhiên.

Tôi tin rằng, bên cạnh nghĩa đen, các tai họa này cũng tượng trưng cho bốn sự phán xét liên tiếp như trong Giê-rê-mi 15:3 có nói, “Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ giáng trên chúng bốn loại tai họa: guom để giết chết, chó để phanh thây, chim trời và thú vật trên đất để ăn nuốt và hủy diệt.” Ê-xê-chi-ên 14:21 cũng nói về bốn sự đoán phạt có tính chất hủy diệt xảy ra liên tiếp. Tuy nhiên, tôi luôn mở lòng đón nhận những cách diễn giải mới mà Đức Thánh Linh có thể bày tỏ.

Tại thời điểm này quốc gia Y-sơ-ra-ên đã ở trong tình trạng sa ngã tột độ. Kết quả là có nhiều phán xét giáng trên họ. Việc các quốc gia khác dấy lên chống nghịch cùng họ là một phần trong sự phán xét mà họ phải chịu. Dưới thời Giê-rô-bô-am, Giu-đa đã bị Si-sắc, vua Ê-díp-tô xâm lấn (I Các-vua 14:25-26). Dân Ê-đôm đánh chiếm Giê-ru-sa-lem trong thời vua Giô-ram trị vì, 848-841 TCN (II Các-vua 8:20-22, II Sử-ký 21:8-20). Điều mà tôi muốn nhấn mạnh ở đây là vào thời điểm Giô-ên nói tiên tri, tình hình trong xứ đã vô cùng bế tắc. Đức Chúa Trời đã sai châu chấu đến tàn phá hết mùa màng của họ và cũng đã khiến nhiều quốc gia đến để trừng phạt họ.

**1:5** – *“Hỡi những kẻ say sưa, hãy tỉnh dậy và khóc lóc! Hỡi mọi kẻ nghiện rượu, hãy khóc than, vì rượu ngọt đã bị cất khỏi miệng các ngươi!”* Tội say sưa lúc đó rất phổ biến ở Y-sơ-ra-ên. Nhà tiên tri nói rằng những kẻ say sưa sẽ than khóc vì có châu chấu đã phá hoại hết vườn nho và sẽ không còn rượu để uống nữa.

**1:6-7** – *“Vì một dân hùng mạnh và đông vô số tiến đánh đất Ta; Răng chúng là răng sư tử, chúng có răng hàm của sư tử cái. Chúng phá hủy cây nho Ta, và lột vỏ cây vả Ta; Chúng lột sạch vỏ và ném đi, để tro các cành cây trắng hếu.”*

Hai câu Kinh Thánh này có hai cách diễn giải: theo nghĩa đen nghĩa là chúng sẽ xảy ra trong tự nhiên, đề cập đến nạn châu chấu đã tàn phá đất đai, bao gồm cả cây vả và cây nho. Tuy nhiên, những câu này cũng bao hàm cả nghĩa bóng. Trong Kinh Thánh, Y-sơ-ra-ên thường được ví như một cây nho (xem Ê-sai 5, Thi-thiên 80:8-19, Giê-rê-mi 2:21, Ô-sê 10:1). Tiên tri Giô-ên cũng nói tiên tri về sự phán xét trong tương lai dành cho Y-sơ-ra-ên khi đó quân A-si-ri và Ba-by-lôn sẽ ăn nuốt dân Y-sơ-ra-ên.

**1:8** – *“Hãy than khóc như một trinh nữ mặc áo sô than khóc chồng sắp cưới lúc thanh xuân!”* Nỗi sầu khổ của dân Y-sơ-ra-ên được ví như người trinh nữ than khóc chồng mình khi còn trẻ. Để hiểu được câu Kinh Thánh này, chúng ta cần phải hiểu rõ về phong tục cưới hỏi ở Y-sơ-ra-ên. Khi một người con gái được hứa gả cho một người nam, thời gian hứa hôn thường kéo dài trong khoảng một năm. Khoảng thời gian đính ước này có giá trị pháp lý và hai người họ đã được coi như vợ chồng mặc dù vẫn chưa chung sống với nhau một cách chính thức.

Trong suốt một năm đính hôn này, người trinh nữ được hứa hôn với chồng mình. Nàng gọi người nam là chồng và người nam gọi nàng là vợ. Nếu người chồng chết trong thời gian hứa hôn, tức trước khi hai người làm đám cưới, thì người ta có thể tưởng tượng ra nỗi đau buồn và thống khổ của người con gái được hứa hôn là thế nào. Nàng sẽ mặc bao gai và than khóc thảm thiết cho người chồng đã mất của mình. Đây là cách mà nhà tiên tri mô tả sự than khóc sẽ đến trên Y-sơ-ra-ên khi họ bị phán xét.

**1:9** – *“Té lễ chay và lễ quán bị dứt khỏi đền thờ Đức Giê-hô-va; Các thầy tế lễ phụng sự Đức Giê-hô-va đang than khóc.”* Thịt và rượu tế lễ không còn nữa vì đất đai sẽ bị tàn phá tan hoang. Không có của lễ chay hay lễ quán để dâng lên Đức Giê-hô-va, và các thầy tế lễ than khóc vì họ không thể chu toàn chức phận của mình.

**1:10-11** – “*Đồng ruộng bị phá hoang, đất đai thâm sâu, vì ngũ cốc bị hủy hoại; Rượu mới đã cạn khô, mà dầu thì cũng không còn. Hỡi nhà nông, hãy hổ thẹn; Hỡi người trồng nho, hãy than khóc về lúa mì và lúa mạch, vì mùa màng ngoài đồng đã mất.*” Y-sơ-ra-ên đã từng là một quốc gia rất hưng thịnh về nông nghiệp. Họ được ban phước dư dật với ngũ cốc, rượu nho, lúa mì và lúa mạch. Tuy nhiên tiên tri Giô-ên đang nói rằng sẽ đến lúc mùa màng của họ bị tàn lụi.

**1:12** – “*Cây nho khô héo, cây vả úa tàn; Ngay cả cây lựu, cây chà là, cây táo, và mọi cây cối ngoài đồng đều khô héo; Niềm vui của loài người cũng héo úa!*” Câu này có một sự ứng dụng thuộc linh bên cạnh nghĩa đen của nó. Tất cả những loại cây và quả này đều mang một ý nghĩa thuộc linh. Rượu (cây nho) nói về sự vui mừng. Cây vả nói về sự nhân từ và ngọt ngào. Cây lựu nói về tình yêu (xem Nhã-ca 4:12-14, Ga-la-ti 5:22-23). Cây chà là [*cây kè*] nói về sự công bình (xem Thi-thiên 92:12). Cây táo [có bản dịch là *cây tàn*] nói về sự hiệp thông với Đấng Christ (Nhã-ca 2:3; 8:5). Tất cả những bông trái này đã khô héo cũng như tình trạng thuộc linh của dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Làm sao chúng ta có thể giữ những bông trái này trong đời sống mình để chúng không bị khô héo như những gì đã xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên? Về sau của câu 12 cho chúng ta câu trả lời: “*Mọi cây cối ngoài đồng đều khô héo; vì sự vui vẻ đã khô héo đi khỏi con trai loài người*” (Bản Truyền Thống). Khi sự vui mừng của Đức Chúa Trời không còn nữa trong đời sống của một người, thì mọi thứ khác sẽ khô héo đi, dẫn đến những thảm họa trong tự nhiên. Một người mà không có niềm vui của Chúa sẽ trở nên khô héo theo đúng nghĩa đen. **Nhiều căn bệnh có thể là do buồn phiền và trầm cảm mà sinh ra.**

## Phần 2

### LỜI KÊU GỌI ĂN NĂN VÀ KẾT QUẢ CỦA SỰ ĂN NĂN

1:13-2:27

**1:13** – “*Hỡi các thầy tế lễ, hãy mặc áo sô và than khóc! Hỡi những người phục vụ nơi bàn thờ, hãy khóc than! Hỡi những người phục vụ Đức Chúa Trời tôi, hãy đến mặc áo sô mà thức suốt đêm! Vì tế lễ chay và lễ quán không còn được dâng lên trong đền thờ Đức Chúa Trời các ngươi!*” Đức Chúa Trời phán rằng tình trạng thiếu hụt về kinh tế có thể thay đổi được nếu họ than khóc và ăn năn về đường lối gian ác của mình.

**1:14** – “*Hãy định ngày kiêng ăn! Hãy triệu tập một hội đồng trọng thể! Hãy tập hợp các trưởng lão và tất cả cư dân trong xứ tại đền thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Và hãy kêu cầu Đức Giê-hô-va!*” Chúa ra chỉ thị cho các thầy tế lễ và những người hầu việc Chúa triệu tập một hội đồng toàn quốc và kiêng ăn trong nhà của Đức Chúa Trời, đây là lúc để cả nước ăn năn và cầu khẩn Chúa.

Ngày nay khi một hội thánh đối diện với những trở ngại lớn, thì việc tổ chức các buổi nhóm cầu nguyện tập thể tại hội thánh sẽ mang lại những kết quả tuyệt vời. Nếu có thể, chúng ta nên thiết lập vọng canh cầu nguyện 24 tiếng mỗi ngày. Điều quan trọng là toàn thể hội chúng phải tham gia vì sức mạnh đến từ sự hiệp nhất. Chúa Giê-xu nhấn mạnh điều này khi Ngài nói, “*Nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ*” (Ma-thi-ơ 18:20).

**1:15** – “*Ôi ngày ấy! Vì ngày Đức Giê-hô-va đến gần. Nó đến như một cơn hủy diệt đến từ Đấng Toàn Năng.*” Xuyên suốt Kinh Thánh, “*ngày của Đức Giê-hô-va*” là ngày của sự phán xét và đoán phạt. Điều này được tìm thấy trong A-môt 5:18, “*Khốn thay cho các ngươi là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các ngươi trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì? Đó là ngày tối tăm chứ không phải là ngày tươi sáng.*”

Sô-phô-ni 1:14-15 nói, “*Ngày trọng đại của Đức Giê-hô-va đang đến gần, đến gần rồi, nó đến rất nhanh. Có tiếng kêu la cay đắng trong ngày của Đức Giê-hô-va, bấy giờ dũng sĩ cũng phải kêu khóc. Ngày ấy là ngày thịnh nộ, ngày tai họa và khốn khổ, ngày hủy phá và hoang vu, ngày tối tăm và ảm đạm, ngày mây mù và âm u.*”

Ý nghĩa nền tảng ở đây là *ngày của Chúa* đề cập đến những phán xét vào khoảng thời gian Chúa tái lâm, tuy nhiên trong lịch sử, nó cũng tượng trưng cho những bản án nghiêm khắc trên Y-sơ-ra-ên. “*Ngày của Đức Giê-hô-va*” có thể được dùng để mô tả sự tàn phá của Sa-ma-ri năm 722 TCN, sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem năm 586 TCN, và sự tàn phá Giê-ru-sa-lem vào năm 70 SCN bởi quân La Mã.

**1:16** – “*Chẳng phải lương thực đã bị cất đi ngay trước mắt chúng ta, và niềm vui mừng hân hoan đã dứt khỏi nhà Đức Chúa Trời chúng ta sao?*” Sự vui mừng hân hờ đã bị cất khỏi nhà Đức Chúa Trời. Sự hiện diện của Chúa về cơ bản đem đến ba điều: tình yêu thương, sự vui mừng và bình an. Là mục sư, bạn phải chắc chắn rằng sự hiện diện của Chúa, cùng với ba trái Thánh Linh này, luôn hiện diện trong hội thánh của mình. Những bông trái này tạo ra một bầu không khí rất lành mạnh trong hội thánh. Khi một hội thánh thiếu vắng những điều này, mọi thứ khác sẽ trở nên tồi tệ.

**1:17-20** – “*Hạt giống đã teo đi dưới những cục đất; Nhà kho tan hoang, vựa lẫm đổ nát, vì ngũ cốc đã cạn kiệt. Kìa, súc vật rên rỉ thảm thương! Bầy bò thơ thán bối rối! Vì chúng không còn đồng cỏ nữa. Cả bầy chiên cũng khốn khổ. Lạy Đức Giê-hô-va, con kêu cầu Ngài. Vì lửa đã thiêu nuốt các đồng cỏ nơi hoang mạc, ngọn lửa đã đốt sạch mọi cây cối ngoài đồng! Những thú đồng cũng khao khát hướng về Ngài, vì các suối nước đã cạn khô, lửa đã thiêu nuốt các đồng cỏ nơi hoang mạc.*”

Đây là bức tranh phác họa lại sự tàn phá hoàn toàn đến trên Y-sơ-ra-ên. Đã có một giai đoạn khủng hoảng kinh tế trầm trọng ở Y-sơ-ra-ên! Họ không chỉ bị tàn phá bởi thiên tai, mà còn bởi các quốc gia khác giày xéo trên xứ họ. Trước đó, dân Ê-đôm và Ê-díp-tô đã làm khổ Y-sơ-ra-ên, và sau lời tiên tri này để quốc A-si-ri cùng Ba-by-lôn lại đẩy lên nghịch cùng họ.

## CHƯƠNG 2

**2:1** – “*Hãy thổi tù và trong Si-ôn, hãy thổi vang trên núi thánh Ta! Tất cả cư dân trong xứ hãy run rẩy! Vì ngày Đức Giê-hô-va đến gần, ngày ấy đã gần kề.*” Giô-ên đang nói tiên tri một cách cụ thể về Giê-ru-sa-lem và Si-ôn. Khi Đức Chúa Trời phán “*ngày ấy đã gần*”, chúng ta phải hiểu rằng đối với Chúa, ngày ấy thật sắp xảy ra, nhưng thông thường theo tiêu chuẩn của chúng ta thì đó là một khoảng thời gian dài. Chúa phán ngày phán xét ấy đã gần kề nhưng nhiều thập kỷ sau nó mới thật sự xảy ra.

**2:2** – “*Đó là một ngày tối tăm u ám, một ngày mây đen dày đặc! Vì một dân đông đảo và hùng mạnh kéo đến tóa ra khắp núi đồi như ánh bình minh; Việc như thế xưa nay chưa hề có, và muôn đời về sau cũng sẽ không bao giờ có nữa.*” Điều này chỉ có thể là nói đến hai nước A-si-ri và Ba-by-lôn, về cơ bản họ là cùng một giống dân. Hai quốc gia này rất tàn ác và đã xâm chiếm hoàn toàn Y-sơ-ra-ên cũng như Giu-đa. A-si-ri và Ba-by-lôn chính là I-rắc ngày nay. Sự tàn ác của chế độ dưới thời Saddam Hussein là hình ảnh mô phỏng sự tàn ác của A-si-ri và Ba-by-lôn thời xưa.

**2:3** – “*Trước mặt chúng, có lửa thiêu nuốt, sau lưng chúng, có ngọn lửa cháy bùng. Trước khi chúng đến, đất đai như vườn Ê-đen; Sau khi chúng qua, chỉ còn là hoang mạc điêu tàn. Không có gì thoát khỏi chúng hết.*” Dân A-si-ri và Ba-by-lôn rất tàn ác và ưa bạo lực, không có lòng thương xót. Họ đã tàn phá xứ Y-sơ-ra-ên, nơi trước đây được ví như vườn Ê-đen. Điều này cũng giống như việc I-rắc đã tấn công Kuwait. Họ đã đốt các giếng dầu và tàn phá đất nước.

**2:4-6** – “Hình dạng chúng như đàn ngựa; Chúng chạy xông tới như đoàn kỵ binh. Chúng nhảy trên các đỉnh núi nghe như tiếng chiến xa, như tiếng ngọn lửa thiêu đốt rom rạ; Như một đội quân hùng mạnh sẵn sàng lâm trận. Các dân kinh hãi trước mặt chúng, mọi gương mặt đều tái đi.” Nhiều người tin rằng cụm từ “nghe như tiếng chiến xa trên đỉnh núi” trong câu 5 là ám chỉ nạn châu chấu, nhưng tôi tin rằng nó nói về Ba-by-lôn.

**2:7-9** – “Chúng chạy xông tới như những dũng sĩ, và trèo lên tường thành như các chiến binh; Ai nấy tiến thẳng theo đường mình, không hề sai hàng ngũ. Chúng chẳng xô đẩy nhau, ai tiến theo đường nấy; Chúng xông qua những khí giới mà không hề bỏ vũ. Chúng đổ xô vào thành phố, chạy trên tường thành, trèo vào nhà qua các cửa sổ như kẻ trộm.” Khi nhìn từ bối cảnh, nghĩa đen của những câu này đề cập đến quân Ba-by-lôn mà Chúa sẽ đẩy lên để trừng phạt Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, nó cũng có thể được áp dụng về mặt thuộc linh để ám chỉ Hội-thánh ngày sau rốt, đây sẽ là một đạo binh vô cùng hùng mạnh.

**2:10-11** – “Trước mặt chúng, đất rung động, các tầng trời rung chuyển, mặt trời, mặt trăng trở nên tối tăm, các ngôi sao thu ánh sáng lại. Đức Giê-hô-va làm cho tiếng Ngài vang ra trước đội quân Ngài, vì trại quân Ngài rất đông và những người làm theo lời Ngài rất mạnh. Ngày của Đức Giê-hô-va thật lớn lao và rất đáng sợ, ai có thể chịu nổi?” Câu 11 (Bản Truyền Thống) nói thế này, “Đức Giê-hô-va làm cho vang tiếng ra trước mặt cơ binh Ngài.” Một số người tin rằng điều này chỉ có thể là đề cập đến Hội-thánh, đạo binh của Đức Chúa Trời, chứ không thể nào là một quốc gia dân ngoại, tuy nhiên chúng ta cũng không thể chắc chắn về điều này.

Trong Giê-rê-mi 43:10, Chúa đã gọi Nê-bu-cát-nét-sa là tôi tớ Ngài. “...Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán: ‘Này, Ta sẽ sai gọi đây tớ Ta là Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn đến, và Ta sẽ đặt ngai nó trên những tảng đá mà Ta mới vừa giấu này; vua ấy sẽ căng màn trướng lên trên.’” (xem thêm Giê-rê-mi 25:9, 27:6). Do đó, Giô-ên chương 2 rõ ràng là đang nói tiên tri về Ba-by-lôn.

Nhiều năm trước, khi vợ chồng tôi tới giảng tại một hội nghị các mục sư ở Băng-cốc, thủ đô của Thái Lan, tất cả các mục sư ở đây đã lo sợ rằng Thái Lan sẽ rơi vào tay của phe Cộng-sản. Việt Nam và Cam-pu-chia đã theo Cộng-sản vào thời điểm đó. Mỗi buổi sáng trước khi hội nghị bắt đầu, các mục sư đều đọc báo để xem những nơi nào mà chủ nghĩa Cộng-sản đã bành trướng ra.

Sau đó Chúa phán với tôi, “Ta đang kiểm soát chủ nghĩa Cộng-sản, và Ta sẽ không cho phép chúng bước vào Thái Lan lúc này.” Khi tôi công bố điều đó, tất cả các mục sư đều ngưng đọc báo và chúng tôi tiếp tục kỳ hội nghị. Chúa đã chứng minh cho lời của Ngài. Ngài đã không cho phép chủ nghĩa Cộng-sản bước vào Thái Lan thời điểm đó. Điều tôi muốn nhấn mạnh ở đây là Đức Chúa Trời cai trị trên mọi dân tộc, và Ngài đã ở cùng dân Ba-by-lôn. Ngài đã ra chỉ thị cho họ để đến chống lại Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Trời đã sử dụng dân Ba-by-lôn để sửa phạt Y-sơ-ra-ên vì tội lỗi của họ. Do đó, rõ ràng đạo binh lớn trong Giô-ên chương 2 là đang nói tiên tri về quân Ba-by-lôn.

Dĩ nhiên, tôi cũng tin rằng những câu này cũng được áp dụng cho Hội-thánh những ngày sau rốt; nhưng chúng ta không thể bỏ qua nghĩa đen của chúng. Bên cạnh đó, chúng ta cũng phải thận trọng khi áp dụng những câu này để chỉ Hội-thánh. Nhiều người đã phạm phải sai lầm khi thực hiện điều này. Chúng mang lại cho dân sự một cảm giác an toàn giả tạo, vì dạy rằng trong những ngày sau rốt Hội-thánh sẽ hoàn toàn đắc thắng cách khải hoàn và mở ra thời kỳ Ngàn Năm Hòa Bình.

Lời Chúa nói rất rõ rằng cuối cùng Hội-thánh sẽ đắc thắng, tuy nhiên Hội-thánh sẽ bị bách hại rất nhiều và có thời gian sẽ bị Anti-Christ đánh bại. Khải-huyền 13:7 nói về Anti-Christ, “*Nó được phép giao chiến với các thánh đồ và chiến thắng họ. Nó cũng được ban cho quyền hành trên các bộ tộc, các dân, các thứ tiếng, và các nước.*” Đa-ni-ên 7:21 xác nhận điều này, “*Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng các thánh, và thắng trận*” (Bản Truyền Thống). Hội-thánh sẽ kinh nghiệm sự phân hưng đồng thời cùng với cơn bắt bớ.

Cũng vậy, Y-sơ-ra-ên sẽ hoàn toàn bị kẻ thù đánh bại vào những ngày sau rốt. Tôi đã thấy sự tàn phá này trong một Khải tượng. Tôi thấy đất đai của Y-sơ-ra-ên bị chia cắt như được nói tiên tri trong Giô-ên chương 3. Đấng Christ sẽ trở lại vào chính giây phút Y-sơ-ra-ên sắp bị xóa sổ hoàn toàn.

**2:12-13** – “*Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ, hãy hết lòng trở về cùng Ta, hãy kiêng ăn, khóc lóc và đau buồn. Hãy xé lòng các con và đừng xé áo. Hãy trở về với Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con, vì Ngài nhân từ, thương xót, chậm giận và giàu tình thương; Đỗi ý không giáng tai họa.*” Đức Chúa Trời tiếp tục nhấn mạnh chìa khóa để thoát khỏi sự đoán phạt là cầu nguyện, kiêng ăn và ăn năn tội lỗi. Đây cũng là điều mà vua Ê-xê-chia đã làm khi quân A-si-ri tấn công Giê-ru-sa-lem. (2 Các-vua 19:1, 14-19).

Sau lời kêu gọi ăn năn, nhà tiên tri muốn mọi người chú ý tới bản chất và đặc tính của Đức Chúa Trời. Tiên-tri Giô-ên nhắc Chúa nhớ rằng Ngài là Đấng nhân từ, hay thương xót, chậm giận và giàu ơn, rồi ông kêu cầu sự thương xót của Chúa dựa trên bản tánh của Ngài để Ngài tha tội cho Y-sơ-ra-ên.

Nhà tiên tri nói rằng nếu họ xé lòng mình thay vì xé áo—tức sự ăn năn bề trong chứ không phải hình thức bên ngoài—thì Đức Chúa Trời sẽ cất tai vạ xa khỏi họ. Dân Y-sơ-ra-ên đã quen với việc xé áo mình và có những hành động bên ngoài để bày tỏ “sự ăn năn” cho người ta thấy, như mặc bao gai v.v,... Tuy nhiên, Chúa muốn họ ăn năn từ trong lòng. Chỉ có sự thay đổi thực sự từ trong lòng mới có thể cứu được họ.

**2:14** – “*Biết đâu Ngài sẽ quay lại, đỗi ý, và để lại phước lành sau Ngài, cho các con có cơ hội dâng tế lễ chay, lễ quán lên Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con?*” Đây là một câu Kinh Thánh tuyệt vời! Giô-ên nói rằng ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên ăn năn, họ vẫn không chắc rằng Chúa sẽ tha thứ và ban phước lại cho họ. Đây là một sai lầm mà rất nhiều người mắc phải. Họ nghĩ rằng họ có thể ăn năn bất cứ khi nào họ muốn và Chúa chắc chắn sẽ tự động chấp nhận họ trở lại và

phục hồi họ. Đó là một sai lầm nghiêm trọng. Ăn năn là một món quà từ Chúa và Ngài bày tỏ lòng thương xót cho những ai Ngài muốn thương xót.

**2:15-16** – *“Hãy thổi kèn trong Si-ôn, hãy định ngày kiêng ăn, hãy triệu tập một hội đồng trọng thể! Hãy nhóm họp dân chúng, biệt riêng hội chúng ra thánh; Hãy mời các trưởng lão đến; Hãy nhóm họp các thiếu nhi, kể cả trẻ thơ đang bú! Chú rể hãy ra khỏi phòng mình, và cô dâu hãy ra khỏi chốn loan phòng!”* Đức Chúa Trời kêu gọi các lãnh đạo hãy triệu tập một hội đồng cầu nguyện toàn quốc và nhóm hiệp mọi người lại với nhau (cả nam, nữ và con trẻ) để tìm kiếm Chúa. Ngay cả những em bé mới sinh và những cặp vợ chồng mới cưới cũng được bao gồm trong lời kêu gọi ăn năn này.

**2:17** – *“Các thầy tế lễ là những người phụng sự Đức Giê-hô-va, hãy khóc lóc, kêu than giữa công đền thờ và bàn thờ rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, xin thương xót dân Ngài, đừng để cơ nghiệp Ngài bị các dân sĩ nhục và đàm tiếu. Sao để người ta nói giữa các dân rằng: ‘Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu?’”* Y-sơ-ra-ên đang phải đối diện với sự đe dọa từ các dân ngoại bang. Dân Y-sơ-ra-ên được hướng dẫn để kêu cầu cùng Chúa rằng Ngài sẽ không cho phép một dân ngoại đạo cai trị họ.

**2:18-20** – *“Đức Giê-hô-va đã nổi ghen vì đất này, và Ngài tỏ lòng thương xót dân Ngài. Đức Giê-hô-va đã trả lời và phán với dân Ngài rằng: Này, Ta sẽ ban cho các con: ngũ cốc, rượu mới và dầu, các con sẽ được no nê các thứ đó. Ta sẽ không còn để các con bị sĩ nhục giữa các dân nữa. Ta sẽ khiến quân thù phương bắc lìa xa các con, đuổi chúng vào đất khô khan và hoang vắng; Xua quân tiên phong chúng vào biển đông, quân hậu tập chúng vào biển tây. Mùi hôi của chúng xông lên, mùi tanh của chúng dậy lên. Vì chắc chắn Chúa đã làm những việc lớn lao.”* Chúng ta cần xem xét ba câu Kinh Thánh trên về mặt lịch sử và theo viễn cảnh tương lai. Về lịch sử nó nói về dân A-si-ri.

Tuy nhiên, những lời tiên tri trong Kinh Thánh thường có nhiều sự ứng nghiệm. Điều này được thấy trong Ê-xê-chi-ên 38, ghi lại sự đoán phạt dành cho dân Gót và Ma-gốc có những sự ứng nghiệm khác nhau. Lời tiên tri của Giô-ên ở đây cũng vậy. Về mặt lịch sử, những câu này đề cập đến dân A-si-ri trong thời vua Ê-xê-chia khi họ đóng trại bao vây Giê-ru-sa-len và thiên sứ của Đức Chúa Trời đã giết mười tám vạn năm ngàn người (185,000), như được ghi lại trong Ê-sai 37:36. Tuy nhiên, sự ứng nghiệm cuối cùng trong tương lai sẽ là khi Chúa đánh bại mọi kẻ thù của Y-sơ-ra-ên tại trận chiến Ha-ma-ghê-đôn.

**2:21-22** – *“Hỡi đất, đừng sợ! Hãy vui mừng hoan hỉ, vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn. Hỡi các loài thú đồng, đừng sợ, vì các đồng cỏ nơi hoang mạc sẽ lại xanh tươi, cây cối sẽ ra trái, cây vả và cây nho đều cho quả dồi dào.”* Đây là sứ điệp chung của tất cả các tiên tri – “Không có điều chi khó quá cho Chúa; vì vậy hãy vui vẻ, nức lòng mừng rỡ, và đừng sợ hãi.”

**2:23** – *“Hỡi con dân Si-ôn, hãy vui mừng hoan hỉ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Vì Ngài ban mưa đầu mùa phải thì cho các ngươi; Đổ mưa đầu mùa và mưa cuối mùa xuống cho các ngươi như trước.”* Giô-ên đang nói về việc mưa xuống trên Y-sơ-ra-ên, nhưng ông cũng



đang nói tiên tri về sự tuôn đổ của Thánh Linh Đức Chúa Trời trong Thời Kỳ Hội-thánh. Y-sơ-ra-ên có hai mùa mưa: mưa đầu mùa nhằm tưới mềm đất đai, và mưa cuối mùa, thường là những trận mưa lớn hơn rất nhiều để mùa màng được chín và chuẩn bị cho kỳ thu hoạch.

Về phương diện thuộc linh, cơn mưa đầu mùa tượng trưng cho sự tuôn đổ Thánh Linh của Đức Chúa Trời trong ngày Lễ Ngũ Tuần. Một “cơn mưa đầu mùa ở mức độ vừa phải” điển hình là phong trào Ân Tứ của những năm 1960 và 1970. Phong trào Ân Tứ có tất cả những gì mà Hội-thánh Sơ-khai có được trong cơn phấn hưng, nhưng ở mức độ vừa phải. Lời hứa cho Hội-thánh trong những ngày sau rốt là Hội-thánh sẽ kinh nghiệm được cả cơn mưa đầu mùa và cuối mùa tại cùng một thời điểm.

Vậy sự phấn hưng trên Hội-thánh Sơ-khai được mô tả như thế nào? Lời Chúa nói rằng những người theo Chúa Giê-xu đã *làm cho thế giới đảo lộn* (Công-vụ 17:6, BD2011). Ba ngàn người được cứu trong một ngày. Họ đã khiến nhiều thành cải đạo quay lại tin nhận Chúa. Chỉ cần bóng của Phi-e-rơ lướt qua cũng khiến nhiều người được chữa lành (Công-vụ 5:15). Người ta lấy những khăn tay và áo choàng đã chạm vào da thịt của Phao-lô đem đến các thành và những ai chạm đến chúng đều được chữa lành (Công-vụ 19:11-12).

Vậy thì, chúng ta có thể mong đợi được thấy điều gì trong cơn phấn hưng của những ngày sau rốt này? Nó sẽ còn lớn lao hơn thế nữa! Tôi đã có một cái nhìn thoáng qua về nó trong các khái tượng, và tôi có thể nói với bạn rằng đó là một ngày đầy vinh hiển – vinh hiển hơn nhiều so với cơn phấn hưng của Hội-thánh thời kỳ đầu!

**2:24** – *“Các sân đập lúa sẽ đầy lúa mì, các thùng sẽ tràn rượu mới và dầu.”* Về phương diện tự nhiên, sau khi Đức Chúa Trời giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi tình trạng lưu đày, họ đã kinh nghiệm một sự thịnh vượng lớn lao về kinh tế. Tuy nhiên, câu Kinh Thánh này cũng mang một ý nghĩa thuộc linh. Lúa mì tượng trưng cho Lời Chúa. Rượu nói về sự vui mừng. Dầu tượng trưng cho sự xúc dầu bởi Đức Thánh Linh. Do đó, trong những ngày sau rốt sẽ có một bữa tiệc mà người ta đến để được ăn nuốt Lời Chúa. Lời của Đức Chúa Trời sẽ được rao giảng theo những cách mới mẻ. Sẽ có niềm vui lớn và sự xúc dầu đầy quyền năng bởi Đức Thánh Linh.

**2:25** – *“Ta sẽ đền bù cho các con về những năm mùa màng bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo và châu chấu, là đạo quân lớn mà Ta đã sai đến giữa các con.”* Ở đây đang nhắc lại thời điểm mà Chúa đã để cho những tai họa tàn phá hết đất đai, mùa màng trong xứ cũng như sự đoán phạt của Ngài qua dân A-si-ri và Ba-by-lôn. Chúa hứa sẽ phục hồi lại tất cả những năm đã bị “cắn phá” và xứ bị bỏ hoang.

Do đó, có vẻ như Hội-thánh sẽ phải trải qua một thời kỳ hết sức khó khăn trong những ngày sau rốt, sau đó mới đến phấn hưng. Nhiều tôi tớ Chúa trên khắp thế giới nói với tôi rằng những năm qua là khoảng thời gian khó khăn nhất mà họ từng trải qua. Chúa chắc chắn sẽ bù đắp cho tất cả những năm mà chúng ta phải chịu khổ. Ngài là Đấng ban thưởng thành tín cho những ai siêng năng tìm kiếm Ngài (Hê-bơ-rơ 11:6). Nếu Ngài mang đến sự phán xét, tình trạng khôn cùng, son

sẻ, thì sau một thời gian Ngài cũng sẽ mang đến những phước hạnh lớn lao. Chúng ta sẽ kinh nghiệm cơn phẫn hưng lớn nhất từ trước đến nay.

Tôi tin rằng đây không chỉ là những điều mà Chúa sẽ làm trên Hội-thánh, nhưng cũng là điều mà Ngài muốn làm cho mỗi một người trong chúng ta. Nếu bạn đã phải trải qua những ngày tháng son sẻ, tối tăm, chịu sỉ nhục và túng quẫn, và tình trạng này có thể đã diễn ra trong một thời gian dài, hãy vững tin rằng Chúa sẽ bù đắp cho tất cả những năm tháng cần cỗi đó (Ê-sai 54:1). Chúa sẽ khiến kẻ son sẻ sinh nhiều bông trái và lan rộng ra bên hữu lẫn bên tả. Ngài chắc chắn sẽ phục hồi tất cả những năm mát mát ấy!

**2:26-27** – *“Các con sẽ ăn và được no nê, và sẽ ca ngợi danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con, là Đấng đã đối xử với các con cách diệu kỳ. Dân Ta sẽ không bao giờ bị xấu hổ nữa. Các con sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, và biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con, chẳng có ai khác. Dân Ta sẽ không bao giờ bị xấu hổ nữa.”*

Dân sự Chúa đã phải mang lấy sự xấu hổ trong nhiều năm qua, nhưng Đức Chúa Trời sẽ đảo ngược tình thế đó. Đây là cách mà Chúa thường hành động. Mặc dù Giô-sép sống trong thời kỳ có nạn đói, nhưng ông không chỉ nuôi sống anh em mình mà còn nuôi sống nhiều dân tộc.

Đây là dấu hiệu của những gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt. Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác sẽ phải đối diện với những khủng hoảng lớn, nhưng Hội-thánh sẽ có rất nhiều nguồn lực và có khả năng để chăm sóc cho dân sự cũng như nuôi sống nhiều người.

Đây là những gì đã xảy ra trong cuộc đời của nhà truyền giáo Aimee Semple McPherson. Bà đã nuôi sống hàng ngàn người trong thời kỳ Đại Khủng Hoảng (thời kỳ suy thoái kinh tế toàn cầu 1929-1930). Chúa Giê-xu đã bảo các môn đồ phải cho năm ngàn người ăn khi họ đói (Ma-thi-ơ 14:16). Sự kêu gọi và trách nhiệm của Hội-thánh trong thời kỳ sau rốt này là nuôi sống dân sự, cả về thuộc thể lẫn thuộc linh.

Hội-thánh sẽ có được nguồn chu cấp dư dật và sẽ chăm lo cho nhiều người. Chúng ta muốn kinh nghiệm điều đó ngay bây giờ. Chúng ta muốn dang tay ra để giúp đỡ người khác vì *Đức Chúa Trời yêu kẻ ban của cách vui lòng*. Chúng ta cần có “con mắt rộng rãi” để nhìn thấy nhu cầu của người khác và đáp ứng cho họ (Châm-ngôn 22:9).

# Phần 3

## SỰ TUÔN ĐỒ THÁNH LINH TRÊN HỘI-THÁNH

2:28-32

**2:28-32** – “Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi xác thịt. Con trai và con gái các con sẽ nói tiên tri; Những người già được báo mộng, các thanh niên sẽ thấy Khải tượng. Trong những ngày ấy, Ta cũng đổ Thần Ta trên các tôi trai tớ gái. Ta sẽ cho xuất hiện những điềm lạ trên trời và dưới đất, là máu, lửa, và các trụ khói. Mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng đỏ như máu trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va đến. Bây giờ, ai kêu cầu danh Đức Giê-hô-va đều sẽ được cứu vì theo lời Đức Giê-hô-va, trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem sẽ có những người được cứu thoát; Và trong số những người sống sót, sẽ có người được Đức Giê-hô-va kêu gọi.”

Phi-e-rơ đã trích dẫn những câu Kinh Thánh này vào ngày Lễ Ngũ Tuần trong Công-vụ 2:17-21. “Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày [khoảng 9 giờ sáng]. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri” (Công-vụ 2:14-16, Bản Truyền Thống). Sau đó Phi-e-rơ trích dẫn Giô-ên 2:28-32.

Tuy nhiên, sự tuôn đổ Thánh Linh trong ngày Lễ Ngũ Tuần chưa phải là sự ứng nghiệm đầy trọn của lời tiên tri mà Giô-ên đã nói tiên tri; nó mới chỉ ứng nghiệm một phần. Sự tuôn đổ Thánh Linh của Đức Chúa Trời vào ngày Lễ Ngũ Tuần là một sự nếm trải trước những gì Đức Chúa Trời sẽ làm trong những ngày sau rốt. Do đó, Giô-ên 2:28-32 có sự ứng nghiệm kép: một phần đã được ứng nghiệm trên Hội-thánh Sơ-khai và sẽ ứng nghiệm trọn vẹn trên Hội-thánh trong những ngày sau rốt.

Giô-ên 2:30-31 cho thấy một cách rõ ràng thời điểm của sự ứng nghiệm sau cùng của lời tiên tri này là vào những ngày sau rốt: “Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu, lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến” (Bản Truyền Thống). Điều này không được ứng nghiệm vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Lúc đó mặt trời không trở nên tối tăm và cũng không có các dấu lạ trên trời. Ngoài ra, câu Kinh Thánh này cũng nói rằng những sự kiện này sẽ xảy ra trước ngày Chúa đến hay “trước ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va” (câu 31). Ngày của Đức Giê-hô-va là ngày của sự đoán phạt khi Chúa Giê-xu tái lâm. Vì vậy, đây rõ ràng là nói về những ngày sau rốt.

Chúa Giê-xu cũng ám chỉ đến Giô-ên 2:30-31 trong Ma-thi-ơ 24:29: “Ngay sau những ngày hoạn nạn đó, mặt trời sẽ tối, mặt trăng sẽ không chiếu sáng, các ngôi sao sẽ từ trời sa xuống, và

*các quyền lực trên trời sẽ bị rung động.*” Do đó, Giô-ên rõ ràng là đang nói về những ngày sau rốt, cùng với sự ứng nghiệm một phần của lời tiên tri vào ngày Lễ Ngũ tuần.

Chúng ta đọc thấy trong Giô-ên 2:32, *“Bấy giờ, ai kêu cầu danh Đức Giê-hô-va đều sẽ được cứu vì theo lời Đức Giê-hô-va, trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem sẽ có những người được cứu thoát; Và trong số những người sống sót, sẽ có người được Đức Giê-hô-va kêu gọi.”* Phần đầu của câu 32 nói rằng *“ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu”* (‘cứu’ ở đây là trong từ ‘*giải cứu*’), trong khi Công-vụ 2:21 thì nói rằng họ sẽ được cứu rồi.

Vậy sự giải cứu được tìm thấy ở đâu? Trên núi Si-ôn. Áp-đi-a 1:17 nói rằng, *“...Núi Si-ôn sẽ được giải cứu (sẽ có một số người sống sót), nó sẽ trở thành một nơi thánh, nhà Gia-cóp sẽ trở về làm chủ đất nước của chúng”* (BD2011). Hội-thánh thật sẽ lên núi Si-ôn trong những ngày sau rốt và sẽ mang lại sự giải cứu. Điều này cũng ứng nghiệm cho Y-sơ-ra-ên. Sẽ có sự giải cứu và cứu chuộc lớn lao cho những người còn sót lại tại thành Giê-ru-sa-lem và tại Si-ôn khi Chúa Giê-xu tái lâm.

# Phần 4

## PHÁN XÉT CUỐI CÙNG TRÊN CÁC NƯỚC NGHỊCH LẠI Y-SƠ-RA-ÊN TRONG THỜI KỲ SAU RỐT

### 3:1-21

**3:1** – “Vì vậy, trong những ngày ấy, là thời kỳ mà Ta sẽ đem những người bị lưu đày của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về.” Giô-ên chương 3 tập trung nói về những phán xét sau cùng dành cho các quốc gia trên đất. Khi nào điều này xảy ra? Câu 1 nói “trong những ngày ấy, vào thời ấy” (Bản Dịch Mới). Nó xảy ra trong thời kỳ là ngày của Đức Giê-hô-va (Giô-ên 2:31), trong những ngày cuối cùng ngay trước khi Chúa tái lâm.

Giô-ên công bố rằng Đức Chúa Trời sẽ đem những phu tù của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trở về. Giê-rê-mi 30 xác nhận điều này. Ở một mức độ nào đó, điều này đã và đang diễn ra. Người Do Thái từ khắp nơi trên thế giới đang trở về quê hương của họ. Họ đã tái lập quốc vào năm 1948. Do đó, chúng ta đang thực sự sống trong thời điểm mà Giô-ên 3:1 nói đến.

**3:2** – “Ta sẽ tập trung tất cả các nước lại và đem chúng xuống thung lũng Giô-sa-phát. Tại đó, Ta sẽ vì dân Ta và sản nghiệp Ta là Y-sơ-ra-ên mà phán xét chúng, vì chúng đã làm cho dân Ta tan tác giữa các dân tộc. Chúng đã phân chia đất Ta.”

Vùng đất Y-sơ-ra-ên sẽ bị chia cắt. Điều đó là rất rõ ràng từ Kinh Thánh. Chúa phán “Chúng đã chia nhau xứ sở của Ta” (BD2011). Y-sơ-ra-ên sẽ bị các nước ngoại bang xâm chiếm. Tôi thực sự đã thấy điều này diễn ra trong một khái tượng. Nó vẫn chưa xảy ra, nhưng chắc chắn sẽ sớm xảy ra. Có một khoảng thời gian vài thập kỷ giữa Giô-ên 3:1 và 3:2 – từ khi Y-sơ-ra-ên tái lập quốc vào năm 1948 cho đến khi xứ của họ bị chia cắt.

Thung lũng Giô-sa-phát còn được gọi là trũng Xết-rôn, nằm ở phía đông của Giê-ru-sa-lem giữa núi Ô-li-ve và Giê-ru-sa-lem. Chúa sẽ nhóm hết thầy các nước khỏi Ả-rập lại tại thung lũng Giô-sa-phát để phán xét họ. Quân đội Ả-rập sẽ tràn qua và phân chia vùng đất Y-sơ-ra-ên. Họ không thể vượt sông Giô-đanh nếu quân đội Y-sơ-ra-ên vẫn còn ở đó. Do đó vùng đất phải bị phân chia và sau đó bị chiếm đóng để người Ả-rập có thể vào trong xứ. Điều này được xác nhận trong Đa-ni-ên 11:39, câu này nói rằng Anti-christ sẽ “chia đất cho [những kẻ theo mình] để thưởng công cho chúng” (BD2011).

Sau khi vùng đất Y-sơ-ra-ên bị chia cắt trong những ngày sau rốt, Chúa sẽ tiêu diệt hết các dân ngoại bang tại trũng Giô-sa-phát, tức “trũng phán xét của Đức Chúa Trời.” Giô-sa-phát có nghĩa là “Đức Giê-hô-va phán xét.”

**3:3-4** – “...và bắt thăm về dân Ta. Chúng đã đổi con trai mà lấy gái mai dâm, và bán con gái để lấy rượu mà uống. Hỡi Ty-ơ và Si-đôn cùng tất cả địa phận của Phi-li-tin, các ngươi có can hệ gì với Ta? Có phải các ngươi muốn trả thù Ta chăng? Nếu thế thì Ta sẽ khiến điều các ngươi làm đổ lại trên đầu các ngươi một cách nhanh chóng và thành linh.” Ty-ơ và Si-đôn là Lebanon ngày nay và các bờ biển của Palestine là nơi sinh sống của người Palestine (Phi-li-tin). Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt họ vì đã tấn công Y-sơ-ra-ên.

**3:5** – “Vì các ngươi đã cướp lấy vàng bạc của Ta, và đem các báu vật của Ta vào trong các đền miếu của các ngươi.” Điều này đã nhiều lần xảy ra khi các nước tấn công Y-sơ-ra-ên. Họ lấy đi vàng, bạc, châu báu ra khỏi đền thờ và các kho chứa rồi đem về nước đặt trong các đền miếu của mình (xem thêm II Sử-ký 21:16-17, 36:7,10).

**3:6** – “Các ngươi đã bán con dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem cho người Hy Lạp [Gò-réc], khiến họ phải rời khỏi lãnh thổ mình.” Trong thời kỳ sau rốt, sẽ có một sự phục hồi của các đế chế từng xâm chiếm Y-sơ-ra-ên trong quá khứ. Trong lịch sử, các quốc gia đã làm khổ Y-sơ-ra-ên là: Ê-díp-tô [Ai Cập], A-si-ri, Ba-by-lôn, Mê-đi Phe-rơ-sơ [Ba Tư], Hy Lạp và Rô-ma [La Mã]. Tất cả những quốc gia và vương quốc này sẽ dấy lên trong những ngày sau rốt và chống nghịch lại Y-sơ-ra-ên như đã từng làm trong quá khứ. Ai Cập hiện đang tiến hành việc đó. Ba Tư nay là I-ran, và Ba-by-lôn nay là I-rắc.

Đế-chế La Mã xưa cũng sẽ chỗi dậy với mười vị vua. Nước Đức cũng đã phải thống nhất vì nó là một phần của Đế-chế La Mã thần thánh xưa. Quốc gia duy nhất chưa nổi lên hết sức mạnh quân sự là Hy Lạp, cho tới nay quốc gia này vẫn còn im hơi lặng tiếng khi so với các nước còn lại, nhưng chắc chắn cũng sẽ dấy lên và tấn công Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt. Rồi Đức Chúa Trời sẽ phán xét họ.

**3:7-8** – “Này, Ta sẽ khiến họ nổi dậy từ nơi mà các ngươi đã bán họ; và Ta sẽ khiến điều các ngươi làm đổ lại trên đầu các ngươi. Ta sẽ phó con trai con gái các ngươi vào tay dân Giu-đa, và họ sẽ bán chúng cho người Sa-bê, là một dân xa xôi. Đức Giê-hô-va phán vậy.” Đức Chúa Trời sẽ đảo ngược tình thế cho Y-sơ-ra-ên. Điều này sẽ xảy ra ở một mức độ lớn lao tại thời điểm Chúa Giê-xu tái lâm.

**3:9-10** – “Hãy loan báo điều này giữa các nước: Hãy chuẩn bị chiến tranh, động viên các dũng sĩ. Tất cả lính chiến hãy tiến tới và xung trận! Hãy lấy lưỡi cày rên guom, lấy lưỡi liềm rên giáo. Người yếu ớt hãy nói: ‘Tôi mạnh mẽ!’” Ngày nay mọi người đều tuyên bố rằng sẽ có hòa bình ở Trung Đông, nhưng điều này hoàn toàn trái ngược với Lời của Chúa. Theo như Kinh Thánh, sẽ có chiến tranh ở Trung Đông. I Tê-sa-lô-ni-ca 5:3 nói, “Khi người ta tuyên bố: Hòa bình và an ninh thì tai họa sẽ thành linh xảy đến cho họ...” (Bản Dịch Mới).

Chúa hướng dẫn dân sự Ngài lấy lưỡi cày rên guom, lấy liềm rên giáo, vì trước khi Chúa Giê-xu tái lâm sẽ là thời kỳ giặc giã. Câu này trái ngược hoàn toàn với Ê-sai 2:4, “Ngài sẽ làm sự phán xét trong các nước, đoán định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy guom rên lưỡi cày, lấy giáo rên

*lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá gương lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh” (Bản Truyền Thống).*

Ê-sai 2:4 đang nói về triều đại ngàn năm khi Đấng Christ cai trị trên đất, đó sẽ là một thời kỳ bình an tuyệt vời. Khi đó người ta sẽ lấy gương rèn thành lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm, tuy nhiên, trước khi Chúa tái lâm, sẽ có rất nhiều cuộc chiến tranh và bạo loạn.

**3:11-12** – *“Hỡi tất cả các nước chung quanh, hãy mau đến và tập hợp tại đó! Lạy Đức Giê-hô-va, xin sai các dũng sĩ của Ngài xuống đó! Các nước hãy dậy, đi lên thung lũng Giô-sa-phát, vì đó là nơi Ta sẽ ngồi phán xét tất cả các dân tộc chung quanh.”* Ở đây đang nói về các quốc gia sẽ đối địch với Y-sơ-ra-ên trong cuộc bao vây cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem trong những ngày sau rốt. Đức Chúa Trời sẽ sử dụng các dân ngoại để trừng phạt Y-sơ-ra-ên vì có tội lỗi của họ, rồi sau đó Ngài sẽ hình phạt các dân đó vì sự gian ác của họ.

**3:13-14** – *“Hãy tra lưỡi hái vào vì mùa gặt đã tới. Hãy đến đập nho vì hầm ép đã đầy, các thùng đã tràn, vì tội ác của chúng lớn lắm. Đoàn người đông đảo, thật là đông đảo tại thung lũng Chung Thảm! Vì ngày Đức Giê-hô-va gần kề trong thung lũng Chung Thảm [trùng đoán định/trùng phán xét].”* Điều này giống như khái tượng mà Đa-ni-ên đã thấy về Con Người với một cái liềm. Đức Chúa Trời sẽ gặt dân ngoại trong sự đổ máu. Điều này nói lên một số lượng lớn những kẻ sẽ kéo đến tấn công Giê-ru-sa-lem và sẽ bị tiêu diệt bởi cơn thịnh nộ và sự báo thù của Đấng Toàn năng, như được ghi lại trong Ê-sai 63.

Trong Ê-sai 63:1-6, chúng ta đọc thấy những phán xét kinh khiếp của Đức Chúa Trời dành cho dân ngoại trong những ngày sau rốt: *“Đấng từ thành Bốt-ra của Ê-đôm đến, mặc áo đỏ thẫm, trang phục lộng lẫy, bước đi oai vệ với sức mạnh vĩ đại, Đấng ấy là ai? ‘Áy chính là Ta, Đấng phán lời công chính, Đấng có quyền năng cứu rỗi!’ Vì sao y phục của Chúa đỏ thẫm, trang phục Ngài như trang phục của người đập bồn nho? ‘Chỉ một mình Ta đập nơi bồn ép nho, trong các dân chẳng ai ở với Ta. Ta đã đập lên chúng trong cơn tức giận, giẫm nát chúng trong cơn thịnh nộ của Ta; Máu của chúng như nước nho văng tung tóe lên áo Ta, toàn bộ y phục Ta đều vấy máu cả. Vì lòng Ta đã định ngày báo thù, và năm cứu chuộc của Ta đã đến. Ta nhìn xem, không ai giúp đỡ; Ta ngạc nhiên, chẳng ai hỗ trợ; Nên chính cánh tay Ta cứu giúp Ta, cơn thịnh nộ Ta hỗ trợ Ta. Trong cơn tức giận, Ta đã giày đập các dân; Ta khiến chúng say vì cơn thịnh nộ của Ta, và làm cho máu chúng đổ ra trên đất.”*

**3:15** – *“Mặt trời và mặt trăng trở nên tối tăm, các ngôi sao thu ánh sáng lại.”* Đây là sự lặp lại của Giô-ên 2:30-31, nói một cách rõ ràng về những ngày sau rốt. Điều này được lặp đi lặp lại để chúng ta hiểu ý nghĩa của nó. Mặt trời và mặt trăng sẽ trở nên tối tăm. Chúa Giê-xu phán trong Ma-thi-ơ 24:29, *“Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng các ngôi sao từ trời sa xuống, và các thế lực của các tầng trời rung động”* (Bản Truyền Thống). Chúng ta cũng đọc thấy trong Ê-sai 13:9-10: *“Này, ngày Đức Giê-hô-va đến, là ngày thảm khốc, thịnh nộ và tức giận dữ dội, để làm cho đất trở nên hoang tàn và tiêu diệt*

*những kẻ có tội khỏi đó. Lúc ấy, các ngôi sao trên trời và các chòm sao sẽ không chiếu sáng nữa; Mặt trời vừa mọc lên thì đã tối sầm, và mặt trăng cũng không còn soi sáng nữa.”*

**3:16-17** – *“Đức Giê-hô-va gầm thét từ Si-ôn; Ngài làm cho vang tiếng mình ra từ Giê-ru-sa-lem. Các tầng trời và cả mặt đất đều rung chuyển. Nhưng Đức Giê-hô-va là nơi ẩn náu cho dân Ngài, là đồn lũy cho con dân Y-sơ-ra-ên. Bây giờ, các con sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con, Đấng ngự tại Si-ôn, là núi thánh Ta. Giê-ru-sa-lem sẽ là thành thánh và người ngoại quốc sẽ không còn xâm chiếm nó nữa.”* Tôi đã có những khái tượng về việc Giê-ru-sa-lem bị xâm chiếm bởi dân ngoại bang trong những ngày sau rốt. Điều thú vị là núi Si-ôn sẽ không hề rung động. Chúa sẽ ngự tại Giê-ru-sa-lem và khiến nó nên thánh khi Ngài trở lại.

Các câu từ 18 tới 21 mô tả điều sẽ xảy đến khi Chúa Giê-xu trở lại để cứu dân Ngài.

**3:18** – *“Trong ngày ấy, các núi nhỏ rượu ngọt ra; Các đồi sẽ tuôn chảy sữa, tất cả các khe Giu-đa sẽ có nước chảy cuộn cuộn. Một dòng suối sẽ chảy ra từ nhà Đức Giê-hô-va và nhuần tưới thung lũng Si-tim.”* Điều này một lần nữa được nói đến trong Xa-cha-ri 13, đây rõ ràng là nói về phước hạnh lớn lao sẽ đến trên xứ Y-sơ-ra-ên trong triều đại ngàn năm Chúa Giê-xu Christ cai trị trên đất.

**3:19** – *“Ai Cập sẽ trở nên hoang vu, Ê-đôm trở thành hoang mạc tiêu điều; Vì chúng đã đối đãi bạo ngược với con dân Giu-đa và làm đổ máu vô tội ra trong đất mình.”* Ê-đôm, các quốc gia cổ đại Mô-áp và Am-môn xưa (tức vương quốc Jordan ngày nay), và cả Ai Cập sẽ nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. Kết quả là, Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt và làm cho xứ họ hoang tàn.

**3:20-21** – *“Nhưng Giu-đa sẽ có dân sinh sống mãi mãi, và Giê-ru-sa-lem sẽ tồn tại từ đời này qua đời kia. Ta sẽ làm sạch nợ máu của họ mà Ta chưa từng làm sạch, vì Đức Giê-hô-va ngự tại Si-ôn.”* Khi Chúa tái lâm, dân Y-sơ-ra-ên sẽ ăn năn và nhận biết Chúa Giê-xu Christ chính là Cứu Chúa của mình. Họ sẽ nhận ra những dấu đinh trên tay Ngài và nhận ra Ngài chính là Đấng đó (Giê-xu người Na-xa-rét) mà họ đã khước từ. Chúa sẽ tẩy sạch mọi tội lỗi của họ. Xa-cha-ri 13:1 nói rằng trong những ngày đó sẽ có một suối nước phun ra tại Giê-ru-sa-lem để thanh tẩy dân Do Thái.

Từ đó, chúng ta có thể thấy những ơn phước lớn lao sắp tuôn đổ trên xứ Y-sơ-ra-ên khi Chúa tái lâm và thiết lập vương quốc ngàn năm của Ngài sau khi họ bị tàn phá bởi kẻ thù. Chúng ta cần nhận thấy rằng chuyện gì xảy ra cũng đều phải theo đúng trật tự và đúng thời điểm. Các phước lành đến sau sự phán xét từ các nước nghịch cùng Giê-ru-sa-lem. Giê-ru-sa-lem sẽ phải trải qua Đại Nạn và nhiều cuộc tấn công đẫm máu trước khi Chúa tái lâm. Rồi Chúa sẽ thanh tẩy dân Y-sơ-ra-ên và ban phước cho họ.



## ***KẾT LUẬN***

Giô-ên có lẽ là sách lâu đời thứ hai trong các sách Tiểu Tiên Tri. Giô-ên đã nói tiên tri rõ ràng và chính xác về cuộc vây hãm cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, ông cũng nói về sự tuôn đổ lớn lao của Thánh Linh Đức Chúa Trời trên Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Do đó, thời kỳ cuối sẽ được đặc trưng bởi hai điều – sự phán xét trên các nước và sự phấn hưng trong Hội-thánh.

# **Sách Tiên Tri**

## **A-môt**

## **GIỚI THIỆU**

Tiên tri A-môt đã thi hành chức vụ trong những năm đầu Ô-sê nói tiên tri. Ông nói tiên tri trong thời trị vì của Ô-xia, vua Giu-đa và Giê-rô-bô-am II, vua Y-sơ-ra-ên, vào khoảng năm 793-740 TCN. Nhiều học giả tin rằng trận động đất trong thời vua Ô-xia là xảy ra vào khoảng năm 763 TCN.

A-môt bắt đầu chức vụ của mình 2 năm trước khi trận động đất này xảy ra. Do đó, có thể ông đã thi hành chức vụ tiên tri trong khoảng từ giữa các năm 765-700 TCN. A-môt là một người chăn bầy gia súc và hái sung. Dù ông sống trong cảnh nghèo khó với xuất thân khiêm tốn, nhưng sự điệp của ông lại chứa đựng rất nhiều kiến thức lịch sử và những minh họa sâu sắc.

Chủ đề của sách A-môt là tình trạng công bằng xã hội giữa thời kỳ thịnh vượng. Lúc đó các tầng lớp thượng lưu giàu có đang ra sức đàn áp những người nghèo khổ.

## **BỐ CỤC**

Phần 1 Sự Phán Xét trên Các Nước (1:1-2:16)

Phần 2 Ba Sứ Điệp Cụ Thể dành cho Y-sơ-ra-ên, được Bắt Đầu bằng Cụm Từ “*Hãy nghe..*”  
(3:1,4:1,5:1) (3:1-5:17)

Phần 3 Lời Loan Báo về Thời Kỳ Lưu Đày (5:18-6:14)

Phần 4 Năm Khải Tượng về Sự Phán Xét (7:1-9:10)

Phần 5 Sự Phục Hồi cho Y-sơ-ra-ên (9:11-15)

# Phần 1

## SỰ PHÁN XÉT TRÊN CÁC NƯỚC

1:1 - 2:16

**1:1** – “Lời của A-mốt, một trong những chủ trại nuôi chiên [‘người chăn bầy’; xem Bản Truyền Thống và BD2011] ở Thê-cô-a, nói về những điều mình thấy liên quan đến dân Y-sơ-ra-ên dưới thời Ô-xia, vua Giu-đa và dưới thời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước trận động đất.” Tên của A-mốt có nghĩa là “người mang gánh nặng” hoặc “người với một gánh nặng”, ông là một người chăn bầy ở Thê-cô-a, một ngôi làng nhỏ nằm nép mình ở vùng cao nguyên của xứ Giu-đa, cách Bết-lê-hem khoảng sáu dặm về phía nam và cách Giê-ru-sa-lem khoảng mười hay mười một dặm.

Có rất ít thông tin về thành Thê-cô-a (có bản phiên âm là *Tê-cô-a/Tê-cô* hay *Thê-qua*). Y-ra, một trong những dũng sĩ theo Đa-vít, đến từ Thê-cô-a (2 Sa-mu-ên 23:26). Vua Giê-hô-sa-phát đã đánh bại quân Am-môn và Mô-áp ở vùng đồng vắng giữa Ên-ghê-đi và Thê-cô-a (II Sử-ký 20:20-22). Thê-cô-a đã bị chiếm đóng sau khi dân Y-sơ-ra-ên trở về sau thời gian bị bắt đi làm phu tù ở Ba-by-lôn (Nê-hê-mi 3:5).

Thê-cô-a là một ngôi làng được bao quanh bởi đồng cỏ. A-mốt không chỉ là một người chăn bầy súc vật, một nghề được trả lương rất thấp, mà còn là *một người chăm sóc vườn sung* [hay ‘*những cây và rừng*’ trong một số bản dịch] (A-mốt 7:14-15, BD2011). A-mốt có vẻ là một người rất nghèo vì ông không có bầy gia súc của riêng mình. Một người hái sung (thứ quả thường dùng làm đồ ăn cho lợn), được xem là người nghèo nhất trong những người nghèo. Nói cách khác, A-mốt phải làm thêm công việc hái sung vì nghề chăn gia súc không đủ tiền để cho ông sinh sống. Ông phải làm cùng lúc hai công việc để kiếm sống qua ngày.

Dù nghèo như vậy, nhưng tiên tri A-mốt không hề dốt nát hay thất học. Trái lại, ông là một người có kiến thức rất uyên thâm. Việc sử dụng nhiều hình ảnh minh họa và kiến thức sâu rộng về mặt lịch sử cho thấy ông rất thông thạo Kinh Thánh. A-mốt nói tiên tri trong thời Ô-xia, vua Giu-đa và Giê-rô-bô-am II, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước trận động đất.

Sử gia Josephus cho rằng trận động đất xảy ra vào cùng năm vua Ô-xia bị bệnh phung (II Sử-ký 26:16-21). Người ta tin rằng điều này xảy ra vào năm 763 TCN, nhưng đó chỉ là thời gian mang tính ước lượng.

Xa-cha-ri 14:5 có đề cập đến trận động đất này: “*Các người sẽ chạy trốn trong thung lũng các núi của Ta, vì thung lũng ấy sẽ chạy dài đến Át-san. Các người sẽ chạy trốn như là trốn khỏi cơn*

*động đất trong thời Ô-xia, vua Giu-đa. Bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi sẽ đến, tất cả các thánh sẽ ở với người.”*

Tiên tri A-môt sống ở Giu-đa, về phía nam Giê-ru-sa-lem, nhưng ông nói tiên tri cho vương quốc phía bắc Y-sơ-ra-ên. Ông đã nói tiên tri trong thời kỳ hưng thịnh về kinh tế khi Y-sơ-ra-ên đang kinh nghiệm sự ửng nghiệm những lời tiên tri của Ê-li-sê (II Các-vua 13-14). Y-sơ-ra-ên đã đạt tới đỉnh cao về sức mạnh kinh tế và sự giàu có chưa từng thấy từ thời vua Sa-lô-môn.

**1:2** – *“Người nói: ‘Từ Si-ôn, Đức Giê-hô-va gầm thét. Từ Giê-ru-sa-lem, Ngài làm cho vang tiếng mình ra. Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thâm sâu, đỉnh núi Cạt-mên sẽ khô héo.’”*

A-môt bắt đầu chức vụ tiên tri của mình bằng sứ điệp Đức Giê-hô-va gầm thét từ Si-ôn. Tất cả những nơi đang tận hưởng sự trù phú vào thời điểm đó sẽ trở nên tang tóc và úa tàn. Cạt-mên có nghĩa là “sinh nhiều bông trái” hay “đất vườn màu mỡ”, là hình ảnh tượng trưng cho sự thịnh vượng mà cư dân ở đây đang kinh nghiệm, nhưng Đức Chúa Trời công bố nó sẽ không còn được như vậy nữa.

Từ 1:3 tới 2:16, A-môt rao ra sự phán xét của Đức Chúa Trời trên tám quốc gia. Ông nói tiên tri về sự phán xét trên sáu nước ngoại bang là những kẻ thù truyền kiếp của Giu-đa và Y-sơ-ra-ên, nhưng sau đó ông cũng tuyên bố rằng sự phán xét cũng sẽ đến trên Giu-đa và Y-sơ-ra-ên nữa.

A-môt bắt đầu mỗi lần tuyên án bằng cụm từ: *“Vì tội ác...chồng chất thêm tội ác”* [hay *‘Bởi có tội ác... đến gấp ba gấp bốn lần’* theo Bản Truyền Thông] (A-môt 1:3,6,9,11,13; 2:1,4,6). Cụm từ này nói lên một bản án tuyệt đối. Nó không đề cập chỉ có ba hay bốn sự vi phạm vụ thể nào đó, mà là vô số tội lỗi.

Tám quốc gia mà A-môt rao báo sự phán xét là:

1. Sy-ri (1:3-5)
2. Phi-li-tin (1:6-8)
3. Phê-ni-xi (1:9-10)
4. Ê-đôm (1:11-12)
5. Am-môn (1:13-15)
6. Mô-áp (2:1-3)
7. Giu-đa (2:4-5)
8. Y-sơ-ra-ên (2:6-16)

### **Sy-ri (1:3-5)**

**1:3-4** – *“Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì tội ác của Đa-mách chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó. Vì nó đã lấy dụng cụ đập lúa bằng sắt mà đập Ga-la-át. Ta sẽ sai lửa đến trên nhà Ha-xa-ên để thiêu hủy các đền đài của Bên-ha-đát.’”* Dân Đa-mách và Sy-ri [hay còn gọi là A-ram] trước giờ nổi tiếng là dân man rợ. Họ thực sự đập chết kẻ thù và phân thây họ bởi những dụng cụ bằng sắt.

Đa-mách là thủ phủ của Sy-ri. Ha-xa-ên là vua của Sy-ri từ giữa thế kỷ thứ 9 tới cuối thế kỷ thứ 9 TCN (khoảng 841-806 TCN hoặc 843-796 TCN). Khi còn là một tướng của Bên Ha-đát II, vua Sy-ri, Ha-xa-ên đã gặp tiên tri Ê-li-sê trên đường tới Đa-mách. Ê-li-sê đã nói tiên tri rằng vua Bên Ha-đát sẽ chết và Ha-xa-ên sẽ là vị vua tiếp theo (I Các-vua 19:15-17).

Không lâu sau đó Ha-xa-ên đã giết vua Bên Ha-đát và trở thành vị vua tiếp theo của Sy-ri. Ê-li-sê đã than khóc khi Chúa cho ông thấy trước những việc tàn ác mà Ha-xa-ên sẽ làm đối với dân Y-sơ-ra-ên (II Các-vua 8:7-15). Ha-xa-ên thực sự đã làm ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-li-sê bằng việc tấn công Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Ông tấn công vua A-cha-xia của Giu-đa và Giô-ram vua Y-sơ-ra-ên (II Các-vua 8:28-29; 9:14-15). Quyền cai trị của Ha-xa-ên trải dài từ Sy-ri tới phía bắc Y-sơ-ra-ên và phía nam Giu-đa. Sau khi chiếm được Gát, ông dòm ngó Giê-ru-sa-lem. Giô-ách, vua Giu-đa đã lấy nhiều vật thánh và châu báu trong đền thờ mà nộp cho Ha-xa-ên (II Các-vua 12:17-18; II Sử ký 24:23-24).

Có nhiều vị vua Sy-ri mang tên Bên Ha-đát. Khi nhắc đến nhà Bên Ha-đát người ta nghĩ ngay đến các dòng vua Sy-ri. Vương triều Sy-ri cũng giống như dòng dõi nhà Đa-vít. Các vua Giu-đa đều xuất thân từ nhà Đa-vít. Các vua Sy-ri cũng bắt nguồn từ nhà Bên Ha-đát. Do đó tiên tri A-mốt đang công bố sự đoán phạt trên Đa-mách, các vua và cả dòng dõi hoàng gia của Sy-ri.

**1:5** – *“Ta sẽ bẻ gãy then cửa thành Đa-mách; Ta sẽ hủy diệt cư dân khỏi trứng A-ven và kẻ cầm cây trượng khỏi Bết Ê-đen [nhà Ê-đen]; Còn dân chúng A-ram [Sy-ri] sẽ bị lưu đày qua Ki-ơ”* Đức Giê-hô-va phán vậy. ”A-mốt nói tiên rằng Sy-ri sẽ bị phá hủy, bao gồm cả những then cửa thành Đa-mách, mà nhiều người tin rằng nó ám chỉ đến những thanh cửa khổng lồ dùng để cài các cổng thành kiên cố giúp ngăn chặn kẻ thù tấn công vào thành phố.

Khu vực Ki-ơ bao gồm các nước A-si-ry và Ba-by-lôn. Lời tiên tri đang đề cập đến sự phán xét của Đức Chúa Trời trên Đa-mách thông qua A-si-ry và Ba-by-lôn. Chúa tuyên bố rằng dân thành Đa-mách và Sy-ri sẽ bị bắt qua Ki-ơ làm phu tù. Điều này thật đã được ứng nghiệm trong II Các-vua 16:9.

### **Phi-li-tin (1:6-8)**

**1:6-7** – *“Đức Giê-hô-va phán: Vì tội ác của Ga-xa chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó. Vì nó đã bắt toàn bộ dân chúng đi đày, và nộp cho Ê-đôm. Ta sẽ sai lửa đến trên vách thành Ga-xa để thiêu hủy những đền đài của nó.”*

Trong các câu 6-7, A-mốt hướng sự chú ý về Phi-li-tin (dân Phi-li-tin), một quốc gia nằm ở vùng đồng bằng ven biển phía tây nam Palestine. Phi-li-tin đôi khi còn được gọi là Pha-lê-tin (Xuất 15:14, Ê-sai 14:29-31). Dải Ga-xa [Gaza] là thành trì của dân Phi-li-tin, nằm trên bờ biển phía tây của Y-sơ-ra-ên. Khu vực này ở Y-sơ-ra-ên đã nằm trong vùng tranh chấp suốt nhiều thế kỷ. Dân Phi-li-tin, ngày nay được biết đến là người Palestine, kẻ thù truyền kiếp của Israel và sẽ không bao giờ chịu chung sống hòa bình với dân sự của Đức Chúa Trời. Tiên tri A-mốt đang nói đến thời điểm Ê-đôm xâm chiếm Giê-ru-sa-lem (II Sử-ký 21:16-17; Áp-đĩa 1:11-14). Người Giu-

đa đã phải chạy trốn qua dải Ga-xa để xin tị nạn, nhưng dân cư ở Ga-xa đã bắt họ nộp cho dân Ê-đôm.

Mặc dù Đức Chúa Trời có thể tuyên bố một sự phán xét cụ thể nào đó phải xảy ra trên dân sự, nhưng không có nghĩa là Chúa sẽ ban phước cho những người mà Ngài sử dụng để thi hành sự phán xét của Ngài. Rất thường xuyên, Chúa sử dụng một quốc gia hay một người nào đó để mang đến sự phán xét trên một dân khác, rồi sau đó Ngài sẽ đoán phạt chính đối tượng mà Ngài đã sử dụng để thi hành sự phán xét đó. Tiên tri A-mốt đang ghi chép lại sự đoán phạt của Chúa trên Ê-đôm vì cơ họ đã bắt những người Do Thái làm phu tù từ tay người Phi-li-tin.

**1:8** – *“Ta sẽ rút cư dân khỏi Ách-đốt và kẻ cầm cây trượng khỏi Ách-ca-lôn. Ta sẽ trở tay Ta chống lại Éc-rôn và phần sót lại của người Phi-li-tin sẽ chết Chúa Giê-hô-va phán vậy.”* Ách-đốt, Ách-ca-lôn và Éc-rôn là ba thị trấn nằm sát nhau trên vùng bờ biển thuộc xứ Phi-li-tin. Ba thành này được đề cập trong I Sa-mu-ên 6:17. Khi dân Phi-li-tin mang Hòm Giao Ước ra khỏi Y-sơ-ra-ên trong thời tiên tri Sa-mu-ên, họ trước tiên đã mang nó tới Ách-đốt. Tuy nhiên, khi tai họa xảy đến cho Ách-đốt, họ đã dời Hòm Giao Ước qua Gát rồi sau đó tới Éc-rôn.

Tôi muốn nhấn mạnh lại ở đây tầm quan trọng của việc hiểu biết lịch sử, đặc biệt là lịch sử Kinh Thánh. Nếu không, sẽ rất khó để bạn có thể hiểu được các lời tiên tri trong Kinh Thánh, đặc biệt là những lời tiên tri trong các sách Tiểu Tiên Tri. Có một kiến thức vững chắc về lịch sử cũng giúp chúng ta hiểu được những gì đang xảy ra ngày nay.

Y-sơ-ra-ên luôn phải tranh chiến với dân Phi-li-tin, và họ sẽ luôn như vậy cho đến chừng nào Đức Chúa Trời phán xét chung cuộc trên họ. Dải Ga-xa là mảnh đất trọng yếu của người Phi-li-tin. Kể từ thời của Sam-sôn, Sa-mu-ên, và Đa-vít thì hai quốc gia này đã luôn chiến tranh với nhau. Do đó không có gì ngạc nhiên khi chúng ta thấy những xung đột căng thẳng giữa Palestine và Israel ngày nay.

### **Phê-ni-xi (1:9-10)**

**1:9-10** – *“Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì tội ác của Ty-rơ chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó vì chúng đã nộp cả dân chúng cho Ê-đôm chẳng hề nhớ đến lời giao ước với anh em. Ta sẽ sai lửa đến trên vách thành Ty-rơ lửa sẽ thiêu hủy những đồn lũy của nó.’”*

Quốc gia thứ ba mà A-mốt rao ra sự đoán phạt là Phê-ni-xi và thủ phủ của nó là thành Ty-rơ, cách Cạt-mên 35 dặm về phía bắc và cách Si-đôn 25 dặm về phía nam trên bờ biển Địa Trung Hải. Hai thành phố quan trọng của Phê-ni-xi là Ty-rơ và Si-đôn, cả hai đều là những thành phố cổ được nhiều người biết đến. Dân Ty-rơ và Si-đôn là những tay buôn giàu có ở khu vực Địa Trung Hải (Ê-sai 23:8).

A-mốt lại đang nói về thời kỳ Ê-đôm tàn phá Giu-đa trong thời vua Giê-hô-ram. Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn xuống Ga-xa nhưng người Phi-li-tin đã không bảo vệ họ mà bắt đem nộp vào tay dân

Ê-đôm. Những người khác chạy qua Ty-rơ (Li-ban hay Lebanon ngày nay) và họ cũng bị bắt nộp lại cho dân Ê-đôm.

Ty-rơ có một giao ước với Y-sơ-ra-ên nhưng họ đã “*chẳng hề nhớ đến lời giao ước với anh em*”. Hi-ram, vua Ty-rơ, là bạn hữu của Đa-vít, đã lập một giao ước với Sa-lô-môn, như chúng ta đọc thấy trong I Các-vua 5:12: “*Giữa Hi-ram và Sa-lô-môn có mối giao hảo tốt, và hai vua đã ký kết hiệp ước với nhau.*” I Các-vua 5:1 nói thêm, “*...vì Hi-ram vẫn luôn quý mến Đa-vít.*” Tuy nhiên, dân Ty-rơ đã không giữ giao ước anh em này với Y-sơ-ra-ên, kết quả là Đức Chúa Trời đã phán xét Ty-rơ.

Nhiều năm trước, vợ chồng tôi đã tới giảng tại nhiều hội thánh khác nhau ở Li-ban. Chúng tôi tổ chức nhiều buổi hội thảo tại Beitut và Chúa thực sự đã chúc phước cho chúng tôi khi ở đây. Trong thời của Đa-vít và Sa-lô-môn, Li-ban đã lập một giao ước liên minh và sống hòa hảo với Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời vẫn bắt họ phải chịu trách nhiệm về hiệp ước đó. Ty-rơ, một pháo đài trên đảo mà tưởng chừng như là bất khả chiến bại, đã bị chinh phục bởi Alexander Đại-đế vào năm 332 TCN sau bảy tháng bao vây thành.

### **Ê-đôm (1:11-12)**

**1:11-12** – “*Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì tội ác của Ê-đôm chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút án phạt khỏi nó, vì nó đã dùng gươm đuổi theo anh em mình không chút xót thương; Nó cứ giữ cơn giận mãi mãi, và nuôi thịnh nộ đến đời đời. Ta sẽ sai lửa đến trên Thê-man, lửa sẽ thiêu hủy những đống lũy của Bốt-ra.’”*

Ê-đôm là quốc gia thứ tư mà A-mốt rao ra sự đoán phạt. Thê-man, thành phố trọng yếu của Ê-đôm, nổi tiếng về sự khôn ngoan (Giê-rê-mi 49:7). Bốt-ra là thủ phủ của Ê-đôm (Giê-rê-mi 49:22). Ê-đôm, Mô-áp và Am-môn bao gồm các quốc gia ở phía đông Y-sơ-ra-ên, về cơ bản thuộc vương quốc Jordan ngày nay.

Dân Ê-đôm là con cháu của Ê-sau (Sáng-thế 25:30; 36:8-19). Mối thâm thù truyền kiếp với Y-sơ-ra-ên đã tồn tại từ trong máu của họ (Ê-xê-chi-ên 35:1-5). Căn nguyên của sự thù ghét này là do Ê-đôm (Ê-sau) chưa bao giờ tha thứ cho Y-sơ-ra-ên (Gia-cóp) vì đã cướp quyền trưởng nam của mình.

Sự không tha thứ có thể truyền lại cho nhiều thế hệ và thậm chí là kéo dài qua nhiều thế kỷ. Ở tại Hoa Kỳ, điều này vẫn đúng cho đến ngày nay, ở một mức độ nào đó. Nhiều người ở miền Nam vẫn không thể tha thứ cho dân miền Bắc vì cuộc nội chiến trong quá khứ. Chúng ta rất cần một tâm linh biết tha thứ. Sự tha thứ bắt nguồn từ tính hay quên. Sẽ thật dễ dàng để tha thứ khi chúng ta không còn nhớ gì về những điều sai trái mà người khác đã gây ra cho mình. Vậy, chúng ta cần cầu xin Chúa ban “Ma-na-se” cho chúng ta, nghĩa là “sự lãng quên” để chúng ta có thể được tự do khỏi sự không tha thứ.



Ê-sai 63:1-4 mô tả sự phán xét cuối cùng Chúa trên Ê-đôm khi Ngài trở lại: “*Đấng từ thành Bốt-ra của Ê-đôm đến, mặc áo đỏ thẫm, trang phục lộng lẫy, bước đi oai vệ với sức mạnh vĩ đại, Đấng ấy là ai? “Ấy chính là Ta, Đấng phán lời công chính, Đấng có quyền năng cứu rỗi!” Vì sao y phục của Chúa đỏ thẫm, trang phục Ngài như trang phục của người đập bôn nho? “Chỉ một mình Ta đập nơi bôn ép nho, trong các dân chẳng ai ở với Ta. Ta đã đập lên chúng trong cơn tức giận, giẫm nát chúng trong cơn thịnh nộ của Ta; Máu của chúng như nước nho văng tung tóe lên áo Ta, toàn bộ y phục Ta đều vấy máu cả. Vì lòng Ta đã định ngày báo thù, và năm cứu chuộc của Ta đã đến.”*”

### **Am-môn (1:13-15)**

**1:13-15** – “*Đức Giê-hô-va phán: ‘Vì tội ác của con cái Am-môn chông chắt thêm tội ác nên Ta sẽ không rút án phạt khỏi nó. Vì chúng đã mở bụng phụ nữ mang thai của Ga-la-át để mở rộng biên cương mình. Ta sẽ châm lửa đốt vách thành Ráp-ba, lửa sẽ thiêu hủy những đồn lũy của nó giữa tiếng kêu la trong ngày chiến trận, giữa cơn gió lốc trong lúc phong ba. Vua và các quan chức của chúng sẽ cùng nhau bị lưu đày,’ Đức Giê-hô-va phán vậy.*”

Am-môn là quốc gia thứ năm mà A-môt rao ra sự đoán phạt. Ráp-ba là thủ phủ của Am-môn (Jordan ngày nay). Dân Am-môn là kẻ thù truyền kiếp của Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Đa-vít đã cai trị trên Am-môn, nhưng về sau đã có những cuộc chiến lớn giữa Am-môn và Y-sơ-ra-ên.

Dân Am-môn là hậu tự của Lót thông qua mối quan hệ loạn luân của ông với một trong hai con gái của mình. Nàng sinh một con trai, đặt tên là Bê-n Am-mi, người mà sau này trở thành tổ phụ của dân Am-môn (Sáng-thế 19:38). Họ được biết đến với sự tàn ác của mình. Họ xé xác đàn bà mang thai của Ga-la-át. Nhiều sự đoán phạt mà A-môt công bố ở đây đã ứng nghiệm trong thời vua Nê-bu-cát-nét-sa.

## **CHƯƠNG 2**

### **Mô-áp (2:1-3)**

**2:1** – “*Đức Giê-hô-va phán: Vì tội ác của Mô-áp chông chắt thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó. Vì nó đã đốt hài cốt của vua Ê-đôm thành ra vôi.*” Phán xét dành cho Mô-áp, một quốc gia nằm ở phía đông của Y-sơ-ra-ên, được tuyên bố trong các câu 1-3. Dân Mô-áp là hậu tự của Lót thông qua mối quan hệ loạn luân của ông với con gái lớn của mình. Nàng đặt tên con mình là Mô-áp (Sáng-thế 19:37). Dân Mô-áp, mặc dù là họ hàng với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng đã trở thành kẻ thù không đội trời chung với Y-sơ-ra-ên.

Có sự tranh chấp lớn giữa vòng các quốc gia Ả-rập. Mô-áp đã đốt hài cốt của vua Ê-đôm. Hậu quả là Đức Chúa Trời đã tuyên bố sự phán xét trên Mô-áp. Hành động thù hận này cũng được thấy trong lịch sử Hội-thánh. Tại *Giáo Hội Nghị Constance* (1414-1418), Giáo-hoàng đã ra lệnh đào hài cốt của John Wycliffe lên và đốt. Trong nhiều năm, các Giáo-hoàng đã đốt hài cốt của rất

nhiều người. Đây là sự thù oán đối với người đã khuất và Đức Chúa Trời ghét điều đó. Mặc dù vua Ê-đôm đã chết, nhưng Đức Chúa Trời vẫn trừng phạt Mô-áp vì đã đốt hài cốt của ông.

Giê-rê-mi 48 là một bản miêu tả về Mô-áp cùng sự phán xét của Chúa trên dân Mô-áp vì có sự gian ác của họ. Họ là một dân kiêu ngạo, như được mô tả trong Giê-rê-mi 48:29: “*Chúng ta có nghe về tính kiêu ngạo của Mô-áp—Nó vô cùng kiêu ngạo—Về thói xác xược, kiêu căng, ngạo mạn, và lòng tự cao tự đại của nó.*” Giê-rê-mi 48:42 nói về sự phán xét cuối cùng trên Mô-áp: “*Mô-áp sẽ bị tiêu diệt, không còn là một dân nữa, vì nó đã lên mình chống lại Đức Giê-hô-va.*”

**2:2-3** – “*Ta sẽ sai lửa đến trên Mô-áp, lửa sẽ thiêu hủy các đồn lũy của Kê-ri-giốt. Mô-áp sẽ chết trong cơn náo loạn. Giữa tiếng kêu la và tiếng thổi kèn. Ta sẽ diệt người cai trị khỏi nó và giết tất cả các quan chức cùng với hắn. Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Kê-ri-giốt (hay Ki-ri-ốt) là một thành phố kiên cố của Mô-áp (Giê-rê-mi 48:24,41).

Nhiều sự đoán phạt kinh khiếp sẽ xảy đến trên Mô-áp, Am-môn và Ê-đôm trong những ngày sau rốt. Ba quốc gia này thuộc về vương quốc Jordan ngày nay. Cả ba đều có mối liên hệ gần gũi với Y-sơ-ra-ên. Ê-sau (Ê-đôm) là anh trai của Gia-cóp (Y-sơ-ra-ên). Mô-áp và Am-môn là các con trai của Lót, cháu chắt của Áp-ra-ham. Nhưng họ đã trở thành những kẻ thù của Y-sơ-ra-ên trong suốt lịch sử. Trong Chiến Tranh Vùng Vịnh năm 1991, Jordan là quốc gia Ả-rập duy nhất viện trợ cho I-rắc, bắt chấp sự tẩy chay của Liên Hiệp Quốc.

Đa-ni-ên 11:41 nói rằng Anti-Christ sẽ không động đến những quốc gia này. Đừng nhầm lẫn về điều đó—Mô-áp, Am-môn và Ê-đôm sẽ bị Chúa phán xét một cách nghiêm khắc khi Ngài trở lại. Có một Đấng lớn hơn Anti-Christ, chính Con Một của Đức Chúa Trời sẽ lấy lưỡi hái mình mà gặt lấy huyết của họ. Ba dân này được để dành cho ngày báo thù của Đấng Christ.

### **Giu-đa (2:4-5)**

**2:4** – “*Đức Giê-hô-va phán: Vì tội ác của Giu-đa chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó. Vì chúng đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va, và không vâng theo luật lệ Ngài, nhưng bị những điều lừa dối làm cho lầm lạc, đi theo con đường của tổ phụ chúng.*” Giờ đây Đức Chúa Trời hướng sự chú ý của Ngài đến Giu-đa. Chỉ vì Chúa đã đoán phạt tất cả các nước kia vì có họ đã làm khổ dân Giu-đa, không có nghĩa là Ngài sẽ bào chữa hay miễn tội cho Giu-đa. Chúa đã tuyên bố sự đoán phạt trên kẻ thù của họ, và Ngài cũng sẽ phán xét Giu-đa vì có tội lỗi của họ.

Dân Giu-đa đã coi thường luật pháp của Đức Chúa Trời và không tuân giữ các luật lệ của Ngài. Họ cũng phạm tội dối trá khiến cho dân sự lầm lạc khỏi đường lối của Đức Chúa Trời. Nói dối là một tội rất nghiêm trọng. Đó là một trong những điều Chúa ghét nhất (Châm-ngôn 6:16-17). Nhiều người xem nhẹ tội này nhưng đối với Chúa nó rất nghiêm trọng, và nó đem lại hậu quả khủng khiếp. Nếu sự dối trá không được xử lý từ trong tâm lòng của chúng ta, nó sẽ khiến chúng ta quay lưng lại với Chúa. Khải-huyền 21:8 nói rằng, “*...tất cả những kẻ nói dối, phần của chúng sẽ ở trong hồ lửa và lưu huỳnh cháy phừng phừng, đó là sự chết thứ hai*” (BD2011).

Thuốc giải cho tội nói dối đáng sợ này là cầu xin Chúa đặt đê lễ thật và lòng yêu mến lễ thật vào trong tâm lòng và trên môi miệng của chúng ta (Thi-thiên 51:6). Châm-ngôn 12:19 nói rằng, “*Môi chân thật bền vững đời đời, còn lưỡi dối trá chỉ tồn tại trong chốc lát.*” Người công chính ghét lời dối trá (Thi-thiên 119:163; Châm-ngôn 13:5).

**2:5** – “*Ta sẽ sai lửa đến trên Giu-đa, lửa sẽ thiêu hủy những đôn lũy của Giê-ru-sa-lem.*” Sự đoán phạt này đã xảy đến vào năm 586 TCN khi quân Ba-by-lôn đốt cháy thành Giê-ru-sa-lem. A-mốt đã nói tiên tri về sự kiện này nhiều năm trước khi nó xảy ra. Đức Chúa Trời đã phán xét Giê-ru-sa-lem vào năm 586 TCN vì có tội lỗi của các vị vua trước đó.

Điều đáng chú ý là Giê-ru-sa-lem đã bị phá hủy phần lớn là vì tội lỗi của vua Ma-na-se. Chúng ta đọc thấy điều này trong II Các-vua 21:11-14: “*Vì Ma-na-se, vua Giu-đa, đã phạm những điều ghê tởm ấy, làm điều gian ác hơn điều dân A-mô-rít đã làm trước đó, và quyến dụ Giu-đa phạm tội thờ thần tượng, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: Này, Ta sẽ giáng trên Giê-ru-sa-lem và trên Giu-đa một tai họa mà bất cứ ai nghe đến cũng phải lùng bùng cả hai tai. Ta sẽ căng trên Giê-ru-sa-lem dây đo Sa-ma-ri và dây dọi nhà A-háp. Ta sẽ quét sạch Giê-ru-sa-lem như người ta chùi rửa cái đĩa, rồi úp nó xuống sau khi chùi rửa xong. Ta sẽ từ bỏ phần sản nghiệp còn sót lại của Ta, phó chúng vào tay kẻ thù. Chúng sẽ trở thành chiến lợi phẩm và miếng mồi cho mọi kẻ thù.*”

II Các-vua 23:26-27 tiếp nối dòng suy nghĩ này: “*Dù vậy, Đức Giê-hô-va không nguôi cơn giận của Ngài, là cơn thịnh nộ nổi phùng lên chống lại Giu-đa, vì các trọng tội của Ma-na-se trước chọe Ngài. Đức Giê-hô-va phán: Ta cũng sẽ đuổi Giu-đa khỏi mặt Ta, như Ta đã đuổi Y-sơ-ra-ên đi. Ta sẽ loại bỏ Giê-ru-sa-lem, thành mà Ta đã chọn, cũng như đền thờ mà Ta phán về nó rằng: ‘Danh Ta sẽ ngự tại đó.’”*

Cuộc bao vây thành Giê-ru-sa-lem xảy ra khoảng 56 năm sau triều đại của Ma-na-se. Từ đó chúng ta có thể thấy rằng đôi khi Đức Chúa Trời để dành sự phán xét của thế hệ này cho thế hệ sau. Truyền-đạo 3:15 cho chúng ta biết *Đức Chúa Trời cho tái diễn những việc đã qua*. Thế hệ tương lai sẽ gặt hái những gì mà thế hệ trước đã gieo. Tất cả chúng ta đều phải chịu khổ vì có những gì mà tổ tiên chúng ta đã làm.

Nguyên tắc này của Chúa được nhìn thấy trong cuộc đời của Đa-vít. Khi nạn đói xảy ra trong thời Đa-vít trị vì, ông đã cầu hỏi Đức Chúa Trời về nguyên nhân của nạn đói. Chúa trả lời rằng đó là vì những điều vua Sau-lơ đã làm với dân Ga-ba-ôn khoảng 40 năm trước (II Sa-mu-ên 21:1). Đa-vít đã phải gánh chịu sự phán xét vì có những điều mà Sau-lơ đã làm nhiều năm trước đó, và lúc bấy giờ thì Sau-lơ đã chết. Đa-vít đang gặt hái những hậu quả từ việc làm của Sau-lơ. Tôi đã thấy điều tương tự như thế này xảy ra nhiều lần trong các hội thánh. Tôi biết nhiều mục sư đã phải vật lộn cho một sự bức phá trong hội thánh của họ. Khi họ bắt đầu tìm cầu Chúa, họ mới phát hiện ra rằng tình trạng tắc nghẽn đó là do một số việc mà các mục sư tiền nhiệm đã làm nhiều năm trước đó. Do đó, là lãnh đạo hội thánh, chúng ta cần nhận thức rõ điều này, để tìm ra nguồn gốc của sự việc, và có cách giải quyết phù hợp.

## Y-sơ-ra-ên (2:6-16)

**2:6** – “Đức Giê-hô-va phán: Vì tội ác của Y-sơ-ra-ên chồng chất thêm tội ác nên Ta không rút lại án phạt khỏi nó. Vì chúng đã bán người công chính để lấy bạc, bán kẻ nghèo để lấy một đôi dép.” Trong các câu 6-16, Đức Chúa Trời công bố sự đoán phạt trên Y-sơ-ra-ên. Có nhiều sự áp bức và cướp bóc trong Y-sơ-ra-ên. Họ khinh miệt và đàn áp những người nghèo khổ. Châm-ngôn 21:13 chép, “Kẻ bịt tai không chịu nghe tiếng kêu la của người nghèo khổ, khi kẻ ấy kêu la thì chẳng ai đáp lại.”

**2:7-8** – “Chúng đập đầu kẻ nghèo khó xuống tận bùn đen, và làm sai lệch đường lối của người nhu mì. Con và cha cùng đi đến với một cô gái và như vậy làm cho ô danh thánh Ta. Chúng nằm gần mỗi bàn thờ, trên những áo quần mà chúng đã lấy làm của cầm và uống rượu của kẻ bị chúng phạt trong miếu tà thần của chúng.” Những của cầm hay áo xống dùng làm vật thế chấp không được giữ qua đêm, mà phải được trả lại cho người nghèo khi đêm xuống theo như Luật Pháp đã quy định (Xuất 22:25-26), và cũng không được ngủ hay nằm trên áo xống đó (Phục-truyền 24:12-13). Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã nằm trên những áo xống đó, vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Họ cũng đã phạm những tội ác nghiêm trọng như loạn luân và ngoại tình.

**2:9-12** – “Dù vậy, chính Ta đã hủy diệt người A-mô-rít trước mặt chúng, là giống người cao như cây bá hương và mạnh như cây sồi. Ta đã diệt trái nó trên cành và rễ nó dưới đất. Ta đã đem các người ra khỏi xứ Ai Cập và dẫn các người trong hoang mạc trải bốn mươi năm để các người chiếm đất của người A-mô-rít làm sản nghiệp. Ta đã đẩy các nhà tiên tri lên giữa các con trai các người và đẩy những người Na-xi-rê lên giữa những thanh niên của các người. Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, không phải đó là sự thật sao? Đức Giê-hô-va phán vậy. Nhưng các người đã cho các người Na-xi-rê uống rượu và cấm các nhà tiên tri rằng: ‘Chớ nói tiên tri!’”

Trên thực tế, Đức Chúa Trời đang phán với Y-sơ-ra-ên rằng: “Hãy nhớ mọi điều Ta đã làm cho các người. Ta đã mang các người ra khỏi xứ Ai Cập. Ta đã dẫn đưa các người trong đồng vắng suốt bốn mươi năm. Ta ban cho các người đất của dân A-mô-rít, và Xứ Hứa. Ta đã đuổi các dân ra khỏi xứ trước mặt các người và ban cho các người đất làm cơ nghiệp. Ta đã chọn các người làm dân Ta. Ta khiến con trai các người làm tiên tri và người Na-xi-rê cho Ta, nhưng các người đã coi thường tất cả những điều này. Các người khinh thường đặc ân to lớn mà Ta đã ban cho các người. Các người cấm các tiên tri nói tiên tri và cho người Na-xi-rê uống rượu khiến họ phá bỏ lời thề của mình. Các người không còn muốn nghe lời của Đức Chúa Trời các người nữa. Các người coi thường Ta và coi thường cơ nghiệp mà Ta đã ban cho các người. Vì vậy, Ta sẽ đến phán xét các người.”

**2:13** – “Này, Ta sẽ đè bẹp các người trong chỗ người ở như cái xe bị đè bẹp bởi những bó lúa.” Nói cách khác, Đức Chúa Trời đang phán rằng sự gian ác của dân Y-sơ-ra-ên giống như một gánh nặng và áp lực trên Ngài.

**2:14-16** – “Người nhanh nhẹn sẽ không thể trốn được; Người mạnh mẽ sẽ không giữ được sức mạnh mình và người bạo dạn sẽ chẳng cứu được mạng sống mình. Kẻ giương cung sẽ chẳng

*đứng vững được; Người có chân lẹ làng sẽ chẳng lánh khỏi được; Người cười ngạo sẽ không thể cứu mình được và kẻ can đảm nhất trong những dũng sĩ sẽ cỡi trần mà trốn chạy trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Sa-ma-ri, thủ phủ của vương quốc Y-sơ-ra-ên phía bắc, đã bị phá hủy vào năm 722 TCN bởi quân A-si-ri, và Y-sơ-ra-ên đã không còn là một quốc gia từ thời điểm đó. Không một kẻ gian ác nào có thể thoát khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời.*

## Phần 2

### BA SỨ ĐIỆP CỤ THỂ DÀNH CHO Y-SƠ-RA-ÊN, ĐƯỢC BẮT ĐẦU BẰNG CỤM TỪ “HÃY NGHE...”

3:1-5:17

Trong phần 2, Đức Chúa Trời đưa ra ba sứ điệp cụ thể cho dân Y-sơ-ra-ên, tất cả đều được bắt đầu bằng cụm từ “*Hãy nghe lời này*”, xuất hiện trong A-môt 3:1, 4:1 và 5:1.

**3:1-2** – “*Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này, là lời Đức Giê-hô-va chống lại các ngươi, tức là chống lại cả gia tộc mà Ta đã đem ra khỏi đất Ai Cập. Ta chỉ biết một mình các ngươi trong mọi gia tộc trên đất; Vì thế, Ta sẽ trừng phạt các ngươi về mọi gian ác của các ngươi.*” Chúa phán với Y-sơ-ra-ên rằng Ngài sẽ trừng phạt họ vì có tội lỗi của họ. Các tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời thì rất rõ ràng và dễ hiểu. *Nếu các con làm đúng ta sẽ ban phước cho các con. Nếu các con làm sai, ta sẽ sửa phạt các con.* Đơn giản là như vậy.

Điều quan trọng mà chúng ta cần hiểu về sự phán xét là nó dựa trên mức độ hiểu biết và trách nhiệm của một người. Chúa chỉ ra điều này trong Lu-ca 12:47-48: “*Đầy tớ nào đã biết ý chủ mình mà không chuẩn bị sẵn sàng và không làm theo ý chủ thì sẽ bị đòn nặng. Nhưng đầy tớ nào không biết ý chủ mà làm việc đáng phạt thì sẽ bị đòn nhẹ. Vì ai đã được ban cho nhiều thì sẽ bị đòi lại nhiều; ai đã được giao cho nhiều hơn thì sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn.*”

Có nhiều mức độ xử phạt khác nhau. Những người biết nhưng vẫn làm sai thì sẽ chịu sự phán xét lớn hơn hết. Tuy nhiên, ngay cả những ai không biết ý Chủ mình mà phạm tội cũng sẽ bị phạt, nhưng với mức độ nhẹ hơn. Chúng ta bị phán xét tùy theo sự hiểu biết của chúng ta về Chúa và những cơ hội mà Ngài đã ban cho chúng ta. Trong sách Rô-ma, Sứ-đồ Phao-lô đã nhấn mạnh sự thật rằng dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị phán xét nghiêm khắc hơn các dân khác vì có họ đã được Đức Chúa Trời ban phước nhiều hơn.

**3:3** – “*Nếu hai người không đồng ý với nhau thì có đi chung đường được sao?*” Đây là một nguyên tắc rất quan trọng – hai người không thể cùng đồng hành nếu họ không hiệp ý với nhau. Câu này thường được áp dụng giữa người với người. Mặc dù điều này cũng phù hợp, nhưng câu này thực chất là nói về Đức Chúa Trời và loài người. Theo văn mạch, từ các câu 1-2, thì đây là đang nói đến mối quan hệ giữa Đức Chúa Trời và dân Y-sơ-ra-ên.

Lẽ thật này đã được bày tỏ cho tôi nhiều năm trước. Sứ điệp Chúa ban cho tôi để giảng tại hội thánh mà tôi đang làm mục sư vào thời điểm đó là A-môt 3:3. Khi đó tôi chỉ định nói rằng con người ta không thể đi chung đường nếu không đồng lòng với nhau, thì tôi nghe tiếng Chúa phán bên tai, “*Câu này không nói về sự đồng thuận giữa con người với nhau, mà là vấn đề giữa Ta và*

dân sự Ta.” Chúa phán với tôi rằng Ngài không thể đồng đi với những người không cùng một ý với Ngài.

Do đó, trừ khi chúng ta đồng ý với Chúa, chúng ta không thể đồng đi với Ngài và Ngài cũng không thể đồng đi với chúng ta. Đó là lý do tại sao việc đồng ý với Chúa và thuận theo Ngài là vô cùng quan trọng, bất kể hậu quả có như thế nào đi nữa. Bạn có thấy tầm quan trọng của việc đồng ý với Chúa không? Bất cứ khi nào cần đưa ra quyết định, chúng ta phải luôn tìm kiếm Chúa trước để biết Ngài nghĩ gì về điều đó và chắc chắn rằng Ngài luôn đứng về phía chúng ta. Chúng ta phải luôn đồng ý với Chúa vì Ngài luôn luôn đúng!

**3:4-6** – *“Nếu sư tử không bắt được mồi thì nó có gằm thét trong rừng chẳng? Nếu sư tử con không bắt được gì thì nó có rống lên trong hang sâu không? Làm sao con chim sa vào lưới giăng trên đất nếu chẳng có bẫy gài để bắt nó? Bằng chẳng bắt được gì thì lưới có giật lên khỏi đất sao? Khi kèn thổi trong thành thì dân chúng chẳng lo sợ sao? Có tai họa nào xảy đến cho một thành mà Đức Giê-hô-va không giáng xuống?”*

Câu trả lời cho tất cả các câu hỏi trên là “không có trường hợp nào như vậy”. Rõ ràng, sư tử chỉ gằm thét khi nó đã bắt được mồi. Câu 6 nói, *“Có tai họa nào xảy đến cho một thành mà Đức Giê-hô-va không giáng xuống?”* Thật là một tuyên bố đáng chú ý! Chắc chắn phải có sự xác chứng về điều này trong Lời Chúa. Ê-sai 45:7 nói, *“Ta là Đấng tạo ra ánh sáng và dựng nên bóng tối, làm ra bình an và dựng nên tai họa; Chính Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng làm mọi điều này.”* Nếu có tai họa giáng xuống trong thành, thì ai đã làm điều đó? Có phải Sa-tan chẳng? Không, chính Đức Chúa Trời là Đấng đã làm điều đó. Thật là một câu đáng kinh ngạc!

Bây giờ điều này có thể hơi khó hiểu, nhưng chúng ta cần nắm được bản chất của những điều Chúa phán. Chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời là thánh và Ngài không thể phạm tội hay làm điều ác. Có rất nhiều bằng chứng về điều này trong Kinh Thánh (Dân-số 23:19; Phục-truyền 32:4; Hê-bơ-rơ 4:15). Ý Chúa muốn nói ở đây là không điều gì có thể xảy ra trừ khi Ngài cho phép điều đó xảy ra. Theo một cách nào đó, bạn có thể nói rằng chính Chúa đã hủy hoại cuộc đời của Gióp. Dĩ nhiên, Ngài không tự tay làm điều đó mà chính Sa-tan đã làm, nhưng cuối cùng chính Ngài đã cho phép sự thử thách đến trên Gióp bởi vì Sa-tan chỉ có thể làm được những gì Chúa cho phép hắn làm.

Càng trưởng thành trong Chúa, bạn càng nhận ra rằng Sa-tan không đáng để bạn phải lo lắng, vì chính Đức Chúa Trời mới là Đấng đang nắm quyền tể trị. Sa-tan chỉ có thể làm theo lệnh của Đức Chúa Trời. Trong trường hợp của Gióp, Sa-tan chỉ có thể làm việc trong giới hạn mà Chúa cho phép. Chúng ta muốn bước đi ngay thẳng trước mặt Chúa để luôn được ở trong sự bảo vệ che chở của Ngài.

**3:7** – *“Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng làm một việc gì mà không tỏ sự kín nhiệm Ngài cho các đầy tớ Ngài là các nhà tiên tri.”* Đây là một câu rất quan trọng, đặc biệt là khi ngày Chúa tái lâm đã gần kề. Chúa không bao giờ làm việc gì lớn lao mà không bày tỏ trước cho các tiên tri của Ngài – không phải một, mà là nhiều tiên tri.

Từ “các nhà tiên tri” ở đây là số nhiều. Đức Chúa Trời không chỉ có một nhân chứng – Ngài luôn có nhiều chứng nhân để xác chứng cho công việc Ngài làm. Khi Ê-li nghĩ rằng ông là người duy nhất còn đứng về lẽ thật trong thời của mình, Đức Chúa Trời đã phán với ông rằng ngoài ông ra còn có bảy ngàn người là nhân chứng trung thành khác (I Các-vua 19:18).

Tất cả các tiên tri thật của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh đều nói tiên tri xác chứng lẫn nhau. Họ đều nói những điều giống nhau, chỉ là khác nhau về quan điểm. Không hề có những sứ điệp tiên tri độc nhất hay tách biệt. Luôn luôn có những sự xác chứng nếu sứ điệp đó thật đến từ Chúa. Mọi lời nói ra sẽ được hai hay ba người làm chứng xác nhận (Ma-thi-ơ 18:16). Tất nhiên điều này cũng đúng khi nói đến sự phán xét của Chúa trên Y-sơ-ra-ên. Nếu Đức Chúa Trời đã sai nhiều nhân chứng rao báo về sự tàn phá của thành Giê-ru-sa-lem bởi người Ba-by-lôn, thì Ngài cũng sẽ dùng nhiều tiên tri hơn nữa để nói về sự tái lâm của Ngài. Nếu điều chi là chân thật thì không cần phải cố chứng minh nó—vì nó sẽ rất rõ ràng.

**3:8** – “*Khi sự tử găm thét thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va phán dạy thì ai mà chẳng nói tiên tri?*” A-mốt đang nói rằng Chúa đã phán, và ông phải nói lại những gì Chúa đã phán. Chúng ta cũng phải nói lại những gì mà Chúa đã phán với chúng ta. Giê-rê-mi nói rằng ông không muốn nói tiên tri nữa vì có những sự sỉ nhục cười chê mà ông phải chịu khi nói tiên tri nhưng lời Chúa như ngọn lửa thiêu đốt lòng ông. Ông phải nói ra sứ điệp mà Đức Chúa Trời đã ban cho ông (Giê-rê-mi 20:9).

**3:9** – “*Hãy rao truyền ra trong các đền đài Ách-đốt và trong các đền đài của Ai Cập. Hãy nói rằng: ‘Các ngươi hãy tụ họp trên các núi của Sa-ma-ri; Hãy xem bao rối loạn lớn ở đó và những áp bức giữa dân nó’*” Ách-đốt là một thành của Phi-li-tin. Ở một mức độ nào đó, lời tiên tri này đã được ứng nghiệm khi Pha-ra-ôn Nê-cô kéo quân lên [đánh A-si-ri] trong thời trị vì của vua Giô-si-a và giết chết người tại Mê-ghi-đô. Điều này được ghi lại trong II Các-vua 23:28-29, “*Chẳng phải các việc khác của Giô-si-a và mọi việc vua làm đều được chép trong sách lịch sử các vua Giu-đa sao? Vào thời vua Giô-si-a, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập, lên đánh vua A-si-ri bên bờ sông O-phơ-rát. Vua Giô-si-a kéo quân nghênh chiến. Nhưng Pha-ra-ôn vừa thấy Giô-si-a liền giết chết tại Mê-ghi-đô.*”

Chúng ta đọc thấy trong II Sử-ký 35:20-22: “*Sau khi Giô-si-a đã hoàn tất việc tái lập sự thờ phượng nơi đền thờ thì Nê-cô, vua Ai Cập, đem quân lên tấn công Cạt-kê-mít bên bờ sông O-phơ-rát. Giô-si-a kéo quân ra chống cự. Nê-cô sai sứ giả đến nói với Giô-si-a: “Này vua Giu-đa, tôi với vua có vấn đề gì đâu? Hôm nay tôi tiến quân chẳng phải để tấn công vua đâu, nhưng tấn công kẻ thù của tôi. Đức Chúa Trời đã phán bảo tôi nhanh chóng làm điều này. Vậy, đừng chống lại Đức Chúa Trời là Đấng đang ở cùng tôi, kẻo Ngài sẽ hủy diệt vua chẳng!”* Nhưng Giô-si-a không chịu rút quân. Vua không chịu nghe lời Đức Chúa Trời dùng Nê-cô nói ra mà lại cải trang để nghênh chiến với vua Ai Cập tại thung lũng Mê-ghi-đô.”

**3:10** – “*Đức Giê-hô-va phán: ‘Chúng không biết làm điều ngay thẳng; Chúng chắt chây của cải do bạo hành và cướp giết trong các đền đài mình.’*” Ở đây Chúa đang nói đến dân Y-sơ-ra-ên,



đặc biệt là những người sống trong thời trị vì của Giê-rô-bô-am II. Giới quý tộc thời đó làm giàu bằng việc cướp bóc và bạo lực, dùng quyền hành và tầm ảnh hưởng của mình để cướp bóc dân nghèo.

**3:11** – “*Vì thế, Chúa Giê-hô-va phán: ‘Kìa, kẻ thù sẽ đến bao vây đất này; Nó hủy diệt sức mạnh người và cướp phá những đền đài của người.’*” Điều này ám chỉ tới việc quân A-si-ri tiến đánh Sa-ma-ri. Ô-sê đã nói tiên tri về điều này, và A-môt đã xác nhận lại nó. Một tiên tri có thể nhìn thấy tương lai và công bố những điều sẽ xảy đến trong tương lai. A-môt đã tiên tri những sự này trong thời kỳ thịnh vượng.

**3:12** – “*Đức Giê-hô-va phán: Như người chặn chiên chỉ gỡ được hai chân hay một lỗ tai ra khỏi miệng sư tử thì con cái Y-sơ-ra-ên ngồi tại Sa-ma-ri trên góc giường và trên trường kỷ của Đa-mách cũng sẽ được cứu như vậy.*” Sa-ma-ri là thủ phủ của vương quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên. Đa-mách thuộc Sy-ri. Tại thời điểm đó vua Giê-rô-bô-am đã mở rộng biên giới của Y-sơ-ra-ên kéo dài về phía bắc đến tận Đa-mách. Sau khi chiếm được Đa-mách, dân Y-sơ-ra-ên trở nên vô cùng giàu có. Họ có nhà ở cả Sa-ma-ri và Đa-mách. Nhiều người sở hữu một ngôi nhà cho mùa hè và một ngôi nhà cho mùa đông. Họ có rất nhiều của cải, nhưng Đức Chúa Trời phán điều này sẽ không kéo dài được lâu.

**3:13-14** – “*Chúa Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân phán: Hãy nghe và làm chứng chống lại với nhà Gia-cốp. Trong ngày Ta trừng phạt Y-sơ-ra-ên về tội lỗi nó, Ta cũng sẽ phá hủy các bàn thờ của Bê-tên; Các sừng của bàn thờ sẽ bị chặt và rơi xuống đất.*” Bê-tên nằm ở vùng biên giới giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Các bàn thờ ở đó do vị vua đầu tiên của vương quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên là Giê-rô-bô-am I dựng lên, vua cũng cho làm hai con bò vàng đặt tại Bê-tên và Đan (I Các-vua 12:28-30). Bê-tên trở thành trung tâm của sự thờ cúng hình tượng.

Đức Chúa Trời phán rằng Ngài cũng sẽ phán xét Bê-tên khi Ngài phán xét Sa-ma-ri và Đa-mách. Đức Chúa Trời cho phép sự thờ lạy hình tượng này kéo dài khoảng hai trăm năm. Bởi lòng thương xót, Ngài cho mở rộng biên giới Y-sơ-ra-ên và khiến họ nên thịnh vượng. Nhưng thay vì biết ơn Ngài, họ lại sử dụng của cải mình để làm điều gian ác trước mặt Chúa.

**3:15** – “*Bấy giờ, Ta sẽ phá hủy nhà mùa đông và nhà mùa hạ; Những nhà bằng ngà voi sẽ bị tàn phá và những nhà lớn sẽ bị hủy diệt, Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Dân Y-sơ-ra-ên lúc bắt giờ thật giàu có, họ có nhà mùa đông và nhà mùa hạ làm bằng ngà voi đất tiền. Có sự thịnh vượng về kinh tế ở Y-sơ-ra-ên, nhưng Đức Chúa Trời phán rồi sẽ đến lúc nó phải chấm dứt.

## CHƯƠNG 4

**4:1** – “*Hỡi những bò cái của Ba-san, ở trên núi Sa-ma-ri, hãy nghe đây! Các người áp bức kẻ nghèo nàn, hà hiếp người thiếu thốn, và nói với chồng của mình rằng: ‘Hãy đem thức uống đến đây!’*” Bấy giờ chúng ta đến với sứ điệp thứ hai trong ba sứ điệp cụ thể dành cho Y-sơ-ra-ên. Ba-san là khu vực nằm ở phía đông bắc của sông Giô-đanh. Đây là một khu vực cực kỳ màu mỡ được biết đến với nhiều bầy gia súc và đàn bò béo tốt (Thi-thiên 22:12). Đức Chúa Trời gọi dân

Y-sơ-ra-ên là “bò cái của Ba-san” để minh họa cho sự giàu có của họ. Dù họ giàu có là vậy, nhưng họ lại luôn đàn áp kẻ nghèo.

**4:2** – “*Chúa Giê-hô-va đã lấy đức thánh khiết của Ngài mà thề rằng: Thì giờ sẽ đến trên các người, khi người ta sẽ dùng móc bắt lấy các người, dùng lưới câu mà bắt những kẻ sống sót của các người.*” Đức Chúa Trời đang nói rằng Ngài sẽ như người đánh cá, dùng lưới câu mà bắt lấy họ. Ngài cũng công bố sự đoán phạt trên hậu thế của họ. Con cháu họ phải chịu khổ vì tội lỗi của họ.

**4:3** – “*Mỗi người trong các người sẽ chui ra qua những lỗ thủng của tường thành, và các người sẽ bị ném vào Ha-môn [Hạt-môn], Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Bản KJV dịch diễn ý ra sẽ là, “*Mỗi người trong các người sẽ chui qua những lỗ thủng của tường thành, cúi mặt lủi thủi như những con bò đi thẳng tới trước mặt mình; rồi các người sẽ bị tống ra khỏi lâu đài của mình.*” Chúa ví họ như những con bò mập, nói rằng Ngài sẽ phán xét họ.

**4:4-5** – “*Hãy đi đến Bê-tên mà phạm tội; Hãy đi đến Ghinh-ganh mà phạm tội thêm đi! Mỗi buổi sáng, hãy đem sinh tế đến, và cứ ba ngày thì dâng các phần mười của các người! Hãy thiêu tế lễ cảm tạ bằng bánh có men; Hãy rao ra những tế lễ lạc hiến; Hãy khoe khoang cho thiên hạ biết đi! Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, vì các người thích làm như thế. Chúa Giê-hô-va phán vậy.*” Dân Y-sơ-ra-ên đã dâng tế lễ tại Ghinh-ganh và Bê-tên. Họ tiếp tục dâng sinh tế ngay cả khi đã là một dân bỏ đạo. Họ dâng của lễ có pha men cho Chúa và Đức Chúa Trời ghét điều đó. Men là thứ bị nghiêm cấm trong các của lễ, vì là biểu tượng của tội lỗi, sự giả hình và các giáo lý sai lạc. Của lễ họ dâng lên trở thành điều gớm ghiếc đối với Đức Chúa Trời.

**4:6** – “*Còn Ta, Ta đã làm cho rằng các người sạch sẽ trong mọi thành của các người và làm cho thiếu bánh trong mọi nơi các người ở. Dù vậy, các người cũng không trở lại cùng Ta! Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Nhịn ăn trong một thời gian dài làm cho răng của một người trở nên rất sạch. Đức Chúa Trời đã sai một con đói kém đến trên họ để khiến họ quay trở lại với Ngài, nhưng họ đã không đáp lại lời kêu gọi của Ngài. Họ cứ tiếp tục làm lạc trong con đường tội lỗi của mình.

**4:7** – “*Ta cũng không ban mưa xuống cho các người trong ba tháng trước mùa gặt; Ta đã ban mưa trên thành này nhưng không ban mưa trên thành kia. Ruộng này đã được mưa, còn ruộng kia không được mưa thì khô héo.*” Hạn hán là một hình phạt khủng khiếp. Đức Chúa Trời nói Ngài cho mưa trên ruộng này, nhưng không làm mưa trên ruộng khác. Đây là lý do tại sao chúng ta cần sống một đời sống ngay thẳng. Vì nếu chúng ta làm vậy, Chúa sẽ bảo vệ chúng ta ngay cả khi Ngài thi thành sự phán xét trên những người xung quanh chúng ta.

Trong Thi-thiên 91:5-7 Đức Chúa Trời hứa sẽ bảo vệ những ai nương náu mình dưới bóng cánh Ngài trong khi sự phán xét có thể xảy đến cho những người xung quanh họ: “*Người sẽ chẳng sợ sự kinh khiếp ban đêm hoặc tên bay ban ngày, hoặc dịch lệ lây ra trong tối tăm hay là sự hủy diệt phá hoại đang lúc trưa. Sẽ có nghìn người sa ngã bên người, và vạn người sa ngã bên phải người. Nhưng tai họa sẽ chẳng đến gần người.*”

**4:8** – “Vì vậy, người ta đi lang thang từ thành này đến thành khác để tìm nước uống mà không tìm đủ nước để uống. Nhưng các người không trở về cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Đức Chúa Trời đã sai hán hán đến trên Y-sơ-ra-ên. Người ta phải lang thang từ thành này đến thành khác để tìm nước uống, nhưng họ không được thỏa lòng. Vậy mà sau tất cả những điều này, dân sự của Đức Chúa Trời vẫn không trở lại với Ngài.

**4:9** – “Ta đã dùng gió nóng và sấm sét mà đánh các người. Có nhiều vườn rau, vườn nho, cây vả, cây ô-liu của các người đã bị cào cào cắn phá. Nhưng các người chẳng trở về cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Đức Chúa Trời đã sai dịch lệ và thiên tai đến trên Y-sơ-ra-ên nhưng họ vẫn không chịu trở lại cùng Ngài.

**4:10** – “Ta đã khiến dịch bệnh đến trên các người cũng như ở Ai Cập. Ta đã dùng grom giết chết những kẻ trai trẻ của các người và ngựa của các người đã bị bắt đi. Ta đã làm cho mùi hôi thối từ trại quân các người bay lên lỗ mũi các người. Nhưng các người chẳng trở về cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Đức Chúa Trời đã sai ôn dịch đến trên Y-sơ-ra-ên. Ngài làm vậy để khiến họ quay trở lại với Ngài, nhưng họ đã không quay lại. Cụm từ “*Nhưng các người chẳng trở về cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy*” xuất hiện năm lần trong A-môt chương 4, ở các câu 6,8,9,10 và 11. Đức Chúa Trời đã phán năm lần, “Ta đã giáng tai họa trên các người, nhưng các người vẫn không chịu trở về cùng Ta.” Toàn bộ mục đích của sự phán xét là để dân sự Chúa quay trở lại với Ngài.

**4:11-12** – “Ta đã lật đổ một số người trong các người như khi Đức Chúa Trời đã lật đổ Sô-đôm và Gô-mô-rơ và các người giống như que củi rút ra khỏi lửa, nhưng các người chẳng trở về cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Vì vậy, Hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ làm cho người như vậy; Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta sẽ làm cho người như vậy nên người hãy sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời người.” Giờ đây A-môt công bố từ sự phán xét nhỏ đến sự phán xét lớn hơn. Xứ Y-sơ-ra-ên đã trở nên hoang tàn bởi chiến tranh tàn khốc từ các cuộc xâm lược của quân Sy-ri.

Chúng ta đọc thấy trong II Các-vua 13:4,7: “Giô-a-cha cầu xin Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va nhậm lời người, bởi vì Ngài thấy vua Sy-ri hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên là cách nào... Trong cả cơ binh của Giô-a-cha, Đức Chúa Trời chỉ chừa lại cho người năm mươi lính kị, mười cỗ xe, và mười ngàn lính bộ; vì vua Sy-ri có diệt quân Y-sơ-ra-ên, và nghiền nát chúng như bụi trong sân đập lúa” (Bản Truyền Thống). Đức Chúa Trời trừng phạt Y-sơ-ra-ên như Ngài đã làm với Sô-đôm và Gô-mô-rơ. Chúa bảo dân Y-sơ-ra-ên khá chuẩn bị để gặp Đức Chúa Trời của họ. Ngài sẽ đến gặp họ với tư cách là Quan Xét và trừng phạt họ.

**4:13** – “Thật chính Ngài đã làm nên đồi núi và tạo nên gió; Chính Ngài bày tỏ tư tưởng trong lòng người ra. Ngài đổi hừng đông ra tối tăm và bước đi trên những nơi cao trên đất. Danh Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân.” Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ mang các đạo binh của Ngài đến cùng họ. Tất nhiên, các đạo binh ở đây là quân A-si-ri để thi hành án phạt trên Y-sơ-ra-ên và quân Ba-by-lôn để thi hành án phạt trên Giu-đa. Vào năm 722 TCN, Y-sơ-ra-ên đã không còn là một quốc gia nữa. Khi quân A-si-ri chiếm được Sa-ma-ri rồi trục xuất dân Y-sơ-ra-

ên ra khỏi xứ và đầy họ đến nhiều nước, (II Các-vua 17), lúc này lời tiên tri của Môi-se trong Phục-truyền Luật-lệ Ký 29:22-29 đã ứng nghiệm.

## CHƯƠNG 5

Bây giờ chúng ta cùng đến với phần cuối trong Phần 2 – sứ điệp thứ ba trong ba sứ điệp cụ thể dành cho Y-sơ-ra-ên: “Hãy nghe lời này”.

**5:1-2** – *“Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này. Đây là bài ai ca mà ta khóc thương các ngươi: ‘Trinh nữ của Y-sơ-ra-ên đã ngã xuống, sẽ không bao giờ dậy nữa; Nó đã bị ném xuống đất mà không ai đỡ dậy.’”* A-mốt nói rõ rằng vương quốc phía bắc, Y-sơ-ra-ên sẽ sụp đổ và không trỗi dậy được nữa. Họ sẽ không được khôi phục trở lại cho đến ngày Chúa tái lâm. Đây là sự lặp lại những gì mà các tiên tri khác đã nói. A-mốt cũng nói về những gái đồng trinh chưa được cưới gả. Họ cũng đã ngã xuống vì những phán xét này. Lời tiên tri này đã được ứng nghiệm vào năm 722 TCN với sự sụp đổ của Sa-ma-ri và hậu quả là quân A-si-ri đã trục xuất cư dân ở đây dẫn đến việc họ bị tan lạc khắp nơi.

**5:3** – *“Vì Chúa Giê-hô-va phán: ‘Thành nào ra một nghìn quân chỉ còn một trăm, thành nào ra một trăm quân chỉ còn mười người cho nhà Y-sơ-ra-ên mà thôi.’”* Nói cách khác, Đức Chúa Trời đang phán rằng Ngài sẽ đem sự tàn phá dường ấy đến trên xứ Y-sơ-ra-ên, đến nỗi dân số của họ sẽ bị giảm xuống chỉ còn lại mười phần trăm (từ một nghìn còn một trăm, từ một trăm còn mười).

**5:4** – *“Đây là lời Đức Giê-hô-va phán với nhà Y-sơ-ra-ên: Hãy tìm kiếm Ta thì các ngươi sẽ sống!”* Chủ đề của A-mốt chương 4 là: *“Nhưng các ngươi chẳng trở về cùng Ta.”* Chủ đề của chương 5 là: *“Hãy tìm kiếm Chúa.”* Đức Chúa Trời phán: *“Hãy tìm kiếm Ta, thì các ngươi sẽ sống.”*

**5:5-6** – *“Chớ tìm kiếm Bê-tên, chớ vào trong Ghinh-ganh, đừng đi đến Bê-e-Sê-ba. Vì Ghinh-ganh sẽ bị lưu đày, Bê-tên sẽ bị tiêu diệt. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va thì các ngươi sẽ sống; Nếu không, Ngài sẽ như một ngọn lửa bùng lên thiêu đốt nhà Giô-sép và Bê-tên, không ai dập tắt được.”* Nói cách khác, Đức Chúa Trời đang phán rằng, “Trong ngày hoạn nạn, các ngươi đừng tìm kiếm sự giúp đỡ từ những hình tượng tại Bê-tên, Ghinh-ganh hay Bê-e-Sê-ba, mà hãy đến cùng Ta.” Nếu dân Y-sơ-ra-ên không tìm kiếm Đức Chúa Trời, thì lửa sẽ thiêu đốt họ.

**5:7-9** – *“Các ngươi đổi công lý ra cay đắng [ngải cứu - Bản Truyền Thống] và ném lễ công chính xuống đất! Hãy tìm Đấng đã dựng nên chòm sao Rua và sao Cây; Đổi bóng tối ra ban mai, đổi ban ngày ra đêm đen, gọi nước biển và đổ nó ra trên mặt đất; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va. Ngài làm cho kẻ mạnh thành linh bị diệt vong, các thành lũy bị phá hủy.”*

Trong mô tả chua xót về sự bất chính của dân này, A-mốt đã sử dụng hình ảnh “ngải cứu” để mô tả sự cay đắng của gian ác họ. Ngải cứu là một loại cây có vị rất đắng. Nhưng Đức Chúa Trời

phán rằng dù tội họ có lớn đến đâu, nhưng nếu họ chịu tìm kiếm Ngài, thì Ngài sẽ đổi sự phán xét trên họ ra phúc lành.

Hy vọng duy nhất của Y-sơ-ra-ên là tìm kiếm Đức Chúa Trời, Đấng đã dựng nên chòm sao Rua và sao Cây [chòm sao *Kim Ngưu/Thất Tinh* và *Thiên Lang*]. Ngài có thể đổi tối ra sáng và biến ngày thành đêm. Ngài tiếp thêm năng lực cho những kẻ yếu đuối đang bị cướp phá. Chúng ta cũng nên nhận ra rằng Đức Chúa Trời có thể khiến chúng ta chiến thắng kẻ thù mạnh khi chúng ta tìm kiếm Ngài.

**5:10** – *“Chúng ghét người quở trách chúng nơi cổng thành và ghê tởm kẻ dám nói ra sự thật.”*

Dân Y-sơ-ra-ên đã hoàn toàn bỏ đạo. Họ ghét những ai quở trách tội lỗi họ tại cửa thành và gớm ghê những người ăn nói ngay thẳng. Trong thời bấy giờ, cổng thành là nơi thực thi công lý (Phục-truyền 22:15; Ru-tơ 4:1-2).

Chúng ta dễ dàng nhận thấy rằng bất cứ khi nào một quốc gia bỏ đạo, họ sẽ trở nên thù ghét và bắt bớ những người công bình vì có họ không muốn tội lỗi của mình bị lên án. Đây cũng là điều xảy ra ở nước Mỹ ngày nay. Người ta không muốn nghe người công bình nói rằng hành vi sống phóng đảng và đồng tính luyến ái là sai trái.

**5:11** – *“Vì các người hiếp đáp kẻ nghèo và đòi họ nộp thuế lúa mì; Vì thế, những nhà mà các người xây bằng đá vuông nhưng các người sẽ không ở được. Các người đã trồng những vườn nho ngon ngọt nhưng sẽ không uống rượu nó.”* Con người luôn khao khát những gì vĩnh hằng. Họ muốn nhà cửa của họ sẽ còn đến đời đời. Dân Y-sơ-ra-ên xây nhà bằng đá vuông, nhưng họ sẽ không được ở trong đó. Họ đã trồng những vườn nho, nhưng họ sẽ không được nếm và thưởng thức thành quả từ chúng.

**5:12** – *“Vì Ta biết sự vi phạm của các người quá nhiều, tội lỗi của các người không kể xiết; Các người áp bức người công chính, nhận của hối lộ, và không bênh vực công lý cho người nghèo nơi cổng thành.”* Đây là điều mà tiên tri Ô-sê, người nói tiên tri cùng thời với A-mốt cũng đã nói. Trong thời kỳ thịnh vượng này, người giàu ngày càng giàu và người nghèo ngày càng nghèo. Không có công lý trong xứ, chỉ có sự hối lộ và hiếp đáp kẻ nghèo.

**5:13-14** – *“Vì vậy, trong thời như thế, người khôn ngoan sẽ làm thinh vì là thời buổi gian ác. Hãy tìm điều lành và đừng tìm điều dữ để các người được sống thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân sẽ ở cùng người, như các người đã nói vậy.”* Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục khuyên nài họ làm điều lành. Ngài không muốn phán xét họ, nhưng Ngài buộc phải làm vậy trừ khi họ từ bỏ đường lối gian ác của mình. Những người khôn ngoan, thông sáng sẽ không phàn nàn trong kỳ phán xét vì họ biết Đức Chúa Trời là công bình trong mọi việc Ngài làm.

**5:15** – *“Hãy ghét điều dữ mà yêu điều lành; Hãy thiết lập công lý nơi cổng thành. Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân sẽ ban ơn cho những kẻ còn sót lại của Giô-sép!”* Chúng ta phải ghét điều ác và yêu điều lành. Hê-bơ-rơ 1:9 nói về Chúa Giê-xu như sau: *“Người yêu sự công chính, ghét điều gian ác; Cho nên, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của Người, đã xức dầu vui*

*mừng cho Người, khiến Người vượt trội hơn các bạn hữu mình.” A-mốt nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng nếu họ từ bỏ đường lối xấu xa và lập lại sự công bình thì Đức Chúa Trời sẽ ban ơn và chúc phúc cho họ, thay vì trừng phạt họ.*

**5:16-17** – *“Vậy nên, Chúa Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân phán: “Trong mọi quảng trường, người ta sẽ than khóc; Trong mọi đường phố, người ta sẽ kêu la rằng: ‘Than ôi! Than ôi!’ Người ta sẽ gọi các nông dân đến để than vãn và những kẻ khóc thuê đến để hát bài ai ca. Trong các vườn nho sẽ vang tiếng khóc than vì Ta sẽ đi qua giữa người.” Đức Giê-hô-va phán vậy.” Đức Chúa Trời đang phán rằng Ngài sẽ đem đạo quân của Ngài đến Sa-ma-ri và các thành của họ sẽ đầy tiếng rên rỉ và khóc than. Ngài phán về ngày của sự đoán phạt rằng, “Ta sẽ đi qua giữa người.”*

# Phần 3

## LỜI LOAN BÁO VỀ THỜI KỲ LƯU ĐÀY

5:18-6:14

**5:18** – “*Khốn thay cho các ngươi là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các ngươi trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì? Đó là ngày tối tăm chứ không phải là ngày tươi sáng.*” A-mốt đang nói rằng ngày của Đức Giê-hô-va là ngày của sự phán xét. Cho đến tận ngày nay, người Do Thái đang trông ngóng Đấng Mê-si của họ, nhưng họ không biết rằng Ngài thật đã đến và họ đã khước từ Ngài. Khi Đức Chúa Giê-xu trở lại, Ngài sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi mọi kẻ thù nghịch, nhưng chỉ sau khi họ trải qua kỳ Đại Nạn và những sự đoán phạt kinh khiếp.

**5:19** – “*Giống như một người chạy trốn sư tử lại gặp con gấu; Khi bước vào nhà dựa tay trên vách thì lại bị rắn cắn.*” Về phương diện lịch sử, điều này đang nói lên thực tế rằng các phán xét trên Y-sơ-ra-ên sẽ ngày càng mang tính hủy diệt.

Tuy nhiên, câu Kinh Thánh này cũng có một sự thông giải về thuộc linh rất quan trọng. Nó tiên tri về sự phán xét trong những ngày sau rốt. Ba con vật này đại diện cho ba nước, như thường thấy trong Kinh Thánh. Sư tử là biểu tượng của nước Anh, từng là quốc gia đi đầu trong các cường quốc Thực-dân. Gấu tượng trưng cho nước Nga, từng dẫn đầu các cường quốc Cộng-sản. Nhiều quốc gia đã rời bỏ con sư tử (hệ thống Thực-dân) và quay sang con gấu (hệ thống Cộng-sản). Giờ thì họ thấy rằng hệ thống này không giúp ích được gì, và họ sẽ chuyển sang con rắn, nó đại diện cho không ai khác ngoài Anti-Christ.

Khoảng ba mươi năm trước, khi các quốc gia lần đầu tiên giành được độc lập ở châu Phi, Chúa khiến tôi đặt ra câu hỏi “Tại sao?” và Ngài trả lời, “Ấy là để cho các nước tự đưa ra quyết định chọn Đấng Christ hay Anti-Christ!” Đức Chúa Trời đang thiết lập lại các quốc gia trên thế giới chính vì lý do này. Mỗi quốc gia sẽ phải tự lựa chọn chủ quyền cho mình giữa Đấng Christ và Anti-Christ.

Chúng ta đang sống trong thời kỳ đầy rối ren và bất ổn. Bộ máy cai trị trên nhiều quốc gia đang dần sa sút. Con người sống xa rời luật pháp và không có trật tự kỷ cương để làm ứng nghiệm lời tiên tri trong II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3. Điều này phải xảy ra trước khi Anti-Christ lộ diện.

**5:20** – “*Chẳng phải ngày của Đức Giê-hô-va là ngày tối tăm, không ánh sáng, ngày mù mịt, không tia sáng đó sao?*” Câu 20 lặp lại những gì mà A-mốt đã nói trong câu 18. Ngày của Chúa sẽ là thời kỳ tối tăm và sự phán xét.

**5:21-23** – “*Ta chán ghét, khinh thường những kỳ lễ của các ngươi; Ta không ưa thích những lễ hội trọng thể của các ngươi đâu. Mặc dù các ngươi dâng những tế lễ thiêu và tế lễ chay cho Ta,*

*Ta sẽ không nhận lấy; Ta chẳng đoái xem những con thú mập béo dùng làm tế lễ bình an của các người. Hãy dẹp bỏ tiếng hát ồn ào của các người khỏi Ta! Ta không muốn nghe tiếng đàn hạc của các người nữa.*” Đức Chúa Trời muốn họ có mối quan hệ với Ngài và vâng lời Ngài, thay vì dâng sinh tế cho Ngài. Vì họ đã không bước đi trong sự vâng phục nên Ngài cũng không chấp nhận các ngày lễ và tế lễ hy sinh mà họ dâng lên. Chúa cũng sẽ không chấp nhận của lễ của chúng ta, nếu chúng ta không bước đi trong sự vâng phục Ngài.

**5:24** – *“Nhưng hãy làm cho công lý chảy xuống như nước, và sự công chính như sông lớn chảy cuộn cuộn.”* Chúa muốn sự công bình của chúng ta tuôn chảy liên tục như một dòng sông. Chúng ta phải sống cách ngay thẳng và luôn giữ sự công chính. Mọi việc chúng ta làm đều phải ngay thẳng để Chúa có thể chúc phước cho chúng ta.

**5:25-26** – *“Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, các người có dâng sinh tế và tế lễ chay cho Ta trong bốn mươi năm nơi hoang mạc không? Vậy mà các người lại khiêng Si-kút (có bản dịch là Si-cút/Mô-lóc), thần của vua mình, và Ki-giun (có bản dịch là Ki-un/Ki-đôn), thần ngôi sao của các người mà các người đã làm cho mình.”* Đức Chúa Trời đang nhìn lại thời kỳ khi mà dân Y-sơ-ra-ên còn ở trong đồng vắng suốt bốn mươi năm. Họ đã dâng tế lễ cho Chúa tại đền tạm của Môi-se, nhưng có một sự pha tạp trong dân sự. Họ rất sùng bái thần tượng. Chúa không thể quên những tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm trong đồng vắng. *Mô-lóc* (hay *Mo-lóc*) và *Ki-giun* là hai thần ngoại bang mà dân Y-sơ-ra-ên dâng sinh tế và thờ lạy.

**5:27** – *“Vì thế, Ta sẽ cho các người bị lưu đày qua bên kia Đa-mách. Đức Giê-hô-va phán vậy, danh Ngài là Đức Chúa Trời vạn quân.”* Khu vực bên kia Đa-mách chính là A-si-ri. Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ khiến họ bị đày qua làm phu tù ở A-si-ri. Điều này đã ứng nghiệm vào năm 722 TCN, khi dân Sa-ma-ri bị bắt qua A-si-ri làm phu tù.

## CHƯƠNG 6

**6:1** – *“Khốn cho những kẻ tự mãn trong Si-ôn và cho những người cảm thấy yên ổn trên núi Sa-ma-ri! Khốn cho những người quý phái, đứng đầu của các nước, là những kẻ mà nhà Y-sơ-ra-ên đến kêu cứu!”* Sa-ma-ri và Si-ôn (hay Giê-ru-sa-lem) lần lượt là hai thành phố chủ chốt của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Sa-ma-ri là thủ phủ của vương quốc phía Bắc và Giê-ru-sa-lem là thủ phủ của vương quốc phía Nam.

Con người ta có xu hướng tin cậy vào vị trí địa lý hay các tòa nhà rằng chúng có thể bảo vệ họ. Vào thời điểm bị quân Ba-by-lôn vây hãm, dân chúng ở Giê-ru-sa-lem nói rằng Đền-thờ sẽ không sụp đổ vì chính Đức Chúa Trời đã xây dựng đền thờ (Giê-rê-mi 7:4). Chúng ta cần loại bỏ những sự an ninh giả tạo này, nhận biết rằng sự an ninh của chúng ta chỉ ở trong Đấng Christ và dựa trên một đời sống công chính.

**6:2** – *“Vậy hãy qua Ca-ne và nhìn xem; Từ đó, hãy đi đến thành Ha-mát lớn và đi xuống thành Gát của người Phi-li-tin. Những thành ấy không tốt hơn những vương quốc này sao? Địa phận chúng không lớn hơn địa phận các người sao?”* Ca-ne là một thành của Sy-ri. Ha-mát là một



thành ở phía bắc của Đa-mách. Gát là một trong những thành phố chủ chốt của Phi-li-tin. Ca-ne bị tàn phá vào khoảng năm 738 TCN bởi vua Tiếc-lát Phin-nê-se của A-si-ri. Ha-mát bị phá hủy vào năm 720 TCN bởi vua Sa-gôn II của A-si-ri. Người ta tin rằng Gát cũng đã bị Sa-gôn II của A-si-ri tiêu diệt vào khoảng năm 711 TCN. Đức Chúa Trời đã chỉ ra ba thành lớn này của dân ngoại và bảo Y-sơ-ra-ên hãy nhìn vào họ để xem liệu mình có tốt hơn những thành đó chăng. Cả ba thành đều đã bị tiêu diệt thì Y-sơ-ra-ên cũng sẽ bị tiêu diệt giống như vậy.

**6:3-6** – *“Các người làm cho ngày hoạn nạn xa ra và làm cho ngôi bạo ngược gần lại! Các người nằm ngủ trên giường ngà và duỗi chân dài trên trường kỷ mình; Ăn thịt những chiên con chọn ra trong bầy và những bò con mập trong chuồng. Miệng các người hát vờ vắn để họa theo đàn hạc, và sáng chế những nhạc cụ cho mình như vua Đa-vít. Các người uống rượu trong những chén lớn, dùng dầu quý giá xức cho thơm mình mà không đau buồn về sự suy tàn của nhà Giô-sép!”*

Trong các câu 3-6, A-môt mô tả về sự phồn vinh của Y-sơ-ra-ên vào thời điểm đó. Như chúng ta đã nói trước đây, trong thời vua Ô-xia và Giê-rô-bô-am II, Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm được sự thịnh vượng cực lớn về kinh tế. Các câu 3-6 cho chúng ta một bức tranh về đời sống xa hoa của những người giàu thời đó. Họ có những chiếc giường sang trọng làm bằng ngà voi đắt tiền. Họ có nhiều rượu đến mức phải uống bằng chén lớn thay vì dùng ly nhỏ. Họ có những loại dầu thơm quý giá. Tuy nhiên, mặc dù họ giàu có dường ấy, Đức Chúa Trời phán rằng họ sẽ bị bắt đi làm phu tù.

Cuối câu 6 nói rằng, *“họ không đau lòng về họa diệt vong của dòng dõi Giô-sép”* (NVB). Dân sự thờ ơ với những nỗi thống khổ từ sự phán xét của Đức Chúa Trời trên mười chi phái ở phía bắc, mà đại diện là Giô-sép, người đứng đầu các chi phái qua con trai của ông là Ép-ra-im.

**6:7** – *“Vậy nên, chúng sẽ bị bắt đi lưu đày trước tiên, cuộc chè chén say sưa và ăn chơi phè phỡn sẽ hết!”* Chúa đang nói rằng tất cả những ai sống xa hoa sẽ là những kẻ đầu tiên bị bắt đi làm phu tù.

**6:8** – *“Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân; Chúa Giê-hô-va đã chỉ chính Ngài mà thề rằng, ‘Ta ghê tởm tính kiêu ngạo của Gia-cốp và chán ghét cung đền nó. Ta sẽ phó thành này và mọi vật trong đó cho kẻ thù.’”* Chúa chỉ đơn giản là đang nói rằng “Ta ghét sự xa hoa của người vì tâm hồn người thật cần cỗi.”

**6:9-10** – *“Nếu trong một nhà còn lại mười người thì chúng cũng sẽ chết hết. Khi người bà con của người chết đem xác đi thiêu và khi ra khỏi nhà, người ấy sẽ hỏi kẻ ở nhà trong rằng: ‘Còn có ai ở với con không?’ Kẻ ấy đáp rằng: ‘Không có ai cả!’ Bấy giờ, người bà con ấy nói rằng: ‘Hãy im đi! Chúng ta không được nhắc đến danh Đức Giê-hô-va nữa!’”* Đức Chúa Trời đã đem quân A-si-ri đến xâm lược họ, một dân mà sẽ cảm họ nhắc đến danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Điều tương tự cũng đã xảy ra cho những người Mỹ tại các trại tập trung ở Việt Nam. Họ không được phép dùng Kinh Thánh và không được đề cập đến danh Chúa.

**6:11-12** – “*Vì Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh rằng: Nhà lớn sẽ bị đập phá mà đổ nát, nhà nhỏ sẽ bị tan ra từng mảnh. Người ta có cho ngựa chạy trên vàng đá không? Người ta có đem bò cày ở đó không? Nhưng các người đã đổi công lý thành thuốc độc và đổi quả công chính ra nổi đắng cay.*” Mọi ngôi nhà đều sẽ bị phá hủy, cả lớn lẫn nhỏ.

Câu “*Người ta có cho ngựa chạy trên vàng đá không? Người ta có đem bò cày ở đó không?*” nói lên sự cứng lòng của dân sự Chúa. Như Ô-sê 10:12 nói chúng ta cần phải “*vỡ đất bỏ hoang*” (NVB). Sự ngọt ngào của công lý đã bị đổi ra mật đắng của sự đoán phạt, và những quả công chính đã thành ra cây độc của tội lỗi.

**6:13-14** – “*Các người vui mừng vì đánh chiếm được Lô Đê-ba và nói rằng: ‘Chẳng phải nhờ sức riêng mà chúng tôi chiếm được Kác-na-im đó sao?’ Vì thế, Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân phán: ‘Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ dấy lên một nước chống lại các người; Nó sẽ áp bức các người từ cửa ngõ Ha-mát cho đến Suối A-ra-ba.’”* Dân Y-sơ-ra-ên đã vui mừng trong những sự hư không, và hình phạt cho tội lỗi của họ là quân A-si-ri đã hoàn toàn xóa sổ Y-sơ-ra-ên. Chính Đức Chúa Trời đã dấy những dân này lên để nghịch cùng dân sự Ngài. Y-sơ-ra-ên đã bị áp bức từ Ha-mát, một thành ở phía bắc của Đa-mách, cho đến tận Waddi của Ai Cập, là phần cực nam của sa mạc gần lối vào xứ Ai Cập.

Đức Chúa Trời phán trong Ê-sai 10:5, “*Hỡi A-si-ri, là cái roi của sự thịnh nộ ta! Cái gậy cầm trong tay nó là sự tức giận của ta vậy!*” Đức Chúa Trời đã nhiều lần dấy lên các dân hung ác để hình phạt các nước tin kính nhưng bội đạo. Chúng ta sẽ thấy điều này xảy ra trong những ngày sau rốt.

# Phần 4

## NĂM KHẢI TƯỢNG VỀ SỰ PHÁN XÉT

7:1-9:10

Bây giờ chúng ta sẽ xem xét 5 khái tượng về sự phán xét của tiên tri A-mốt:

1. Bầy cào cào (7:1-3)
2. Ngọn lửa thiêu đốt (7:4-6)
3. Dây chuẩn mực (7:7-9)
4. Giỏ trái cây (8:1-3)
5. Chúa đứng gần bàn thờ (9:1-10)

### 1. Bầy cào cào (7:1-3)

**7:1** – “Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va cho tôi xem thấy: Này, Ngài làm nên cào cào trong lúc cỏ bắt đầu mọc lại, tức là cỏ mọc lại sau các kỳ cắt cỏ của vua.” Ngày xưa, người ta thường xuyên cắt cỏ. Khi cơn mưa cuối mùa đến, cỏ mới lại mọc lên và họ lấy đó để làm thức ăn cho gia súc. Câu này đang nói rằng dân Y-sơ-ra-ên đã cắt cỏ, và khi cơn mưa cuối mùa tới họ mong chờ cỏ mới mọc lên. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã sai những đàn cào cào (hay châu chấu) tới ăn hết đám cỏ mới mọc đó.

**7:2-3** – “Khi cào cào đã cắn nuốt cỏ trong đất rồi, tôi nói rằng: ‘Lạy Chúa Giê-hô-va, con cầu xin Ngài tha thứ cho! Gia-cốp có thể đứng nổi sao? Vì nó quá nhỏ bé.’ Đức Giê-hô-va liền đổi ý về việc này. Đức Giê-hô-va phán: ‘Điều đó sẽ không xảy ra đâu.’” Án phạt khủng khiếp này đã làm kinh tế Y-sơ-ra-ên suy sụp, cùng nạn thiếu ăn và đói kém ở khắp nơi. Tiên tri A-mốt đã kêu cầu Chúa tha thứ cho họ và Đức Chúa Trời đã lắng nghe ông, câu 3 ghi lại rằng: “Chúa đổi ý về việc ấy. Chúa phán, Điều đó sẽ không xảy ra đâu.”

### 2. Ngọn lửa thiêu đốt (7:4-6)

**7:4-6** – “Chúa Giê-hô-va cho tôi xem thấy như sau: Kìa, Chúa Giê-hô-va khiến lửa đến để trừng phạt; nó làm khô cạn vực sâu và ăn nuốt đất đai. Bây giờ tôi nói rằng: ‘Lạy Chúa Giê-hô-va, con cầu xin Ngài hãy dừng tay! Gia-cốp có thể đứng nổi sao? Vì nó là quá nhỏ bé!’ Đức Giê-hô-va đã đổi ý về việc này. Chúa Giê-hô-va phán: ‘Điều đó cũng sẽ không xảy đến đâu.’” Bây giờ chúng ta đến với khái tượng về sự phán xét thứ hai – ngọn lửa thiêu đốt. Rõ ràng, khi không có mưa, mọi thứ đều trở nên khô héo, và dễ cháy. Chúa đã khiến lửa đến trên đất. Sau đó tiên tri A-mốt kêu cầu Chúa thương xót dân Ngài, và Đức Chúa Trời một lần nữa đã lắng nghe ông.

### 3. Dây chuẩn mực (7:7-9)

**7:7-8** – “Ngài cho tôi thấy như sau: Kìa, Chúa đứng trên một bức tường thẳng đứng và tay Ngài cầm một dây chì. Đức Giê-hô-va phán với tôi: “A-mốt, con thấy gì?” Tôi thưa: “Một dây dọi” [‘dây chuẩn mực’, Bản Truyền Thống]. Chúa phán: “Này, Ta sẽ đặt dây dọi làm chuẩn đo dân Y-sơ-ra-ên Ta; Ta sẽ không bỏ qua chúng nữa đâu.” Khải tượng thứ ba của A-mốt là một dây chuẩn mực. Có một sự khác biệt giữa khải tượng này với hai khải tượng trước. Trong hai khải tượng đầu tiên, A-mốt tìm kiếm Chúa và Ngài đã đổi ý, nói rằng Ngài sẽ không mang những sự này đến trên dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng với khải tượng thứ ba này, Chúa nói rằng Ngài đã đặt một dây chuẩn mực giữa Y-sơ-ra-ên và Ngài sẽ không bỏ qua cho họ nữa.

Dây chuẩn mực là gì? Đó là một sợi dây thẳng được sử dụng để đo chuẩn của một tòa nhà. Nó được sử dụng để đảm bảo rằng tòa nhà không bị nghiêng hay xiêu lệch. Thật vậy, Đức Chúa Trời đang phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: “Ta sẽ đặt một dây chuẩn mực trên dân Ta và sẽ loại bỏ những ai không ngay thẳng. Đây là chuẩn mực của Ta, những ai đáp ứng được sẽ ở lại, còn ai đánh mất chuẩn mực này, và không sống ngay thẳng theo đường lối của Ta, sẽ bị loại ra.” Điều này rất thường xảy ra trong thời kỳ phán hưng. Đức Chúa Trời đòi hỏi dân sự Ngài phải sống theo chuẩn mực của Ngài.

**7:9** – “Các nơi cao của Y-sác sẽ bị hoang vu, các nơi thánh của Y-sơ-ra-ên sẽ bị hủy phá và Ta sẽ dấy gươm đao đánh phá nhà Giê-rô-bô-am.” Nhà Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên hoang vu, và con trai của vua Giê-rô-bô-am sẽ bị giết chết. Điều này đã ứng nghiệm trong II Các-vua 15:10. Sa-lum âm mưu chống lại vua Xa-cha-ri, con trai Giê-rô-bô-am và giết người như A-mốt đã tiên tri.

#### A-ma-xia chống đối A-mốt

**7:10-11** – “Bấy giờ, A-ma-xia, thầy tế lễ của Bê-tên, sai người đến nói với Giê-rô-bô-am là vua Y-sơ-ra-ên rằng: A-mốt âm mưu chống lại vua ở trong lòng Y-sơ-ra-ên; đất chẳng chịu nổi mọi lời của nó. Thật vậy, A-mốt nói: ‘Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm và Y-sơ-ra-ên chắc sẽ bị lưu đày khỏi xứ sở mình!’” A-ma-xia là một trong những thầy tế lễ chính ở Bê-tên, một nơi đã đắm chìm trong sự thờ hình tượng kể từ khi Giê-rô-bô-am I cho xây dựng bàn thờ con bò vàng.

Quyền năng của Thánh Linh Chúa hẳn phải rất mạnh mẽ trên A-mốt đến nỗi thầy tế lễ của các thần ngoại này phải tâu lên vua: “Chúng ta phải làm gì đó với tên A-mốt này. Không ai chịu nổi lời của nó.” Khi Đức Chúa Trời xúc dầu cho một tiên tri, cả nước sẽ nghe những gì người ấy nói. Đó không giống với những gì được nói ra trong một buổi học Kinh Thánh nhỏ. Những lời của A-mốt đã làm dân chúng cảm thấy khó chịu, và bậc cầm quyền không muốn như vậy. Nhưng đó chính xác là những gì Chúa muốn. Nhân đây chúng ta phải nói thêm, A-mốt đã nói rằng nhà Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm, chứ không phải chính vua Giê-rô-bô-am sẽ chết bởi gươm, như cách mà A-ma-xia đã dẫn lời của A-mốt. Vua Giê-rô-bô-am II không chết bởi gươm.

**7:12-13** – “*A-ma-xia nói với A-môt: ‘Hỡi nhà tiên kiến, hãy đi khỏi đây. Hãy trốn về đất Giu-đa; về đó mà kiếm ăn, về đó mà nói tiên tri. Nhưng đừng nói tiên tri tại Bê-tên nữa vì đó là nơi thánh của vua và ấy là đền thờ của vương quốc.’*” A-ma-xia công nhận A-môt là một tiên tri nhưng lại không muốn nghe những gì nói. Ông bảo A-môt hãy đi nói tiên tri ở Giu-đa, đừng nói ở Y-sơ-ra-ên. Khi lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, những người không sống ngay thẳng sẽ chống lại sứ điệp đó và cả sứ giả. A-môt đã nói tiên tri nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. Sứ điệp của ông là dành cho Y-sơ-ra-ên chứ không phải Giu-đa, mặc dù ông đến từ Giu-đa. A-ma-xia bảo A-môt đừng nói tiên tri tại Bê-tên vì đó là thánh địa của vua và là nhà nguyện của vua. Vua Giê-rô-bô-am II thờ phượng tại Bê-tên.

**7:14** – “*A-môt trả lời với A-ma-xia rằng: Tôi không phải là nhà tiên tri, cũng không phải con của nhà tiên tri, nhưng tôi chỉ là một người chăn bầy và người chăm sóc những cây và rừng.*” A-môt là một người rất nghèo, có xuất thân khiêm tốn. Ông chăn bầy cho người ta vì không có khả năng để mua được bầy gia súc của riêng mình. Ông cũng phải làm thêm công việc thứ hai là nhặt trái và rừng để xoay sở cho đủ sống.

**7:15** – “*Đức Giê-hô-va đã bắt lấy tôi từ sau bầy chiên và Đức Giê-hô-va phán với tôi rằng: ‘Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên Ta.’*” Khi Đức Chúa Trời kêu gọi A-môt, ông không phải đang ở trong phòng cầu nguyện hay trên núi Si-ôn. Ông đang làm gì? Ông đang trung tín trong các công việc tầm thường của mình. Tôi để ý thấy rằng Đức Chúa Trời thường kêu gọi những người trung tín trong công việc thường ngày của họ.

Chúa thường phán với chúng ta khi nào? Khi chúng ta đang làm công việc của mình. Tôi biết một người chị em là vợ mục sư rất thích rửa bát, tôi không hiểu tại sao lại như vậy. Chị chia sẻ với tôi, “Tôi yêu thích việc rửa bát vì Chúa thường phán với tôi tại bồn rửa đó.” Chúa thường phán với chúng ta khi chúng ta đang làm những gì mà mình cần phải làm. Tôi không có ý nói rằng chúng ta không cần phải cầu nguyện nhiều. Chúng ta phải cầu nguyện nếu chúng ta muốn nghe Chúa phán. Tuy nhiên, thường thì Chúa không phán trong khi chúng ta cầu nguyện, mà là trong khi chúng ta đang làm công tác của mình.

Đa-vít được kêu gọi và được Sa-mu-ên xức dầu để làm vua khi đang chăn bầy chiên cho cha mình. Người được kêu gọi khi đang trung tín làm công việc mà mình được giao phó. Thi-thiên 78:70-71 nói về Đa-vít: “*Ngài cũng chọn Đa-vít làm đầy tớ Ngài, bắt ông từ các chuồng chiên; Ngài đem ông ra khỏi đàn chiên còn bú để ông chăn giữ Gia-cóp là dân Ngài, và Y-sơ-ra-ên là cơ nghiệp Ngài.*”

**7:16-17** – “*Bây giờ, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Người nói: ‘Chớ nói tiên tri chống lại Y-sơ-ra-ên và đừng rao giảng chống lại nhà Y-sác.’ Cho nên, Đức Giê-hô-va phán: ‘Vợ người sẽ bán dâm trong thành; Con trai và con gái người sẽ ngã chết bởi gươm; Đất người sẽ bị đo và phân chia, còn người sẽ chết trong một xít ô uế, và Y-sơ-ra-ên chắc chắn sẽ bị lưu đày khỏi xứ sở mình.’*”

Quân A-si-ri đã tiến vào xứ này nhiều lần trước khi họ thực sự đánh bại và bắt dân Y-sơ-ra-ên đi làm phu tù. Đức Chúa Trời phán qua A-môt rằng, “Vi các ngươi đã chối bỏ lời của Đức Chúa Trời và các tiên tri Ngài, nên các ngươi sẽ bị bắt sang xứ khác làm phu tù, vợ các ngươi sẽ thành gái mại dâm; và con trai, con gái các ngươi sẽ bị giết bởi guom.” Ô-sê và A-môt đều tiên tri về điều này. Những tai họa khủng khiếp đã giáng trên Y-sơ-ra-ên vì có tội lỗi của họ.

## CHƯƠNG 8

### 4. Giỏ trái cây chín muồi (8:1-3)

**8:1-2** – “*Đây là điều mà Chúa Giê-hô-va cho tôi xem thấy: Một giỏ trái cây mùa hạ. Bấy giờ Ngài phán: ‘A-môt, con thấy gì?’ Tôi thưa: ‘Một giỏ trái cây mùa hạ.’ Đức Giê-hô-va lại phán với tôi: ‘Sự cuối cùng đã đến trên dân Y-sơ-ra-ên Ta; Ta sẽ không bỏ qua cho chúng nữa đâu.’*” Đức Chúa Trời cho A-môt xem thấy một giỏ trái cây mùa hạ, các trái của nó đã chín muồi và sẵn sàng để được thu hoạch. Đức Chúa Trời dùng hình ảnh giỏ trái cây mùa hạ chín muồi này để minh họa cho tình trạng thuộc linh của Y-sơ-ra-ên. Tội lỗi của họ đã chín và đã đến lúc phải gặt lấy sự phán xét. Chúa sẽ không dung thứ hay bỏ qua cho họ nữa. Họ giống như những trái cây mùa hạ bị chín quá, đến mức thối rữa phải bỏ đi. Các chi phái phía bắc Y-sơ-ra-ên đã bị quân A-si-ri làm cho tan lạc và nhiều người trong số họ chưa bao giờ được quay trở lại quê hương cho tới ngày nay.

**8:3** – “*Trong ngày đó, những bài hát trong cung đền sẽ trở thành tiếng khóc than, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Xác chết vương vãi khắp nơi, và người ta lạng lẽ ném chúng đi.*” Câu 3 ghi lại một trong những cảnh tượng kinh hoàng khi quân A-si-ri tàn phá Y-sơ-ra-ên. Xác chết ở khắp mọi nơi, và người ta nghe thấy những tiếng khóc than, la hét khắp nơi trong thành vì sự trừng phạt khủng khiếp này.

**8:4** – “*Hãy nghe đây! Các ngươi là kẻ áp bức người nghèo nàn, hủy diệt kẻ khốn cùng trong đất.*” Đức Chúa Trời quở trách dân Y-sơ-ra-ên vì họ đã bắt bớ người nghèo. Tôi tin rằng mỗi hội thánh ngày nay nên có một số hình thức tiếp cận với người nghèo để giúp đỡ họ, dù có thể chỉ là những điều nhỏ nhất. Sự kêu gọi của Hội-thánh là quan tâm đến những người nghèo khó. Tuy nhiên, việc trở thành một “hội thánh của các công tác xã hội” nghĩa là xem nhẹ công tác thuộc linh, mà chỉ chú trọng đến việc viện trợ và làm từ thiện lại là một điều tai hại. Chúng ta cần giữ sự quân bình.

**8:5** – “*Các ngươi nói rằng: Khi nào trăng mới sẽ qua để chúng ta có thể bán lúa miến và ngày sa-bát qua, để chúng ta mở kho lúa mì ra bán; Để bớt ê-pha, thêm nặng siéc-lơ và dùng cân dối giả để lường gạt?*” Những người giàu nói với nhau rằng: “Khi nào ngày sa-bát qua? Khi nào các ngày lễ kết thúc để chúng ta có thể quay lại buôn bán?” Vì trong ngày sa-bát và các ngày lễ, mọi việc buôn bán bị ngưng lại, các thương buôn lo lắng về điều đó và mong các ngày này sớm qua để họ có thể tiếp tục công việc buôn bán của mình.

Họ dùng đủ cách gian dối để kiếm tiền. Các nhà buôn lừa gạt người ta bằng việc bớt ê-pha khi cân đo đong đếm hàng hóa, và những trái cân giả để khiến người mua phải trả nhiều hơn những gì họ mua. Đức Chúa Trời ghét những trái cân giả (Lê-vi ký 19:35-36).

**8:6** – “*Để chúng ta lấy bạc mua người khôn cùng, lấy một đôi dép mua kẻ thiếu thốn và bán cho đến lúa lép nữa.*” Họ mua bán người nghèo, và gian dối về giá cả, bán hàng không đúng chất lượng. Đức Chúa Trời ghê tởm điều này. Trong các câu 7-14, chúng ta sẽ thấy cách mà Chúa phán xét dân sự về sự gian ác của họ.

**8:7-8** – “*Đức Giê-hô-va lấy sự vinh hiển của Gia-cóp mà thề rằng: ‘Ta sẽ chẳng hề quên những việc làm của chúng! Đất sẽ không rung động về việc đó sao? Và tất cả dân cư nó sẽ không than khóc sao? Cả đất sẽ dậy lên như sông Nin, nó sẽ lung lay và lún xuống như sông của Ai Cập vậy.’*”

Dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội trọng đến nỗi Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ chẳng hề tha thứ và quên những việc làm của họ. *Sông của Ai Cập* ở đây là sông Nin tượng trưng cho mùa lũ ở đó. Khi lũ về, nó sẽ quét qua một vùng đất đai rộng lớn. Thì cũng một thể ấy, Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt dân Y-sơ-ra-ên như vậy.

**8:9-10** – “*Chúa Giê-hô-va phán: ‘Trong ngày đó, Ta sẽ khiến mặt trời lặn xuống giữa trưa và khiến đất tối tăm giữa ban ngày. Ta sẽ đổi các ngày lễ các người ra sầu thảm và tất cả những bài hát của các người thành ra ai ca. Ta sẽ khiến các người mặc áo sô trên lưng và làm cho mọi đầu đều hói. Ta sẽ làm cho các người than khóc như người mất con trai một và kết cuộc sẽ như một ngày đắng cay.’*” Đức Chúa Trời tuyên bố rằng Ngài sẽ mang sự phán xét đến trên xứ. Đức Chúa Trời phán: “*Các người đã vui thú hưởng thụ mọi lễ lạc, nên Ta sẽ biến chúng trở nên những bài ca thương và khóc lóc. Các người sẽ than khóc như người ta mất con trai một mình.*” Thất bao gai hay mặc áo sô là hình ảnh của sự tang chế.

Chúng ta phải so sánh các phân đoạn Kinh Thánh và các sứ điệp tiên tri với nhau để xác chứng hầu cho không sa vào các giáo lý sai lạc. A-mốt 8:10 nói rằng Ngài sẽ *làm cho mọi đầu đều hói*. Ê-sai cũng nói tiên tri về điều này trong Ê-sai 3:17, rằng đầu con gái Y-sơ-ra-ên sẽ bị cạo trọc.

**8:11-12** – “*Chúa Giê-hô-va phán: Này những ngày sẽ đến khi Ta khiến con đói kém xảy đến trong đất, chẳng phải đói về bánh, cũng chẳng phải khát về nước, nhưng đói khát được nghe lời của Đức Giê-hô-va. Bấy giờ, chúng sẽ đi lang thang từ biển này đến biển khác, từ phương bắc đến phương đông; Chúng chạy đi đây đó để tìm kiếm lời Đức Giê-hô-va nhưng không tìm được.*” Đức Chúa Trời đã sai các tiên tri đến với dân Y-sơ-ra-ên và phán với họ, nhưng họ không chịu nghe lời Ngài và không lắng nghe các đầy tớ Ngài.

Hậu quả là, Đức Chúa Trời sẽ không phán với họ nữa. Ngài sẽ sai con đói kém về Lời Chúa đến trên họ. Họ sẽ đi đây đó, tìm kiếm lời Chúa một cách tuyệt vọng, nhưng không tìm được. Trong lúc khôn cùng đó, họ quay lại với Ngài nhưng Ngài không nghe họ nữa (Châm-ngôn 1:24-31). Điều này thật sự đã xảy ra với Y-sơ-ra-ên. Đường lối của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi.

Nếu dân sự không chịu lắng nghe Ngài, thì sẽ đến một thời điểm Ngài không còn phán với họ nữa, ngay cả khi họ quay lại và muốn nghe tiếng Ngài.

Đôi khi Chúa cũng làm điều này với các hội thánh không lắng nghe Lời Ngài. Sau một thời gian, nếu họ vẫn từ chối lắng nghe Ngài, Ngài sẽ cất sự mặc khải của Ngài ra khỏi họ. Một lần nọ, khi chúng tôi đang giảng tại một hội thánh và tôi nhìn thấy chân đèn của hội thánh, tượng trưng cho sự xúc dầu, đã rời khỏi đó. Chúa đã cất đi sự xúc dầu, sự mặc khải và Lời của Ngài ra khỏi hội thánh đó vì họ không chịu bước đi theo đường lối của Chúa.

**8:13-14** – *“Trong ngày đó, những trinh nữ xinh đẹp và những chàng trai trẻ sẽ mòn mỏi vì khát. Tất cả những kẻ chỉ thần của Sa-ma-ri mà thề rằng: ‘Hỡi Đan, thật như thần người sống! Thật như thần của Bê-e Sê-ba sống!’ Tất cả những kẻ ấy sẽ ngã xuống và không dậy được nữa.”* Những kẻ thờ lạy Ba-anh tại Sa-ma-ri và con bò vàng mà Giê-rô-bô-am I đã đặt tại Đan và Bê-tên sẽ bị Đức Chúa Trời trừng phạt. Họ sẽ ngã xuống và không bao giờ dậy được nữa.

## CHƯƠNG 9

### 5. Chúa đứng gần bàn thờ (9:1-10)

**9:1** – *“Ta thấy Chúa đứng gần bàn thờ và phán rằng: Hãy đánh các đầu cột để những gạch cửa bị rung động; Hãy đập sập các tượng trên đầu chúng! Kẻ nào sót lại của họ thì Ta sẽ giết bằng gươm không một người nào trốn được, chẳng một ai thoát khỏi.”* A-mốt thấy Chúa đứng cạnh bàn thờ. Điều này tương tự như kinh nghiệm của tiên tri Ê-sai trong Ê-sai 6:1-4. Cả A-mốt và Ê-sai đều nhìn thấy Chúa, và cả hai đều nói về các trụ cửa bị rung động hoặc rung chuyển.

**9:2-3** – *“Dù chúng đào đất chui xuống âm phủ tay Ta cũng sẽ lôi chúng lên; Dù chúng trèo lên trên trời Ta cũng sẽ kéo chúng xuống. Dù chúng trốn trên đỉnh núi Cạt-mên Ta cũng sẽ đi tìm để bắt chúng; Dù chúng ẩn mình dưới đáy biển Ta cũng sẽ sai rắn biển cắn chúng tại đó.”* Khi Đức Chúa Trời quyết định đem đến sự tận diệt, thì không gì có thể ngăn cản được Ngài. Trên thực tế, Chúa đã phán rằng: “Chúng có thể thoát khỏi tay của người A-si-ri nhưng không thể thoát khỏi tay Ta. Dù chúng có chạy đằng trời cũng không thể trốn khỏi Ta. Dù chúng có đào đất để chui xuống tận âm phủ, Ta cũng sẽ lôi chúng lên.” Điều này thật sự đã xảy ra trong cuộc xâm lược của quân A-si-ri. Nhiều người trong số họ đã cố gắng chạy trốn khỏi quân A-si-ri, nhưng không thể thoát khỏi sự trừng phạt của Đức Chúa Trời.

**9:4** – *“Dù chúng bị kẻ thù bắt lưu đày, ở đó, Ta cũng sẽ sai gươm giết chúng đi. Thật mất Ta theo dõi chúng để giáng họa chứ chẳng phải để ban phước đâu.”* Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ sai gươm đến giết những người đã bị bắt đi làm phu tù. Dân Y-sơ-ra-ên đã bị bách hại trong suốt nhiều thế kỷ vì đã không bước đi trong sự vâng phục Đức Chúa Trời. Y-sơ-ra-ên vẫn đang ở dưới sự phán xét kinh khiếp này vì có họ đã có được đặc ân làm tuyển dân của Chúa mà lại nổi loạn chống nghịch Ngài. Hình phạt này đã kéo dài hơn 2,700 năm từ năm 722 TCN cho tới nay. Sẽ chỉ có sự phục hồi hoàn toàn cho Y-sơ-ra-ên khi Chúa Giê-xu tái lâm.



**9:5** – “*Vì Chúa là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng chạm đến đất thì đất liền tan chảy, tất cả dân cư nó khóc than; Cả đất dậy lên như sông Nin và lún xuống như sông của Ai Cập.*” Đức Chúa Trời sẽ toàn toàn hủy diệt và tàn phá xứ Y-sơ-ra-ên. Những sự đoán phạt của Chúa ngày nay cũng đang giáng trên nước Mỹ, nhưng hãy ngợi khen Chúa, vì sẽ có sự phẫn hưng!

**9:6** – “*Chúa đã xây cung đền Ngài trên các tầng trời, và lập vòng khung Ngài trên đất. Ngài gọi nước biển và đổ ra trên mặt đất. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va.*” Chính Đức Chúa Trời là Đấng đã lập nên các cung điện của Ngài trên các tầng trời. Các tầng trời khác nhau có những mức độ vinh hiển khác nhau. Các đạo binh thiên sứ của Chúa hành quân trên đất theo như ý chỉ của Ngài. Chính Ngài cũng chỉ huy các vùng nước và lập nên giới hạn cho chúng, nói với các dòng nước đầy kêu hãnh rằng, “Tôi đây thôi và không đi xa thêm nữa.” Có lúc, Chúa làm cho nước biển cuộn trào lên qua những con bão và đập vào bờ. Chúa cũng lấy hơi nước từ biển, hình thành những đám mây và đổ mưa lại trên đất.

**9:7-8** – “*Đức Giê-hô-va có phán: ‘Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, đối với Ta, các ngươi có khác gì con cái của Ê-thi-ô-pi đâu? Chẳng phải Ta đã từng đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai Cập, người Phi-li-tin ra khỏi Cáp-tô, và người Sy-ri ra khỏi Ki-rơ hay sao? Kìa, con mắt Chúa Giê-hô-va để trên vương quốc tội lỗi này và Ta sẽ hủy phá nó khỏi mặt đất nhưng Ta sẽ không diệt sạch nhà Gia-cốp,’ Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Đây chính xác là những gì Đức Chúa Trời đã làm trên Y-sơ-ra-ên. Ngài đã diệt dân Y-sơ-ra-ên từ mọi đầu cùng đất. Tuy nhiên luôn có một nhóm người còn sót lại. Đức Chúa Trời đã nổi con thịnh nộ với Y-sơ-ra-ên vì có tội lỗi của họ đến nổi trong mắt Ngài, họ chẳng khác gì một giống dân ngoại bang người Ê-thi-ô-bi. Đức Chúa Trời đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập vào xứ Ca-na-an. Người Phi-li-tin được Chúa đưa ra khỏi Cáp-tô, tức đảo Síp. Dân Sy-ri có nguồn gốc từ Ki-rơ, một thành phố ở vùng Lưỡng Hà, ở phía đông sông Ti-gơ-rít [có bản dịch là Hi-đê-ke/Ti-gơ]. Khi vua Tiếc-la Phi-lê-se III hãm đánh khu vực này trong thời vua A-cha, ông đã đem hết thầy những người bị bắt sang Ki-rơ làm phu tù (II Các-vua 16:9).

**9:9** – “*Vì này, Ta sẽ truyền lệnh và sẽ tan rải nhà Y-sơ-ra-ên ra giữa mọi dân tộc như lúa mì bị sàng sảy trên cái sàng mà không có một hạt nào rơi xuống đất.*” Đức Chúa Trời đã sàng sảy nhà Y-sơ-ra-ên như người ta sàng lúa. Người Do Thái bị tan lạc và sống ở hầu hết mọi quốc gia trên thế giới. Tôi thậm chí đã từng gặp những người Do Thái sống ở những vùng xa xôi của châu Phi.

**9:10** – “*Tất cả những tội nhân trong dân Ta, là những kẻ nói rằng: ‘Hoạn nạn sẽ không bắt kịp chúng ta’ thì chúng sẽ chết bởi guom.*” Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ đem tai họa đến trên họ, nhưng họ lại nói rằng tai họa sẽ không đuổi kịp hoặc không thể đến gần họ đâu. Thật đáng thương thay cho một dân bị lừa dối và họ đã phạm một sai lầm lớn biết đường nào!

# Phần 5

## SỰ PHỤC HỒI CHO Y-SƠ-RA-ÊN

9:11-15

Bây giờ chúng ta sẽ đến với phần thứ năm và cũng là phần cuối của sách A-mốt, chương 9:11-15, với chủ đề “Sự phục hồi cho Y-sơ-ra-ên.” Giống như nhiều sách tiên tri khác, những câu cuối cùng của sách A-mốt được dành để nói về sự phục hồi cho Y-sơ-ra-ên (xem thêm Ô-sê 14; Giê-êrê 3:18-21). Đức Chúa Trời đã công bố những sự đoán phạt kinh khiếp trên Y-sơ-ra-ên, tuy nhiên Ngài cũng sẽ phục hồi dân Ngài khi Đấng Christ tái lâm.

**9:11** – *“Trong ngày đó, Ta sẽ dựng lại nhà tạm của Đa-vít đã bị sụp đổ và tu bổ lại những chỗ đổ nát của nó. Ta sẽ dựng lại những nơi hoang tàn và xây nó lại như ngày xưa.”* Sứ-đồ Gia-cơ đã trích dẫn lời tiên tri này trong Công-vụ 15:16 để nói về Hội-thánh. Hội-thánh Sơ-khai hiểu rõ rằng điều này là nói về sự phẫn hưng thuộc linh của nhà Đa-vít. Đây cũng là lý do tại sao việc chúng ta học về cuộc đời của Đa-vít là rất quan trọng.

Đền tạm của Đa-vít được dựng trên núi Si-ôn. Bên trong đền tạm có Hòm Giao Ước và là nơi đầy đầy sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Đa-vít đã ra vào và ở trong sự hiện diện của Chúa. Sự phục hồi đền tạm Đa-vít sẽ ứng nghiệm cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, vương quốc Đa-vít sẽ được phục hồi cho dân Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên cũng sẽ có sự ứng nghiệm thuộc linh cho Hội-thánh đầu tiên và Hội-thánh của những ngày sau rốt.

Hội-thánh ngày sau rốt sẽ lên núi Si-ôn thuộc linh, tức là nơi ngự của Chúa trên thiên đàng. Hội-thánh sẽ kinh nghiệm sự phẫn hưng trong lĩnh vực ngợi khen và thờ phượng mà vua Đa-vít đã thiết lập trên núi Si-ôn, và cũng sẽ biết đến sự vinh hiển cùng sự hiện diện Chúa đầy đầy như Đa-vít đã kinh nghiệm.

**9:12** – *“...Để họ sẽ chiếm phần còn sót lại của Ê-đôm và tất cả các nước được xưng bởi danh Ta.’ Đức Giê-hô-va phán vậy; chính Ngài sẽ làm trọn mọi điều đó.”* Điều này sẽ ứng nghiệm theo đúng nghĩa đen cho dân Y-sơ-ra-ên khi Chúa Giê-xu tái lâm trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Đa-vít sẽ được phục sinh trong thời kỳ này. Vương triều của người cũng sẽ được phục hưng và người sẽ cai trị trên Ê-đôm.

**9:13** – *“Đức Giê-hô-va phán: Này những ngày đến, người cày sẽ theo kịp kẻ gặt, người đập nho theo kịp kẻ gieo giống. Các núi sẽ nhỏ rượu ngọt ra và mọi đồi sẽ tuôn chảy.”* Mùa màng sẽ bội thu đến nỗi con gặt không kịp gặt hết thì người cày đã đến để cày xới đất cho vụ mùa tiếp theo. Câu này cũng nhấn mạnh một thực tế là sẽ có tình trạng thiếu hụt những con gặt.

Trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, mùa gặt sẽ thật trúng đến nỗi không có đủ con gặt để thu hoạch mùa màng. Người cày sẽ theo kịp những kẻ gặt. Tuy nhiên, lời tiên tri này cũng có một sự ứng nghiệm thuộc linh. Vào những ngày sau rớt sẽ có một mùa gặt lớn của những linh hồn. Chúng ta sẽ kinh nghiệm cơn phấn hưng lớn nhất chưa từng có trong lịch sử nhân loại.

Tôi đã từng kinh nghiệm cơn phấn hưng và tôi hiểu điều gì sẽ xảy ra trong lúc đó. Đây là lý do tại sao tôi thường nhấn mạnh rằng việc các lãnh đạo hội thánh cần phải được trang bị để sẵn sàng là cực kỳ quan trọng. Khi phấn hưng đến, mọi người đều có rất nhiều việc để làm. Đó là thời điểm mà tất cả đều phải “sẵn tay áo lên và làm bổn phận của mình”.

Các mục sư cần trang bị cho các lãnh đạo hội thánh để sẵn sàng cho cơn phấn hưng, để khi nó đến họ có thể san sẻ trách nhiệm. Không ai có thể một mình đảm đương hết mọi việc. Tất cả những ai đã được huấn luyện và có sự chuẩn bị sẽ cùng gánh vác sức nặng của cơn phấn hưng. Mỗi người cần được đào tạo bài bản trước khi được giao cho một vị trí hay trách nhiệm nào đó. Sứ điệp của Đức Chúa Trời cho Hội-thánh ngày nay là hãy chuẩn bị cho phấn hưng. Chúng ta phải đào tạo các lãnh đạo, giáo sư, trưởng lão, và các chấp sự để họ có thể phục vụ dân sự Chúa và tiếp nhận tất cả những người sẽ đến với họ trong thời kỳ phấn hưng.

Nhiều năm trước tại New Zealand, vào mỗi chiều thứ Bảy, chúng tôi thường tổ chức các buổi lễ báp-têm, nhưng chúng tôi không làm báp-têm cho tín hữu. Các chấp sự chịu trách nhiệm báp-têm cho họ vì chúng tôi không có đủ thì giờ. Các chấp sự sẽ dạy các tân tín hữu một khóa học về báp-têm nước trong sáu tuần, sau đó thì làm báp-têm cho họ. Chúng tôi có năm mươi nhóm tế bào tại các hộ gia đình. Chúng tôi đã dạy các trưởng nhóm cách chia sẻ trong các buổi nhóm tại nhà của họ.

Vào tối thứ Ba chúng tôi có một lớp học Kinh Thánh với khoảng một ngàn người tham gia. Trong đó chỉ có một nửa là tín hữu từ hội thánh của chúng tôi, số còn lại là các lãnh đạo từ nhiều hội thánh khác. Tới Chúa Nhật họ sẽ dạy lại cho hội thánh của mình những gì mà chúng tôi đã dạy họ vào thứ Ba. Các cuộn băng ghi âm những bài giảng của chúng tôi được phổ biến trên toàn quốc tới nhiều hội thánh. New Zealand đã kinh nghiệm sự phấn hưng trên toàn quốc vào thời điểm đó. Tuy nhiên, chúng tôi không thể tự mình làm được mọi thứ. Chúng tôi cần nhiều người giúp chúng tôi để gặt về những linh hồn.

**9:14** – *“Ta sẽ đem dân Y-sơ-ra-ên Ta từ chốn lưu đày trở về; Họ sẽ lập lại các thành bị tàn phá và sống ở đó. Họ sẽ trồng vườn nho và uống rượu nó, họ sẽ cày cấy vườn mình và ăn trái nó.”* Đức Chúa Trời hứa sẽ đem các phu tù Y-sơ-ra-ên trở về. Kinh Thánh đã nhiều lần xác nhận lời hứa này.

Ê-sai 58:12 nói, *“Dân ngươi sẽ xây lại những nơi đổ nát ngày xưa; Ngươi sẽ dựng lại các nền móng của nhiều thế hệ trước. Ngươi ta sẽ gọi ngươi là Người tu bổ những lỗ hỏng tường thành, và Người phục hồi phố xá cho dân cư ngụ.”* Sự phục hồi hoàn toàn trên Y-sơ-ra-ên sẽ xảy ra khi Chúa Giê-xu tái lâm và thiết lập triều đại ngàn năm của Ngài trên đất.

Câu này không chỉ ứng nghiệm cho Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, mà còn ứng nghiệm cho Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Nhiều hội thánh đã từng biết đến đường lối của Chúa nhưng lại trở nên hoang tàn ngày nay. Một trong những sứ điệp tuyệt vời nhất của sự phục hưng ngày sau rốt không chỉ là sự phục hồi cho những người bỏ đạo mà còn là sự phục hồi trên các hội thánh. Khi phân hưng đến trên New Zealand, gần như mọi hội thánh đều được đung chạm, nhiều hội thánh đã mời chúng tôi tới giảng dạy. Chúng ta sẽ không có đủ cơ sở hạ tầng để phục vụ cho cơn phân hưng hầu đến.

*“Họ sẽ trông vườn nho và uống rượu nó.”* Họ sẽ gặt hái bông trái và dự phần vào hoa lợi từ những hạt giống mà chính họ đã gieo. Điều này cũng áp dụng cho Hội-thánh. Chúng ta sẽ được hưởng thành quả từ công khó của chúng ta.

**9:15** – *“Ta sẽ lại trông Y-sơ-ra-ên trên đất của họ và họ sẽ không hề bị nhỏ khỏi đất mà Ta đã ban, Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời người phán vậy.”* A-mốt đã nói rất nhiều về sự phán xét trên Y-sơ-ra-ên, nhưng ông kết thúc sứ điệp của mình với một lời hứa từ Đức Chúa Trời rằng Y-sơ-ra-ên sẽ được phục hồi. Cuối cùng vẫn là một kết thúc có hậu. Cuối cùng, dân Y-sơ-ra-ên sẽ quay trở lại với Đức Chúa Trời của họ với niềm hân hoan và bình an to lớn. Điều này sẽ ứng nghiệm trong thời kỳ Ngàn Năm Hòa Bình.

Khi đó, Chúa sẽ lại trông họ trong đất của họ và không ai có thể nhỏ họ ra khỏi đó một lần nữa. Giống như Y-sơ-ra-ên, Hội-thánh cũng đã từng quay lưng lại với Chúa nhưng hãy ngợi khen Chúa, cuối cùng Hội-thánh cũng sẽ được phân hưng và được Chúa phục hồi. Khi bạn ở trong Đấng Christ, kết thúc luôn luôn là có hậu. Kết thúc luôn là phước hạnh lớn lao. Ngợi khen Chúa!

## ***KẾT LUẬN***

Nếu có một sứ điệp chủ đạo nào đó trong cuốn sách quý giá này, thì đó chính là cảm xúc bi thương từ tấm lòng của Đức Chúa Trời đang kêu nài dân sự hãy lắng nghe tiếng Ngài. Tuy nhiên họ vẫn không chịu quay trở lại với Ngài. Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên: “Hãy tìm kiếm Ta thì các ngươi sẽ gặp được,” nhưng Y-sơ-ra-ên đã khước từ. Hậu quả là Chúa phải trừng phạt Y-sơ-ra-ên và khiến họ không còn là một quốc gia nữa.

Nguyên mỗi Cơ-đốc nhân chúng ta luôn để tâm đến những lời cảnh báo trong sách A-môt. Sứ-đô Phao-lô đã cảnh báo các tín hữu người ngoại trong Rô-ma 11:22-23 : *“Vậy hãy nhìn biết sự nhân từ và sự nghiêm khắc của Đức Chúa Trời: Nghiêm khắc đối với những ai đã ngã, nhưng nhân từ đối với bạn, miễn là bạn tiếp tục giữ mình trong sự nhân từ của Ngài; nếu không, bạn cũng sẽ bị cắt bỏ....”*

Trong sách A-môt, chúng ta thấy Đức Chúa Trời liên tục cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên rằng nếu họ không chịu ăn năn và quay trở lại với Ngài, thì Ngài sẽ loại bỏ họ. Họ từ chối ăn năn và hậu quả là Chúa đã phải đoán phạt họ. Phao-lô cũng cảnh báo chúng ta rằng nếu Đức Chúa Trời đã không tiếc chính Y-sơ-ra-ên những cành nhánh nguyên thủy của cây ô-li-ve Ngài, thì Ngài chắc chắn cũng sẽ không bỏ qua cho chúng ta, vì chúng ta chỉ là phần được thắp vào cây ô-li-ve đó.

Vì vậy, hỡi những độc giả thân mến, tôi nài khuyên anh em hãy lắng nghe tiếng Chúa và sống một đời sống công bình, thánh khiết trọn đời mình hầu cho anh em kinh nghiệm được phước hạnh và sự thịnh vượng từ nơi Chúa.

# **Sách Tiên Tri**

## **Áp-địa**

## GIỚI THIỆU

Nhiều người tin rằng Áp-đi-a là sách tiên tri cổ nhất. Nhận định này dựa trên việc Áp-đi-a đã quở trách dân Ê-đôm vì đã xông vào cổng thành dân Y-sơ-ra-ên trong ngày họ gặp tai họa. Đây là tham chiếu cho sự kiện được ghi lại trong II Các-vua 8:20-22 và II Sử-ký 21:8-20, khi dân Phi-li-tin và người Ả-rập đột nhập vào thành Giê-ru-sa-lem dưới thời vua Giô-ram, 848-841 TCN. Chủ đề của sách Áp-đi-a là sự phán xét của Đức Chúa Trời trên Ê-đôm.

## BỐ CỤC

- Phần 1 Phán xét trên Ê-đôm (1:1-14)
- Phần 2 Ngày của Đức Giê-hô-va (1:15-16)
- Phần 3 Sự phục hồi trên Y-sơ-ra-ên (1:17-21)

# Phần 1

## PHÁN XÉT TRÊN Ê-ĐÔM

1:1-14

**1:1** – *“Khải tượng của Áp-đi-a. Chúa Giê-hô-va phán về Ê-đôm: Chúng ta có nghe lời rao từ Đức Giê-hô-va và một sứ giả được sai đi giữa các nước rằng: Hãy dậy lên! Nào chúng ta hãy tuyên chiến với nó!”* Tên Áp-đi-a có nghĩa là “tôi tớ hay người thờ phượng Đức Giê-hô-va”, điều này rất có ý nghĩa. Ông là đầy tớ trung tín của Chúa, người đã công bố sự đoán phạt của Chúa trên Ê-đôm.

Chủ đề của sách Áp-đi-a là sự phán xét của Đức Chúa Trời trên Ê-đôm (vùng đất ở phía đông nam và tây nam của Biển Chết), khu vực này là nơi sinh sống của Ê-sau (Sáng-thế 25:30; 36:1). Dân Ê-đôm là kẻ thù xuyên suốt lịch sử của Y-sơ-ra-ên.

Ê-sau là anh trai của Gia-cốp. Gia-cốp về sau được đổi tên thành Y-sơ-ra-ên và được thừa hưởng những lời hứa của Áp-ra-ham. Để hiểu được sứ điệp của Áp-đi-a, trước tiên chúng ta cần xem lại lịch sử của Ê-đôm (Ê-sau) và dòng dõi của ông. Ê-sau là con trai của Y-sác, cháu của Áp-ra-ham. Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Áp-ra-ham và Sa-ra một con trai. Tuy nhiên, sau một thời gian dài chờ đợi, họ trở nên mất kiên nhẫn. Sa-ra đã giao cô hầu gái của mình là A-ga cho Áp-ra-ham và nàng đã sanh một con trai là Ích-ma-ên. Sau đó đứa con của lời hứa mới ra đời qua Sa-ra, tức Y-sác. Những lời hứa của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham sẽ được thực hiện qua Y-sác chứ phải Ích-ma-ên.

Y-sác cưới Rê-bê-ca và bà sanh đôi, Ê-sau và Gia-cốp, điều này đã làm dậy lên nhiều tranh luận về thần học sâu sắc. Nhiều người thắc mắc tại sao lại là một cặp song sinh mà không phải chỉ là một con trai để kế tự. Rê-bê-ca đã hỏi Đức Chúa Trời điều này khi bà mang thai và Ngài đã phán với bà trong Sáng-thế Ký 25:23, *“Hai nước đang ở trong bụng con, và hai dân tộc từ bụng con sẽ phân rẽ; Dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục vụ đứa nhỏ.”* Trước khi hai người được sinh ra Đức Chúa Trời đã phán: *“Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ...Ta yêu Gia-cốp nhưng ghét Ê-sau.”*

Sứ-đò Phao-lô phát triển ý này trong Rô-ma 9:10-16, trong đó nói rằng, *“Không những thế, khi Rê-bê-ca mang thai đôi bởi một người là Y-sác, tổ phụ chúng ta; dù hai con chưa được sinh ra, chưa làm điều lành hay điều dữ nào — để duy trì mục đích của Đức Chúa Trời trong việc lựa chọn, không tùy thuộc vào việc làm nhưng tùy thuộc Đấng kêu gọi — thì người mẹ đã được bảo trước rằng: “Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ.”* Như đã có chép: *“Ta yêu Gia-cốp nhưng ghét Ê-sau.”* Vậy chúng ta sẽ nói thế nào? Có phải Đức Chúa Trời bất công không? Không hề như vậy! Vì Ngài phán với Môi-se: *“Ta sẽ nhân từ với người nào Ta muốn nhân từ, Ta sẽ thương xót*



*người nào Ta muốn thương xót.” Vậy điều đó không tùy thuộc vào ước muốn hay sự bôn ba của con người, mà bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời.” Đây là một lẽ thật rất quan trọng. Không phải bởi sự phấn đấu hay nỗ lực của chúng ta trong xác thịt, bèn là bởi lòng thương xót của Chúa mà chúng ta được thành công.*

Khi chúng ta xem xét những câu này, có thể ý niệm về “thuyết tiền định” sẽ xuất hiện trong tâm trí của chúng ta. Phải chăng một số người đã bị định sẵn phải xuống địa ngục trong khi số khác thì được định trước sẽ lên thiên đàng? Rô-ma 8:29 nói rằng, *“Vì những người Ngài đã biết trước thì Ngài cũng định sẵn cho họ trở nên giống như hình ảnh Con Ngài, để Con ấy được làm Con trưởng giữa nhiều anh em.”* Những người mà Đức Chúa Cha biết trước, thì Ngài cũng định sẵn để trở nên giống như hình ảnh Con Ngài.

Cả Kinh Thánh đều hòa hợp với nhau. Không thể có sự mâu thuẫn. Sứ-đô Phao-lô cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời muốn mọi người đều được cứu (I Ti-mô-thê 2:4). Chúa chắc chắn không định trước cho ai đó phải xuống hỏa ngục. Địa ngục được tạo ra cho ma quỷ và các sứ của hần sau khi chúng sa ngã.

Tuy nhiên, con người có ý chí tự do, và Đức Chúa Trời biết sự cuối cùng ngay từ lúc khởi đầu, nên Ngài đã biết trước mỗi người sẽ sử dụng ý chí tự do của mình như thế nào. Do đó, Chúa có thể nói trước về tương lai vì Ngài biết rõ tương lai cũng như hiện tại. Đức Chúa Trời có thể thấy trước mọi sự và biết mọi sự. Ngài biết một người sẽ ăn ở như thế nào ngay cả trước khi người đó được sinh ra. Giô-si-a (I Các-vua 13:2) và Si-ru (Ê-sai 44:28 - 45:1-4) là hai ví dụ điển hình. Đức Chúa Trời đã nói tiên tri về những việc họ sẽ làm hàng trăm năm trước khi họ được sinh ra. Chúng ta cần hiểu rõ điều này khi xem xét cách Đức Chúa Trời đối cùng Gia-cốp và Ê-sau.

Tại sao Rê-bê-ca sanh đôi chứ không sanh một? Tôi sẽ không nói rằng lời giải thích ở đây là đầy đủ, nhưng có vài điều mà tôi sẽ đưa ra ở đây để các bạn cùng xem xét. Khi Rê-bê-ca và Y-sác trở nên hợp nhất qua hôn nhân, hai dòng dõi đã được kết hiệp lại với nhau. Anh trai của Rê-bê-ca, La-ban, là một người dối trá. Có nhiều điều trong dòng dõi của Rê-bê-ca khiến Đức Chúa Trời không hài lòng. Nếu tất cả những vấn đề đó đổ trên Gia-cốp, thì ông sẽ gặp phải những rắc rối lớn, đặc biệt là khi ông thuộc dòng dõi Áp-ra-ham.

Do đó, hai con trẻ được sinh ra, và từ trong bụng mẹ, hai dòng dõi đã được tách rời nhau. Ê-sau có quyền thừa hưởng các phước lành vì ông là con đầu lòng. Nhưng, như thường thấy trong Kinh Thánh, những người được trao cho cơ hội thì lại không biết nắm bắt. Hoàng hậu Vả-thi của Ba-tư đã bị phế truất vì tội chống đối và bất tuân, rồi vị trí đó đã được trao lại cho Ê-xê-tơ. Ru-bên là con trưởng nam của Gia-cốp, người đáng lẽ được thừa hưởng mọi lời hứa, nhưng ông đã đánh mất quyền trưởng nam vì tội vô đạo đức. Cơ hội cũng đã được trao cho Ê-sau, nhưng ông đã khước từ nó.

Các bậc cha mẹ sẽ phải thừa nhận rằng các con của mình đều có sự khác biệt. Mỗi đứa trẻ là sự kết hợp của hai dòng dõi, của cha và mẹ, đã tạo ra chúng. Không có lý do gì mà Đức Chúa Trời không thể ban ân điển để khắc phục mọi vấn đề trong dòng dõi của một người, vì Rô-ma 5:20 có

nói, “*nơi nào tội lỗi gia tăng thì ân điển lại càng dư dật hơn.*” Nếu chúng ta có vấn đề, ân điển của Chúa có thể giúp chúng ta thắng hơn. Chúng ta không thể nói rằng vấn đề của chúng ta là do tội lỗi của cha mẹ. Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta khả năng để thắng hơn những vấn đề do di truyền từ tổ phụ. Chúng ta không thể chọn tổ tiên cho mình, nhưng chúng ta cần nhận lấy ân điển của Chúa để thắng hơn những nan đề mà chúng ta thừa hưởng từ tổ phụ. *Không ai được định sẵn để thất bại!*

Hãy xem những dòng dõi đầu tiên của loài người – Ca-in và A-bên. Ca-in là con đầu lòng và có quyền trưởng nam. Đáng lẽ ra Ca-in sẽ cai trị trên A-bên. Đức Chúa Trời nói với Ca-in rằng nếu ông làm đúng thì ông sẽ có thể cai trị trên em mình là A-bên (Sáng-thế 4:7). Nếu Ca-in đến với Chúa và nhận lấy ân điển của Ngài, thì ông đã có thể được thừa hưởng những phước lành từ Đức Chúa Trời.

Bạn thấy đấy, chúng ta phải nhận ra vấn đề của mình và cầu xin ân điển của Chúa để thắng hơn chúng. Ca-in, Ru-bên, Vả-thi và Ê-sau đều có được những cơ hội nhưng họ đã không biết tận dụng chúng. Vì lý do này hay lý do khác mà họ đã tự loại mình. Tuy nhiên, nơi nào tội lỗi gia tăng thì ân điển lại càng dư dật.

Ê-sau đã coi thường cơ nghiệp của mình và bán nó để lấy một chén canh phạt đậu (Sáng-thế 25:29-34). Ê-sau là kiểu Cơ-đốc nhân coi thường và bán rẻ quyền công dân thiên quốc của mình. Tôi đã gặp rất nhiều người giống như Ê-sau, họ có được những cơ hội tuyệt vời, nhưng vì họ đã không giải quyết được những vấn đề trong đời sống của mình, nên đã tự loại mình ra khỏi vị trí mà họ từng nắm giữ.

Sau-lơ cũng là một ví dụ đầy bi kịch. Ông đã được xúc dầu để làm vua trên Y-sơ-ra-ên, nhưng vì không vâng lời Chúa, ông đã bị thay thế bởi Đa-vít. Đa-vít được Sa-mu-ên xúc dầu để làm vua trong khi Sau-lơ vẫn còn đang trị vì, nhưng cho đến khi Sau-lơ chết ông mới lên ngôi vua. Việc Sa-mu-ên xúc dầu cho Đa-vít đã tạo ra sự đối nghịch lớn giữa Sau-lơ và Đa-vít. Sau-lơ là người hai lòng—ông yêu mến sự công chính, nhưng cũng lại bất tuân với Chúa. Ông yêu thương Đa-vít nhưng cũng ghét người vì ông biết Đa-vít sẽ thay thế mình. Cảm xúc yêu-ghét lẫn lộn này thường xảy ra khi người ta biết mình sẽ bị thay thế bởi người khác.

Ê-sau đã tìm kiếm sự ăn năn nhưng không còn cơ hội nữa (Hê-bơ-ra 12:17). Tại sao Ê-sau không còn cơ hội để ăn năn? Chúng ta đọc thấy trong A-mốt 1:11, “*Đức Giê-hô-va phán: Vì tội ác của Ê-đôm chông chất thêm tội ác nên Ta không rút án phạt khỏi nó, vì nó đã dùng gươm đuổi theo anh em mình không chút xót thương; Nó cứ giữ cơn giận mãi mãi, và nuôi thịnh nộ đến đời đời.*”

Chúa Giê-xu đã nói rõ với chúng ta rằng những ai không tha thứ cho anh em mình thì Cha trên trời cũng sẽ không tha thứ cho họ (Ma-thi-ơ 6:15). Ê-sau không được tha thứ vì ông không thể tha thứ cho Gia-cóp và nuôi lòng ghen ghét với em mình. Gia-cóp và Ê-sau đã gặp lại nhau trong Sáng-thế Ký 32, và mặc dù có vẻ như họ đã hòa giải với nhau, nhưng Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Ê-sau không bao giờ tha thứ cho Gia-cóp. Ê-sau tỏ ra vui vẻ trước mặt Gia-cóp, nhưng

ông đã không thật sự ăn năn và tha thứ cho em mình. Chính vì lý do này mà Áp-điã đã công bố sự phán xét trên Ê-đôm.

**1:2** – *“Này Ta đã làm cho người trở nên nhỏ bé giữa các nước. Người sẽ bị khinh thường lắm.”* Chúa nói rằng Ngài sẽ làm cho Ê-đôm trở nên nhỏ bé giữa các dân ngoại và khiến họ bị khinh miệt. Dân Ê-đôm đã suy yếu dần và không còn sức ảnh hưởng theo thời gian. Ngày nay, Ê-đôm là một phần của đất nước Jordan.

**1:3** – *“Sự kiêu ngạo của lòng người đã lừa dối người. Người là kẻ ở giữa những vàng đá, sống ở trên cao; Người tự nhủ rằng: ‘Ai có thể xô ta xuống đất?’”* Vấn đề gốc rễ của Ê-sau và con cháu ông, người Ê-đôm chính là lòng kiêu ngạo. Lòng kiêu ngạo đã lừa dối họ và cản trở họ ăn năn. Kiêu ngạo dẫn đến sự lừa dối—tự lừa dối chính mình. Ê-sau có lòng căm thù rất lớn đối với Gia-cóp (A-môt 1:11). I Giăng 2:11 nói rằng, *“Ai ghét anh em mình thì ở trong bóng tối, bước đi trong bóng tối và không biết mình đi đâu, vì bóng tối đã làm mù mắt người.”* Kiêu ngạo và ghen ghét là hai tội đã làm mù lòa đôi mắt thuộc linh của Ê-sau.

*“Người là kẻ ở giữa những vàng đá, sống ở trên cao.”* Người Ê-đôm đã xây nhà trên những nơi cao, giữa những vàng đá. Họ ngạo mạn khoe khoang rằng nơi ở của họ là bất khả xâm phạm. Họ nói, *“Ai có thể xô ta xuống đất?”* Patre, thành phố cổ nổi tiếng được xây dựng trên đá, thuộc vùng Ê-đôm.

**1:4** – *“Dù người bay cao như chim ưng, dù người lót ổ giữa các ngôi sao, Ta cũng sẽ xô người xuống khỏi đó, Đức Giê-hô-va phán vậy!”* Người Ê-đôm cư ngụ trên những núi đá cao như chim đại bàng, nhưng Chúa nói rằng Ngài sẽ hạ họ xuống. Chúa phán với họ, *“Dù người ở đâu, cư ngụ chốn nào; Ta cũng sẽ hạ người xuống.”*

**1:5-6** – *“Ôi, người chắc sẽ bị hủy diệt! Nếu kẻ trộm hay là kẻ cướp ban đêm đến nhà người, chẳng lẽ chúng chỉ cướp vừa đủ thôi sao? Nếu những người hái nho đến cùng người chẳng lẽ chúng để sót lại một vài chùm nho sao? Ê-sau sẽ bị lục soát là thế nào! Những đồ châu báu giấu kín của nó sẽ bị khám xét là thế nào!”* Ê-đôm nằm ở ngã tư của một tuyến đường giao thông chính. Họ đã thu được một số tiền lớn cho mỗi đoàn lạc đà đi ngang qua lãnh thổ của họ. Vì lý do đó họ là những thương gia rất giàu có. Họ cất giấu tất cả tài sản mình vào trong các tầng đá.

Chúa nói rằng nếu một tên trộm vào nhà, hắn sẽ lấy càng nhiều càng tốt, nhưng để lại những thứ mà hắn không thể dễ dàng mang theo. Kẻ trộm thường không lấy hết mọi thứ trong nhà. Tương tự như vậy, khi người ta hái nho, họ thường để sót lại một ít. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời phán ở đây rằng: *“Với Ta thì không như vậy đâu. Ta sẽ khiến người ta đến và lấy hết mọi thứ của dân Ê-đôm.”*

**1:7** – *“Tất cả đồng minh của người đã đuổi người đến tận biên giới. Những bạn bè của người thì đánh lừa và áp đảo người; Còn những kẻ ăn bánh người thì gài bẫy người nhưng chẳng hiểu biết gì cả.”* Ê-đôm sẽ gặp rắc rối bởi chính những bạn hữu mình, những người mà họ đã cùng bẻ bánh. Trong thế giới của người Ả-rập và ở Trung Đông, nếu một người bẻ bánh với người khác,

thì điều đó có nghĩa là họ sẽ là anh em cả đời. Nghi thức bẻ bánh là một việc làm rất thiêng liêng đối với họ. Chúa Giê-xu và các môn đồ đã cùng bẻ bánh và dự tiệc thánh với nhau. Hội-thánh đầu tiên đã cùng nhau bẻ bánh từ nhà này sang nhà khác, điều này ám chỉ rằng họ mãi mãi là anh em và sẽ bảo vệ lẫn nhau.

Điều trở trêu là dân Ê-đôm đã bị chính những người bạn thân nhất của mình phản bội, bởi vì người Ê-đôm đã phản bội chính anh em mình, người Y-sơ-ra-ên. Vương quốc Jordan có họ hàng với Y-sơ-ra-ên. Nếu có một quốc gia nào trong thế giới Ả-rập mà nên bảo vệ Y-sơ-ra-ên, thì đó phải là Jordan, vì họ là người thân của Y-sơ-ra-ên. Jordan bao gồm ba nước—Am-môn, Mô-áp và Ê-đôm. Ê-sau (tổ phụ của dân Ê-đôm) là anh trai của Gia-cốp. Am-môn và Mô-áp là dòng dõi của Lót, cháu của Áp-ra-ham.

Cả ba quốc gia này đều có liên quan với nhau và với Y-sơ-ra-ên. Dòng máu của dân Mô-áp thực chất là đã chảy trong huyết quản của Đa-vít và Đấng Christ thông qua Ru-tơ người Mô-áp. Họ có quan hệ huyết thống với Y-sơ-ra-ên. Do đó, vì Ê-đôm đã phản bội mối quan hệ huyết thống này, Đức Chúa Trời sẽ khiến những đồng minh thân cận nhất của họ phản bội họ.

**1:8-9** – *“Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó chẳng phải Ta sẽ hủy diệt những kẻ khôn ngoan khỏi xứ Ê-đôm và những người thông sáng khỏi núi Ê-sau sao? Hỡi Thê-man, những lính chiến của ngươi sẽ thất kinh; Mọi người bị tàn sát và tiêu diệt khỏi núi Ê-sau.”* Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ diệt hết những người khôn ngoan và thông sáng của Ê-đôm. Những người sống tại Thê-man [có bản dịch là Tê-man], một trong những thành phố chủ chốt của Ê-đôm, nổi tiếng về sự khôn ngoan. Giê-rê-mi 49:7 nói: *“Đức Giê-hô-va vạn quân phán về Ê-đôm như sau: Chẳng lẽ tại Thê-man không còn sự khôn ngoan? Bạc mưu sẽ không còn khôn sáng? Trí khôn của họ đã biến mất rồi sao?”* Ê-li-pha, một người bạn của Gióp, là người Thê-man (Gióp 4:1).

**1:10** – *“Vì sự tàn bạo ngươi đối với anh em ngươi là Gia-cốp nên ngươi sẽ bị hổ thẹn và bị hủy diệt đời đời!”* Trong câu 10 chúng ta thấy lý do khiến Ê-đôm bị hủy diệt. Vì sự tàn bạo đối với Gia-cốp, sự xấu hổ sẽ bao trùm Ê-đôm và nó sẽ bị diệt mất mãi mãi. Chúa ghét anh em đấu đá lẫn nhau. Ngài trở nên giận dữ khi anh em công kích nhau. Nếu bạn đứng lên chống lại anh em mình trong Chúa, bạn đang phá vỡ giao ước anh em.

**1:11-14** – *“Trong ngày ngươi đứng nhìn kẻ thù cướp của cải nó quân ngoại xâm tiến vào cổng thành nó và bắt thăm chia thành Giê-ru-sa-lem thì ngươi giống như một người trong bọn chúng. Lẽ ra, ngươi chẳng nên há hê nhìn anh em ngươi trong ngày tai họa của nó; Đừng nên vui mừng trong ngày hủy diệt của con cái Giu-đa; Cũng đừng nói cách khoe khoang trong ngày nó bị khốn khổ. Ngươi chẳng nên vào cổng thành dân Ta trong ngày nó bị tai họa; Đừng há hê nhìn nó mắc nạn, trong ngày nó bị khốn khổ! Chớ nên cướp lấy của cải nó trong ngày nó bị tai họa. Ngươi chẳng nên đứng nơi ngã ba đường để diệt những kẻ chạy trốn của nó, và nộp những kẻ còn sống sót của nó trong ngày nó gặp nguy nan.”*

Ở đây đề cập đến một sự kiện lịch sử cụ thể được ghi lại trong II Sử-ký 21:8-10 và II Các-vua 8:20-22, trong thời vua Giô-ram (848-841 TCN). Vì vua Giô-sa-phát liên minh với A-háp, nên

con trai ông là vua Giô-ram, đã cưới con gái của A-háp là A-tha-li. Vua Giô-ram làm nhiều điều ác do ảnh hưởng từ người vợ gian ác của ông, là A-tha-li (II Sử-ký 21:6). Kết quả là, dân Ê-đôm đã nổi dậy chống lại Giô-ram.

Chúng ta đọc thấy trong II Sử-ký 21:16-17: “*Ngoài ra, Đức Giê-hô-va cũng thúc giục dân Phi-li-tin và dân Ả-rập, ở gần dân Cút, chống lại Giô-ram. Chúng kéo lên đánh Giu-đa, xâm lấn xứ và chiếm đoạt tất cả tài sản của hoàng gia, bắt đi các hoàng tử cùng hoàng hậu và cung phi; ngoại trừ đứa con út là Giô-a-cha, không còn sót lại một đứa con trai nào cả.*” Dân Phi-li-tin, dân Ả-rập và dân Ê-thi-ô-bi đã tràn vào các cổng thành Giê-ru-sa-lem và cướp phá. Người Ê-đôm đã vui mừng khi Giê-ru-sa-lem bị đánh phá, và vì có đó, Đức Chúa Trời đã kể dân Ê-đôm là một trong số những dân tội lỗi.

Trong câu 12, có ba mức độ cảm xúc vui thích tăng dần. Dân Ê-đôm bàng quan đứng nhìn ngày hoạn nạn của anh em mình thì vui mừng và nói cách khoe khoang. Khi dân Ê-đôm nghe tin Giê-ru-sa-lem bị tấn công, họ cũng đã xông vào thành Giê-ru-sa-lem và cướp đi nhiều thứ (Áp-đi-a câu 13). Vì vậy, từ ba mức độ vui thích trong câu 12, họ đã đi đến ba mức độ hành động chống lại Giu-đa trong câu 13. Họ xông vào cổng thành, giương mắt nhìn sự đau khổ của dân Giu-đa và đặt tay trên sản nghiệp của họ.

Sau đó, họ đã gây ra ba mức độ hình phạt trên dân Giu-đa trong câu 14. Khi quân Ả-rập và Phi-li-tin tiến vào Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, nhiều người Do Thái đã chạy về phía Ê-đôm, nhưng dân Ê-đôm đã đứng chặn ở ngã tư đường và giết họ đi khi họ đang cố gắng chạy trốn, họ cũng bắt những người khác làm phu tù rồi giao lại cho quân Ả-rập. Do đó, Đức Chúa Trời tuyên bố sự phán xét trên Ê-đôm.

# Phần 2

## NGÀY CỦA ĐỨC GIÊ-HÔ-VA

1:15-16

**1:15** – “Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần trên tất cả các nước. Bấy giờ, người ta sẽ làm cho người như điều chính người đã làm; Những việc làm của người sẽ đổ lại trên đầu người.” Chúa nói với Ê-đôm “Ta sẽ làm cho người như chính người đã làm với anh em mình.” Cụm từ “ngày của Đức Giê-hô-va” được lặp đi lặp lại trong suốt các sách Tiếu Tiên Tri. “Ngày của Đức Giê-hô-va” là ngày như thế nào? A-môt 5:18 nói rằng, “*Khốn thay cho các người là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các người trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì? Đó là ngày tối tăm chứ không phải là ngày tươi sáng.*” Ngày của Đức Giê-hô-va nói về thời kỳ phán xét dẫn đến sự trở lại của Chúa Giê-xu. Đức Chúa Trời phán rằng ngày của Chúa sẽ đến trên tất cả các dân ngoại, bao gồm cả Ê-đôm.

**1:16** – “*Phải, như các người đã uống trên núi thánh Ta thế nào thì tất cả các nước cũng sẽ cứ uống thế ấy; Phải, chúng sẽ uống và nuốt đi rồi chúng sẽ như vón không hề có!*” Khi người Ả-rập tàn phá Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, dân Ê-đôm đã đến đột nhập vào các hầm rượu và uống rượu trên núi thánh của Đức Chúa Trời.

Bởi đó, Chúa nói rằng điều tương tự sẽ xảy ra với họ. Chúa phán với Ê-đôm: “Nhu các người đã uống trên núi thánh Ta thế nào, thì các dân ngoại đạo cũng sẽ uống rượu của Ê-đôm thế ấy; rồi các người sẽ tiêu tan như chưa hề hiện hữu. Chúng sẽ ăn tươi nuốt sống các người!”

# Phần 3

## SỰ PHỤC HỒI CHO Y-SƠ-RA-ÊN

### 1:17-21

Trong phần 3, Áp-đi-a nói về sự phục hồi cuối cùng dành cho Y-sơ-ra-ên. Khi Đức Chúa Trời phục hồi Y-sơ-ra-ên, thì chính dân này sẽ trừng phạt Ê-đôm.

**1:17** – *“Nhưng trên núi Si-ôn sẽ còn lại những người trốn thoát; Núi ấy sẽ là thánh và nhà Gia-cóp sẽ được sản nghiệp mình.”* Chúa đang mong chờ thời kỳ Ngàn Năm Bình An, khi đó Y-sơ-ra-ên sẽ được phục hồi trở lại. Từ trên núi Si-ôn sẽ có sự giải cứu và núi ấy sẽ là nơi thánh. Tuy nhiên, điều này cũng có một sự ứng dụng thuộc linh cho Hội-thánh. Khi Hội-thánh tiến về Núi Si-ôn thuộc linh, sẽ có sự giải cứu mạnh mẽ và sự thánh khiết ra từ đó. Sứ điệp ra từ Si-ôn là sứ điệp của sự nên thánh.

**1:18** – *“Nhà Gia-cóp sẽ là lửa và nhà Giô-sép sẽ là ngọn lửa; Nhà Ê-sau sẽ là đồng rom mà họ sẽ đốt và thiêu đi. Nhà Ê-sau sẽ không còn ai sống sót; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy.”* Điều này đề cập đến những ngày sau rốt, giống như thời của những người Mác-ca-bê, Y-sơ-ra-ên sẽ tàn phá Ê-đôm khi Chúa trở lại.

**1:19** – *“Những người ở Nê-ghép [‘những người ở phương nam’ theo Bản Truyền Thông] sẽ được núi của Ê-sau; Những kẻ ở Sơ-phê-la sẽ được đất của người Phi-li-tin, họ sẽ được cánh đồng của Ép-ra-im và cánh đồng của Sa-ma-ri; Những người Bên-gia-min sẽ được đất Ga-la-át.”* Khi Chúa nói đến phương nam, Ngài đang ám chỉ tới Giu-đa. Dải Ga-xa (vùng đồng bằng của người Phi-li-tin) sẽ thuộc về Y-sơ-ra-ên mãi mãi sau khi Chúa Giê-xu trở lại. Ga-la-át nằm ở bờ bên kia của sông Giô-đanh.

**1:20** – *“Những kẻ bị lưu đày của quân đội Y-sơ-ra-ên ở giữa người Ca-na-an sẽ chiếm được đất cho đến Sa-rép-ta. Những người từ Giê-ru-sa-lem bị lưu đày ở Sê-pha-rát sẽ được các thành ở Nê-ghép.”* Hai thành phố này nằm ở hai đầu cùng của Y-sơ-ra-ên. Tiên tri Áp-đi-a đang hướng về thời kỳ khi vua Giô-si-a cai trị trên những nơi này. Tuy nhiên điều này sẽ ứng nghiệm hoàn toàn trong thời kỳ Thiên Hy Niên.

**1:21** – *“Những người được giải cứu sẽ lên núi Si-ôn để phán xét núi Ê-sau; Còn vương quốc thì sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va.”* Câu này đã được ứng nghiệm một phần trong thời Mác-ca-bê. Tuy nhiên nó sẽ ứng nghiệm trọn vẹn trong Thiên Hy Niên. *“Nước sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va,”* chắc chắn là nói về thời kỳ Ngàn Năm Bình An.

Kinh Thánh cho thấy sự hủy diệt lớn trên Ê-đôm khi Chúa trở lại. Ê-sai 63:1-4 chép, *“Đấng từ thành Bót-ra của Ê-đôm đến, mặc áo đỏ thẫm, trang phục lộng lẫy, bước đi oai vệ với sức mạnh*

vĩ đại, Đấng ấy là ai? ‘Ấy chính là Ta, Đấng phán lời công chính, Đấng có quyền năng cứu rỗi!’ Vì sao y phục của Chúa đỏ thắm, trang phục Ngài như trang phục của người đập bòn nho? Chỉ một mình Ta đập nơi bòn ép nho, trong các dân chẳng ai ở với Ta. Ta đã đập lên chúng trong cơn tức giận, giẫm nát chúng trong cơn thịnh nộ của Ta; Máu của chúng như nước nho văng tung tóe lên áo Ta, toàn bộ y phục Ta đều vấy máu cả. Vì lòng Ta đã định ngày báo thù, và năm cứu chuộc của Ta đã đến.” Bốt-ra chính là thủ phủ của Ê-đôm.

Trong Ê-sai 63, chúng ta có sự ứng nghiệm cuối cùng của những phán xét mà Áp-đia đã công bố trên Ê-đôm. Rõ ràng, khi chúng ta nhìn thấy cụm từ “ngày báo thù”, chúng ta được cảnh báo về những điều được nói trong Ê-sai 61:2, “*Để công bố năm thi ân của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; Để an ủi mọi kẻ khóc than.*”

Khi trình bày phân đoạn này trong sách Ê-sai, Chúa Giê-xu ngừng lại ở dấu phẩy. Sau khi nói, “*Để công bố năm thi ân của Đức Giê-hô-va*”, Chúa Giê-xu dừng lại và không đọc nốt phần còn lại của câu có nói về “ngày báo thù” (Lu-ca 4:17-19).

Do đó, ngày báo thù được hiểu là thời điểm Chúa tái lâm. Sẽ có một sự báo thù kinh khiếp giáng trên Ê-đôm khi Chúa trở lại. Đức Chúa Trời sẽ tiêu diệt hoàn toàn Ê-đôm. Vương quốc Jordan sẽ tắm trong biển máu khi Chúa Giê-xu trở lại.

Về phương diện thuộc linh, sẽ có những người giải cứu (số nhiều), những người này sẽ lên núi Si-ôn và phán xét mọi xác thịt. Rô-ma 11:26 cho chúng ta biết Đức Chúa Giê-xu, Đấng Giải Cứu sẽ đến từ Si-ôn. Sẽ có rất nhiều Cơ-đốc nhân ở với Ngài, những người đã được biến đổi theo hình ảnh của Ngài và họ sẽ lên núi Si-ôn. Họ sẽ trở thành những người giải cứu cho thế hệ của họ. Hỡi những độc giả, chính bạn sẽ trở nên người giải cứu cho thế hệ của mình và được Chúa trọng dụng!



## ***KẾT LUẬN***

Chúng ta đã được giới thiệu về cuộc đời của hai anh em. Anh cả Ê-sau, đáng lẽ phải được kế thừa sản nghiệp, nhưng đã xem thường và từ bỏ quyền thừa kế của mình. Người em là Gia-cốp quý trọng cơ nghiệp và đã nhận được nó. Gia-cốp thừa hưởng vùng đất được hứa ban cho Áp-ra-ham. Ê-sau được trao cho xứ Ê-đôm, nằm ở phía đông Y-sơ-ra-ên. Gia-cốp được cảnh báo đừng bao giờ coi thường anh trai mình, nhưng Ê-sau đã luôn căm giận và đối xử tàn bạo với Gia-cốp cũng như dòng dõi người, tức dân Y-sơ-ra-ên.

Khi cơ hội đến, người Ê-đôm đã lên núi thánh Giê-ru-sa-lem và uống rượu tại đó, họ vui mừng về sự hủy diệt của Y-sơ-ra-ên. Hậu quả là, Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Áp-đia rằng Ê-đôm sẽ bị xóa sổ hoàn toàn, còn Y-sơ-ra-ên sẽ được ban phước.

# **Sách Tiên Tri**

## **Giô-na**

## GIỚI THIỆU

Giô-na nói tiên tri trong thời Giê-rô-bô-am II, vua Y-sơ-ra-ên (793-753 TCN), vào khoảng năm 785-782 TCN. Sách Giô-na ghi lại những sự việc đã xảy ra trong cuộc đời của Giô-na, một người được kêu gọi làm tiên tri cho Đức Chúa Trời.

Tên của Giô-na có nghĩa là “chim bồ câu”. II Các-vua 14:23-25 cung cấp cho chúng ta một vài bối cảnh lịch sử về Giô-na và thời đại mà ông nói tiên tri. Chúng ta đọc thấy trong II Các-vua 14:23-25: *“Vào năm thứ mười lăm đời trị vì của A-ma-xia, con Giô-ách, vua Giu-đa, thì Giê-rô-bô-am, con Giô-ách, lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri. Vua cai trị bốn mươi một năm. Vua làm điều ác dưới mắt Đức Giê-hô-va, chẳng từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. Chính vua đã khôi phục bờ cõi Y-sơ-ra-ên từ cửa ải Ha-mát cho đến biển A-ra-ba, đúng như lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán bởi đầy tớ Ngài là nhà tiên tri Giô-na, con A-mi-tai, ở Gát Hê-phe.”*

II Các-vua 14:25 cho chúng ta biết Giô-na sanh tại Gát Hê-phe, thuộc chi phái Sa-bu-lôn. Giô-na đã tiên tri về sự mở rộng bờ cõi thông qua Giê-rô-bô-am II. Trong suốt thời trị vì của Giê-rô-bô-am II, Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm sự lớn mạnh chưa từng có kể từ thời Sa-lô-môn. Tuy nhiên, Giê-rô-bô-am II không phải là một vị vua tốt.

Chúng ta phải thận trọng với các vấn đề có liên quan đến lời tiên tri. Người ta có thể nhận được lời tiên tri tốt, nhưng điều đó không có nghĩa họ là người tin kính. Đức Chúa Trời đã nói tiên tri qua Giô-na rằng sẽ có sự mở rộng bờ cõi về phía bắc Y-sơ-ra-ên, và điều đó đã ứng nghiệm. Giê-rô-bô-am II là vị vua trị vì lâu nhất trong số các vua của Y-sơ-ra-ên. Sự trường thọ, khuếch trương, hay các phước hạnh không thể bào chữa cho một người trước mặt Đức Chúa Trời.

Ma-na-se, vua của Giu-đa, trị vì năm mươi lăm năm – lâu hơn bất kỳ vị vua nào khác – nhưng ông cũng là kẻ gian ác nhất trong tất cả các vua Giu-đa. Bởi có tội lỗi của Ma-na-se mà Đức Chúa Trời đã hủy diệt Giê-ru-sa-lem. Do đó, chỉ vì một người được phước và sống lâu, điều đó không có nghĩa người đó là người tin kính.

Chủ đề của sách Giô-na là sứ mệnh của nhà tiên tri để thông báo về sự hủy diệt sắp xảy đến trên thành Ni-ni-ve. Có một thông điệp đằng sau sách Giô-na mà chúng ta cần nhận ra để thật sự quý trọng cuốn sách này. Thông điệp sâu xa này là thay vì đi tới Ni-ni-ve như Chúa bảo, Giô-na lại đi đường khác để tới Ta-rê-si.

Câu hỏi được đặt ra ở đây là, “Tại sao Giô-na không muốn đi Ni-ni-ve?” Để hiểu được tại sao Giô-na lại có phản ứng như vậy với lời của Chúa, chúng ta cần phải hiểu được bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ. Ni-ni-ve là thủ phủ của A-si-ri, kẻ thù lớn nhất của Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ. Quân A-si-ri đã xâm chiếm Y-sơ-ra-ên và tàn phá nó trong nhiều năm.

Giô-na không muốn rao giảng ở Ni-ni-ve, vì ông biết dân A-si-ri sẽ ăn năn và Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho họ và không hủy diệt họ. Giô-na có lòng không tha thứ đối với dân A-si-ri và ông muốn thấy họ bị Đức Chúa Trời hủy diệt hoàn toàn. Bài học về sự tha thứ là sứ điệp quan trọng được tìm thấy trong sách Giô-na.

# **BỘ CỤC**

- Phần 1 Giô-na được Kêu Gọi tới Ni-ni-ve và Sự Bất Tuân của Ông
- Phần 2 Giô-na Được Cứu khỏi bụng Con Cá Lớn
- Phần 3 Giô-na được đưa tới Ni-ni-ve
- Phần 4 Phản Ứng của Giô-na và Thái Độ của Đức Chúa Trời

# Phần 1

## GIÔ-NA ĐƯỢC KÊU GỌI TỚI NI-NI-VE VÀ SỰ BẤT TUÂN CỦA ÔNG

1:1-17

**1:1-2** – “*Có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giô-na con trai A-mi-tai: ‘Con hãy trở dậy, đi đến thành lớn Ni-ni-ve và tố cáo nó vì tội ác chúng đã lên thâu trước mặt Ta.’*” Tại sao Giô-na không muốn tới Ni-ni-ve? Ni-ni-ve thì có vấn đề gì? Ni-ni-ve là thành phố lớn nhất thời cổ đại và là thủ phủ của A-si-ri. Ban đầu nó được xây bởi Nim-rôt (Sáng-thế 10:9-11). Theo các nhà sử học cổ đại, thì thành Ni-ni-ve lớn hơn nhiều so với thành Ba-by-lôn. Nó nằm bên bờ trái sông Ti-gơ-rít [hay *Hi-đê-ke*], có chu vi trong khoảng mười hai dặm.

Từ trước đó cho đến thời Giô-na, quân A-si-ri đã luôn tranh chiến với Y-sơ-ra-ên. Người Y-sơ-ra-ên rất ghét A-si-ri vì sự gian ác của họ. Giô-na thuộc chi phái Sa-bu-lôn, cư ngụ ở phía bắc xung quanh khu vực biển Ga-li-lê. Người Y-sơ-ra-ên sống ở khu vực này sẽ là những người đầu tiên bị tấn công khi quân A-si-ri xâm lược. Không nghi ngờ gì, Giô-na chắc hẳn đã tận mắt chứng kiến những cuộc tấn công tàn bạo của quân A-si-ri.

Đó là lý do vì sao Giô-na không muốn đi Ni-ni-ve. Giô-na biết Đức Chúa Trời và bản tính của Đức Chúa Trời. Ông biết Ngài là Đấng đầy ơn và giàu lòng thương xót. Khi được bảo phải tới Ni-ni-ve để rao ra sự đoán phạt, ông biết rằng Đức Chúa Trời đang cho Ni-ni-ve một cơ hội để ăn năn và thoát khỏi sự phán xét. Song Giô-na không muốn dân A-si-ri được tha thứ sau tất cả những gì họ đã làm với Y-sơ-ra-ên (Giô-na 4:1-2).

**1:3** – “*Nhưng Giô-na liền trốn qua Ta-rê-si để tránh mặt Đức Giê-hô-va. Ông xuống đến Gia-phô gặp một chiếc tàu đi qua Ta-rê-si. Giô-na trả tiền quá giang và xuống tàu đi Ta-rê-si với họ để lánh mặt Đức Giê-hô-va.*” Thay vì đi về hướng đông bắc tới Ni-ni-ve, Giô-na lại đi về hướng tây nam tới Gia-phô để bắt tàu đi Ta-rê-si, nơi được cho là một cảng của người Phê-ni-xi thuộc Tây Ban Nha. Vùng đất của dân Si-đôn, ở phía bắc Y-sơ-ra-ên gọi là Phê-ni-xi. Ti-ơ và Si-đôn là hai thành phố của Phê-ni-xi. Người Phê-ni-xi là những thương gia đã thông thuộc khắp khu vực Biển Địa Trung Hải và một trong những hải cảng của họ là Ta-rê-si ở Tây Ban Nha. Mặc dù Giô-na đã không vâng lời mà đi đến Gia-phô, nhưng Đức Chúa Trời sẽ không để ông đi theo ý mình vì Ngài có một mục đích cho ông mà ông phải hoàn thành.

**1:4-5** – “*Nhưng Đức Giê-hô-va khiến trận cuồng phong thổi trên biển và một cơn bão lớn xảy ra trên biển làm chiếc tàu gần bị vỡ. Các thủy thủ đều sợ hãi, ai nấy kêu cầu thần của mình. Rồi họ ném đồ đạc trong tàu xuống biển để cho nhẹ tàu. Nhưng Giô-na đã xuống dưới lòng tàu nằm và ngủ mê.*”

Khi đang ở trên tàu hướng về Ta-rê-si, Giô-na đã ngủ thiếp đi. Đức Chúa Trời đã sai một trận gió và bão lớn đến làm con tàu rung chuyển. Trận bão lớn đến nỗi con tàu sắp vỡ làm đôi. Mọi người trên tàu vô cùng hoảng sợ. Họ bắt đầu kêu cầu thần của mình. Họ ném hết đồ đạc và hàng hóa xuống biển. Người ta sẽ không làm điều này trừ khi tính mạng của họ đang gặp nguy hiểm, vì đây là tàu buôn chở hàng.

Nhiều năm trước chúng tôi có dịp đến Cameroons và đi thuyền tới một ngôi làng kia để truyền giảng. Con thuyền chạt cứng người và hành lý đến nỗi bạn có thể đặt ngón tay qua mạn thuyền và chạm vào mặt nước. Chúng tôi đã băng qua nhiều con sông rồi sau đó ra biển. Đã có một trận bão lớn và rất nhiều người đã chết ở khu vực đó. Nhờ Chúa thương xót mà chúng tôi mới sống sót đến nơi an toàn. Thực sự rất đáng sợ khi ở trên một con tàu đang bị đắm.

**1:6** – *“Thuyền trưởng đến gần ông và bảo: ‘Ông có thể nằm ngủ được sao? Hãy trỗi dậy! Hãy kêu cầu thần của ông. Có lẽ vị thần ấy sẽ nhớ lại chúng ta thì chúng ta thoát chết.’”* Những người này rất tin vào tâm linh. Họ không xem cơn bão như một hiện tượng tự nhiên, mà là một điềm báo từ thánh thần. Dù họ không biết rõ đó là gì, nhưng họ có linh tính rằng trận bão này xảy ra là vì một lý do nào đó.

**1:7-8** – *“Kể đó, các thủy thủ nói với nhau rằng: ‘Hãy đến, chúng ta hãy bắt thăm để cho biết vì ai mà tai vạ này xảy đến cho chúng ta.’ Vậy họ bắt thăm và thăm trúng nhằm Giô-na. Bấy giờ, họ nói với ông: ‘Hãy cho chúng ta biết vì có gì mà tai họa này đổ xuống trên chúng ta? Ông làm nghề gì và từ đâu đến? Ông từ nước nào đến? Thuộc về dân nào?’”* Tất cả quyết định bắt thăm để tìm ra nguyên nhân của trận bão. Thăm trúng nhằm Giô-na. Họ hỏi Giô-na rằng, “Ông là ai và ông đã làm gì mà tai vạ này xảy đến trên chúng ta?”

**1:9** – *“Ông trả lời: ‘Tôi là người Hê-bơ-rơ và tôi kính sợ Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời trên trời, Ngài đã làm nên biển và đất khô.’”* Ngay lập tức Giô-na đề cao Chúa của mình trên hết các thần khác của tất cả những người trên tàu bằng việc gọi Ngài là Đức Chúa Trời trên trời. Ông nói với họ rằng Đức Chúa Trời của ông đã tạo nên biển và đất khô.

**1:10-12** – *“Những người trên tàu sợ hãi và hỏi ông: ‘Ông đã làm chuyện gì vậy?’ Bấy giờ, họ biết rằng ông đã trốn khỏi mặt Đức Giê-hô-va vì ông đã khai với họ. Vậy họ hỏi ông: ‘Chúng tôi phải làm gì với ông để cho biển yên lặng cho chúng ta?’ Vì biển càng lúc càng động dữ dội. Ông trả lời rằng: ‘Hãy bắt tôi ném xuống biển thì biển sẽ yên lặng cho các anh, vì do chính tôi mà các anh đã gặp phải trận bão lớn này.’”* Giô-na giải thích cho họ biết ông đã trốn khỏi mặt Chúa như thế nào. Những người này hỏi ông rằng họ nên làm gì với ông để Đức Chúa Trời nguôi giận.

Giô-na bảo họ hãy ném ông xuống biển thì bão tố sẽ dừng lại. Đây là một việc làm can đảm và rất đáng tôn trọng của Giô-na, và đó cũng là điều duy nhất mà ông có thể làm để chịu trách nhiệm. Ông biết rằng vì sự bất tuân của mình mà mọi người trên tàu phải chịu vạ lây, và điều duy nhất họ có thể làm là quăng ông xuống biển. Giô-na biết rõ nếu Chúa không cứu ông, thì ông sẽ chết chắc tại vùng biển Địa Trung Hải.

**1:13** – *“Tuy nhiên, những người ấy ra sức chèo vào bờ nhưng không được vì biển càng lúc càng nổi lên dữ dội chống lại họ.”* Có lẽ họ vẫn chưa đi xa khỏi bờ. Họ cố quay trở lại đất liền, nhưng Đức Chúa Trời đã khiến sóng biển nổi lên nghịch cùng họ. Họ đang cố chèo ngược lại với Chúa, nhưng Ngài sẽ không cho phép họ thành công. Chúa có mục đích trong mọi sự này, và Ngài phải hoàn thành mục đích đó. Bạn không thể trốn tránh Chúa khi Ngài đã đặt bạn vào một hoàn cảnh để giải quyết một điều gì đó trong đời sống của bạn.

**1:14-16** – *“Họ kêu cầu với Đức Giê-hô-va rằng: ‘Lạy Đức Giê-hô-va, chúng tôi nài xin Ngài, xin đừng làm cho chúng tôi chết vì có mạng sống của người này và đừng khiến máu vô tội đổ lại trên chúng tôi! Lạy Đức Giê-hô-va vì chính Ngài là Đấng đã làm điều mình muốn.’ Sau đó, họ bắt Giô-na ném xuống biển thì cơn giận dữ của biển liền yên lặng. Vì vậy, những người ấy rất kính sợ Đức Giê-hô-va. Họ dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va và hứa nguyện với Ngài.”*

Đây là những con người thật đáng tôn trọng. Họ không muốn Giô-na chết bởi tay mình. Họ đã kêu cầu danh Giê-hô-va. Rồi họ quăng Giô-na xuống biển và cơn bão liền yên lặng. Từ đó những người ấy rất kính sợ Đức Giê-hô-va, họ dâng của lễ và hứa nguyện với Ngài. Có vẻ như kết quả của việc này là tất cả những người trên tàu đã được cải đạo theo Chúa. Bạn thấy đó, ngay cả trong hoàn cảnh kinh khủng nhất, Đức Chúa Trời vẫn có thể làm nên những điều tốt đẹp. Từ sự không vâng lời của Giô-na mà tất cả những người này đã nhận biết Chúa.

**1:17 [2:1 Kinh Thánh tiếng Việt \*]** – *“Đức Giê-hô-va chuẩn bị một con cá lớn để nuốt Giô-na. Giô-na ở trong bụng cá ba ngày ba đêm.”* Chúa vẫn chưa xong việc với Giô-na. Ngài đã chuẩn bị sẵn một con cá lớn để nuốt ông. Nhiều người cho rằng con cá lớn đó thuộc loài cá voi. Sự kiện này đã gây ra nhiều tranh cãi nhưng chính Chúa Giê-xu đã xác nhận tính xác thực của câu chuyện này trong Ma-thi-ơ 12:40, *“Vì như Giô-na ở trong bụng cá lớn ba ngày ba đêm, cũng vậy, Con Người sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm.”*

*\* Số câu trong các bản dịch BD2011, NVB, BPT, BDY của Kinh Thánh tiếng Việt được chia khớp với Kinh Thánh tiếng Anh*

Điều này trở nên hình bóng cho việc Chúa Giê-xu sẽ chịu chôn bao nhiêu ngày trước khi Ngài phục sinh. Lịch sử cũng xác nhận điều này là có thể xảy ra. Có nhiều ghi chép về những người ở thế kỷ thứ mười tám đã rơi xuống Biển Địa Trung Hải rồi bị cá voi nuốt chửng, và vẫn sống sót vài ngày sau đó khi được tìm thấy. Điều này chứng minh tính xác thực của câu chuyện Giô-na.

## Phần 2

### GIÔ-NA ĐƯỢC CỨU KHỎI BỤNG CON CÁ LỚN

#### 2:1-10

Giô-na chương 2 ghi lại ba ngày ở trong bụng cá của Giô-na, lời cầu nguyện của ông với Đức Chúa Trời và sự giải cứu của ông. Không gì giống như việc này, phải ở trong bụng của một con cá voi để khiến một người quay lại đầu phục Chúa.

**2:1-2 [2:2-3]** – “*Giô-na từ trong bụng cá cầu nguyện với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Ông nói: Con gặp hoạn nạn kêu cầu Đức Giê-hô-va thì Ngài đã trả lời cho con; Từ trong bụng âm phủ, con kêu la thì Ngài đã nghe tiếng con.*” Làm sao mà Giô-na có thể sống sót trong bụng cá voi? Cá voi không nhai như con người chúng ta. Nó nuốt chửng các con cá khác, và trong bụng nó có a-xít clohydric để tiêu hóa con mồi.

Bạn có thể hình dung được những gì mà Giô-na đã trải qua không? Chắc hẳn ông đã ở một nơi hoàn toàn tối tăm, xung quanh là những con cá đang phân hủy, cố gắng để trôi lên khỏi mặt nước. Có vẻ như Giô-na vẫn có đủ ô-xi để hít thở từ những bong bóng khí mà con cá đã hít vào. Từ trong bụng cá voi, Giô-na kêu cầu Chúa và Ngài đã nghe thấy ông.

**2:3 [4]** – “*Ngài đã ném con xuống vực sâu nơi đáy biển, và dòng nước lớn bao bọc lấy con. Tất cả những lượn sóng và ba đào của Ngài đều phủ quét trên con.*” Giô-na đã nhận ra và nhìn biết bàn tay của Đức Chúa Trời trong mọi việc xảy đến với ông. Ông nói rằng chính Chúa đã quăng ông xuống biển, chứ không phải là những người trên tàu. Ông không hề có lòng cay đắng hay oán giận những người đó.

**2:4-5 [5-6]** – “*Con than thở: ‘Con đã bị ném khỏi trước mắt Ngài; Dù vậy, con vẫn nhìn lên đền thánh của Ngài.’ Nước bao phủ lấy con cho đến linh hồn con; Vực sâu vây lấy con bốn bề; Rong rêu vẫn vít đầu con.*” Điều thú vị là những lời Giô-na cầu nguyện đều được phỏng theo nhiều bài Thi-thiên khác nhau. Câu 5 được phỏng theo Thi-thiên 18:5. Cá voi cũng ăn rong rêu và rong rêu đã quấn quanh đầu Giô-na. Đôi khi Đức Chúa Trời sử dụng những biện pháp khắc nghiệt để chúng ta phải chú ý đến Ngài.

**2:6 [7]** – “*Con đã xuống đến chân nền các núi; Đất đã cài then nó trên con đòi đòi. Lay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của con, Ngài đã đem mạng sống con lên khỏi hàm hổ!*” Giô-na nói rằng ông đã xuống đến chân nền các núi. Thi-thiên 77:19 có nói đến các lối đi ở trong biển. Đáy đại dương không bằng phẳng. Có nhiều ngọn núi khác nhau trong lòng biển với độ cao khác nhau. Chắc hẳn Giô-na đã bị say sóng khi con cá voi bơi lên xuống.



**2:7-8 [8-9]** – “*Khi linh hồn con mòn mỏi trong con thì con nhớ đến Đức Giê-hô-va và lời cầu nguyện của con thấu đến Ngài, vào tận trong đền thánh Ngài. Những kẻ chăm sự hư không giả dối thì lia bỏ sự thương xót của mình.*” Giô-na đang nghĩ về bản thân mình và ông muốn người A-si-ri (dân thành Ni-ni-ve) phải bị phán xét. Ông đã từ bỏ lòng thương xót của chính mình vì ông không muốn bày tỏ lòng thương xót với dân A-si-ri, và cũng không muốn Đức Chúa Trời thương xót họ. Chúng ta phải thật cẩn thận về điều này trong đời sống mình. Nhiều người không bao giờ muốn Đức Chúa Trời ban phước cho kẻ thù của mình, những người đã làm ác với mình. Đây là một thái độ sai trật mà Chúa muốn giải quyết trong đời sống của Giô-na.

**2:9 [10]** – “*Nhưng con sẽ dùng tiếng cảm tạ mà dâng tế lễ cho Ngài; Con sẽ trả xong điều con đã hứa nguyện. Sự cứu đến từ Đức Giê-hô-va!*” Không nghi ngờ gì nữa, Giô-na đã dâng mình cho Chúa. Có lẽ ông đã hứa nguyện với Chúa khi còn trẻ và đã nói rằng ông sẽ làm bất cứ điều gì mà Chúa bảo ông làm và sẽ đi bất cứ nơi nào Ngài sai ông đi. Tuy nhiên, ông đã không giữ sự hứa nguyện này khi trốn qua Ta-rê-si. Đức Chúa Trời ghi nhớ những lời hứa nguyện của chúng ta với Ngài. Do đó, Giô-na đã tái lập lời thề của mình với Chúa.

**2:10 [11]** – “*Đức Giê-hô-va phán với con cá và nó nhả Giô-na ra trên đất khô.*” Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu nguyện của Giô-na. Có một cái giá rất đắt phải trả khi không chịu vâng lời. Điều này được minh họa một cách rõ ràng qua cuộc đời của Giô-na. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và hay tha thứ. Ngài đã phán với con cá và nó đã mửa Giô-na ra trên đất khô. Thật lạ lùng khi thấy thế giới động vật cũng biết lắng nghe và vâng theo lời của Đức Chúa Trời, nhưng chính tạo vật rất riêng của Ngài, được tạo dựng theo ảnh tượng của Ngài, lại quá chậm trễ trong việc vâng theo tiếng Chúa. Vì có Giô-na đã xưng tội thành thật với Chúa và công bố sự cứu rỗi thuộc về Chúa nên Ngài đã giải cứu ông khỏi bụng cá lớn.

Chúa đã tạo ra điều tốt lành từ sự bất tuân và thất bại lớn của Giô-na. Ngài dùng hình ảnh ba ngày trong bụng cá của Giô-na để làm một dấu chỉ cho việc chính Ngài sẽ ở trong lòng đất ba ngày. Chúa tạo ra những điều tốt lành từ những thất bại của chúng ta.

Theo lời của Chúa Giê-xu, Giô-na là một dấu lạ cho mọi người. Trong Lu-ca 11:29 và Ma-thi-ơ 12:40, Chúa nói rằng ba ngày ba đêm mà Giô-na ở trong bụng cá là dấu lạ của việc Ngài sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm sau khi chịu đóng đinh.

# Phần 3

## GIÔ-NA ĐƯỢC ĐƯA TỚI NI-NI-VE

### 3:1-10

**3:1** – *“Lại có lời Đức Giê-hô-va phán với Giô-na lần thứ hai rằng.”* Đức Chúa Trời là Chúa của cơ hội thứ hai. Trong giới kinh doanh, một người bất tuân như Giô-na sẽ ngay lập tức bị sa thải. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời là Đấng hay tha thứ, có lòng nhịn nhục và kiên nhẫn với dân sự của Ngài. Chúa đã phán với Giô-na lần thứ hai và cho ông cơ hội thứ hai. Là con người, chúng ta rất dễ dàng từ bỏ người khác, nhưng Đức Chúa Trời không từ bỏ con người cho tới phút cuối cùng.

Điều này có thể được minh họa bằng hình ảnh chiếc bình gốm bị hư được người thợ gốm làm lại (Giê-rê-mi 18:4). Ngài đã không vứt bỏ chiếc bình hư nhưng quyết định nắn lại nó. Đức Chúa Trời đã ban cho Y-sơ-ra-ên cơ hội thứ hai, như Ê-sai 11:11 có chép *“Trong ngày đó, Chúa còn đưa tay ra một lần nữa để chuộc dân sót của Ngài...”*

Trong suốt Kinh Thánh, có nhiều người đã được ban cho cơ hội thứ hai. Giăng Mác đã thất bại khi còn trẻ, ông đã lìa bỏ Phao-lô và Ba-na-ba, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho ông một cơ hội khác và ông đã có một chức vụ rất kết quả. Người con trai hoang đàng cũng đã được ban cho cơ hội thứ hai. Vợ tôi và tôi được một người mệnh danh là “con người của cơ hội thứ hai” cử hành hôn lễ cho. Ông đã từng là một giáo sĩ ở châu Phi và được Đức Chúa Trời sử dụng cách mạnh mẽ, nhưng sau đó ông đã rời bỏ cánh đồng truyền giáo vì có các con của mình. Trong nhiều năm ông đã không còn đi theo sự kêu gọi của Chúa, nhưng đến cuối đời, ông đã quay lại châu Phi và chứng kiến nhiều dấu kỳ phép lạ xảy ra trên chức vụ của mình.

Đức Chúa Trời đã không bỏ Giô-na khi ông không vâng lời Ngài. Thay vào đó, Ngài đã dùng những biện pháp khắc nghiệt để khiến Giô-na quay trở lại với Ngài. Chúa đã khiến bão tố nổi lên, các thủy thủ bị buộc phải ném tất cả tài sản và hàng hóa có giá trị của họ xuống biển. Người chủ tàu chắc chắn đã thiệt hại rất nhiều tiền của nhưng đổi lại ông có được linh hồn mình. Sự bất tuân của chúng ta thường phải trả một giá rất đắt, và những người khác cũng sẽ bị ảnh hưởng.

**3:2** – *“Con hãy trở dậy, đi đến thành lớn Ni-ni-ve và rao cho nó lời Ta đã phán dạy con.”* Đức Chúa Trời đã giao sứ mạng này cho Giô-na một lần nữa và làm mới lại sự kêu gọi của ông. Ngài ban cho ông cơ hội thứ hai để đến rao giảng cho Ni-ni-ve. Điều quan trọng cần lưu ý ở đây là Giô-na được Chúa khôi phục lại sứ mạng trước. Ông không phải ra khỏi bụng con cá rồi đi thẳng tới Ni-ni-ve. Trước hết ông cần phải được nhắc lại sứ mạng của mình. Tạ ơn Đức Chúa Trời về những cơ hội thứ hai.

Các ân tứ và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thay đổi (Rô-ma 11:29). Mong muốn của Đức Chúa Trời là phục hồi những người sa ngã. Ngài muốn ban cho họ cơ hội thứ hai. Sự phục hồi nên là một trong những chủ đề trọng tâm trong các sứ điệp của chúng ta. Chúa không chỉ muốn phục hồi con người ta cho sự cứu rỗi, mà như trường hợp của Giô-na, Ngài muốn phục hồi họ cho những sự kêu gọi ban đầu nữa.

**3:3** – “*Vậy, Giô-na liền đi đến Ni-ni-ve theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Ni-ni-ve là một thành rất lớn, phải đi bộ mất ba ngày đường.*” Lần thứ nhất do bất tuân mà Giô-na đã phải chịu khổ, và ông không muốn quay trở lại bụng cá một lần nữa. Nên lần này ông đã vâng lời Chúa và đi đến Ni-ni-ve.

Ni-ni-ve là thủ phủ của Đế-quốc A-si-ri, một cường quốc thời bấy giờ. Kinh Thánh nói rằng phải mất ba ngày đường để đi qua thành này. Một người khỏe mạnh có thể đi được ba mươi dặm một ngày. Nên chúng ta có thể nói một cách hợp lý rằng một ngày đường trong thời Giô-na được tính theo tốc độ của một người trung bình đi được hai mươi dặm (khoảng 32 km). Vậy ba ngày đường sẽ là sáu mươi dặm. Có nghĩa là thành Ni-ni-ve có chu vi xấp xỉ sáu mươi dặm.

Làm sao chúng ta có thể đồng ý với các nhà sử học cổ đại vì trên thực tế thì họ ghi lại rằng thành Ni-ni-ve có chu vi mười hai dặm? Thật ra đã có bốn thành phố nằm trong khu vực thung lũng này. Ni-ni-ve có những thành ở khu vực ngoại ô, và những thành phố này đã hình thành nên trung tâm của đế chế. Có vẻ như phải mất ba ngày đường (sáu mươi dặm) để đi hết Ni-ni-ve, khu vực ngoại ô và các thành phố khác trong thung lũng này.

**3:4-5** – “*Giô-na bắt đầu vào trong thành, đi một ngày đường và công bố rằng: “Còn bốn mươi ngày nữa Ni-ni-ve sẽ bị sụp đổ!” Dân thành Ni-ni-ve tin Đức Chúa Trời. Họ tuyên bố sự kiêng ăn và từ những người lớn nhất cho đến những kẻ nhỏ nhất đều mặc áo sô.*” Thành của Đức Giê-hô-va đã ở trên Giô-na. Sứ điệp của ông rất đơn giản, nhưng đi thẳng vào vấn đề, “Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ bị sụp đổ, và mọi dân trong thành sẽ chết.”

Sứ điệp được xúc dầu này của nhà tiên tri đã đem mọi người đến với sự ăn năn. Họ tin Đức Chúa Trời và ăn năn. Giô-na hẳn phải có một dấu lạ nào đó để người ta chú ý đến ông. Bạn có thể tưởng tượng được Giô-na trông như thế nào khi ở trong bụng con cá voi ba ngày rồi sau đó bị mửa ra không? Tuy nhiên có một điều chắc chắn là quyền năng của Đức Chúa Trời đã ở trên ông, và khiến người ta ăn năn khi nghe ông giảng (Ma-thi-ơ 12:41).

**3:6-9** – “*Tin ấy đồn đến vua Ni-ni-ve, thì vua đứng dậy khỏi ngai lột áo bào mình ra, quấn vải sô và ngồi trong tro. Rồi vua truyền lệnh này trong khắp thành Ni-ni-ve: “Theo sắc lệnh của vua và của các quan đại thần, bắt luận người hay súc vật, bắt luận bò hay chiên đều không được ném gì cả. Không được để cho nó ăn hoặc uống nước, nhưng người và súc vật đều phải quấn vải sô. Mọi người hãy ra sức kêu cầu với Đức Chúa Trời. Mỗi người hãy từ bỏ đường lối xấu xa và việc làm hung dữ của tay mình. Biết đâu Đức Chúa Trời sẽ đổi ý và nguôi cơn thịnh nộ của Ngài để cho chúng ta thoát chết chăng?”*”

Trong các câu 6-9 chúng ta thấy sự ăn năn thật sự và sự phẫn hưng thật là như thế nào. Họ đã rao ra sự kiêng ăn. Tuy nhiên, bản thân sự kiêng ăn thôi thì chưa đủ; con người phải từ bỏ đường lối gian ác và những việc tàn bạo. Đó là điều đã xảy ra tại Ni-ni-ve. Giải pháp duy nhất cho tình trạng bạo lực, tội phạm, và sự gian ác là sự phẫn hưng đến từ Đức Chúa Trời.

Vua Ni-ni-ve đã truyền lệnh cho mọi người phải từ bỏ đường lối xấu xa và việc làm hung dữ của mình. Người A-si-ri vốn có tiếng về sự tàn ác và bạo lực. Mọi người dân ở Ni-ni-ve, kể cả vua của họ, thấy đều ăn năn. Đây là sự kiện cả nước ăn năn. Đó là lý do vì sao hành động của người lãnh đạo là rất quan trọng. Khi vua ra chiếu chỉ, nó sẽ ảnh hưởng đến tất cả mọi người trong thành. Chúng ta thấy điều này trong lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên. Khi có một vị vua tin kính, thường thì cả dân tộc sẽ sống tin kính và giữ Lễ Vượt Qua, nhưng khi có một vị vua gian ác thì cả dân tộc sẽ bỏ đạo. Đó chính là quyền lực và tầm ảnh hưởng của những người lãnh đạo.

**3:10** – *“Bấy giờ, Đức Chúa Trời thấy việc làm của họ và thấy họ đã từ bỏ đường lối xấu xa của mình thì Ngài đổi ý về tai họa định giáng trên họ như đã phán, và Ngài không làm điều đó.”* Đức Chúa Trời đã đổi ý về tai họa định giáng trên thành Ni-ni-ve như Ngài đã phán. Chúa đã không phán xét họ vì họ đã quay lại với Ngài và ăn năn về đường lối gian ác của mình. Chìa khóa ở đây là sự ăn năn. Đức Chúa Trời tha thứ cho họ vì có họ đã ăn năn.

Chúng ta đọc thấy trong II Sử-ký 7:14, *“Và nhược bằng dân sự Ta, là dân gọi bằng danh Ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt Ta, và trở lại, bỏ con đường tà; thì Ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó và cứu xứ họ khỏi tai vạ”* (Bản Truyền Thống). Toàn bộ chìa khóa cho sự phẫn hưng là ăn năn. Nếu một dân tộc chịu ăn năn, thì Đức Chúa Trời sẽ cứu họ khỏi tai vạ và chữa lành đất đai của họ. Do đó việc cả thân thể Đấng Christ hiệp ý cùng nhau để cầu nguyện cho sự phẫn hưng toàn cầu là điều vô cùng quan trọng và cực kỳ cần thiết.

# Phần 4

## PHẢN ỨNG CỦA GIÔ-NA VÀ THÁI ĐỘ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

### 4:1-11

**4:1** – “*Bấy giờ, Giô-na bắt bình và giận dữ.*” Trong chương 4 chúng ta thấy cách phản ứng của Giô-na trước sự ăn năn của dân thành Ni-ni-ve. Ông giận lắm. Giô-na đã rao giảng cho họ nhưng ông không muốn họ ăn năn. Ông muốn họ bị hủy diệt. Lòng căm thù của Giô-na đối với người A-si-ri vẫn không thay đổi, ngay cả khi đã ở trong bụng cá voi. Giô-na muốn thấy sự báo trả cho mọi tội ác mà dân A-si-ri đã gây ra cho đất nước của ông, Y-sơ-ra-ên.

**4: 2-3** – “*Ông cầu nguyện với Đức Giê-hô-va rằng: ‘Lạy Đức Giê-hô-va, chẳng phải đây là điều con đã thưa với Ngài khi con còn ở trong xú của con sao? Đó là lý do con vội vàng trốn qua Ta-rê-si. Bởi con biết Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, giàu ơn và đổi ý không giáng tai vạ. Lạy Đức Giê-hô-va, bây giờ con nài xin Ngài cất mạng sống con đi, vì về phần con, chết còn hơn sống!’”*

Giô-na không thể chịu được việc Đức Chúa Trời đã tha thứ cho kẻ thù của dân tộc mình. Ý nghĩ rằng chính lời rao giảng của mình đã khiến họ ăn năn là điều không thể chịu đựng được đối với ông. Thái độ này của Giô-na đối với dân A-si-ri không phải chỉ Giô-na mới có. Nhiều quốc gia cũng đã có một thời gian khó khăn để tha thứ cho tội ác của nước Đức sau Thế-chiến thứ II. Giô-na không còn thiết sống nữa khi chứng kiến sự thật rằng kẻ thù của mình đã được tha thứ. Ông nói ông thà chết còn hơn là nhìn thấy Đức Chúa Trời chúc phước cho người A-si-ri.

Bạn có thấy mức độ nguy hiểm khi nuôi dưỡng một thái độ thù nghịch đối cùng một ai đó không? Giô-na, một tiên tri của Đức Chúa Trời, được Chúa ban cho cơ hội thứ hai, nhưng ông lại không muốn Đức Chúa Trời tỏ lòng thương xót với kẻ thù của mình là người A-si-ri. Giô-na đã mang lòng không tha thứ đối với dân A-si-ri. Chúng ta phải canh giữ tấm lòng của mình khỏi sự vấp phạm. Chúng ta cần nhận ra lý do tại sao có sách Giô-na. Nếu Giô-na vâng lời ngay lập tức và đi tới Ni-ni-ve thì chúng ta có thể đã có một hoặc hai câu Kinh Thánh được ghi lại trong sách Các-vua hay Sử-ký, và đó sẽ là tất cả những gì được đề cập về vụ việc này. Sau cùng, Giô-na đã nói tiên tri trong một thời gian dài và lời tiên tri về sự thịnh vượng của ông đã được ghi lại trong một câu nhỏ của sách II Các-vua 14. Chủ đề của sách Giô-na là Đức Chúa Trời muốn chúng ta có lòng thương xót và hay tha thứ cho kẻ thù của mình. Điều này quan trọng với Chúa hơn bất cứ điều gì khác. Đó cũng là điều mà Chúa muốn cấy trồng vào tâm linh của chúng ta.

Điều gì sẽ xảy ra nếu Giô-na đi tới Ta-rê-si? Rất có thể ông sẽ trở thành một thương gia. Ông sẽ sống cả phần đời còn lại của mình bên ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời. Cuộc sống trước đây

của ông sẽ không được nhớ tới nữa. Ông có thể sẽ bị bỏ đi như một kẻ đã từ bỏ đường lối của Đức Chúa Trời. Thái độ của chúng ta có thể khiến chúng ta bỏ lỡ ý muốn của Đức Chúa Trời cho cuộc đời chúng ta.

Đức Chúa Trời đang muốn nói gì với chúng ta? Đối với Chúa, điều quan trọng hơn hết là chúng ta có lòng nhân từ và thương xót đối với kẻ thù mình và tìm kiếm sự phục hồi cho họ. Chúa muốn chúng ta vui mừng khi người ta chịu ăn năn, ngay cả khi họ đã làm điều ác với chúng ta. Đây là chủ đề thực sự của cuốn sách này.

**4:4-5** – “Đức Giê-hô-va hỏi ông: ‘Con giận có đúng không?’ Bấy giờ, Giô-na ra khỏi thành Ni-ni-ve và ngồi ở phía đông thành. Tại đó, ông làm một cái chòi và ngồi dưới bóng chòi ấy để chờ xem điều sẽ xảy đến cho thành ấy.” Đức Chúa Trời hỏi Giô-na rằng ông giận dữ như vậy có nên chăng. Giô-na đã ra khỏi thành và ngồi chờ xem thành có bị hủy diệt hay không. Sẽ thật tuyệt vời làm sao nếu chúng ta có một tấm lòng được tự do khỏi mọi sự vấp phạm, để chúng ta có thể nghĩ cho người khác ngay cả những người đã từng làm sai với chúng ta và tấm lòng chúng ta có thể yêu thương họ thay vì ghét họ.

**4:6** – “Giê-hô-va Đức Chúa Trời chuẩn bị một dây dưa và khiến nó bò lên cao phía trên chỗ Giô-na ngồi để phủ bóng trên đầu ông và giúp ông đỡ khó chịu. Giô-na rất vui về dây dưa ấy.” Đức Chúa Trời đã khiến một dây dưa mọc lên cách thần kỳ, và nó tươi tốt đến độ có thể che nắng cho Giô-na, điều này làm Giô-na rất vui. Dây dưa này có bản dịch là dây bí/dây bầu hay cây thầu dầu (NVB).

**4:7** – “Nhưng qua ngày sau, vừa lúc hừng đông, Đức Chúa Trời chỉ định một con sâu đến chích dây ấy, và nó héo.” Sáng hôm sau, Đức Chúa Trời khiến một con sâu đến và ăn mất dây dưa đó. Đó chắc hẳn phải là một con sâu rất to để có thể ăn được cả dây dưa đó. Bạn có thấy Chúa đã phải làm đến mức này để khiến lòng Giô-na hướng về Ngài không?

**4:8** – “Khi mặt trời mọc lên, Đức Chúa Trời chuẩn bị một cơn gió nóng thổi từ phương đông và mặt trời gọi xuống trên đầu Giô-na đến nỗi ông ngất đi và ông cầu xin được chết mà rằng: ‘Về phần con, chết còn hơn sống!’” Sau đó Đức Chúa Trời khiến một cơn gió từ hướng đông thổi đến và mặt trời gọi thẳng xuống đầu Giô-na. Sức nóng của nó gay gắt đến độ Giô-na muốn chết đi cho xong. Điều này nhắc tôi nhớ tới Ê-li, ông cũng đã xin Chúa cho mình chết đi vì quá chán nản. Tạ ơn Chúa nhân từ, Ngài đã không ban cho chúng ta mọi điều chúng ta cầu xin.

**4:9** – “Nhưng Đức Chúa Trời phán với Giô-na: ‘Con nổi giận vì có dây dưa này có đúng không?’ Ông thưa: ‘Con giận cho đến chết cũng phải lắm.’” Giô-na đầy dẫy sự giận dữ. Ông nói với Đức Chúa Trời rằng ông có quyền tức giận, vì dây dưa đã héo và bóng che của nó giúp ông tránh khỏi cái nóng thiêu đốt này cũng đã bị Chúa lấy đi. Giô-na đã không nói được như Gióp “Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!”

**4:10-11** – “Đức Giê-hô-va lại phán: ‘Con tiếc một dây dưa mà con chưa hề khó nhọc vì nó và con cũng không săn sóc cho nó lớn. Nó mọc lên trong một đêm và nó chết trong một đêm. Còn

*Ta, Ta lại không tiếc thành lớn Ni-ni-ve trong đó có hơn một trăm hai mươi nghìn người không biết phân biệt tay phải và tay trái, cùng với rất nhiều đàn súc vật đó sao? ”*

Đức Chúa Trời nói với Giô-na rằng ông tiếc một dây dưa mà ông không mất công trồng hay tưới, vì nó đã bị khô héo, nhưng ông không quan tâm đến việc bao nhiêu người ở thành Ni-ni-ve sẽ phải chết. Chẳng lẽ Đức Chúa Trời không quan tâm đến mười hai vạn (120.000) người chưa biết phân biệt tay hữu và tay tả cùng vô số thú vật trong thành sao? Đức Chúa Trời đã sắp đặt những việc này để chỉ cho Giô-na thấy tình trạng tâm lòng của ông.

Điều lạ lùng ở đây là Đức Chúa Trời thậm chí cũng quan tâm đến thú vật trong thành Ni-ni-ve. Chúa lắng nghe những lời cầu nguyện ngay cả khi đó là những lời cầu nguyện dành cho súc vật. Hãy để tôi kể cho bạn một câu chuyện để minh họa cho điều này. Nhiều năm trước tại Thụy Sĩ, tôi đã hầu việc Chúa trong các buổi nhóm tư gia tại một ngôi nhà kia. Chủ của ngôi nhà đó có một con bò cái không thể mang thai nên không cho ra sữa được. Nhưng cuộc sống của gia đình phụ thuộc vào con bò này. Một buổi tối nọ, trước khi buổi nhóm bắt đầu, vì vâng phục Chúa, tôi đã đi ra đồng và đặt tay cầu nguyện cho con bò của họ. Tôi đã cầu nguyện Đức Chúa Trời cho nó có thể sinh ra bò con. Tám tuần sau khi tôi quay trở lại, con bò đã mang thai. Đức Chúa Trời có thể làm được mọi sự. Ngài có thể khiến bò cái mang thai và khiến dây dưa kia sống.

## ***KẾT LUẬN***

Sách Giô-na mang đến một sứ điệp đúng lúc cho thế hệ chúng ta. Chúng ta cần phải học bài học về sự tha thứ. Tất cả chúng ta đều có lúc phải tranh chiến để tha thứ cho kẻ thù của mình, nhưng khi chúng ta kêu cầu Chúa, Ngài sẽ giúp chúng ta bỏ qua những sự vấp phạm của mình và ban cho chúng ta tấm lòng nhân từ đối với kẻ thù mình. Hãy học tha thứ và có lòng thương xót đối với những người đã làm điều sai trái với chúng ta để chúng ta không phải học bài học này theo cách khó khăn như Giô-na.



# **Sách Tiên Tri**

## **Mi-chê**

## GIỚI THIỆU

Tên của Mi-chê có nghĩa là “ai giống như Đức Giê-hô-va?” Ê-sai và Ô-sê là những tiên tri cùng thời với Mi-chê. Mi-chê nói tiên tri trong thời trị vì của các vua Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, các vua Giu-đa, cùng Phê-ca và Ô-sê, hai vị vua cuối cùng của Y-sơ-ra-ên. Giô-tham cai trị từ năm 750-735 TCN. A-cha cai trị từ năm 735-715 TCN (đồng cai trị với Giô-tham từ 735-732 TCN).

Ê-xê-chia cai trị từ năm 716-686 TCN. Phê-ca cai trị từ năm 752-732 TCN. Ô-sê cai trị từ năm 732-722 TCN. Do đó khoảng thời gian mà Mi-chê nói tiên tri là vào khoảng 750-686 TCN, dù có thể ông không nói tiên tri xuyên suốt thời gian đó. Một khung thời gian gần đúng cho chức vụ của Mi-chê là 750-710 TCN.

Mi-chê nói tiên tri sau Ê-sai và Ô-sê. Khi ông bắt đầu nói tiên tri thì hai vị kia đã là những tiên tri kỳ cựu rồi. Họ đã nói tiên tri vào thời vua Ô-xia. Các lời tiên tri của Mi-chê và Ê-sai rất khớp nhau. Họ tiên tri những điều giống nhau vì Đức Chúa Trời xác nhận các sứ điệp của Ngài qua hai hoặc ba nhân chứng. Mọi lời tiên tri quan trọng trong Kinh Thánh đều được xác nhận bởi các lời tiên tri khác.

Một số trường lão của Giu-đa đã trích dẫn Mi-chê 3:12 để bênh vực tiên tri Giê-rê-mi: “*Mi-chê ở Mô-rê-sét, nhà tiên tri dưới thời Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã nói với toàn dân Giu-đa rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán: ‘Si-ôn sẽ bị cày như ruộng, Giê-ru-sa-lem sẽ thành đồng đổ nát hoang tàn, núi của đền thờ sẽ trở nên những gò nổng rậm rạp.’ Nhưng Ê-xê-chia, vua Giu-đa, và cả Giu-đa có tử hình ông ấy không? Chẳng phải vua đã kính sợ Đức Giê-hô-va và nài xin ơn Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va đã đổi ý không giáng tai họa mà Ngài đã báo trước cho họ sao? Còn nay chúng ta lại muốn rước tai họa khủng khiếp vào mình!”* (Giê-rê-mi 26:18-19).

Mi-chê đã không bị giết khi nói tiên tri về sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem vào thời vua Ê-xê-chia, nhưng những người trong thời Giê-rê-mi thì lại muốn giết ông vì ông đã công bố sự hủy diệt trên Giê-ru-sa-lem.

Chúng ta hãy xem xét bối cảnh lịch sử của sách Mi-chê. Sau thời kỳ hưng thịnh của triều đại các vua Ô-xia và Giê-rô-bô-am II, như lời Giô-na đã nói tiên tri, Chúa đã giáng tai họa trên Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Trong thời Giô-tham, Đức Chúa Trời đã khiến Rê-xin, vua Sy-ri và Phê-ca, con Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, tiến đánh Giu-đa (II Các-vua 15:37). Họ cũng hãm đánh A-cha (II Các-vua 16:5) nhưng không chiếm được Giê-ru-sa-lem (Ê-sai 7:1; 8:13).

Tiếp sau đó là các chiến dịch của quân A-si-ri nhằm chống lại Y-sơ-ra-ên, kéo theo sự suy tàn của Vương-quốc phía Bắc và sự sụp đổ của thành Sa-ma-ri năm 722 TCN. Sau đó, A-si-ri bắt Giu-đa phục dịch trong thời vua A-cha và Ê-xê-chia, rồi cuối cùng tràn sang và bao vây Giê-ru-sa-lem vào năm thứ mười bốn dưới triều vua Ê-xê-chia. Vào thời vua A-cha, dân Giu-đa rất sợ quân ngoại xâm. Đức Chúa Trời đã ban cho họ một lời hứa rằng họ sẽ không bị sụp đổ (Ê-sai 7:4-7). Chúa phán trong Ê-sai 7:8 rằng, “*Vì đầu của A-ram [Sy-ri] là Đa-mách, đầu của Đa-*

*mách là Rê-xin. Trong sáu mươi lăm năm nữa, Ép-ra-im sẽ bị hủy diệt, không còn được kể là một dân.” Sáu mươi lăm năm kể từ đời A-cha là khoảng vài năm sau sự sụp đổ của Sa-ma-ri, vào năm 722 TCN, ngay dưới triều đại của Ê-sạt-ha-đôn, vua A-si-ri.*

Sau khi Sa-ma-ri sụp đổ vào năm 722 TCN, Ê-sạt-ha-đôn đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên và phân tán họ giữa các nước. Ê-sai 7:8 nói rằng Sa-ma-ri sẽ không còn được kể là một dân nữa (sẽ không còn là một quốc gia nữa). Tại sao phải mất một thời gian dài để trục xuất người Do Thái? Vua San-chê-ríp chịu trách nhiệm chiếm đánh Y-sơ-ra-ên nhưng khi đang ở trong một cuộc hành quân, vua không có đủ lương thực để cung ứng cho cuộc chiến nếu họ thay đổi lịch trình. Sa-chê-ríp đang di chuyển về phía nam, và ông phải tiếp tục đi về phía nam trước khi có thể quay trở lại phía bắc để trục xuất dân Do Thái. Ông xuống phía nam và bao vây Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Trời đã giết 185,000 quân A-si-ri, San-chê-ríp phải rút quân về Ni-ni-ve, thủ phủ của ông, tại đó ông bị chính hai con trai mình ám sát.

Sau đó Ê-sạt-ha-đôn lên làm vua A-si-ri, ông ra lệnh trục xuất dân Do Thái ở phía bắc Y-sơ-ra-ên qua các xứ khác. Mi-chê đã nói tiên tri về sự sụp đổ của Sa-ma-ri trước khi nó xảy ra, và ông đã sống để thấy lời tiên tri của mình được ứng nghiệm. Mi-chê cũng nói tiên tri về sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem, nhưng ông không sống tới lúc điều đó được ứng nghiệm.

## **BỔ CỤC**

Về cơ bản, sách Mi-chê bao gồm ba sứ điệp, mỗi sứ điệp được bắt đầu bằng lời kêu gọi “*Hãy nghe...*” (1:2; 3:1; 6:1-2).

- Phần 1 Sự Phán Xét hậu đến trên Y-sơ-ra-ên (1:1-6)
- Phần 2 Hình Phạt trên Y-sơ-ra-ên và Sự Phục Hồi về sau (2:1-13)
- Phần 3 Lên Án các Quan Trưởng và Tiên Tri (3:1-12)
- Phần 4 Vinh Quang hậu đến và Sự Bình An trên Giê-ru-sa-lem (4:1-13)
- Phần 5 Sự Khô Nạn và Phục Hồi của Si-ôn (5:1-15)
- Phần 6 Đối chiếu Đời Sống Tôn Giáo của Dân Sự với Lời Tiên Tri (6:1-16)
- Phần 7 Đùng Tin Cậy vào Giá Trị Đời Này, chỉ Tin Cậy vào Một Mình Chúa mà thôi (7:1-20)

# Phần 1

## SỰ PHÁN XÉT HẦU ĐẾN TRÊN Y-SO-RA-ÊN

### 1:1-6

**1:1** – “Lời của Đức Giê-hô-va phán với Mi-chê, người Mô-rê-sét trong thời các vua của Giu-đa là Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, qua những điều người thấy về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.”

Mi-chê được gọi là “người Mô-rê-sét”. Theo từ điển *Strong’s Concordance*, thì điều này có nghĩa là “cư dân của Mô-rê-sét Gát”, được đề cập trong câu 14. Mô-rê-sét Gát là một làng ở Giu-đa, nằm ở phía tây nam Giê-ru-sa-lem. Mi-chê nói tiên tri về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem, hai thủ phủ của hai vương quốc. Nói cách khác, Mi-chê đang nói tiên tri về cả nước Y-sơ-ra-ên.

**1:2-4** – “Hỡi tất cả các dân, hãy nghe! Hỡi đất và mọi vật trên đất, hãy lắng tai! Chúa Giê-hô-va từ đền thánh Ngài, nguyện xin Chúa làm chứng chống lại các người! Vì kìa, Đức Giê-hô-va ra từ chỗ Ngài ngự xuống và đập trên các nơi cao của đất. Các núi sẽ tan chảy dưới Ngài, các thung lũng sẽ nứt ra như sáp ở trước lửa, như nước chảy xuống dốc.” Điều này rất giống với lời tiên tri của A-mốt, người đã nói tiên tri trước Mi-chê.

Câu 2 là lời mở đầu cho sứ điệp của nhà tiên tri. Phục-truyền 32:1 và Ê-sai 1:2 cũng kêu gọi trời đất làm chứng nghịch cùng dân sự Chúa. Cuộc chiến giữa thiện và ác, vương quốc Đức Chúa Trời và vương quốc của Sa-tan, được cả những thiên sứ trên trời và loài người dưới đất chứng kiến. Trái đất và các tạo vật của Đức Chúa Trời run sợ trước sự hiện diện của Ngài. Bởi Ngài là đám lửa hay thiêu đốt, mọi vật tan chảy trước mặt Ngài.

**1:5** – “Tất cả điều đó là do sự vi phạm của Gia-cóp và vì tội lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên. Sự vi phạm của Gia-cóp là gì? Chẳng phải là Sa-ma-ri sao? Các nơi cao của Giu-đa là gì? Chẳng phải là Giê-ru-sa-lem sao?” Lý do cho sự phán xét của Chúa được trình bày trong câu 5. Sa-ma-ri là thủ phủ của Vương-quốc phía Bắc, đầy dẫy hình tượng và sự gian ác. A-cha, vua của Giu-đa, là một người rất gian ác. Những kẻ gian ác thường chạy đến với hình tượng thay vì Đức Chúa Trời. A-cha đã chạy đến cầu sự giúp đỡ của A-si-ri để chống lại quân Sy-ri. Ông đã đến đó và thấy những tượng thần ở A-si-ri, và đã sao chép chúng để thờ lạy tại Giê-ru-sa-lem.

Tội lỗi của Sa-ma-ri là gì? Thờ hình tượng và gian ác. Đâu là các nơi cao của Giu-đa? Chúng ở tại Giê-ru-sa-lem, nơi mà cũng đầy dẫy hình tượng. Tình trạng này cũng giống hệt với thực trạng của nhiều hội thánh ngày nay. Các hội thánh đang có đầy hình tượng thuộc linh và sự gian ác.

Các nơi cao đã tồn tại ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa từ thời Sa-lô-môn, người đã xây Đền-thờ cho Đức Chúa Trời. Sa-lô-môn xây Đền-thờ, nhưng ông cũng xây các nơi cao trên những ngọn đồi đối diện Giê-ru-sa-lem. Ông đã xây các đền thờ khác và lập bàn thờ cho các thần ngoại bang.

Những người vợ của Sa-lô-môn đã xoay lòng ông khỏi việc phụng sự chỉ một Đức Chúa Trời chân thật, Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên cách trọn lành. Ông đã quay sang các thần của các dân ngoại bang. Những nơi cao đã trở thành chạm bầy cho dân sự Chúa. Họ đã dâng hương và dâng sinh tế cho các thần khác trên những nơi cao.

**1:6** – *“Vì thế, Ta sẽ khiến Sa-ma-ri như một đồng đồ nát ngoài đồng, như chỗ trống nho và Ta sẽ đổ gạch đá của nó xuống thung lũng, khiến những nền nhà phơi trần ra.”* Đức Giê-hô-va phán Ngài sẽ xóa sổ Sa-ma-ri, thủ phủ của Y-sơ-ra-ên và khiến nó trở nên như chỗ trống nho – một cánh đồng được cày xới lên hết.

**1:7** – *“Tất cả tượng chạm nó sẽ bị đập bể, tất cả của dâng nó sẽ bị đốt trong lửa; Và Ta sẽ hủy phá tất cả thần tượng nó. Vì nó thu góp những của lễ từ tiền công của gái mại dâm; Cho nên, những của lễ đó sẽ lại được dùng làm tiền công cho gái mại dâm khác.”* Có hoạt động mua bán dâm trong các đền thờ mà dân Y-sơ-ra-ên lập để thờ các thần khác, đặc biệt là thần Ba-anh. Thật khó để có thể tin rằng con cái Chúa, dân mà Ngài đã đem ra khỏi Ai Cập và được chính tay Ngài cứu chuộc, lại suy đồi đến mức độ kinh khủng như vậy.

**1:8-9** – *“Vì lý do đó, tôi sẽ khóc lóc và thở than, cỡi trần và đi chân đất; Tôi sẽ kêu gào như chó rùng và rên xiết như chim cú. Vì vết thương của nó không thể chữa được; Nó cũng lan ra đến Giu-đa, đến tận cửa của dân tộc tôi, tức là đến Giê-ru-sa-lem.”* Vì có tội thờ hình tượng và sự gian ác rất lớn của họ, Đức Chúa Trời phán rằng vết thương của họ là vô phương cứu chữa. Thật là một tình trạng kinh khủng. Chúa đang nói về Y-sơ-ra-ên theo quan điểm của một thầy thuốc. Có nhiều lúc, bác sĩ cũng phải thừa nhận rằng mình không thể làm gì hơn cho người bệnh vì căn bệnh không có thuốc chữa hoặc đã ở giai đoạn cuối. Đó là chẩn đoán của Chúa về tình trạng của Y-sơ-ra-ên. Ngài nói rằng tội lỗi và sự gian ác của họ đã ăn sâu đến nỗi không thể chữa được nữa.

Điều này tương tự như mô tả của Đức Chúa Trời về dân sự Ngài trong Ê-sai 1:4-6: *“Khốn cho quốc gia tội lỗi, dân tộc phạm tội nặng nề, dòng dõi làm ác, con cái đòi bại kia! Chúng đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh bỉ Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, trở nên xa lạ và quay lưng đi. Sao các người cứ tiếp tục nổi loạn để lại bị trừng phạt nữa? Cả đầu đều bị thương tích, lòng dạ đều tan nát. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, không chỗ nào lành, những thương tích, vết sưng bầm, và những vết thương mới, chưa được rịt lại, chưa được băng bó, cũng chưa được xoa dầu cho êm.”* Tội lỗi của Y-sơ-ra-ên giống như bệnh phung hay những căn bệnh nan y khác, cứ lan ra khắp thân thể. Những vết thương (hay tội lỗi) của họ không thể chữa được nữa.

Đôi khi Đức Chúa Trời cũng nói về một hội thánh theo cách như vậy, bởi những tội lỗi không được xử lý. Nếu Chúa nói rằng ai đó hay hội thánh nào đó đã vô phương cứu chữa, thì chúng ta không nên cố gắng chữa trị cho họ. Nếu Ngài đã không thể chữa cho họ thì chúng ta chắc chắn cũng không thể làm được gì. Nhiều năm trước, tại một hội thánh rất lớn ở Pháp, có một người chị em nọ đến buổi nhóm và cầu xin sự chữa lành, nhưng cô ấy đã không được lành. Sau đó Chúa đã phán với một người đàn ông trong hội chúng lý do mà người chị em đó không được

chữa lành là vì cô có linh tôn giáo. Họ đã cầu nguyện để giải cứu cô ấy khỏi tà linh đó, nhưng cô lại không muốn để cho nó đi. Kết quả là người chị em này đã không bao giờ được chữa lành và không bao giờ được tự do khỏi tà linh đó. Nhiều người là vô phương cứu chữa. Tuy nhiên, chúng ta cần lắng nghe Chúa phán một cách rõ ràng trước khi quyết định từ bỏ ai đó.

Vì Y-sơ-ra-ên đã không tẩy sạch tội lỗi mình, nên Đức Chúa Trời phải loại bỏ cả dân tộc. Các chi phái phía bắc Y-sơ-ra-ên đã phải sống tản lạc khắp nơi trên thế giới, và thậm chí cho đến ngày nay, nhiều người vẫn chưa thể quay trở lại xứ mình.

Nếu bạn mắc một căn bệnh truyền nhiễm, nó sẽ không ở yên một chỗ. Nó sẽ lan ra như bệnh ung thư. Câu 9 nói rằng căn bệnh không thể chữa được của Sa-ma-ri đã lan đến Giu-đa, rồi tới cả Giê-ru-sa-lem. Tục thờ hình tượng bắt đầu từ Y-sơ-ra-ên, và xâm nhập vào xứ Giu-đa rồi tới tận công thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Trời nói rằng chỉ có một cách duy nhất để ngăn chặn việc này – Ngài phải cắt bỏ Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên để tội thờ hình tượng không lan tới Giu-đa. Ngài thậm chí cũng phải cắt bỏ một số thành phố của Giu-đa đã bị nhiễm căn bệnh thờ hình tượng khó chữa này. Để cứu một bệnh nhân ung thư, bác sĩ phẫu thuật phải loại bỏ hoàn toàn khối u đó. Đây là điều Đức Chúa Trời phải làm với dân của Ngài, Y-sơ-ra-ên. Nếu có tội lỗi trong hội thánh, thường Chúa sẽ loại bỏ tất cả những người nhiễm bệnh để bảo toàn hội thánh.

Các câu 10-16 trong bản dịch tiếng Anh có phần hơi khó hiểu. Do đó chúng ta phải đối chiếu với bản tiếng Hê-bơ-rơ vì một số câu có sử dụng lối chơi chữ.

**1:10** – *“Chớ rao tai nạn này ra trong Gát! Đừng khóc lóc gì cả! Tại Bết Lê-áp-ra, hãy lăn lóc trong bụi đất.”* Đây cũng chính là điều mà Đa-vít đã nói trong II Sa-mu-ên 1:20 khi Sau-lơ bị giết: *“Đừng loan tin này ở Gát, chớ rao truyền trong các đường phố Ách-ca-lôn, kéo các con gái Phi-li-tin vui vẻ, và bọn con gái kẻ không cắt bì mừng rỡ chẳng!”* Vì sao họ không muốn rao truyền trong Gát? Gát là một tiền đồn của Phi-li-tin, rất gần với Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Dân Phi-li-ti nghe ngóng tin tức về Giu-đa và Y-sơ-ra-ên tại đồn Gát này, họ hy vọng nghe được điều gì đó có lợi cho mình.

Sau đó Mi-chê nói *“Tại nhà Áp-ra, ta lăn lóc trong bụi đất.”* Áp-ra có nghĩa là “nhà bụi đất”, được gọi là Bết Ôp-ra trong bản dịch BPT, Lê-áp-ra trong BDY và Bết Lê-áp-ra trong các bản dịch khác. Nói cách khác, Mi-chê đang chơi chữ ở đây khi nói rằng, *“Tại nhà bụi đất, ta lăn lóc trong bụi đất.”*

**1:11** – *“Hỡi dân cư Sa-phi-rơ, hãy ở trần truồng chịu xấu hổ mà đi qua! Dân cư Xa-a-nan không bước ra. Người Bết-hê-xen khóc than làm cho các người mất chỗ nương tựa.”* Sa-phi-rơ có nghĩa là “đẹp” hay “thành đẹp”. Xa-a-nan có nghĩa là “đồng cỏ chăn chiên”. Bết-hê-xen, còn gọi là Bết-ha-ê-xen (hay Bết Ê-xên), nghĩa là “nhà của các bên” hay “nhà của quan trọng”. Chúng ta không biết được vị trí của các thành cổ này, nhưng điều quan trọng là để ý đến cách chơi chữ mà Mi-chê đang sử dụng.

**1:12** – “Dân cư Ma-rôt nóng lòng mà trông đợi phước lành, vì tai vạ từ Đức Giê-hô-va giáng xuống đã đến cổng của Giê-ru-sa-lem.” Ma-rôt có nghĩa là “cay đắng” hay “suối nước đắng”. Dân cư ở Ma-rôt trông đợi phước lành, nhưng tai họa đã xảy đến trên họ.

**1:13** – “Hỡi dân cư La-ki, hãy lấy ngựa chạy mau thẳng vào xe! Chính người đã bắt đầu làm cho con gái Si-ôn phạm tội, vì tội ác của Y-sơ-ra-ên đã thấy trong người.” Thành cổ La-ki (hay La-kích) nằm ở khu đất thấp phía tây nam Giê-ru-sa-lem. Thành La-ki là một thành quan trọng của người Ca-na-an, mà Giô-suê đã chiếm được (Giô-suê 10:5,23,32-33). Sau đó La-ki được trao cho chi phái Giu-đa.

Tại Ni-ni-ve, có một bức bích họa, tả lại cảnh vua A-si-ri, San-chê-ríp chiếm được La-ki. Người A-si-ri có lực lượng quân sự hùng hậu, họ phải xây dựng các công trình bằng đất. Quân đội tiến lên phía trước khi họ sẵn sàng. Đó là cách mà người La-mã chiếm được Masada. La-ki được gọi là “nơi bắt đầu tội lỗi của con gái Si-ôn” vì chính từ đây mà sự thờ hình tượng của Y-sơ-ra-ên đã xâm nhập vào Giu-đa.

**1:14** – “Vì thế, người sẽ tặng quà tiễn biệt Mô-rê-sét Gát! Các nhà của thành Ạc-xíp sẽ lừa dối các vua Y-sơ-ra-ên.” Mô-rê-sét Gát có nghĩa là “tài sản của Gát”. Nó là một thành của Giu-đa, nhưng nằm rất gần thành Gát của dân Phi-li-tin. Đây cũng là quê hương của Mi-chê. Ạc-xíp (hay Ách-xíp) có nghĩa là “lừa dối”. Đó là tên của một con suối giả, khô cạn vào mùa hè, đánh lừa những lữ khách đến đây với mong muốn tìm thấy nguồn nước. Nói cách đơn giản thì nó không phải nguồn hỗ trợ cho các vua Y-sơ-ra-ên. Theo lối chơi chữ, nó có nghĩa là nhà dối trá sẽ đầy sự dối gạt.

**1:15** – “Hỡi dân cư Ma-rê-sa, ta sẽ đem một kẻ chinh phục các người đến trên các người; Vinh quang của Y-sơ-ra-ên sẽ đến A-đu-lam.” Ma-rê-sa có nghĩa là “đỉnh chóp” hay là “nơi trên cùng”. Đó là quê hương của tiên tri Ê-li-ê-xe, người đã nói tiên tri nghịch cùng Giô-sa-phát vì đã kết giao với A-cha-xia (II Sử-ký 20:37). Nó cũng là một trong những thành mà Rê-hô-bô-am (hay Rô-bô-am) đã xây cho kiên cố (II Sử-ký 11:8). Ở đây ý nói rằng Đức Chúa Trời sẽ đem một vua đến tiêu diệt Ma-rê-sa.

Thành A-đu-lam là một thành phố cổ. Hi-ra, bạn của Giu-đa là người A-đu-lam (Sáng-thể 38:1,2). Sau này Giô-suê đã chiếm được thành (Giô-suê 12:15). Đa-vít đã ẩn náu trong hang đá tại A-đu-lam (I Sa-mu-ên 22:1). Vua Rê-hô-bô-am đã củng cố thành A-đu-lam và đặt những quan tướng tại đó (II Sử-ký 11:7). A-đu-lam là nơi sinh sống của những phu tù trở về từ Ba-by-lôn (Nê-hê-mi 11:30). Mi-chê đã sử dụng A-đu-lam, nơi Đa-vít từng ẩn náu, để nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng họ cũng sẽ bỏ chạy tới A-đu-lam, để lẩn trốn kẻ thù dấy lên nghịch cùng họ.

Có mười thành bao quanh Giê-ru-sa-lem được đề cập đến trong các câu 11-15 (ngoại trừ thành Gát của Phi-li-tin) – năm thành ở phía bắc Giê-ru-sa-lem và năm thành ở phía nam. Sự thật là số mười nói lên sự phán xét triệt để. Kẻ thù sẽ đến tàn phá Giê-ru-sa-lem và các vùng lân cận.

**1:16** – “*Hãy làm hói đầu và cạo trọc đầu, vì con cái mà người ưa thích; Phải, hãy làm cho người hói như chim ưng, vì họ đều bị bắt lưu đày khỏi người!*” Đức Chúa Trời bảo họ hãy than khóc cho con cái mình vì chúng sẽ chết. Cạo đầu là dấu hiệu của sự tang chế trong thời xưa.



## Phần 2

### HÌNH PHẠT TRÊN Y-SƠ-RA-ÊN VÀ SỰ PHỤC HỒI VỀ SAU

#### 2:1-13

**2:1** – “*Khôn cho những kẻ lập mưu gian ác và toan tính chuyện tội lỗi trên giường mình! Đến sáng, chúng thực hiện mưu đồ vì chúng có quyền lực trong tay!*” Dân Y-sơ-ra-ên đã trở nên gian ác đến nỗi họ đã dành hàng giờ vào ban đêm để mưu toan những điều ác ngay trên giường mình. Ngay khi mặt trời vừa ló dạng, họ nhanh chóng ra khỏi giường để bắt đầu thực hiện những việc ác mà họ đã tưởng tượng đêm qua. Câu 1 nói rằng họ đã làm những việc bất lương này bởi vì họ có quyền lực trong tay. Nói cách khác, Đức Chúa Trời không ngăn cản họ. Ngài để họ đi theo đường riêng mình và làm những sự gian ác.

**2:2** – “*Chúng tham đất ruộng và cướp đi, tham nhà cửa và lấy đi. Chúng ức hiếp người ta và gia đình họ, tức người và tài sản của họ.*” Người Y-sơ-ra-ên trở nên rất tham lam. Họ sẽ không dừng lại cho đến khi đạt được thứ họ muốn, kể cả khi nó thuộc về người khác. Họ dùng bạo lực để tước đoạt. Giống như A-háp đã áp bức Na-bót vì thèm muốn vườn nho của Na-bót vậy. Vì Na-bót không chịu trao vườn nho vốn là cơ nghiệp mình cho A-háp, nên A-háp đã giết ông và cướp lấy vườn nho ấy (I Các-vua 21). Đây là những tội lỗi rất lớn của Y-sơ-ra-ên được phác họa ra trong sách Mi-chê.

**2:3** – “*Vì thế, Đức Giê-hô-va phán: Kìa, Ta định giáng tai họa trên dân này mà các ngươi không thể cởi khỏi cổ; Cũng không ngẩng đầu lên được vì ấy là kỳ hoạn nạn.*” Vì có gian ác và sự kiêu ngạo của họ, Đức Chúa Trời đã quyết định giáng tai họa trên thế hệ này. Ngài sẽ đặt một cái ách nặng nề quanh cổ họ, họ sẽ không thể tự giải thoát cho mình, và không thể bước đi cách kiêu căng nữa. Ê-sai 3:16 nói “*Vì những con gái Si-ôn kiêu kỳ, vừa đi vừa ngẩng cao cổ, liếc mắt đưa tình, vừa đi ông ẹo, vừa khua kiềng dưới chân*” Đức Chúa Trời phán, “*Ta sẽ cắt sự kiêu ngạo khỏi ngươi.*” Ê-sai và Mi-chê đã nói tiên tri rất ăn khớp và xác nhận sứ điệp cho nhau.

**2:4** – “*Trong ngày đó, người ta sẽ đàm tiếu về các ngươi; Chúng sẽ hát một bài ai ca rằng: ‘Chúng ta bị hủy diệt hết rồi! Ngài cắt sản nghiệp của dân ta khiến nó lìa khỏi ta, lấy đất ruộng của ta mà chia cho kẻ phản bội.’*” Sẽ có sự thờ than và khóc lóc trong Y-sơ-ra-ên vì có sự đoán phạt của Đức Chúa Trời giáng trên xứ. Chúa sẽ thay đổi quyền sở hữu trên sản nghiệp của Y-sơ-ra-ên, tức vùng đất Ca-na-an, và khiến dân ngoại chiếm lấy xứ. Đức Chúa Trời sẽ lấy đi tất cả đất ruộng của họ và chia cho dân ngoại.

**2:5** – “*Cho nên, trong hội của Đức Giê-hô-va sẽ không có một người nào để bắt thăm chia đất.*” Sẽ không có quan xét nào đứng ra giăng dây chia đất nữa. Nói cách khác, họ sẽ mất tất cả.

**2:6** – “Chúng tôi nói rằng: ‘Các ngươi đừng nói tiên tri nữa. Đừng nói tiên tri những điều như thế; Sự sỉ nhục sẽ không đến với chúng ta đâu’” Những tiên tri giả nói với dân sự rằng Đức Chúa Trời sẽ không phán xét họ. Mi-chê bảo họ đừng nói tiên tri nữa vì họ sẽ không thoát khỏi sự trừng phạt của Đức Chúa Trời đâu.

**2:7** – “Hỡi nhà Gia-cóp! Sao dám nói rằng: ‘Thần của Đức Giê-hô-va mất kiên nhẫn rồi sao?’ Ngài làm những việc như thế chẳng? Chẳng phải lời của Ta có ích lợi cho ai bước đi một cách ngay thẳng sao?” Đức Chúa Trời nói rằng các cuộc tấn công và hủy diệt đến trên họ là công việc của Ngài. Chúa phán trong Ê-sai 10:5-6: “Hỡi A-si-ri, là cái roi của sự thịnh nộ ta! Cái gậy cầm trong tay nó là sự tức giận của ta vậy! Ta sẽ sai nó nghịch cùng một nước chẳng tin kính; khiến nó đi đánh một dân mà ta nổi giận, để cướp lấy, bóc lột, và giày đạp chúng nó như bùn ngoài đường” (Bản Truyền Thống). Chính Đức Chúa Trời đã khiến dân A-si-ri nghịch cùng Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

Đức Chúa Trời phán rằng Ngài đã ban cho họ lời của Ngài, nhưng họ đã làm được gì với lời của Chúa? Họ đã không nghe theo Ngài và để Lời Chúa thay đổi họ, nên sự phán xét đã đến trên họ. Lời của Đức Chúa Trời có ích lợi cho những người bước đi cách ngay thẳng, nhưng nó mang đến sự đoán phạt cho những ai không sống thẳng ngay.

**2:8** – “Nhưng gần đây, dân Ta dấy lên như kẻ thù. Các ngươi đã ngang nhiên lột áo dài của những kẻ đi qua đường, giống như người từ chiến trận trở về.” Giờ đây nhà tiên tri mô tả tội lỗi khủng khiếp trong xã hội Y-sơ-ra-ên. Bạo lực trở nên quá phổ biến ở Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đến nỗi một người đang đi trên đường không gây thù chuốc oán gì với ai cũng có thể bị tấn công một cách bất ngờ và bị cướp mất áo ngoài. Việc đi lại ngoài đường vào thời điểm đó là rất nguy hiểm vì trộm cướp ở khắp mọi nơi. Dân Y-sơ-ra-ên đã vi phạm Xuất Ê-díp-tô Ký 22:21, trong đó nói thế này, “Con chớ nên bạc đãi hay áp bức người tha hương vì các con đã từng là kẻ tha hương trên đất Ai Cập.”

**2:9** – “Các ngươi đuổi những phụ nữ của dân Ta khỏi ngôi nhà thân yêu của họ và cắt sự vinh quang Ta khỏi con trẻ họ đời đời.” Những phụ nữ của dân ta chỉ những người đàn bà góa trong dân sự. Họ trở thành con mồ của đủ loại đối tượng. Họ thậm chí còn bị đuổi ra khỏi nhà của mình. Không còn luật pháp hay trật tự nào ở Y-sơ-ra-ên. Những trẻ mồ côi cũng bị áp bức.

**2:10** – “Các ngươi hãy đứng dậy! Đi đi! Vì đây không phải là nơi an nghỉ của các ngươi; Nó đã bị ô uế dẫn đến sự hủy diệt và sẽ bị hủy diệt đau thương.” Trên thực tế, Đức Chúa Trời muốn nói với Y-sơ-ra-ên như thế này: “Ta đã đem các ngươi vào xứ hứa, và nói với các ngươi rằng đây là nơi an nghỉ của các ngươi và các ngươi có thể ở tại đó đời đời, nhưng giờ thì không được nữa. Nó không còn là nơi an nghỉ của các ngươi nữa. Các ngươi sẽ bị ném ra khỏi xứ vì xứ đã bị làm cho ô uế.” Đức Chúa Trời đã phán với Y-sơ-ra-ên rằng vùng đất Ca-na-an sẽ là nơi an nghỉ của họ (Phục-truyền 12:9-10), nhưng vì có tội lỗi của mình mà họ sẽ bị đuổi ra khỏi đó.

Khi tội ác xuất hiện ở một nơi nào đó, thì nó làm ô uế mảnh đất đó. Dân Y-sơ-ra-ên đã làm cho đất bị ô uế. Đất đầy dẫy tội lỗi nên nó sẽ nhả dân Y-sơ-ra-ên ra giống như nó đã nhả dân Ca-na-

an trước đây vì có tội ác của họ (Lê-vi 18:25,28). Đức Chúa Trời nói họ hãy đứng dậy và đi đi vì họ sẽ phải rời khỏi xứ này như những phu tù.

**2:11** – *“Nếu có kẻ lừa dối đến nói rằng: ‘Ta sẽ nói tiên tri cho người về rượu và rượu mạnh,’ thì kẻ ấy đúng là loại tiên tri của dân này!”* Câu này theo bản New King James dịch diễn ý ra sẽ là: “Nếu một người chịu sai khiến bởi linh tiên tri giả và nói dối rằng ‘Ta sẽ nói tiên tri cho các người về rượu ngon và rượu mạnh’ thì ấy là kẻ ăn nói vớ vẩn.” Có nhiều tiên tri giả trong xứ nói rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ rượu mới dư dật, trong khi các tiên tri thật thì công bố sự đoán phạt đang đến. Có một sự hỗn tạp ở đây. Dân sự yêu thích những người nói tiên tri về những gì họ muốn nghe vì điều đó giúp xoa dịu lương tâm của họ.

**2:12-13** – *“Hỡi Gia-cóp! Ta chắc sẽ nhóm tất cả các người lại, Ta chắc sẽ tập trung những người còn sót lại của Y-sơ-ra-ên, và đem họ họp lại như bầy chiên trong chuồng [‘như những con chiên của Bốt-ra’, Bản Truyền Thống], như một bầy ở giữa đồng cỏ của họ; Nơi đó sẽ có tiếng người ồn ào. Người mở đường sẽ lên trước họ; Họ phá tường, xông vào cổng thành; Vua của họ sẽ vượt lên trước mặt họ và Đức Giê-hô-va sẽ dẫn đầu.”*

Chương 2 kết thúc với một lời hứa đầy hy vọng. Đức Chúa Trời đã công bố sự phán xét trên Y-sơ-ra-ên vì có tội lỗi của họ, nhưng giờ đây Ngài ban cho họ một lời hứa về sự phục hồi. Đức Chúa Trời sẽ nhóm hiệp dân Ngài và đưa họ về lại xứ mình. Ngài sẽ tập họp và làm cho họ sinh sôi thêm nhiều như những con chiên của Bốt-ra, nơi nổi tiếng với những bầy chiên lớn lúc bấy giờ.

Câu 13 nói rằng Đức Chúa Trời sẽ là Đấng giải phóng Y-sơ-ra-ên, đưa họ ra khỏi cảnh phu tù. Ngài sẽ là Vua của họ, Ngài sẽ đi trước họ và dẫn họ về xứ mình. Điều này nói đến sự phục hồi sau cùng trên Y-sơ-ra-ên sau khi Đấng Christ tái lâm.

# Phần 3

## LÊN ÁN CÁC QUAN TRƯỞNG VÀ TIÊN TRI

### 3:1-12

Bây giờ chúng ta đến với sứ điệp thứ hai trong chương 3. Nhà tiên tri đề cập đến những người lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên. Sự suy đồi của những người lãnh đạo đất nước đã ảnh hưởng lên hầu hết các cấp lãnh đạo. Từ những người cai trị trên dân sự (các quan trưởng) cho đến những lãnh đạo thuộc linh (các thầy tế lễ và tiên tri) đều trở nên đồi bại và gian ác. Trong đoạn 3:1-4, Mi-chê quở trách các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên; và trong đoạn 3:5-8 Mi-chê quở trách các tiên tri; rồi từ các câu 9-12 ông quở trách cả ba giới lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên: các quan trưởng, tiên tri và thầy tế lễ.

**3:1** – *“Ta phán: Hỡi các người lãnh đạo của Gia-cóp và các nhà cai trị của Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Các ngươi không biết công lý sao?”* Tiên tri Mi-chê chỉ trích mạnh mẽ các quan trưởng và những người cai trị của Y-sơ-ra-ên vì họ đã bỏ đi sự công nghĩa và không phán xét công bình. Trách nhiệm của họ là duy trì công lý trong xứ nhưng họ đã bị tha hóa. Các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên đã làm đảo lộn công lý và áp bức người nghèo khổ.

**3:2-3** – *“Các ngươi là kẻ ghét điều lành, ưa điều dữ; Lột da dân Ta và lóc thịt khỏi xương của họ. Các ngươi ăn thịt dân Ta, lột lấy da và bẻ xương ra từng mảnh, bằm nó như bằm thịt, như thịt trong chảo.”* Câu 2-3 là hình ảnh mô tả về tội ác kinh khiếp mà các lãnh đạo Y-sơ-ra-ên đã phạm phải. Họ ghét điều thiện, chuộng điều ác. Họ ác đến nỗi lột da chính dân mình. Điều này có thể được hiểu theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Họ đã ăn nuốt dân mình bằng cách cướp đi tất cả những gì họ có.

**3:4** – *“Bấy giờ, những người lãnh đạo ấy sẽ kêu cầu Đức Giê-hô-va nhưng Ngài không trả lời. Ngài sẽ giấu mặt khỏi họ vì họ đã làm những việc gian ác.”* Vì có tội ác chồng chất của Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời sẽ không nghe họ khi họ kêu cầu với Ngài nữa. Ngài sẽ giấu mặt Ngài khỏi họ. Châm-ngôn 1:28 nói, *“Bấy giờ chúng sẽ kêu cầu ta, nhưng ta không đáp lời; Sáng sớm chúng sẽ tìm ta, nhưng không gặp được.”* Nếu chúng ta phạm tội, Chúa sẽ không nghe lời cầu nguyện của chúng ta cho đến chừng nào chúng ta chịu ăn ăn tội lỗi mình. Nếu chúng ta ngược đãi người khác và làm điều gian ác, Chúa sẽ không nghe chúng ta trong ngày hoạn nạn.

Chúng ta phải biết rằng tội lỗi ngăn cách chúng ta với sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Chúng ta đọc thấy trong Ê-sai 59:1-2 *“Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng phải ngắn mà không cứu được; Tai Ngài cũng chẳng phải nặng mà không nghe được đâu. Nhưng chính vì sự gian ác của các ngươi đã phân cách các ngươi với Đức Chúa Trời mình, và tội lỗi các ngươi đã che khuất Ngài khỏi các ngươi đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa.”* Tiên tri Ê-sai nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng

vấn đề không phải là Đức Chúa Trời không thể nghe thấy hay tay Ngài không thể chạm tới họ, mà là do những tội ác của họ đã ngăn cách họ với Đức Chúa Trời. Tội lỗi họ đã khiến Ngài ẩn mặt đi. Sau khi Đa-vít phạm tội với Bết-sê-ba, ông đã kêu cầu Chúa, “*Xin đừng từ bỏ con khỏi mặt Chúa ...*” (Thi-thiên 51:11). Đa-vít không muốn bị ngăn cách khỏi Chúa vì có tội lỗi mình.

**3:5** – “*Đây là lời Đức Giê-hô-va phán về các kẻ tiên tri là kẻ làm cho dân Ta làm lạc; Nếu có ai cho chúng ăn thì chúng rao rằng: “Bình an!” Còn nếu ai không cho vật gì vào miệng chúng thì chúng tuyên chiến chống lại họ.*” Trong các câu 5-8, tiên tri Mi-chê quở trách các tiên tri của Y-sơ-ra-ên. Các tiên tri này đã xa cách Chúa và khiến dân sự làm lạc.

Phần lớn các tiên tri của Y-sơ-ra-ên thời đó đều bại hoại. Họ rao ra những sứ điệp mà người ta thích nghe để được mọi người yêu mến và dâng tiền cho họ. Vì một miếng bánh, họ có thể nói với dân sự rằng đừng lo lắng về tình trạng thuộc linh của mình, sẽ không có sự phán xét nào cả, vì sẽ có bình an và thịnh vượng trong Y-sơ-ra-ên. Họ bắt bớ những người không cho họ đồ ăn. Họ rao giảng sứ điệp về sự thịnh vượng và phước hạnh thay vì ăn năn. Họ khuyến khích dân sự tiếp tục ở trong tội lỗi của mình. Những tiên tri này luôn nói rằng Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của tình yêu thương và Ngài sẽ không phán xét họ.

Có nhiều người hầu việc Chúa ngày nay cũng giống như vậy. Họ thỏa hiệp lời thánh khiết của Đức Chúa Trời vì lợi ích cá nhân. Họ muốn sự tung hô và danh tiếng ở thế gian, và họ muốn được người đời yêu mến. Vì vậy họ không nói cho dân sự biết lẽ thật, vì sợ rằng người ta sẽ không yêu mến và hỗ trợ tài chính cho mình nữa. Khắp nơi có những người công bố bình an và thịnh vượng, nhưng sự thật của vấn đề là sẽ có những phán xét lớn trên thế gian trong những ngày sau rốt này, đặc biệt là trên nước Mỹ và Y-sơ-ra-ên, để đem họ quay trở lại với Đức Chúa Trời.

Không chỉ những người cai trị của thế gian (các quan trưởng) mới tham nhũng, mà các lãnh đạo thuộc linh (các tiên tri) cũng vậy. Điều này rất giống với thực trạng ngày nay. Không chỉ các quan chức và những nhà lãnh đạo chính phủ mới gian ác, nhưng nhiều lãnh đạo thuộc linh của Hội-thánh cũng đang khiến dân sự lạc lối bởi những giáo lý sai trật, ví dụ như vấn đề ly dị và tái hôn.

**3:6-7** – “*Vì thế, ban đêm sẽ bao phủ trên các ngươi nên không có khái tượng; bóng tối sẽ đến nên không có lời tiên đoán nào; Mặt trời sẽ lặn trên các kẻ tiên tri đó và ban ngày sẽ trở nên tăm tối trên họ. Những kẻ tiên kiến sẽ phải xấu hổ và những kẻ tiên tri sẽ bị nhục nhơ. Tất cả đều che môi lại vì chẳng được lời đáp nào từ Đức Chúa Trời.*” Những kẻ nói dối và nói tiên tri sai trật sẽ bị trừng phạt với sự tối tăm. Khi dân sự tìm họ để xin một lời từ Đức Chúa Trời, họ sẽ bị xấu hổ vì không nhận được lời nào từ Chúa.

**3:8** – “*Nhưng về phần tôi, tôi được đầy dẫy sức mạnh, công lý và lòng bạo dạn bởi Thần của Đức Giê-hô-va, để công bố cho Gia-cốp biết sự vi phạm của nó, và cho Y-sơ-ra-ên biết tội lỗi của nó.*” Mi-chê hoàn toàn khác với các tiên tri giả. Ông đầy dẫy quyền năng của Đức Thánh Linh. Ông đối đầu với Y-sơ-ra-ên về tội lỗi của họ. Chúng ta sẽ thấy điều này xảy ra trong những

ngày sau rớt. Những người tin kính sẽ dấy lên và quở trách tội lỗi của kẻ ác. Những người không chịu thỏa hiệp sẽ được đầy đầy quyền năng của Đức Thánh Linh. Thật là một hy vọng vinh quang cho các tiên tri thật của Chúa trong những ngày sau rớt này. Chúa sẽ xúc dầu cho chúng ta bằng Thánh Linh và quyền năng của Ngài.

**3:9-10** – *“Hỡi các người lãnh đạo của nhà Gia-cóp và các người cai trị của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe điều này, các người ghét công lý và làm bại hoại sự bình đẳng. Các người lấy huyết mà xây thành Si-ôn và lấy gian ác mà xây thành Giê-ru-sa-lem.”* Trong thời của Mi-chê, dân sự xây thành Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, những trụ sở tôn giáo của Giu-đa, bằng huyết và tội ác.

**3:11** – *“Các nhà lãnh đạo phán xét vì hối lộ, các thầy tế lễ dạy dỗ vì tiền công, còn các kẻ tiên tri nói tiên tri vì bạc; Rồi chúng lại nương cậy Đức Giê-hô-va mà nói rằng: ‘Chẳng phải Đức Giê-hô-va đang ở giữa chúng ta sao? Tai vạ sẽ chẳng đến trên chúng ta đâu!’”* Quan tòa nhận của hối lộ, các thầy tế lễ và tiên tri thì hầu việc Chúa vì tiền. Họ nghĩ rằng họ sẽ không bị đoán phạt vì Đức Chúa Trời ở với họ. Khi những nhà lãnh đạo tôn giáo từ bỏ đường công chính, họ thường tìm kiếm sự giàu sang. Họ muốn có nhiều tiền để xây dựng vương quốc riêng của mình. Họ thường sử dụng nhiều mách khéo để kiếm được tiền.

**3:12** – *“Do đó, vì các ngươi, Si-ôn sẽ bị cày như ruộng; Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành đồng cỏ nát, và núi của đền thờ sẽ trở nên như đồi cây rậm rạp!”* Vì có tội lỗi của họ, Đức Chúa Trời phán trong câu 12 rằng Ngài sẽ phá hủy Giê-ru-sa-lem và Si-ôn. Giê-rê-sa-lem đã bị hủy phá vào năm 586 TCN bởi người Ba-by-lôn.

# Phần 4

## VINH QUANG HẦU ĐẾN VÀ SỰ BÌNH AN TRÊN GIÊ-RU-SA-LEM

### 4:1-13

**4:1** – “Trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập lên trên núi cao nhất, và sẽ được nhắc cao hơn các đồi. Các dân tộc sẽ đổ dồn về đó.” Điều này nói đến Hội-thánh trong những ngày sau rốt, và Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Những câu tiếp theo liên quan đến những ngày sau rốt.

Chương 3 kết thúc bằng việc Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ phá hủy Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, nhưng trong chương 4 Ngài lại phán rằng Giê-ru-sa-lem sẽ hưng thịnh và được nhắc cao lên cũng như việc nhiều người sẽ đổ về đó. Thật ra, Chúa đang nói rằng, “Ta sẽ hủy diệt Si-ôn và Giê-ru-sa-lem.” Điều này đã ứng nghiệm vào năm 586 TCN khi Giê-ru-sa-lem bị quân Ba-by-lôn chiếm đánh. Tuy nhiên, sau đó Chúa tiếp tục nói rằng Ngài sẽ ban phước cho Giê-ru-sa-lem và nhắc Si-ôn lên cao. Đây tất nhiên là nói tới những ngày sau rốt. Bạn cần phải hiểu được từng giai đoạn ứng nghiệm cụ thể của các lời tiên tri.

Đức Chúa Trời sẽ làm ứng nghiệm Lời của Ngài. Mục đích của Ngài luôn được hoàn thành. Nếu một thế hệ không hưởng ứng lại với Lời của Ngài, Chúa sẽ đẩy lên thế hệ con, cháu của họ và chúng sẽ hưởng ứng lại với Ngài. Kế hoạch tối thượng của Đức Chúa Trời không thể bị cản trở. Khi Ngài đã nhất định làm điều gì, thì điều đó *đến cuối cùng*—nhất định sẽ xảy ra. Một số người không hoàn thành mục đích của Chúa cho đời sống mình, song sự kêu gọi của họ không chết đi theo họ. Thay vào đó, Chúa sẽ đẩy lên một người khác để thực hiện sự kêu gọi đó. Nhiều khi, một người nào đó trong cùng một gia đình sẽ là người được chọn để hoàn tất sự kêu gọi.

**4:2** – “Nhiều nước sẽ đi đến đó và nói: “Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Đức Giê-hô-va, đến nhà của Đức Chúa Trời của Gia-cóp! Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài để chúng ta có thể đi trong các nẻo Ngài.” Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, Lời của Đức Giê-hô-va đến từ Giê-ru-sa-lem.” Đây là một lời tiên tri rất quan trọng liên quan đến ngày sau rốt. Nó được lặp lại trong Ê-sai 2:2-3. Khải tượng về Si-ôn chủ yếu dành cho những ngày sau rốt, và giờ đây nó mới bắt đầu được tỏ ra. Điều này sẽ được ứng nghiệm trên Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Các nước sẽ kéo đến Si-ôn, núi của Đức Chúa Trời, và được dạy dỗ về đường lối của Ngài. Hội-thánh nỗ lực để tiến về núi Si-ôn sẽ dạy dỗ các nước. Điều này cũng sẽ ứng nghiệm theo nghĩa đen cho Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An.

**4:3** – “Ngài sẽ thi hành sự phán xét giữa nhiều dân tộc, và phân xử giữa các nước mạnh ở tận phương xa. Họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm; Nước này chẳng vung gươm

*chống lại nước khác và cũng không còn tập trận nữa.*” Điều này được lặp lại trong Ê-sai 2:4. Chúng ta phải xem xét các lời tiên tri theo quan điểm thật sự của chúng vì Giô-ên đã nói tiên tri hoàn toàn ngược lại với Mi-chê 4:3 trong Giô-ên 3:10, nói rằng *“Hãy lấy lưỡi cày rên giuom, lấy lưỡi liềm rên giáo.”* Nhiều người cho rằng điều này thật mâu thuẫn, nhưng thật ra không phải vậy. Giô-ên đang nói tiên tri về những ngày sau rốt, khi Y-sơ-ra-ên bị tấn công bởi nhiều nước ngoại bang. Còn Mi-chê thì lại đang đề cập đến thời kỳ Ngàn Năm Bình An, khi đó sẽ chỉ có hòa bình và không còn chiến tranh nữa. Tuy nhiên trước khi có được hòa bình, thì cần phải có một trận chiến.

**4:4** – *“Ai nấy sẽ ngồi dưới cây nho mình và dưới cây vả mình; Không ai làm cho họ sợ hãi vì miệng Đức Giê-hô-va vạn quân đã phán.”* Đây là một bức tranh tuyệt đẹp về Thiên Hy Niên. Sẽ có sự bình an, thái bình và yên ổn. Không ai có thể làm cho dân sự Chúa lo sợ nữa.

**4:5-7** – *“Mọi dân tộc bước theo danh của thần mình, nhưng chúng ta sẽ bước theo danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cho đến đời đời vô cùng! Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó Ta sẽ nhóm người què lại, tập hợp kẻ bị đuổi, và kẻ mà Ta đã làm cho buồn rầu. Rồi Ta sẽ lấy người què làm dân sót lại và kẻ bị bỏ làm thành một nước hùng mạnh: Đức Giê-hô-va sẽ cai trị chúng trên núi Si-ôn từ bây giờ cho đến muôn đời.”*

Trong câu 5, thực chất Mi-chê muốn nói thế này, *“Bất kể những người xung quanh chúng con làm gì, chúng con cũng sẽ tin cậy nơi Chúa và bước đi trong danh Ngài.”* Trong các câu 6-7, nhà tiên tri nói về việc Đức Chúa Trời sẽ chữa lành những kẻ đã bị làm cho buồn rầu và những người đã từng bị đuổi. Điều này đang nói về triều đại ngàn năm của Đấng Christ, khi đó Chúa Giê-xu sẽ cai trị từ núi Si-ôn. Ngài sẽ làm cho Y-sơ-ra-ên trở nên một quốc gia hùng mạnh một lần nữa.

**4:8** – *“Còn người là tháp của bày, đồi của con gái Si-ôn, sẽ đến với người. Quyền cai trị ngày xưa của người sẽ được phục hồi, tức là vương quốc của con gái Giê-ru-sa-lem.”* Tất cả những lời tiên tri và lời hứa trong Kinh Thánh đều dành cho Si-ôn và những người ở tại Si-ôn. Si-ôn sẽ có quyền cai trị và có vị trí cao trọng nhất trong những ngày sau rốt.

**4:9** – *“Nhưng tại sao bây giờ người kêu gào than khóc? Không có vua ở giữa người sao? Hay là mưu sĩ người đã chết nên người quặn thắt như phụ nữ đang chuyển dạ?”* Giờ đây, Đức Chúa Trời thay đổi dòng suy nghĩ của Ngài. Ngài nói với Y-sơ-ra-ên rằng họ đã đòi một vị vua, và muốn vua cai trị họ thay vì để Đức Chúa Trời cai trị. Giờ thì vua của họ ở đâu sao không giải cứu họ? Đức Chúa Trời đang phán về sự phán xét sắp xảy ra trên họ.

**4:10** – *“Hỡi con gái Si-ôn, hãy đau đớn quặn thắt như phụ nữ đang chuyển dạ! Vì người sẽ đi ra khỏi thành phố, ở trong đồng ruộng, và người sẽ đến Ba-by-lôn. Nhưng ở đó, người sẽ được giải cứu, tại đó, Đức Giê-hô-va sẽ chuộc người ra khỏi tay kẻ thù người.”* Đây là một câu Kinh Thánh rất quan trọng. Điều này được xác nhận lại bởi Ê-sai. Mi-chê đang nói tới thời kỳ lưu đày tại Ba-by-lôn kéo dài bảy mươi năm từ năm 606 đến năm 536 TCN. Môi-se cũng đã nói đến điều này trong Phục-truyền 28:49-52.



Câu 10 cho chúng ta thấy một nguyên tắc cực kỳ quan trọng của Đức Chúa Trời. Ba-by-lôn là trung tâm của thuật phù thủy, thuyết thông linh và tục thờ hình tượng. Nó đã là như vậy từ khi được Nim-rót xây dựng lên. Mọi sự thờ hình tượng đều ra từ Ba-by-lôn. Y-sơ-ra-ên đã trở nên đầy dẫy hình tượng. Mọi đường phố ở Giê-ru-sa-lem đều có hình tượng. Đức Chúa Trời muốn thanh tẩy Y-sơ-ra-ên khỏi hình tượng. Ngài đã làm điều đó bằng cách nào? Cách duy nhất để Ngài có thể thanh tẩy họ là đem họ vào trung tâm của sự thờ hình tượng, tức Ba-by-lôn.

Chúng ta cũng thấy nguyên tắc này trong cuộc đời của Gia-cốp. Vấn đề của Gia-cốp là gì? Sự dối trá. Tên của ông có nghĩa là “kẻ nắm gót” (hay kẻ chiếm chỗ vốn thuộc về người khác). Đức Chúa Trời đã làm cách nào để tẩy sạch Gia-cốp khỏi sự dối gian? Ngài đã gửi ông đến với ông cậu La-ban của mình, một người đại diện cho sự gian dối. La-ban đã lừa Gia-cốp hết lần này đến lần khác, và điều đó giúp cho công việc thánh hóa cũng như thanh tẩy đời sống của Gia-cốp khỏi sự dối trá. Rất nhiều lần, đó là cách mà Chúa sẽ dùng để xử lý một lĩnh vực nào đó trong đời sống của chúng ta.

**4:11** – *“Bấy giờ, có nhiều nước họp lại chống lại người, chúng nói: Cầu cho nó bị ô uế và mắt chúng ta khoá chỉ mà nhìn Si-ôn!”* Chúng ta phải ý thức về một thực tế là các nhà tiên tri thường không nói tiên tri theo trình tự thời gian. Chúng ta phải biết họ đang nói về khoảng thời gian nào, nếu không chúng ta sẽ bị rối. Trong 4:1, Mi-chê đã nói tiên tri về thời kỳ Ngàn Năm Bình An. Trong 4:9, ông nói về sự lưu đày ở Ba-by-lôn (606-536 TCN). Trong 4:11, ông nói về những ngày sau rốt. Đức Chúa Trời sẽ khiến nhiều nước nghịch cùng Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt.

**4:12-13** – *“Nhưng chúng không biết ý tưởng Đức Giê-hô-va, không hiểu kế hoạch của Ngài, vì Ngài đã nhóm chúng lại như những bó lúa đưa về sân đập lúa. Vậy hỡi con gái Si-ôn, hãy trỗi dậy và giày đập! Vì Ta sẽ làm cho sừng người cứng như sắt, móng người như đồng; Người sẽ nghiền nát nhiều dân và sẽ dâng của cải chiếm được cho Đức Giê-hô-va, và tài sản cho Chúa của cả thế giới.”*

Đây là lời tiên tri liên quan đến cuộc bao vây cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem trước khi Chúa tái lâm. Tôi đã xem thấy phần nào về Sự Tái Lâm trong một khái tượng. Sẽ có nhiều máu phải đổ ra tại Giê-ru-sa-lem, nhưng núi Si-ôn sẽ không bị rung động. Các đạo quân sẽ xông vào thành Giê-ru-sa-lem, nhưng Si-ôn sẽ không thất thủ. Những người bảo vệ Si-ôn sẽ nhìn thấy Chúa khi Ngài đến.

Trong các câu 12-13, Chúa phán với các nước sẽ chống lại Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt thế này: “Các người không hiểu được điều Ta đang làm. Các người không hiểu được ý tưởng của Ta. Ta yêu Giê-ru-sa-lem. Ta yêu Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Ta chỉ đang dùng các người để luyện sạch chúng, và Ta sẽ đem các người đến nghịch cùng chúng, rồi các người sẽ vui mừng. Nhưng các người không biết ý tưởng Ta, vì Ta sẽ đến và làm cho chúng trở nên mạnh dạn, và Si-ôn sẽ giày đập các người.” Mọi của cải của dân ngoại sẽ được dâng lên cho Chúa.



# Phần 5

## SỰ KHỔ NẠN VÀ PHỤC HỒI CỦA SI-ÔN

5:1-15

**5:1 [4:14]\*** – “*Vậy hỡi con gái của các đạo quân, bây giờ hãy nhóm đội ngũ người! Chúng đã vây hãm chúng ta. Chúng lấy cây gậy đánh trên má người cai trị của Y-sơ-ra-ên.*” Ai là người cai trị [hay *quan xét*] của Y-sơ-ra-ên? Chính là Chúa Giê-xu. Đây là lời tiên tri về thời điểm Chúa Giê-xu bị những lính canh đánh trong Ma-thi-ơ 27:30, ngay trước khi Ngài bị đóng đinh.

*\*Mi-chê 4 Bản Truyền Thống và Bản Hiệu Đỉnh có thêm câu 14.*

**5:2 [5:1]** – “*Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng nghìn Giu-đa là nhỏ lắm, nhưng từ nơi người, một Đấng cai trị trên Y-sơ-ra-ên sẽ được sinh ra; Nguồn gốc của Ngài từ đời xưa, từ trước vô cùng.*” Mọi người đều hiểu câu Kinh Thánh này là nói về Đấng Mê-si. Khi vua Hê-rốt hỏi các thầy thông giáo và thầy tế lễ về nơi sinh của Đấng Mê-si, họ đều đồng thanh nói rằng tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê (Ma-thi-ơ 2:3-6). Mọi người Do Thái đều biết rằng Đấng Christ sẽ sanh tại Bết-lê-hem.

Nhưng điều đáng buồn là người Do Thái đã không nhận ra Đấng Mê-si khi Ngài đến. Phần lớn mọi người tin rằng Chúa Giê-xu đã được sinh ra tại Na-xa-rét vì Ngài đã lớn lên ở đó (Giăng 1:45-46; 7:52). Họ không biết rằng Chúa Giê-xu đã sinh tại Bết-lê-hem. Bết-lê-hem có nghĩa là “nhà của bánh” và Chúa Giê-xu chính là Bánh sự sống.

**5:3 [5:2]** – “*Vì thế, Ngài sẽ phó chúng cho đến lúc người đàn bà chuyển dạ đã sinh con, và kẻ còn sót lại của anh em Ngài sẽ trở về với con cái Y-sơ-ra-ên.*” Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ từ bỏ Y-sơ-ra-ên. Cho đến chừng nào họ mới được trở lại? Khi con đau chuyển dạ xảy đến trước mặt Chúa. Điều này sẽ xảy đến trong những ngày sau rốt; khi Chúa tái lâm Ngài sẽ giải cứu họ.

“*Kẻ sót lại của anh em Ngài sẽ trở về với con cái Y-sơ-ra-ên.*” Câu này có hai ý nghĩa. Trước hết, Giê-rê-mi 30 nói về sự hồi hương của dân sót Y-sơ-ra-ên, mà chúng ta thấy ngày nay. Tuy nhiên, cũng sẽ có một sự trở lại khác nữa sau khi Chúa Giê-xu tái lâm.

**5:4 [5:3]** – “*Ngài sẽ đứng vững và sẽ cậy sức mạnh của Đức Giê-hô-va, với oai phong của danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình mà chấn bậy của mình và chúng sẽ ở bình an, vì bây giờ Ngài sẽ trở nên vĩ đại cho đến tận cùng trái đất.*” Mi-chê đang nói về Chúa Giê-xu Christ. Ê-sai 7:15 nói về Đấng Christ như sau, “*Con trẻ ấy sẽ ăn mỡ sữa và mật, cho đến khi biết bỏ điều dữ và chọn điều lành.*” Danh Ngài sẽ thật vĩ đại cho đến tận cùng trái đất (Ê-sai 49:6).

Trong các câu 1-3, Mi-chê đã đề cập đến nhiều chủ đề khác nhau. Ông bắt đầu với việc nói tiên tri về nơi sinh của Đấng Mê-si. Trong câu 3, ông tiên tri về sự tái lâm của Đấng Christ. Tới câu 4, nhà tiên tri lại thay đổi dòng tư tưởng của mình và nói về thời kỳ A-si-ri.

**5:5 [5:4]** – *“Chính Ngài sẽ là sự bình an của chúng ta. Khi người A-si-ri sẽ đến trong đất chúng ta và giày đạp trong cung đền chúng ta, thì chúng ta sẽ dấy lên bảy người chặn và tám thủ lĩnh của dân để chống lại nó.”* Bảy và tám là một cách nói trong tiếng Do Thái. Tượng trưng cho sự hoàn thành trọn vẹn. Mi-chê nói, “Ngài sẽ là sự bình an.” Ông đang có ý nói đến ai? Rõ ràng là ông đang đề cập đến Đấng Christ. Mi-chê nói với dân sự rằng khi quân A-si-ri tấn công họ, thì Đức Chúa Giê-xu Christ, Đức Giê-hô-va sẽ là sự bình an của họ.

Khi San-chê-ríp, vua A-si-ri tấn công Giê-ru-sa-lem, Ê-xê-chia đã bảo dân sự hãy tin cậy Đức Chúa Trời bởi vì Ngài sẽ giải cứu họ khỏi tay quân A-si-ri. Vua Ê-xê-chia đã nói trong II Sử-ký 32:8 *“...vua ấy [San-chê-ríp] chỉ có cánh tay phàm nhân, còn chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở với chúng ta để giúp đỡ và chiến đấu thay chúng ta.’ Dân chúng được khích lệ nhờ lời của Ê-xê-chia, vua Giu-đa.”* Lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời đã gìn giữ Ê-xê-chia, tiên tri Ê-sai cùng toàn thể dân cư thành Giê-ru-sa-lem lúc bấy giờ (II Các-vua 18:20-22).

Giê-ru-sa-lem và Giu-đa đã bị quân A-si-ri làm cho suy yếu rất nhiều. Vua A-si-ri đã nói với họ trong II Các-vua 18:23 rằng ông sẽ cho họ hai nghìn con ngựa nếu họ có thể tìm đủ kỵ binh để cưỡi chúng. Một mô tả khác về sự hoang tàn của Giê-ru-sa-lem được tìm thấy trong Ê-sai 1:8 *“Con gái Si-ôn bị bỏ lại như túp lều trong vườn nho, như chồi canh trong ruộng dưa, như thành bị bao vây.”* Giu-đa đã bị tiêu hao dân số gần như chỉ còn lại một thành, Giê-ru-sa-lem. Quân A-si-ri đã tàn phá khắp Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, nhưng Ê-xê-chia và Ê-sai vẫn có một lòng tin không hề lay chuyển nơi Đức Chúa Trời của họ.

Dù bị quân A-si-ri bao vây, vua Ê-xê-chia đã nói thế này trong II Sử-ký 32:7, *“Hãy mạnh dạn và can đảm lên! Đừng sợ hãi, đừng kinh khiếp trước mặt vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo vua ấy, vì Đấng ở cùng chúng ta mạnh hơn kẻ ở với vua ấy.”* Thật là một lời công bố hùng hồn! Nguyên chúng ta cũng có được lòng tin xác quyết như vậy nơi Chúa trong lúc hoạn nạn và tuyệt vọng.

**5:6 [5:5]** – *“Họ sẽ dùng gươm hủy phá đất A-si-ri và các cửa của đất Nim-rôt. Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi người A-si-ri khi nó sẽ vào xứ chúng ta và giày đạp bờ cõi chúng ta.”* Mi-chê nói tiên tri về việc thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ giết 185,000 người trong đạo binh A-si-ri đóng trại xung quanh Giê-ru-sa-lem như thế nào (Ê-sai 37:36). Sau đó ông cũng thấy trước về sự hủy diệt cuối cùng của thành Ni-ni-ve bởi người Ba-by-lôn .

Đức Chúa Trời có thể dấy một nước lên để thi hành ý muốn của Ngài và đem sự đoán phạt đến trên một nước khác, rồi lại đến lúc nước đó cũng sẽ phải chịu sự phán xét. Phải có một Giu-đa để làm ứng nghiệm lời tiên tri trong Kinh Thánh, nhưng hãy xem điều đã xảy đến cho ông như hậu quả của những việc mà ông đã làm. Ông đã bị Đức Chúa Trời trừng phạt. A-si-ri được Chúa dấy

lên để phán xét Giê-ru-sa-lem, nhưng đến lượt mình, A-si-ri cũng bị hủy diệt bởi người Ba-by-lôn.

Đó là lý do tại sao chúng ta đừng bao giờ nổi lên nghịch cùng người khác, ngay cả khi họ sai, vì nếu chúng ta làm vậy, đến lượt mình chúng ta cũng sẽ bị trừng phạt. Đừng bao giờ chống nghịch cùng lãnh đạo. Hãy xem điều đã xảy đến với Mi-ri-am khi bà chống lại Môi-se – bà đã bị rửa sả với căn bệnh phung.

**5:7 [5:6]** – *“Phần sót lại của Gia-cóp sẽ ở giữa nhiều dân, như giọt sương đến từ Đức Giê-hô-va, như mưa nhỏ sa xuống trên cỏ, chẳng đợi người ta cũng không mong gì ở con trai loài người.”* Mô tả này rất khác so với những mô tả trước đây về sự tàn phá hoàn toàn trên Y-sơ-ra-ên. Đó là lý do tại sao chúng ta cần phân biệt giữa Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Giu-đa sẽ là một nguồn phước ở bất cứ nơi nào mà họ đến nhưng Y-sơ-ra-ên sẽ là một sự rửa sả.

**5:8 [5:7]** – *“Phần sót lại của Gia-cóp sẽ ở giữa các nước, và ở giữa nhiều dân như sư tử ở giữa những thú rừng, như sư tử tơ ở giữa các bầy chiên; Khi nó đi qua thì chà đạp và cắn xé không ai giải cứu được.”* Đức Chúa Trời đã làm tản lạc dân Do Thái giữa các nước, nhưng họ luôn vươn lên đứng đầu, bất kể là ở đâu. Người Do Thái thật đã có tầm ảnh hưởng trên nhiều quốc gia. Nê-hê-mi, Ê-xơ-tê, và Mạc-đô-chê đã đều là những người đứng đầu ở Ba-tư, còn Đa-ni-ên cũng được tới chức tể tướng của Ba-by-lôn. Mặc dù Đức Chúa Trời đã khiến họ phải sống tản lạc, song dân Do Thái vẫn luôn đứng đầu ở bất cứ nơi nào họ đến.

**5:9-15 [5:8-14]** – *“Nguyện tay Chúa giơ lên trên những kẻ thù Ngài, và những kẻ thù của Ngài sẽ bị tiêu diệt! Đức Giê-hô-va phán: ‘Xảy ra trong ngày đó Ta sẽ hủy diệt ngựa của người khỏi người và hủy diệt hết chiến xa của người. Ta sẽ hủy phá các thành trong đất người và sẽ phá đổ mọi đồn lũy người. Ta sẽ hủy diệt đồng bóng khỏi tay người và người sẽ không còn những thầy bói nữa. Ta sẽ tận diệt những tượng chạm và trụ tượng khỏi người, người sẽ không còn quỳ lạy trước công việc của tay mình làm ra. Ta sẽ nhổ trụ tượng Át-tạt-tê khỏi người và hủy diệt các thành của người. Trong cơn giận dữ, thịnh nộ Ta sẽ thi hành sự báo thù trên những nước không vâng lời Ta.’”* Những câu này nói đến sự tàn diệt kinh khiếp sẽ đến trên xứ A-si-ri bởi quân Ba-by-lôn. Những sự này liên quan đến A-si-ri vì có nói tới cơn giận dữ của Đức Chúa Trời trên dân ngoại.

## Phần 6

### ĐỐI CHIẾU ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO CỦA DÂN SỰ VỚI LỜI TIÊN TRI

6:1-16

**6:1-4** – “*Bây giờ, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va phán; Ngươi hãy trỗi dậy, tranh luận cùng các núi và làm cho các đồi nghe tiếng ngươi! Hỡi các núi và các nền vững chắc muôn đời của đất, hãy nghe lời cáo trạng của Đức Giê-hô-va! Vì Đức Giê-hô-va buộc tội dân Ngài, và Ngài sẽ tranh luận với Y-sơ-ra-ên. Hỡi dân Ta, Ta đã làm gì cho ngươi? Ta đã làm một nhọc ngươi nỗi gì? Hãy trả lời cho Ta đi! Ta đã đem ngươi ra khỏi đất Ai Cập, đã chuộc ngươi ra khỏi nhà nô lệ và đã sai Môi-se, A-rôn, Mi-ri-am đến trước mặt ngươi.*”

Đây là sứ điệp thứ ba và cũng là sứ điệp cuối cùng của Mi-chê. Như cách mà Đức Chúa Trời thường làm trong các sách tiên tri, Ngài nhắc lại lịch sử về cuộc xuất hành và hành trình của con cái Y-sơ-ra-ên. Ngài nói với họ rằng chính Ngài đã giải cứu họ khỏi sự áp bức và ách nô lệ của Ai Cập. Ngài sai Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am đi trước để dẫn dắt họ và đem họ vào Xứ Hứa. Chúa hỏi Y-sơ-ra-ên rằng Ngài đã làm gì sai với họ mà họ lại trở nên một mối và chán chường về Ngài?

**6:5** – “*Hỡi dân Ta, hãy nhớ lại điều mà Ba-lác, vua Mô-áp đã bày mưu, và lời của Ba-la-am, con trai Bê-ô trả lời với nó. Hãy nhớ lại việc Ta đã làm từ Si-tim đến Ghinh-ganh, để ngươi biết sự công chính của Đức Giê-hô-va!*” Chúa bảo họ hãy nhớ lại điều Ba-lác đã làm với họ khi thuê Ba-la-am rủa sả họ (Dân-số 22-24). Tuy nhiên, Ba-lác không thể nguyện rủa Y-sơ-ra-ên vì Đức Chúa Trời đã ban phước cho Y-sơ-ra-ên. Chúa đã đổi rủa sả ra phước hạnh (Phục-truyền 23:5). Đức Chúa Trời đã đem họ qua sông Giô-đanh vào Xứ Hứa tới Ghinh-ganh, ở nơi đó họ chịu phép cắt bì.

**6:6-8** – “*Tôi sẽ đem vật gì để châu trước mặt Đức Giê-hô-va và quỳ lạy trước mặt Đức Chúa Trời cao cả? Tôi sẽ đến trước mặt Ngài với những tế lễ thiêu và với những con bê một tuổi sao? Đức Giê-hô-va có thích hàng nghìn chiên đực với hàng vạn sông dầu sao? Tôi có nên dâng con đầu lòng của tôi vì sự vi phạm tôi, và dâng bông trái của thân thể tôi vì tội lỗi của tôi chăng? Hỡi người! Ngài đã tỏ cho ngươi điều gì là thiện, điều mà Đức Giê-hô-va đòi hỏi ngươi. Đó chẳng phải là làm điều công chính, ưa sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời ngươi sao?*” Vua Đa-vít nói trong Thi-thiên 40:6-8: “*Chúa không thích sinh tế hoặc tế lễ chạy, Chúa không đòi tế lễ thiêu hay tế lễ chuộc tội, nhưng Ngài đã mở tai con để nghe Ngài. Bây giờ con nói: ‘Có con đây. Trong quyển sách đã có chép về con.’ Lạy Đức Chúa Trời của con, con vui thích làm theo ý muốn Chúa, luật pháp Chúa ở trong lòng con.*”

Khi chúng ta xem xét Mi-chê 6:6-8 và Thi-thiên 40:6-8, chúng ta thấy rõ điều mà Đức Chúa Trời muốn là gì. Ngay cả trong thời Cựu Ước, Đức Chúa Trời đã bày tỏ thoáng qua ý muốn của Ngài. Điều gì thực sự làm Ngài hài lòng và đẹp ý? Ấy chẳng phải là của lễ hy sinh hay tế lễ chay, mà là những người bước đi cách ngay thẳng – làm điều công chính, ưa sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời mình. Thiếu đi những thành phần cần thiết như điều công chính, sự nhân từ và nét khiêm nhường, thì mọi tế lễ hy sinh của chúng ta đều không thể chấp nhận được trước mặt Chúa.

**6:9** – *“Tiếng của Đức Giê-hô-va kêu lên chống lại thành này; Người khôn phải kính sợ danh Ngài. Hãy nghe cây gậy và Đấng đã chỉ định nó.”* Cây gậy ở đây là nói đến A-si-ri. Ê-sai 10:5 chép *“Hỡi A-si-ri, là cái roi của sự thanh nộ Ta! Cái gậy cầm trong tay nó là sự tức giận của Ta vậy!”* Rõ ràng Đức Chúa Trời đã sai quân A-si-ri đến nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên nên nghe theo Chúa, Đấng đã chỉ định cây gậy (tức A-si-ri).

**6:10-11** – *“Hỡi nhà gian ác, làm sao Ta quên được kho báu gian tham và đồ đồng lường non đáng ghê tởm của ngươi? Làm sao Ta có thể tha thứ cho những cái cân gian và những trái cân giả dối trong bao?”* Ở đây một lần nữa chúng ta lại thấy sự gian dối khủng khiếp trong cộng đồng những người mua bán ở Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ. Họ có được những của báu nhờ những việc làm gian dối của mình. Họ sẽ cất bớt lượng hàng bán ra sử dụng những trái cân giả và lấy của người mua nhiều hơn số tiền mà họ phải trả.

Đức Chúa Trời đã ra lệnh trong Lê-vi Ký 19:36, *“Các con phải dùng cân chính xác, trái cân chính xác, ê-pha và hìn chính xác. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con, Đấng đã đem các con ra khỏi Ai Cập.”* Chúa phán trong Phục-truyền 25:14-16: *“Trong nhà ngươi chớ có hai thứ ê-pha, một thứ giả và một thứ non. Phải dùng trái cân đúng thật và công bình, cũng phải có một ê-pha đúng thật và công bình, để ngươi được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi lấy làm gớm ghiếc người nào làm các điều này và phạm sự bất nghĩa.”* (Bản Truyền Thống)

**6:12** – *“Vì những kẻ giàu của thành này đầy cường bạo, dân cư nó là những kẻ nói dối và lừa gian tà ở trong miệng chúng.”* Các thương gia giàu có không chỉ lường gạt những khách hàng của họ, mà họ còn rất hung tàn bạo ngược. Dân trong xứ là những kẻ nói dối. Hình phạt cho tội lỗi họ được chép trong các câu 13-15.

**6:13-15** – *“Vì vậy, Ta đánh ngươi, làm cho ngươi bị thương nặng và làm cho ngươi trở nên hoang vu vì có tội lỗi ngươi. Ngươi sẽ ăn nhưng không được no, bao tử ngươi vẫn cứ trống; Ngươi sẽ chết lóc nhưng không để dành được; Còn những gì ngươi tích trữ được thì Ta sẽ phó cho guom. Ngươi sẽ gieo nhưng không được gặt; Ngươi sẽ ép ô-liu nhưng không được xúc dầu; Ngươi sẽ đập nho nhưng không được uống rượu.”* Chúa sẽ trừng phạt họ cách nặng nề. Ngài sẽ làm cho họ bị thương nặng không thể cứu chữa. Họ sẽ ăn, nhưng không được no (Lê-vi 26:26). Họ sẽ gieo nhưng không được gặt. Họ sẽ ép ô-liu nhưng không được xúc dầu (Phục-truyền 28:40). Họ có rượu nhưng không được uống. Họ sẽ bị tàn phá hoàn toàn.

**6:16** – “*Vì người đã tuân giữ những luật lệ của Ôm-ri và đi theo các việc làm của nhà A-háp; Người bước đi trong mưu chước chúng; Vì thế, Ta khiến người trở nên hoang vu, dân cư người sẽ bị chế giễu, và các người sẽ mang lấy nỗi sỉ nhục của dân Ta.*” Ôm-ri là cha của A-háp, là người gian ác hơn hết thảy các vua trước ông. Chúng ta đọc được mô tả của Đức Chúa Trời nói về Ôm-ri trong I Các-vua 16:25: “*Ôm-ri làm điều ác dưới mắt Đức Giê-hô-va, và còn làm điều ác hơn các vua trước mình.*” Ôm-ri và con trai ông là A-háp đã đẩy mạnh việc thờ phượng Ba-anh tại Y-sơ-ra-ên trong suốt thời gian họ cai trị. A-háp đã lập một bàn thờ cho Ba-anh trong đền miếu của Ba-anh mà ông đã xây cất tại Sa-ma-ri (I Các-vua 16:31-32). Dân Y-sơ-ra-ên đã đi theo đường lối của Ôm-ri và A-háp, hậu quả là Đức Chúa Trời đã khiến họ nên hoang tàn và trở nên điều sỉ nhục.



## Phần 7

### ĐỪNG TIN CẬY VÀO GIÁ TRỊ ĐỜI NÀY, CHỈ TIN CẬY VÀO MỘT MÌNH CHÚA MÀ THÔI

7:1-20

**7:1** – “*Khốn nạn cho tôi! Vì tôi như người hái trái cây mùa hạ, và như người mót nho trong mùa hái nho, mà không có một chùm nho để ăn; Trái và đầu mùa mà linh hồn tôi vẫn ước ao cũng không có.*” Mi-chê đang nói đến những khó khăn về kinh tế của Y-sơ-ra-ên. Ông so sánh tình trạng của họ với tình trạng của những con gặt sau mùa gặt thì hoàn toàn không còn gì cả.

**7:2** – “*Người tin kính đã mất đi khỏi đất; Không còn có kẻ ngay thẳng trong loài người. Chúng đều rình rập để làm đổ máu; Mỗi người đều lấy lưới sẵn bắt anh em mình.*” Không có nơi nào an toàn ở Y-sơ-ra-ên. Người ta ai nấy đều rình rập để giết hại những người đi ngang qua, thậm chí giết cả anh em và bà con thân thuộc của họ.

**7:3-4** – “*Tay chúng chuyên làm điều ác. Thủ lĩnh thì đòi quà cáp, thẩm phán thì nhận hối lộ; Còn quan lớn thì lòng đầy tham vọng, chúng cấu kết với nhau. Người tốt nhất của chúng giống như chà chuôm, còn kẻ ngay thẳng nhất của chúng lại xấu hơn hàng rào gai gốc. Ngày của kẻ canh giữ người, tức là ngày trừng phạt người đã đến rồi; Bây giờ là lúc chúng bối rối.*” Dân sự làm điều dữ cách thành thạo. Các quan trưởng và quan tòa thì đòi của hối lộ. Những người tốt nhất trong số họ thì giống như hàng rào gai gốc. Đức Chúa Trời phán rằng ngày thăm phạt của họ sắp đến vì có tất cả những điều gian ác mà họ đã làm.

**7:5-6** – “*Chớ tin người lân cận và đừng để lòng tin cậy nơi bạn hữu mình; Hãy giữ, đừng mở miệng ra cùng người phụ nữ ngủ trong lòng người. Vì con trai sỉ nhục cha, con gái nổi lên nghịch với mẹ, dâu nghịch cùng bà gia và kẻ thù của người ta chính là người nhà mình.*” Có sự phản bội ở khắp mọi nơi trong Y-sơ-ra-ên. Ngay cả bạn hữu mình cũng không thể tin tưởng được. Không còn sự chung thủy, ngay cả giữa vợ và chồng.

Các gia đình bị chia rẽ. Con trai và con gái thiếu tôn trọng cha mẹ mình. Kẻ thù của một người lại chính là người nhà của người đó. Trong Ma-thi-ơ 10:21, 35-36, Chúa trích dẫn Mi-chê 7:6 để mô tả tình trạng sẽ xảy đến trên đất trước khi Ngài tái lâm.

**7:7** – “*Nhưng về phần tôi, tôi sẽ nhìn xem Đức Giê-hô-va, trông đợi Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi; Đức Chúa Trời tôi sẽ nghe tiếng tôi.*” Khi nhìn vào tất cả những sự gian ác xảy ra xung quanh mình, Mi-chê quyết định trông đợi sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Chúng ta phải biết rằng Chúa sẽ không cho phép tội ác kéo dài mãi mãi. Ha-ba-cúc đã nói, “*Tôi sẽ đứng nơi vọng canh, chôn chân nơi thành lũy, chăm chú nhìn xem Ngài bảo tôi điều gì, và tôi sẽ có câu trả lời thế nào*

cho thắt mắc của tôi” (Ha-ba-cúc 2:1). Ở giữa muôn vàn khó khăn, chìa khóa là hãy ở riêng với Chúa và chờ đợi cho đến khi Ngài phán dạy chúng ta.

**7:8** – “*Hỡi kẻ thù tôi, chớ vui mừng vì tôi. Dù bị ngã, tôi sẽ trỗi dậy; Dù ngồi trong bóng tối, Đức Giê-hô-va sẽ là ánh sáng của tôi.*” Mi-chê đang đại diện cho đất nước mình để nói lời này. Ông nói với những kẻ thù của Y-sơ-ra-ên rằng chớ vui mừng khi Y-sơ-ra-ên sụp đổ vì họ sẽ lại trỗi dậy.

**7:9** – “*Tôi gánh chịu cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va vì tôi đã phạm tội với Ngài, cho đến chừng Ngài bênh vực lý do của tôi và biện minh cho tôi, thì Ngài sẽ đem tôi đến ánh sáng, và tôi sẽ thấy đức công chính của Ngài.*” Trong câu 9, nhà tiên tri gánh lấy tội lỗi của dân sự, giống như Đa-ni-ên đã làm. Chúng ta đọc thấy những lời này trong Đa-ni-ên 9:5, “*Chúng con đã phạm tội, làm điều sai quấy.*” Đa-ni-ên là một trong những người công bình nhất từng sống trên đất, nhưng giống như Mi-chê, ông đã xưng nhận tội lỗi của cả dân tộc mình và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ cho họ.

**7:10** – “*Kẻ thù tôi sẽ thấy điều ấy, và sẽ bị xấu hổ. Nó là kẻ đã bảo tôi rằng: ‘Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngự ở đâu?’ Mắt tôi sẽ thấy sự sụp đổ của nó, và nó sẽ bị giày đạp như bùn ngoài đường.*” Tất cả những kẻ thù của Y-sơ-ra-ên, như Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, những kẻ đã vui mừng khi Y-sơ-ra-ên bị xâm chiếm, sẽ phải chịu hình phạt tương tự. Nhà tiên tri nói rằng sẽ đến lúc ông được thấy kẻ thù mình bị giày đạp.

**7:11-13** – “*Ngày xây dựng lại tường thành sẽ đến, là ngày mở rộng biên cương. Trong ngày đó, người ta sẽ đến với người, từ A-si-ri và các thành Ai Cập, từ Ai Cập cho đến sông Cái, từ biển này cho đến biển kia, và từ núi này cho đến núi khác. Nhưng đất của kẻ thù sẽ trở nên hoang vu vì hậu quả hành vi của dân cư nó.*” Đức Chúa Trời sẽ xây lại Y-sơ-ra-ên và hình phạt những kẻ vui cười vì tai họa xảy ra cho nó. Các quốc gia trên đất sẽ trở nên hoang vu vì sự gian ác mình.

**7:14-15** – “*Hãy dùng gậy chẵn dân người tức là bầy của sản nghiệp người, nó ở một mình trong rừng, giữa miền Cạt-mên; Hãy cho nó ăn cỏ ở Ba-san và Ga-la-át như trong những ngày thuở xưa. Ta sẽ bày tỏ cho họ những dấu lạ, như trong những ngày họ ra khỏi đất Ai Cập.*” Nhà tiên tri nói rằng Chúa sẽ nuôi dân Ngài bằng cây gậy của người chẵn. Mi-chê đang cầu nguyện: “*Lạy Chúa, xin đem chúng con trở lại. Xin chẵn đất và coi sóc chúng con như những ngày trước.*”

**7:16-18** – “*Các nước thấy điều đó sẽ bị xấu hổ về sức mạnh mình; Chúng sẽ đặt tay trên miệng, và tai chúng sẽ điếc. Chúng sẽ liếm bụi như con rắn, và run rẩy mà ra khỏi hang mình như loài bò sát trên đất. Chúng sẽ kinh hãi mà đến với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta và khiếp sợ trước mặt Ngài. Ai là Đức Chúa Trời giống như Ngài? Ngài tha thứ sự gian ác và bỏ qua sự vi phạm của dân sót lại, là sản nghiệp Ngài. Ngài không giữ lòng giận đời đời, vì Ngài vui thích sự nhân từ.*”

Sự tàn phá lớn lao đã từng xảy đến trên Y-sơ-ra-ên trong quá khứ sẽ lặp lại một lần nữa, nhưng cuối cùng dân sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ hưởng được đất. Đức Chúa Trời sẽ không giữ cơn giận

của Ngài với Y-sơ-ra-ên đến đời đời. Bởi lòng thương xót, Ngài sẽ tha thứ cho dân Do Thái và đem họ trở lại xứ mình.

**7:19** – “Ngài sẽ còn thương xót chúng tôi, giày đạp sự gian ác chúng tôi dưới chân Ngài và ném tất cả tội lỗi chúng tôi xuống đáy biển.” Mục đích của Chúa khi Ngài phán xét Y-sơ-ra-ên là gì? Đa-ni-ên 9:24 chép, “Có bảy mươi tuần lễ đã được ấn định cho dân ngươi và thành thánh ngươi để chấm dứt sự vi phạm, tiêu trừ tội lỗi, đền chuộc tội ác và đem lại sự công chính đời đời, để Khải tượng và lời tiên tri được ứng nghiệm, và xúc dầu cho Nôi Chí Thánh [‘Đấng rất thánh’ trong Bản Truyền Thống].”

Mục đích của sự phán xét trên Y-sơ-ra-ên là để thanh tẩy họ, làm sạch sự gian ác và mang lại sự công chính đời đời. Đức Chúa Trời sẽ ném tất cả tội lỗi họ xuống đáy biển sâu, như Ngài cũng làm với tội lỗi của chúng ta khi chúng ta được tái sinh trong Ngài.

**7:20** – “Ngài sẽ bày tỏ đức thành tín cho Gia-cốp và lòng nhân từ cho Áp-ra-ham, là điều Ngài đã thề hứa với tổ phụ chúng tôi từ những ngày xưa.” Đức Chúa Trời sẽ hoàn tất lời hứa của Ngài cho Áp-ra-ham, cho Hội-thánh và cho Y-sơ-ra-ên. Chính vì giao ước của Ngài với Áp-ra-ham mà Chúa phán rằng Ngài sẽ tỏ lòng thương xót đối cùng dòng dõi Áp-ra-ham.

## ***KẾT LUẬN***

Tiên tri Mi-chê đã công bố sự phán xét của Đức Chúa Trời trên Y-sơ-ra-ên, cũng như sự phục hồi và các phước lành trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An dành cho họ. Trong sách Mi-chê chúng ta thấy cái vòng luẩn quẩn của một dân đã từng trung thành với Đức Chúa Trời giờ lại quay lưng lại với Ngài và phạm tội một cách trầm trọng. Họ đã phải chịu sự đoán phạt kinh khiếp, và rồi cuối cùng đã quay trở lại với Ngài.

Tuy nhiên, chúng ta không nên chìm đắm trong suy nghĩ rằng điều này sẽ xảy ra cho tất cả những người tin Chúa nhưng lại lìa bỏ Chúa. Một số người không bao giờ quay trở lại với Ngài, mà thay vào đó họ chọn đi thẳng xuống địa ngục. Do đó, chúng ta cần cẩn thận lắng nghe những lời cảnh báo này. Tốt hơn là hãy *“bền chí làm lành để tìm vinh hiển, tôn trọng, và sự chẳng hề chết, ...[để được] sự sống đời đời”* (Rô-ma 2:7). Khi làm được như vậy, chúng ta sẽ nhận được lời khen ngợi từ Chúa mình, *“Hỡi đây tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; ...hãy đến hưởng sự vui mừng của Chúa ngươi.”*

# **Sách Tiên Tri**

## **Na-hum**

# GIỚI THIỆU

Na-hum có nghĩa là “sự an ủi” hay “người an ủi”. Ông nói tiên tri sau khi thành Thê-bê (Nô-A-môn) bị sụp đổ vào năm 664/663 TCN bởi A-su-ba-ni-banh (cai trị từ 669-627 TCN). Tuy nhiên thành Ni-ni-ve, bị sụp đổ vào năm 612 TCN, vẫn tồn tại khi Na-hum nói tiên tri.

Ông là người cùng thời với Xô-phô-ni và Giê-rê-mi. Ông nói tiên tri trong thời của Ma-na-se (cuối triều đại của ông) và Am-môn, cũng như vào đầu triều đại của Giô-si-a. Nhiều nhà tiên tri đã nói tiên tri trong một thời gian dài nhưng niên đại mà chúng ta biết là khoảng thời gian duy nhất được ghi chép lại trong chức vụ của họ.

Sách Na-hum là một mô tả mang tính tiên tri về sự hủy diệt của thành Ni-ni-ve, thủ phủ của Đế- quốc A-si-ri. Sứ điệp của Na-hum rất thẳng thắn. Trên thực tế, đó là khúc dạo đầu của sự hủy diệt và phán xét của Đức Chúa Trời trên dân ngoại trong những ngày sau rốt.

## BỐ CỤC

### Phần 1 Lời Công Bố về Sự Phán Xét (1:1-15)

- A. Gánh nặng (1:1)
- B. Sự oai nghi của Đức Giê-hô-va (1:2-8)
- C. Lời công bố về sự đoán phạt hậu đến (1:9-15)

### Phần 2 Cuộc Vây Hãm và Sự Hủy Diệt thành Ni-ni-ve (2:1-13)

- A. Lời mô tả về việc kẻ thù lật đổ Ni-ni-ve và các cửa sông bị mở tung (2:1-6)
- B. Hoàng hậu bị bắt (2:7)
- C. Cuộc trốn chạy của những người mạnh dạn (2:8)
- D. Thành bị cướp bóc (2:9-10)
- E. Sự thống khổ của dân thành Ni-ni-ve, những người đã từng dũng mãnh như sư tử (2:11-12)
- F. Sự phán xét của Đức Chúa Trời trên thành (2:13)

### Phần 3 Tội Lỗi và Sự Sụp Đổ của thành Ni-ni-ve (3:1-9)

- A. Tội lỗi của Ni-ni-ve (3:1-4)
- B. Sự hủy diệt của thành Ni-ni-ve (3:5-19)

# Phần 1

## LỜI CÔNG BỐ VỀ SỰ PHÁN XÉT

1:1-15

**1:1** – “Lời tiên tri về Ni-ni-ve [‘gánh nặng của Ni-ni-ve’ trong Bản Truyền Thống]. Sách Khải tượng của Na-hum, người Ên-cốt.” Sách Na-hum bắt đầu trong câu 1 với *gánh nặng của Ni-ni-ve*. Na-hum là người Ên-cốt. Người Ên-cốt sống ở làng Ên-cốt, thuộc Ga-li-lê. Nơi này đã nhiều lần bị quân A-si-ri xâm lược. Người dân nơi đây đã chứng kiến sự tàn ác và thiệt hại nặng nề mà quân A-si-ri đã gây ra cho Y-sơ-ra-ên.

**1:2** – “Giê-hô-va là Đức Chúa Trời ghen tuông và báo thù; Đức Giê-hô-va là Đấng báo thù và đầy thịnh nộ. Đức Giê-hô-va báo thù những kẻ chống lại Ngài, và nổi giận đối với kẻ thù của Ngài.” Chúng ta nên suy gẫm về đường lối của Chúa. Lời Chúa nói rõ ràng rằng sự báo thù thuộc về Chúa. Chúa phán trong Hê-bơ-rơ 10:30, “*Sự trả thù thuộc về Ta, Ta sẽ báo ứng.*” Rõ ràng, Đức Chúa Trời là Chúa của sự báo trả.

**1:3** – “Đức Giê-hô-va chậm giận và có quyền năng rất lớn, nhưng Ngài chẳng coi kẻ có tội là vô tội. Đức Giê-hô-va bước đi trong gió lốc và bão tố, đám mây là bụi dưới chân Ngài.” Đây gần như là lời trích dẫn trực tiếp từ Xuất Ê-díp-tô Ký 34:6-7, nói về lòng nhân từ và tính chậm giận của Chúa.

Khi nhìn vào Ni-ni-ve, chúng ta thấy lòng nhân từ của Chúa đối với thành này trong các thế hệ trước. Ngài đã sai Giô-na đến Ni-ni-ve và cho họ một cơ hội để ăn năn, và họ đã ăn năn. Tuy nhiên, vì họ đã quay trở lại đường lối gian ác của mình, nên sự phán xét phải đến trên họ bởi Đức Chúa Trời không bỏ qua cho kẻ ác. Xuất Ê-díp-tô Ký 34:7 nói về Ngài như sau “[Ngài] *Giữ lòng yêu thương đến nghìn đời, tha thứ điều gian ác, sự vi phạm và tội lỗi; Nhưng không kể kẻ có tội là vô tội, mà nhân tội tổ phụ phạt con cháu đến ba bốn đời.*” Điều này cũng được nhắc lại trong Ê-xê-chi-ên chương 20.

Đức Chúa Trời nhìn vào một quốc gia như một đối tượng của giao ước. Do đó, khi Ngài nhìn vào nước Mỹ, Ngài xem họ như nhau kể từ thời lập quốc năm 1776 trở về sau. Tất cả các thế hệ của một quốc gia đều là một trong mắt Chúa. Đức Chúa Trời nhìn dân Y-sơ-ra-ên cũng cùng một thể ấy. Trong sách Na-hum, Đức Chúa Trời nhìn Ni-ni-ve một cách toàn diện. Chúng ta có khuynh hướng phân biệt các thế hệ. Nhưng Chúa không như vậy. Ngài nhìn vào toàn thể một quốc gia, một thành phố hay một gia đình.

Chúng ta cần nhìn mọi sự theo cách nhìn của Chúa. Khi Đức Chúa Trời làm việc trên các dân hay các nước, Ngài đang nhìn cái nhìn toàn cảnh về đối tượng đó. Đức Chúa Trời phán xét một

quốc gia dựa trên hành động của toàn bộ các thế hệ đã tồn tại trên nước đó. Nếu một đất nước bước đi cách ngay lành, thì thế hệ cuối cùng của đất nước đó sẽ nhận được phước lành của tất cả các thế hệ đi trước, nhưng nếu một nước bị kể là gian ác, thì thế hệ cuối cùng của nước đó cũng sẽ gặt lấy mọi sự đoán phạt từ những thế hệ đi trước khi chén tội lỗi của họ đã đầy.

Chúa Giê-xu phán trong Ma-thi-ơ 23:36 rằng mọi tội lỗi của dân Do Thái và các thế hệ đi trước sẽ đổ trên thế hệ này. Thế hệ dân Y-sơ-ra-ên sống trong thời Chúa Giê-xu đã làm đầy chén tội lỗi của các thế hệ đi trước. Chúa Giê-xu bị đóng đinh vào năm 30 SCN. Bốn mươi năm sau, vào năm 70 SCN, tức là thế hệ tiếp theo, quân La Mã đã đóng đinh gần bốn ngàn người khi họ phá hủy Giê-ru-sa-lem. Thế hệ đó đã nhận sự đoán phạt của thế hệ đi trước đã đóng đinh Chúa Giê-xu.

Nguyên tắc tương tự cũng được áp dụng cho nước Mỹ. Những phán xét kinh khiếp sẽ xảy đến trên nước Mỹ. Thật không may, chúng ta đang ở trong thế hệ sẽ nhận lấy sự đoán phạt từ tội lỗi của các thế hệ đi trước. Khi chén tội lỗi đã đầy, Đức Chúa Trời sẽ đổ sự phán xét của Ngài xuống nước Mỹ, nhưng nước Mỹ cũng sẽ kinh nghiệm sự phân hưng chưa từng có trong lịch sử nhân loại.

Giô-na đã không muốn đi Ni-ni-ve vì ông biết dân Ni-ni-ve sẽ ăn năn và Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho họ cũng như không hủy diệt họ nữa. Dân Ni-ni-ve đã ăn năn khi Giô-na rao giảng và họ được tha vì chén tội lỗi của họ chưa đầy. Đức Chúa Trời đã công bố sự đoán phạt trên họ, nhưng nhờ họ biết ăn năn nên sự phán xét đã không xảy đến trong thế hệ của họ. Tuy nhiên, sự đoán phạt đã đến một thời gian sau đó khi các thế hệ kế tiếp nhau liên tục làm ác và đổ đầy chén tội lỗi. Do đó, theo lịch sử ghi chép lại, vào năm 612 TCN, Ni-ni-ve đã sụp đổ. Kể từ khi họ ăn năn vào thời Giô-na cho đến thời điểm Đức Chúa Trời hủy diệt Ni-ni-ve là khoảng 150 năm.

Chúng ta gặt những gì chúng ta gieo. Đây là một nguyên tắc bất di bất dịch trong tự nhiên. Nếu một người gieo một hạt sồi, nó sẽ mọc lên một cây sồi cao lớn. Tiến trình có thể nhanh hay chậm tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, nhưng chắc chắn nó sẽ mọc lên một cây sồi. Hạt giống mà một dân tộc gieo ra, chính họ sẽ gặt lấy.

Sự phán xét sẽ giáng trên nước Mỹ vì những việc làm sai trái mà chúng ta đã gieo trong suốt nhiều năm qua. Tuy nhiên, nước Mỹ có được một hạt giống tốt. Nó được lập nên trên sự công chính, nên cuối cùng sẽ được Đức Chúa Trời chúc phước. Tuy nhiên, nước Mỹ cũng sẽ phải trả giá cho tất cả những việc làm gian ác của mình. Điều này cũng giống với Y-sơ-ra-ên. Vì Áp-ra-ham là tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên, ông đã gieo một hạt giống tin kính cho dân này, nên Đức Chúa Trời sẽ phục hồi và ban phước cho Y-sơ-ra-ên sau khi họ đã gánh chịu những hậu quả từ tội lỗi của mình.

Khi dân Ni-ni-ve được trao cho cơ hội để ăn năn vào thời Giô-na, họ đã ăn năn và Đức Chúa Trời đã tha cho thành khỏi bị hủy diệt. Tuy nhiên, sau một thời gian, các cư dân của Ni-ni-ve đã quay trở lại đường lối gian ác và làm đầy chén tội lỗi mình. Do đó, vào thời của Na-hum, nhiều năm sau khi Giô-na thi hành chức vụ, Ni-ni-ve đã sa ngã trở lại và bị định sẵn cho sự hủy diệt.



Đức Chúa Trời đã cho dân Ni-ni-ve cơ hội ăn năn, họ đã làm điều đó được một thời gian, nhưng đáng tiếc là sự ăn năn đó đã không kéo dài được lâu, và cuối cùng Ni-ni-ve cũng đã bị Đức Chúa Trời hủy diệt vào năm 612 TCN.

**1:4** – “*Ngài quở biển và khiến nó phải khô đi, Ngài làm cạn mọi sông ngòi. Ba-san và Cạt-mên đều khô héo, rừng hoa Li-ban cũng phải úa tàn.*” Những con sông là một hàng rào phòng thủ tuyệt vời cho các thành trong thời cổ đại. Ni-ni-ve nằm trên bờ đông của sông Ti-gơ-rít, người ta đã dùng các kênh đào và xây hào để bảo vệ thành, như cách mà người Ba-by-lôn đã làm. Tuy nhiên khi Chúa phá hủy hai thành này, Ngài đã làm cho các dòng nước chảy đều cạn khô.

**1:5-6** – “*Do Chúa, núi non rung chuyển, các ngọn đồi đều tan rã; Trước mặt Ngài, quả đất và thế giới cùng toàn thể cư dân trên đất đều dậy lên. Ai có thể đứng được trước cơn thịnh nộ của Ngài? Ai có thể chịu nổi sự nóng giận của Ngài? Cơn giận của Ngài tuôn ra như lửa, các tảng đá phải vỡ ra bởi Ngài.*” Ở đây chủ yếu nói về Ni-ni-ve, nhưng cũng có thể ám chỉ đến sự hủy diệt sau cùng của Đức Chúa Trời trên các dân ngoại (Khải-huyền 6:17).

**1:7** – “*Đức Giê-hô-va thật tốt lành, là thành lũy trong ngày hoạn nạn; Ngài biết những ai ẩn náu nơi Ngài.*” Trong cơn đoán phạt, sự an ủi của Chúa được tìm thấy trong câu 7. Chúng ta phải hiểu rằng sự phán xét đến từ Chúa. Chính Đức Chúa Trời đã đẩy nước này lên nghịch cùng nước khác để thi hành sự báo trả và phán xét của Ngài trên nước đó. Tuy nhiên, khi Chúa phán xét một đất nước, Ngài tuyên bố rằng Ngài sẽ bảo vệ những người nào đặt lòng tin cậy nơi Ngài. Ngay cả trong cơn Đại Nạn, người công chính sẽ được Chúa che chở, vì Ngài là đồn lũy trong ngày hoạn nạn.

**1:8-9** – “*Nhưng Ngài dùng nước lụt tràn ngập để tận diệt chỗ ở của nó, và truy đuổi kẻ thù của Ngài vào bóng tối. Các người âm mưu gì để chống lại Đức Giê-hô-va? Chính Ngài sẽ ra tay tận diệt, và sự khốn khổ sẽ không xảy ra lần thứ hai.*” Na-hum đang nói về đạo quân A-si-ri bao vây thành Giê-ru-sa-lem, rằng họ sẽ không quay lại lần nữa vì Đức Chúa Trời sẽ tiêu diệt họ. Ni-ni-ve đã hoàn toàn bị hủy diệt bởi quân Ba-by-lôn.

**1:10** – “*Vì dù chúng có đan xen như bụi gai và loạng choạng như kẻ say khướt, chúng cũng sẽ bị thiêu rụi như rơm khô.*” Đức Chúa Trời dùng sự say rượu để hạ một dân xuống. Ngài dùng sự say sưa để hủy diệt Ni-ni-ve và Ba-by-lôn. Đức Chúa Trời đánh bại hai thành này với linh say sưa khi kẻ thù bao vây họ. Đó là điều đã xảy đến trên Ni-ni-ve khi nó bị bao vây bởi quân Ba-by-lôn. Chúa phán trong Giê-rê-mi 51:39 rằng Ngài cũng sẽ đánh Ba-by-lôn bằng linh say sưa khi thành này rơi vào tay quân Mê-đi và Phe-rơ-sơ (Ba Tư). Rượu mang đến cho con người ta một cảm giác an toàn giả tạo.

**1:11** – “*Chính từ nơi người xuất hiện một kẻ mưu toan điều dữ chống lại Đức Giê-hô-va, một kẻ bày mưu gian ác.*” Điều này áp dụng cho một số vị vua người A-si-ri, nhưng tiêu biểu là San-chê-ríp. San-chê-ríp là người luôn tìm cách để thôn tính Giê-ru-sa-lem. Na-hum nói rằng San-chê-ríp mưu sự dữ nghịch cùng Đức Giê-hô-va vì Giê-ru-sa-lem là thành của Đức Chúa Trời. Do đó, San-chê-ríp không chỉ tấn công dân Do Thái, mà là tấn công chính Đức Chúa Trời.

**1:12-13** – “*Nhưng Đức Giê-hô-va phán: ‘Dù chúng có liên minh đông đảo, cũng sẽ bị diệt trừ và qua đi. Hỡi dân Ta, dù Ta đã làm khổ các con, Ta sẽ chẳng còn làm khổ các con nữa. Nhưng bây giờ, Ta sẽ bẻ gãy ách nó khỏi các con và bứt đứt dây trói buộc các con.’*” Luôn có sự xác chứng cho lời tiên tri thật. Ê-sai 10:27 xác chứng cho Na-hum 1:12-13: “*Trong ngày đó, gánh nặng của chúng sẽ cất khỏi vai người, ách của chúng sẽ cất khỏi cổ người; ách sẽ bị gãy vì sự béo mập của người.*”

Ê-sai 10:5 nói “*Khốn cho A-si-ri, cây roi của sự thịnh nộ Ta! Cây gậy trong tay nó là sự tức giận của Ta!*” Vào thời vua Ê-xê-chia, Đức Chúa Trời đã dùng San-chê-ríp để thanh tẩy và trừng phạt Giê-ru-sa-lem. Chúng ta đọc thấy trong Ê-sai 10:12 “*Nhưng khi Chúa đã hoàn thành mọi công việc của Ngài trên núi Si-ôn và tại Giê-ru-sa-lem, Ngài phán: Ta sẽ trừng phạt những việc làm của lòng tự đại và sự kiêu hãnh của con mắt tự cao của vua A-si-ri.*”

Đức Chúa Trời đã đem San-chê-ríp đến nghịch cùng Giê-ru-sa-lem để thanh tẩy dân Y-sơ-ra-ên. Khi Chúa hoàn tất công việc của Ngài trên dân sự Ngài, Ngài đã trừng phạt San-chê-ríp. Thiên sứ của Chúa đã giết 185,000 quân A-si-ri đang đóng trại chung quanh Giê-ru-sa-lem và San-chê-ríp phải trở về nước mình rồi bị giết chết tại đó.

**1:14** – “*Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh về Ni-ni-ve: ‘Người sẽ không còn người nối dõi lưu danh nữa. Ta sẽ trừ diệt tượng chạm và tượng đúc khỏi đền miếu các thần của người. Ta sẽ làm mồ mả cho người, vì người hèn mạt.’*” Điều này là nói về dòng dõi hoàng tộc của A-si-ri, họ sẽ không thể dấy lên nữa. A-si-ri đã bị chinh phục bởi quân Ba-by-lôn và không bao giờ nổi lên được nữa. Ni-ni-ve ngày nay đã không còn được biết đến.

**1:15** – “*Này, trên các núi đồi có bàn chân của sứ giả báo tin lành và công bố sự bình an! Hỡi Giu-đa, hãy cử hành các ngày lễ và hoàn thành lời hứa nguyện, vì kẻ thù sẽ không còn xâm lăng người nữa, nó đã bị tận diệt.*” A-si-ri đã hoàn toàn bị diệt mất. Điều này ứng nghiệm trong hai giai đoạn. Một phần đã ứng nghiệm khi Đức Chúa Trời sai thiên sứ Ngài tiêu diệt đạo quân A-si-ri trong đời Ê-xê-chia, nhưng sự ứng nghiệm cuối cùng là sự sụp đổ hoàn toàn của thành Ni-ni-ve vào năm 612 TCN.

Tuy nhiên, đây không chỉ là về mặt lịch sử. Đức Chúa Trời muốn nói rằng nếu chúng ta hết lòng giữ bảy kỳ lễ của Ngài (và bước đi trong lễ thật của bảy kỳ lễ này), thì Chúa sẽ cất bỏ sự gian ác khỏi chúng ta. Về mặt thuộc linh, chúng ta phải tuân giữ tất cả bảy kỳ lễ của dân Y-sơ-ra-ên để kinh nghiệm được sự đắc thắng. Bảy kỳ lễ của Chúa được ghi lại trong Lê-vi Ký 23, là:

1. Lễ Vượt Qua
2. Lễ Bánh Không Men
3. Lễ Dâng Trái Đầu Mùa
4. Lễ Ngũ Tuần
5. Lễ Thối Kèn
6. Lễ Chuộc Tội
7. Lễ Lều Tạm

Sứ điệp về bảy kỳ lễ của Đức Chúa Trời sẽ dẫn chúng ta vào sự thánh khiết, cho chúng ta cái nhìn rõ ràng về sự phán hưng và những ngày sau rốt. Bản thân chúng ta cần kinh nghiệm bảy kỳ lễ này và dẫn dắt hội thánh của mình cùng giữ những lễ đó.

## Phần 2

### CUỘC VÂY HÃM VÀ SỰ HỦY DIỆT THÀNH NI-NI-VE

#### 2:1-13

Chương 2 này dường như có một sự vui mừng từ phía nhà tiên tri liên quan đến sự hủy diệt của thành Ni-ni-ve, điều mà ông đã nói tiên tri rất chính xác.

**2:1** – *“Kẻ tàn phá đến đánh thẳng vào người. Để bảo vệ thành lũy, hãy canh phòng đường sá; Hãy nai nịt gọng gàng và củng cố lực lượng!”* Câu này đề cập đến việc những người Ba-by-lôn đã nổi dậy chống lại chủ của họ là người A-si-ri và phá hủy thành Ni-ni-ve, thủ phủ của A-si-ri.

**2:2-6** – *“Vì Đức Giê-hô-va sẽ phục hồi vinh quang của Gia-cóp như vinh quang của Y-sơ-ra-ên, dù những kẻ cướp phá đã cướp phá họ, và đã phá hại những cành nho của họ. Cái khiên dũng sĩ của chúng nhuộm đỏ, các lính chiến mặc binh phục đỏ thẫm. Trong ngày chúng dàn trận, các chiến xa rực sáng như thép nung trong lửa, và guom giáo đều vung lên. Các chiến xa chạy loạn xạ trong các đường phố, chạy đi chạy lại trong các quảng trường, trông như những ngọn đuốc, và phóng nhanh như chớp! Các quan chức được triệu tập; Nhưng chúng bước đi loạng choạng, vội vã chạy đến vách thành, sẵn sàng chống cự. Các cửa sông bị mở tung, đền đài đều rung chuyển.”*

Đây là phân đoạn mô tả cuộc tấn công của quân đội Ba-by-lôn nhằm vào Ni-ni-ve, nơi được bao quanh là nước. Ni-ni-ve và Ba-by-lôn rất giống nhau. Ni-ni-ve được bảo vệ bởi sông Ti-gơ-rít, trong khi Ba-by-lôn được bảo vệ bởi sông Ô-phơ-rát. Cả hai thành này đều tưởng chừng như là bất khả xâm phạm, song khi Đức Chúa Trời đã quyết định hủy diệt một thành nào, thì không gì có thể cứu được nó. Chúa đã sai linh say sưa đến trên người A-si-ri và quân Ba-by-lôn đã chiếm được thành. Các cửa sông (hay các con đê) giúp kiểm soát dòng chảy từ sông Ti-gơ-rít quanh thành Ni-ni-ve. Họ không thể để toàn bộ dòng chảy của sông Ti-gơ-rít tràn vào nếu không nó sẽ cuốn trôi hết các bức tường thành. Quân Ba-by-lôn đã cho mở các con đê (các cửa sông), và làm ngập các bức tường của thành Ni-ni-ve, cho phép họ dễ dàng chiếm được thành.

**2:7** – *“Hoàng hậu bị lột hết trang sức và bị lưu đày; Các nữ tỳ đấm ngực, rên rĩ như chim bồ câu.”* Hoàng hậu Huzzab bị bắt đi cùng với các nàng hầu của mình.

**2:8** – *“Từ lâu, Ni-ni-ve như hồ đầy nước. Giờ đây, chúng đã chạy trốn! Có tiếng kêu: “Đứng lại, đứng lại!” Nhưng không ai quay lại!”* Các cư dân của Ni-ni-ve sẽ cố chạy trốn khỏi người Ba-by-lôn, trong khi những kẻ khác thì kêu rằng “Hãy đứng lại, đừng bỏ chúng tôi,” nhưng không ai lắng nghe tiếng kêu của họ.

**2:9** – *“Hãy cướp bạc, cướp vàng vì kho tàng vô tận, các báu vật nhiều vô số.”* Câu này cho chúng ta thấy sự giàu sang của Ni-ni-ve. San-chê-ríp, cũng như nhiều vua A-si-ri khác đã đánh phá các nước và cướp nhiều tài sản, vàng, bạc của họ mang về Ni-ni-ve. Dân A-si-ri cực kỳ giàu có.

**2:10** – *“Chúng đã bị tàn phá và cướp sạch! Lòng ai nấy đều tan nát, đầu gối chạm vào nhau; Lưng đau đớn, mặt mày xám ngắt.”* Ni-ni-ve sẽ rơi vào cảnh hoàn toàn tuyệt vọng sau cuộc tấn công của người Ba-by-lôn.

**2:11** – *“Nào, cái hang của sư tử, là nơi mà sư tử tơ được cho ăn, là nơi sư tử đực, sư tử cái và con nó bước đi mà không có gì làm cho chúng sợ hãi, bây giờ hang ấy ở đâu rồi?”* Sư tử là loài không sợ bất cứ loài nào khác. Mọi loài động vật đều lùi bước trước con người, kể cả voi, nhưng sư tử thì không. Sư tử là vua của các loài động vật. Nhà tiên tri đã ví A-si-ri với những con sư tử. Con sư tử già đại diện cho San-chê-ríp.

**2:12** – *“Sư tử đực xé đủ môi cho con nó và bóp chết con môi cho sư tử cái; Hang nó đầy môi, ổ nó đầy những con vật bị cắn xé.”* Ở đây ý nói là các vua này đã cướp bóc của rất nhiều người. Trong nhiều thế kỷ, họ đã xâm chiếm các nước lân bang và cướp phá, nhưng Đức Chúa Trời phán rằng bây giờ đến lượt họ bị kẻ khác giày xéo và tấn công.

**2:13** – *“Đức Giê-hô-va vạn quân phán: ‘Này, Ta chống lại người. Ta sẽ đốt chiến xa của người ra khỏi, grom sẽ ăn nuốt các sư tử tơ của người; Ta sẽ dứt bỏ môi người khỏi đất, và người ta không còn nghe tiếng của sứ giả người nữa.’”* Câu 13 nói về sự hủy diệt tuyệt đối trên thành Ni-ni-ve. Đức Chúa Trời đã hoàn toàn hủy diệt Ni-ni-ve vì có sự gian ác của dân A-si-ri.

# Phần 3

## TỘI LỖI VÀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA THÀNH NI-NI-VE

### 3:1-9

**3:1-3** – “*Khốn cho thành vậy máu! Nó đầy dẫy sự dối trá và cường bạo, cướp bóc không thôi. Có tiếng roi quát, tiếng ầm ầm của bánh xe; Ngựa phi nước đại, chiến xa phóng lên. Kỵ binh xông tới, gươm vung sáng lòa, giáo phóng chớp nhoáng. Đông đảo người ngã gục, thân chất thành đống, xác chết nhiều vô số! Người ta vấp ngã trên những xác chết.*” Quân Ba-by-lôn tràn vào thành Ni-ni-ve và giết chết dân A-si-ri.

**3:4** – “*Đó là vì vô số thói dâm dăng của gái mại dâm, xinh đẹp quyến rũ, làm nữ hoàng ma thuật; Nó bán các nước bởi thói dâm dăng, và bán các dân bởi ma thuật.*” Người A-si-ri nổi tiếng về tà thuật. Họ sử dụng tà thuật để dẫn dắt dân sự trong các trận chiến và các hoạt động khác. Họ rất giống dân Ba-by-lôn. Chúng ta cần phân biệt được các linh trong những ngày sau rốt này vì tà thuật có ảnh hưởng rất mạnh trên các quốc gia và dân tộc.

**3:5** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Này, Ta chống lại ngươi; Ta sẽ lật vấy ngươi lên phủ mặt ngươi, phơi bày sự lỏa lồ ngươi cho các dân tộc và cho các vương quốc thấy nỗi ô nhục ngươi.*” A-si-ri là một đế chế hùng mạnh. Người ta nghĩ rằng nó không thể sụp đổ, song Đức Chúa Trời đã dùng người Ba-by-lôn để hủy diệt nó.

**3:6-7** – “*Ta sẽ ném trên ngươi những vật ghê tởm, làm cho ngươi bị khinh miệt, và khiến ngươi thành trò cười cho thiên hạ. Khi ấy, ai thấy ngươi đều sẽ tránh xa và nói: ‘Ni-ni-ve đã hoang tàn! Ai sẽ tỏ lòng xót thương nó?’ Ta tìm đâu cho ngươi những người an ủi?’* Ni-ni-ve đã bị phá hủy và sụp đổ hoàn toàn. Không còn ai để than khóc cho nó.

**3:8-10** – “*Ngươi có hơn Nô A-môn không? Nó là một thành ở giữa các nhánh sông Nin, có nước bao bọc chung quanh, lấy biển làm đồn lũy, lấy nước làm tường thành. Cút và Ai Cập là sức mạnh vô biên của nó. Phút và Li-by là kẻ cứu giúp nó. Dù vậy, chính nó đã bị lưu đầy, và bị cầm tù; Con cái nó cũng đã bị nghiền nát nơi đầu đường xó chợ. Những người quyền quý bị đem ra bắt thăm, các quan chức lớn đều bị mang xiềng.*”

Vua A-su-ba-ni-ban của A-si-ri đã đánh bại thành Thê-bê (Nô A-môn), một thành phố hoàng gia hùng mạnh của các Pha-ra-ôn nằm bên dòng sông Nin. Thành này đã được củng cố trong gần 700 năm. Quân A-si-ri đã xây đập trên con sông ở Thê-bê và chiếm được thành lớn ấy, nơi tưởng chừng là bất khả xâm phạm. Đức Chúa Trời phán “Ta đã lật đổ Thê-bê thế nào, thì Ta cũng sẽ đánh đổ Ni-ni-ve giống như vậy.”

Chúng ta sẽ thấy điều tương tự xảy ra trong Hội-thánh Chúa. Những người nào cố xây dựng “đế chế riêng” cho mình hay có những chức vụ lớn sẽ sụp đổ nếu họ không bước đi cách ngay thẳng. Có nhiều hội thánh lớn được xây dựng trên sự gian ác, Đức Chúa Trời sẽ phơi bày tội lỗi của họ và hạ họ xuống. Hội thánh không thể thiếu sự khiêm nhường và thánh khiết.

**3:11** – *“Người cũng thế, sẽ say sưa và đi ẩn trốn; Chính người cũng sẽ tìm nơi ẩn núp khỏi kẻ thù.”* Sự say sưa là nguyên nhân dẫn đến sự hủy diệt của thành Ni-ni-ve.

**3:12** – *“Tất cả đồn lũy người như những cây và đầy trái chín đầu mùa; Khi bị rung thì trái rụng xuống, rơi ngay vào miệng người ăn.”* Tất cả các thành khác xung quanh Ni-ni-ve đều được liên kết với nhau để tạo nên tuyến phòng thủ. Tất cả đều bị rung động bởi quân Ba-by-lôn. Nhà tiên tri đang ví thành trì của họ giống như cây vả. Khi những trái vả đầu mùa chín, người nông dân rung cây và tất cả trái chín sẽ rụng xuống. Đức Chúa Trời phán rằng các đồn lũy của họ sẽ bị rung động và đổ xuống như những trái vả rụng xuống từ trên cây.

**3:13** – *“Này, quân đội của người là những người đàn bà ở giữa người. Các cổng thành của đất nước người sẽ rộng mở cho quân thù; Lửa đã thiêu nuốt các then cài cổng!”* Nỗi sợ đã chiến thắng họ và khiến những người đàn ông của họ trở nên yếu đuối như đàn bà. Đức Chúa Trời đã dùng linh say sưa và linh sợ hãi để đánh gục Ni-ni-ve. Về sau của câu 13 nói đến việc tất cả các cửa thành của Ni-ni-ve bị mở toang. Quân Ba-by-lôn phóng hỏa đốt thành. A-su-ba-ni-banh là vị vua giáp cuối của A-si-ri. Sinsariskun, một người vô cùng tàn ác, là vị vua cuối cùng của A-si-ri. Ông đã bị thiêu chết trong thành Ni-ni-ve.

**3:14** – *“Hãy múc nước để phòng khi bị vây hãm, hãy củng cố các đồn lũy của người; Hãy đi lấy đất sét, nhồi hồ và xây sửa lại lò gạch!”* Đức Chúa Trời muốn nói với người A-si-ri rằng ngay cả khi họ cố gắng chuẩn bị trước cho trận chiến này, thì điều đó cũng không giúp ích gì cho họ. Không gì có thể giải cứu Ni-ni-ve khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời.

**3:15** – *“Tại đó, lửa sẽ thiêu nuốt người, gươm sẽ tiêu diệt người; Nó sẽ ăn nuốt người như cào cào ăn mùa màng. Hãy tăng quân số như cào cào, hãy tăng quân số như châu chấu!”* Dù có đề phòng trước, thì thành cũng sẽ bị lửa thiêu rụi.

**3:16** – *“Người đã gia tăng số thương nhân nhiều hơn sao trên trời; Nhưng tất cả như cào cào cắn phá sạch rồi bay đi.”* Ni-ni-ve không chỉ là một thành phố mạnh về quân sự, mà còn là một nơi thông thương rất giàu có. Hội-thánh phải cẩn thận để không dính líu tới vấn đề kinh doanh thương mại vì điều đó có thể gây nguy hại.

**3:17** – *“Vệ binh của người đông như cào cào, các quan chức người như bầy châu chấu đậu trên tường rào trong ngày giá lạnh; Đến khi mặt trời mọc, nó biến đi mất, không ai biết nó ở đâu.”* Đức Chúa Trời nói rằng các vua và quan tướng của họ giống như châu chấu, cào cào.

**3:18** – *“Hỡi vua A-si-ri, những người chăn của người đã ngủ rồi! Những người quyền quý của người đều an nghỉ. Dân người tan lạc trên khắp núi non, không ai tập hợp chúng lại.”* Những

người bảo vệ A-si-ri đã ngủ mê trong bóng tối. Phiến quân sẽ tan thành cát bụi và dân sự bị tản lạc trên các núi.

**3:19** – *“Thương tích của người không thuốc chữa, vết thương người rất trầm trọng. Tất cả những ai nghe nói về người đều vỗ tay, vì có ai thoát khỏi sự thống trị tàn ác triền miên của người đâu?”* Ni-ni-ve sẽ không bao giờ trỗi dậy được nữa. Trong những ngày sau rốt, nhiều quốc gia và chế độ được cho là không thể sụp đổ, sẽ sụp đổ, như Ni-ni-ve. Không gì thay thế được sự thánh khiết và khiêm nhường. Châm-ngôn 16:18 nói *“Sự kiêu ngạo đi trước, sự bại hoại theo sau, và tánh tự cao đi trước sự sa ngã.”* Sự kiêu ngạo sẽ đánh đổ một người hay cả một quốc gia, song sự khiêm nhường mang đến sự tôn trọng và sự sống lâu dài. Đó là điều đã xảy đến cho thành Ni-ni-ve. Họ đã rất kiêu ngạo, nghĩ rằng mình không thể bị sụp đổ. Bởi đó, Đức Chúa Trời đã hoàn toàn hủy diệt họ.



## ***KẾT LUẬN***

Sự hủy diệt của Ni-ni-ve cũng giống như cách mà Đức Chúa Trời sẽ hủy diệt dân ngoại trong những ngày sau rốt. Chủ đề chính của sách này là mặc dù Đức Chúa Trời đã ban cho dân ngoại (Ni-ni-ve) cơ hội để ăn năn trong thời của Giô-na (và họ thật đã ăn năn), nhưng sau một thời gian, họ quay trở lại đường cũ, vì vậy Đức Chúa Trời đã hủy diệt họ. Chúng ta hãy học những bài học này từ sách Na-hum.

# **Sách Tiên Tri**

## **Ha-ba-cúc**

## GIỚI THIỆU

Ha-ba-cúc có nghĩa là “ôm ấp”. Ông nói tiên tri vào cuối triều đại của Ma-na-se và đầu thời trị vì của Giô-si-a, khoảng từ năm 650-628 TCN, hoặc có thể muộn hơn. Chúng ta không thể nói chính xác ngày tháng mà tiên tri Ha-ba-cúc thi hành chức vụ vì Kinh Thánh không cho biết điều này. Thời gian từ khi vua Ma-na-se băng hà đến lần lưu đày đầu tiên vào năm thứ tư dưới thời Giê-hô-gia-kim là khoảng ba mươi tám năm.

Ha-ba-cúc và Sô-phô-ni nói tiên tri về Thời-kỳ của những người Canh-đê. Họ coi Ba-by-lôn là kẻ thù chính. Sách Ha-ba-cúc được viết khoảng tám năm sau khi Sa-ma-ri và Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên sụp đổ vào năm 722 TCN. Do đó, Ha-ba-cúc tập trung vào nước Giu-đa và thủ phủ của nó là Giê-ru-sa-lem. Ông nói tiên tri trước khi Giê-ru-sa-lem sụp đổ vào năm 586 TCN.

## BỐ CỤC

- Phần 1 Tiếng Kêu của Nhà Tiên Tri về tình trạng Vô Luật Pháp (1:1-4)
- Phần 2 Người Canh-đê nổi lên để thi hành Sự Phán Xét (1:5-11)
- Phần 3 Nhà Tiên Tri kêu lên rằng Dân Canh-đê còn gian ác hơn cả Y-sơ-ra-ên (1:12-17)
- Phần 4 Nhà Tiên Tri chờ đợi xem Đức Chúa Trời phán bảo ông điều gì (2:1-4)
- Phần 5 Bài ca về những tai ương (2:5-20)
- Phần 6 Bài ca về Sự Phán Xét của Đức Chúa Trời trên các Nước (3:1-16)
- Phần 7 Bài ca Khải Hoàn của Những Người Được Chuộc trong cơn hoạn nạn (3:17-19)

# Phần 1

## TIẾNG KÊU CỦA NHÀ TIÊN TRI VỀ TÌNH TRẠNG VÔ LUẬT PHÁP

### 1:1-4

Phần đầu của sách Ha-ba-cúc là tiếng kêu của nhà tiên tri về tình trạng vô luật pháp. Điều này hướng chúng ta đến khoảng thời gian trong những năm cuối triều vua Ma-na-se và những năm đầu của triều đại Giô-si-a trước khi vua Giô-si-a thực hiện cải cách.

Y-sơ-ra-ên đã phạm tội, nhưng vẫn còn một dòng dõi tin kính, là dân sót của những người kính sợ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã dùng các dân ngoại để thanh tẩy Y-sơ-ra-ên. Ngài đã đem dân Y-sơ-ra-ên trở về xứ của họ (Giê-rê-mi 30) vì hai lý do chính: để được thanh tẩy và để bị phán xét vì có tội lỗi mình. Sau khi Đức Chúa Trời hoàn tất công việc của Ngài trên Y-sơ-ra-ên, Ngài sẽ hình phạt những quốc gia mà Ngài đã dấy lên để nghịch cùng dân Ngài. Điều này cũng tương tự trong vương quốc của Đức Chúa Trời. Chúa dùng những người xác thịt để thanh tẩy những người có vấn đề nhưng vẫn muốn tiếp tục bước đi với Chúa và được biến đổi để trở nên giống Ngài. Toàn bộ mục đích của Đức Chúa Trời trong mọi sự Ngài làm là để thánh hóa những người tin kính.

**1:1-2** – *“Đây là sự điệp mà nhà tiên tri Ha-ba-cúc nhận được qua khái tượng. Lạy Đức Giê-hô-va! Con kêu cứu mà Ngài không lắng nghe, con kêu van với Ngài vì sự bạo ngược mà Ngài không giải cứu cho đến chừng nào?”* Tình trạng vô luật pháp và bạo lực đã len lỏi vào nước Giu-đa, và dân sự Chúa đã bị tiêm nhiễm điều đó. Họ trở nên hư hoại.

**1:3** – *“Sao Chúa khiến con thấy sự bất công? Sao Ngài cứ lặng nhìn cảnh ngang trái? Trước mặt con là cảnh tàn phá và bạo ngược; Sự tranh chấp và cãi vã xảy ra khắp nơi.”* Bông trái của người tin kính là sự bình an (Thi-thiên 37:37; Ga-la-ti 5:22). Sự xung đột và tranh chấp dấy lên trong Giu-đa vì họ đã từ bỏ đường lối của Đức Chúa Trời.

**1:4** – *“Vì thế, luật pháp không còn hiệu lực, công lý chẳng bao giờ được thực thi. Kẻ hung ác bao vây người công chính, nên công lý bị sai lệch.”* Tình trạng đạo đức kinh khủng của Y-sơ-ra-ên đã khiến họ phải bị tàn lạc và lưu đày dưới tay người A-si-ri giờ đã nắm giữ Y-sơ-ra-ên. Câu trả lời của Đức Chúa Trời dành cho tình trạng tội tệt của Giu-đa là gì? Ngài sẽ dùng một nước dân ngoại để trừng phạt họ, với hy vọng có thể thanh tẩy họ. Tội lỗi của Giu-đa đã đủ chín để gặt lấy sự đoán phạt. Tuy nhiên, không giống như các sách Tiểu Tiên Tri khác, lần này Đức Chúa Trời không dấy dân A-si-ri lên để nghịch cùng dân Ngài, mà là quân Ba-by-lôn.

## Phần 2

### NGƯỜI CANH-ĐÊ NỔI LÊN ĐỂ THI HÀNH SỰ PHÁN XÉT

1:5-11

Đức Chúa Trời đã đẩy ai lên để thanh tẩy và phán xét Giu-đa? Ba-by-lôn, như chúng ta thấy trong các câu 5-11. Môi-se đã tiên tri về sự lưu đày sang Ba-by-lôn khoảng 900 năm trước khi điều đó xảy ra (Phục-truyền 28:49-52). Dù Môi-se không nêu rõ tên Ba-by-lôn, nhưng lời tiên tri của ông rõ ràng là ám chỉ Ba-by-lôn. Giê-rê-mi cũng nói về 70 năm lưu đày.

Chúng ta thấy sự lưu đày qua Ba-by-lôn đã được nói đến ở nhiều nơi trong Kinh Thánh. Đây là một nguyên tắc quan trọng trong việc giải nghĩa Kinh Thánh, bởi vì nếu một tín lý là đúng thì nó sẽ được xác nhận ở nhiều phần khác nhau của Kinh Thánh.

**1:5-6** – *“Hãy nhìn vào các nước và để ý xem, hãy kinh ngạc và sửng sò! Vì Ta sắp làm một việc trong thời các con, dù có ai thuật lại, các con cũng chẳng tin. Nay, Ta khiến người Canh-đê nổi lên; Chúng là một dân dữ tợn hung hăng, tiến quân vào những miền đất rộng mênh mông, để chiếm những chỗ ở không thuộc về mình.”* Mọi sự đều bắt nguồn từ Đức Chúa Trời. Nê-bu-cát-nét-sa được gọi là đầy tớ của Đức Chúa Trời trong Giê-rê-mi 25:9 bởi vì ông đã thực thi ý muốn của Đức Chúa Trời trong việc tấn công và hủy diệt Giê-ru-sa-lem vì có tội lỗi của nó đã không còn thuốc chữa.

Trong thời Ê-xê-chia, Đức Chúa Trời đã giải cứu Giê-ru-sa-lem khỏi tay quân A-sa-ri và San-chê-ríp, nhưng trong thời của tiên tri Ha-ba-cúc, vương quốc phía nam Giu-đa đã sa ngã đến mức không còn hy vọng để được giải cứu nữa. Đức Chúa Trời đã quyết định hủy diệt Giê-ru-sa-lem vì có tội lỗi của nó và dân sự của Chúa sẽ bị lưu đày sang Ba-by-lôn trong 70 năm để thanh tẩy họ khỏi sự thờ hình tượng. Đức Chúa Trời đã định sự đoán phạt trên Giê-ru-sa-lem vì có tội lỗi của Vua Ma-na-se (II Các-vua 21:11-14), nhưng Ngài đã ban sự phẫn hưng trong thời của Giô-si-a. Khoảng thời gian giữa triều đại của Ma-na-se và sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem là cơn phẫn hưng lớn nhất mà Giê-ru-sa-lem từng kinh nghiệm. Tuy nhiên, Giô-a-cha, Giê-hô-gia-kim, Giê-hô-gia-kin và Sê-đê-kia là những vua kế vị Giô-si-a đã xoay lòng dân sự nghịch cùng Đức Chúa Trời. Chỉ vì Chúa ban cho sự phẫn hưng không có nghĩa là sự phán xét cuối cùng sẽ không đến. Đức Chúa Trời sẽ đem cơn phẫn hưng đến trên nước Mỹ, song sự phán xét cũng sẽ đến.

**1:7-8** – *“Chúng thật đáng khiếp sợ và đáng kinh hãi, chúng tự đặt luật lệ cho mình, và tự tôn tự đại. Ngựa chiến của chúng nhanh nhẹn hơn loài báo, và hung tợn hơn muông sói ban đêm. Kỳ binh chúng phi nước đại đến từ phương xa; Chúng phóng nhanh như đại bàng lao xuống bắt*

*mỗi.*” Nhà tiên tri đang nói về sự tàn ác của dân Ba-by-lôn. Chúng ta nên nhớ rằng lúc này Ba-by-lôn vẫn chưa dậy lên. Ha-ba-cúc nói tiên tri như thể những sự kiện này đã xảy ra rồi vậy.”

**1:9** – *“Tất cả bọn chúng kéo đến cách hung bạo; Chúng tiến nhanh như vũ bão, và dồn tù binh lại như cát.”* Nói cách khác, Đức Chúa Trời đã trao vào tay người Canh-đê hết quốc gia này đến quốc gia khác.

**1:10** – *“Chúng khinh miệt các vua và chế nhạo các thủ lĩnh. Chúng chê cười mọi thành trì kiên cố, và đắp lũy bao vây rồi chiếm lấy thành.”* Như chúng ta thấy trong sách Na-hum, quân Ba-by-lôn đã phá hủy hoàn toàn pháo đài vĩ đại của thành Ni-ni-ve.

**1:11** – *“Bấy giờ, chúng ào tới và đùa đi như cuồng phong, chúng phạm tội trọng vì xem sức mạnh mình là thần thánh.”* Vào thời Nê-bu-cát-nết-sa, dân Ba-by-lôn nhận thức được rằng chính Đức Chúa Trời đã đẩy họ lên. Tuy nhiên, trong thời Bên-xát-sa họ nói rằng chính các thần của họ đã ban cho họ chiến thắng. Hậu quả là Đức Chúa Trời đã hủy diệt họ. Đức Chúa Trời đã đẩy dân A-si-ri lên nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, nhưng sau đó Ngài phán xét A-si-ri vì họ đã quá kiêu ngạo và cho rằng sức mạnh mà họ có được là nhờ vào chính bản thân họ (Ê-sai 10:5,12-13). Đức Chúa Trời đã đẩy Ba-by-lôn lên để đoán phạt A-si-ri, nhưng Ba-by-lôn cũng đã trở nên quá kiêu ngạo và Đức Chúa Trời cũng đã hủy diệt Ba-by-lôn. Chúng ta phải luôn dâng mọi vinh hiển và tôn trọng về cho Chúa, nhận biết rằng mọi điều mà chúng ta làm được đều là nhờ năng lực Chúa ban, chứ không phải do sức riêng của chúng ta.

## Phần 3

### NHÀ TIÊN TRI KÊU LÊN RẰNG DÂN CANH-ĐÊ CÒN GIAN ÁC HƠN CẢ Y-SƠ-RA-ÊN

1:12-17

**1:12** – *“Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng Thánh của con! Chẳng phải Ngài có từ đời đời vô cùng sao? Vậy, chúng con sẽ không chết! Lạy Đức Giê-hô-va, Ngài đã chỉ định dân ấy thực thi sự phán xét. Lạy Chúa là Vàng Đá, Ngài đã lập chúng để trừng phạt!”* Đức Chúa Trời đã đẩy người Ba-by-lôn lên để tiêu diệt người A-si-ri và sau đó là hủy diệt Giê-ru-sa-lem. Khi Đức Chúa Trời làm xong công việc với Ba-by-lôn, Ngài cũng đã hủy diệt họ vì có sự gian ác khủng khiếp của họ.

Đức Chúa Trời sẽ đẩy Ba-by-lôn lên một lần nữa trong những ngày sau rốt. Sách Khải-huyền nói tới *Sự màu nhiệm Ba-by-lôn*, sẽ nổi lên vào thời An-ti Christ. Đó là một hệ thống tôn giáo sai lạc, cũng như một quốc gia chuyên đi gây chiến. Ba-by-lôn sẽ lại tấn công Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt, nhưng rồi Chúa sẽ hủy diệt nó mãi mãi.

Trước khi Y-sơ-ra-ên bước vào xứ hứa, Đức Chúa Trời đã công bố sự đoán phạt trên các dân ngoại. Nhiều lúc chúng ta tự hỏi tại sao Chúa lại chậm trễ trong việc trừng phạt những kẻ đang làm điều ác với chúng ta như vậy. Chúng ta cần phải kiên nhẫn và để cho Chúa hoàn tất mục đích của Ngài trên đời sống của chúng ta thông qua những kẻ thù nghịch của chúng ta. Kẻ thù của chúng ta được chính Chúa sai đến để thanh tẩy chúng ta, nhưng sau khi chúng đã xong mục đích của mình, Chúa sẽ tiêu diệt chúng.

**1:13** – *“Mắt Chúa quá thánh sạch chẳng thể nhìn điều ác, không thể nhìn xem điều sai trái. Sao Ngài lại nhìn những kẻ làm điều gian trá? Sao Ngài lại nín lặng, khi kẻ gian ác nuốt người công chính hơn nó?”* Nhà tiên tri đang nói rằng Đức Chúa Trời đã chỉ định cho người Canh-đê (Ba-by-lôn) thực thi sự phán xét. Đức Chúa Trời sử dụng họ cho mục đích sửa phạt nhưng họ thực ra lại đang ăn nuốt những người công chính hơn mình. Chúa đã ban cho tôi những câu này từ sách Ha-ba-cúc khi quân Argentina tấn công Quần-đảo Falklands. Chúa phán với tôi rằng Ngài sẽ chiến đấu cho Vương-quốc Anh. Đã có một cơn phản hưng mạnh mẽ đến trên các tàu chiến của Anh lúc bấy giờ. Chúa đã sai bỏ câu đến để báo hiệu cho người Anh trước đợt không kích Mirage. Ngay khi nhìn thấy chim bồ câu, những người lính Anh biết rằng máy bay chiến đấu Mirage đang đến và ngay lập tức chuẩn bị súng ống. Chúa thật sự đã chuẩn bị người Anh trước các cuộc tấn công của người Argentina vì người Anh đã sống công chính hơn người Argentina lúc bấy giờ.

**1:14-15** – “Ngài khiến loài người như loài cá biển và như loài côn trùng không người cai quản. Kẻ thù thả câu bắt lấy tất cả, chúng quăng chài kéo họ lên và gom hết vào trong lưới của mình. Thế là chúng vui mừng thích thú.” Quân Ba-by-lôn thực sự đã tìm kiếm người Do Thái trong các hang động nơi họ ẩn náu. Họ đã tìm ra và giết nhiều người trong số đó.

**1:16-17** – “Do đó, chúng dâng sinh tế cho chài, và đốt hương cho lưới; Vì nhờ chài lưới mà chúng được phần ăn béo bở và có lương thực dồi dào. Lẽ nào chúng cứ giữ sạch chài mình, để không ngừng giết chóc các dân chẳng chút xót thương?” Quân Ba-by-lôn thực sự đã ca ngợi sức mạnh của chính mình và dâng vinh hiển cho các thần của mình. Họ đã tàn phá nhiều quốc gia và cũng đã hủy diệt được Giê-ru-sa-lem.



# Phần 4

## NHÀ TIÊN TRI CHỜ ĐỢI XEM ĐỨC CHÚA TRỜI PHÁN BẢO ÔNG ĐIỀU GÌ

### 2:1-4

Bây giờ chúng ta đến với phần 4 của sách Ha-ba-cúc. Trong chương 2, nhà tiên tri chờ đợi Đức Chúa Trời phán với ông.

**2:1** – *“Tôi sẽ đứng nơi vọng canh, chôn chân nơi thành lũy, chăm chú nhìn xem Ngài bảo tôi điều gì, và tôi sẽ có câu trả lời thế nào cho thắc mắc của tôi.”* Trong những ngày sau rốt, chúng ta nên ẩn mình trong nơi kín nhiệm để cầu nguyện và chờ đợi Đức Chúa Trời phán với chúng ta. Khi bạn hỏi Chúa một điều gì, hãy kiên nhẫn chờ đợi câu trả lời của Ngài.

Đức Chúa Trời phán trong Giê-rê-mi 29:12-13: *“Bấy giờ các con sẽ kêu cầu Ta, chạy đến cầu khẩn Ta, và Ta sẽ nhậm lời các con. Các con sẽ tìm Ta và gặp được, khi các con tìm kiếm Ta hết lòng.”* Nếu chúng ta tìm kiếm Chúa hết lòng, chúng ta sẽ gặp được Ngài và Ngài sẽ đáp lại lời cầu nguyện của chúng ta.

**2:2-4** – *“Đức Giê-hô-va trả lời và bảo tôi: Hãy chép lấy khái tượng; Và ghi nó rõ ràng trên một tấm bảng, để người đang chạy có thể đọc được. Vì khái tượng còn phải chờ đến đúng thời điểm ứng nghiệm; Nó nhanh chóng tiến đến chỗ kết thúc, không lừa dối đâu. Nếu nó chậm trễ, hãy chờ đợi; Vì nó chắc chắn sẽ đến, không trì hoãn. Hãy xem, kẻ kiêu căng không có tâm hồn ngay thẳng; Nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin mình.”* Nếu chúng ta trông đợi Chúa, Ngài sẽ phán dạy chúng ta như Ngài đã làm với tiên tri Ha-ba-cúc.

Câu 3 nhấn mạnh tầm quan trọng của việc viết ra khái tượng và viết cách rõ ràng dễ hiểu để những người đang chạy vẫn có thể đọc được. Chúng ta cần truyền đạt cho dân sự một khái tượng rõ ràng cho đời sống của họ. Đừng cố làm phức tạp Tin Lành của Chúa, hãy nói cách đơn giản dễ hiểu để những người bình thường cũng có thể nắm bắt được khái tượng đó và chạy với nó.

Câu 4 là một trong những lẽ thật nền tảng và quan trọng nhất trong Lời Chúa. Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Sứ-đồ Phao-lô đã trích dẫn câu Kinh Thánh này trong Rô-ma 1:17 làm nền tảng cho giáo lý về sự được xưng công bình bởi đức tin của ông. Chúng ta không thể sống chỉ bởi niềm tin của riêng mình, chúng ta phải sống bởi đức tin vào Con Đức Chúa Trời.

Trong Cựu Ước, Đức Chúa Trời đã chỉ cho chúng ta thấy điều Ngài thực sự mong muốn. Chúa muốn dân sự Ngài sống bởi đức tin, ngược lại với những kẻ tự nhắc mình lên cách kiêu hãnh. Phục-truyền Luật Lệ Ký 32:20 nói rằng, con cái Y-sơ-ra-ên là dòng dõi bất trung (hay không có

đức tin). Đức Chúa Trời muốn một dân sống bởi đức tin. Chính đức tin sẽ đem chúng ta đến sự trưởng thành và trọn vẹn trong Đấng Christ.

# Phần 5

## BÀI CA VỀ NHỮNG TAI ƯƠNG

2:5-20

**2:5** – “*Thật, hấn bị rượu lừa dối, hấn kiêu ngạo và không hề yên nghỉ. Lòng ham muốn của hấn mở rộng như âm phủ, như sự chết, hấn không bao giờ no chán; Hấn tập trung mọi nước và quy tụ muôn dân về cho mình.*” Đây là sự mô tả về người Ba-by-lôn. Không gì có thể làm cho họ thỏa mãn. Họ đã xâm chiếm nhiều nước, nhưng không bao giờ thỏa lòng. Đây cũng là sự mô tả về An-ti Christ.

“*Hấn bị rượu lừa dối*” (hay ‘*nó ghiền rượu*’ theo Bản Truyền Thống). Rượu thật nguy hiểm; nó thường dẫn đến tội lỗi. “*Lòng ham muốn của hấn mở rộng như âm phủ.*” Hãy cẩn thận về những điều mà lòng bạn ao ước. Một trong những thuộc tính của âm phủ là không bao giờ thỏa lòng. Âm phủ luôn muốn có thêm ngày càng nhiều những linh hồn tội nhân. Hãy thỏa lòng với những gì Chúa ban và cầu xin Chúa thanh tẩy chúng ta khỏi mọi sự mê tham của cái vật chất của đời này.

**2:6** – “*Thế nhưng chẳng phải tất cả các dân tộc ấy ví von châm biếm, và dùng câu đố bí ẩn mà chế nhạo hấn sao? Họ nói: Khốn cho kẻ gom góp của cải chẳng thuộc về mình! Hấn cứ thu góp cho mình của cải cầm cố cho đến chừng nào?*” Ý nghĩ rằng “*Hấn cứ thu góp cho mình của cải cầm cố*” có nghĩa là Ba-by-lôn đã xây những pháo đài to lớn.

**2:7** – “*Chẳng phải các con nợ của người sẽ thành linh nổi lên; Họ sẽ trở dậy và khiến người run rẩy sao? Người sẽ trở thành chiến lợi phẩm cho họ.*” Câu này ám chỉ dân Mê-đi và Phe-rơ-sơ (Ba Tư) mà Đức Chúa Trời đã đẩy lên để hủy diệt Ba-by-lôn. Ngay cả trước khi Ba-by-lôn hủy diệt A-si-ri, và thay thế nó để trở thành cường quốc thời bấy giờ, tiên tri Ha-ba-cúc đã tuyên bố rằng một dân khác, là Phe-rơ-sơ, sẽ hủy diệt Ba-by-lôn.

**2:8** – “*Vì người đã cướp bóc nhiều nước nên tất cả những kẻ sống sót của các dân sẽ cướp bóc người, vì người đã làm đổ máu người, và vì sự bạo ngược người đã làm cho đất, cho thành phố và cho tất cả dân cư trong đó.*” Câu này nói đến người Canh-đê, là một giống dân rất hung bạo và khát máu. “*Phần sót lại của các dân*” chính là người Ba Tư mà sau này sẽ đến và cướp bóc Ba-by-lôn.

Ê-sai cũng đã nói tiên tri về sự hủy diệt của Ba-by-lôn. Ông nói tiên tri cả tên của vị vua Ba-tư, là người sẽ hủy diệt Ba-by-lôn—ấy là Si-ru—khoảng 150 năm trước khi Si-ru được sinh ra (Ê-sai 45:1-4). Tiên tri Ê-sai, người sống trong thời đế chế A-si-ri đã nói tiên tri rằng đế quốc Ba-

by-lôn (đã đánh bại và thế chỗ A-si-ri) sẽ rơi vào tay quân Ba Tư. Chúng ta thật cần những chức vụ tiên tri giống như vậy trong những ngày sau rốt này.

**2:9** – “*Khốn cho kẻ thu lợi bất nghĩa cho nhà mình, để lót ổ mình trên nơi cao, mong thoát khỏi bàn tay kẻ ác.*” Dân Ba-by-lôn thêm muốn của cải của người khác và chiếm đoạt chúng bằng vũ lực. Lòng tham sanh ra bạo lực. Họ đã đánh phá các nước khác và mang những chiến lợi phẩm về Ba-by-lôn để xây dựng vương quốc của mình.

**2:10-11** – “*Kế hoạch tiêu diệt nhiều dân tộc của người chỉ đem lại sỉ nhục cho nhà của người; Và làm hại chính mình. Vì đá trong tường sẽ kêu lên, và đòn tay trên mái nhà sẽ đáp lại.*” Ba-by-lôn đã tự chuốc lấy sự hủy diệt cho chính mình vì đã giết quá nhiều người. Tội lỗi của người Ba-by-lôn chắc chắn đã làm ô uế những cung đền của họ. Đó là lý do Đức Chúa Trời đã truyền rằng nó sẽ không bao giờ được xây dựng lại, chỗ của nó sẽ là nơi trú ngụ của chim cú và thú rừng. Thậm chí những hòn đá ở Ba-by-lôn cũng làm chứng nghịch cùng nó.

**2:12** – “*Khốn cho kẻ lấy máu xây thành, và lấy sự gian ác dựng phố!*” Đây chính xác là cách mà Ba-by-lôn được xây dựng và thiết lập, trên tội lỗi và máu. Người Ba-by-lôn đã biến Ba-by-lôn trở nên một thành phố vĩ đại như vậy nhờ bạo lực và đổ máu.

**2:13** – “*Kìa, chẳng phải là do Đức Giê-hô-va vạn quân mà các dân làm việc cực nhọc để làm mồi cho lửa, và các nước nhọc nhằn cho sự hư không hay sao?*” Nhà tiên tri nói rằng “Có thật ý muốn của Đức Chúa Trời là con người phải lao nhọc vì sự hư không của Ba-by-lôn chăng?”

**2:14** – “*Vì sự nhận biết vinh quang Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp đất như nước phủ đầy biển.*” Câu Kinh Thánh đẹp đẽ này được đặt giữa những phán xét kinh khiếp dành cho Ba-by-lôn. Những ngày sau rốt sẽ là thời kỳ phán xét lớn, nhưng Hội-thánh sẽ thấy vinh quang của Đức Giê-hô-va bao phủ đất. Sự vinh hiển của Chúa sẽ tỏ ra trên toàn thế giới trong những ngày sau rốt này. Chúng ta đọc thấy trong Dân-số Ký 14:21, “*Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất*” (Bản Truyền Thống).

**2:15** – “*Khốn cho kẻ chuốc rượu cho người lân cận mình, dóc đổ chén độc hại cho đến khi họ say khướt, để ngắm nhìn sự lỏa lồ của họ!*” Chúa cho tôi câu Kinh Thánh này khi những người đứng đầu tổ chức FBI cố gắng lôi kéo một vài thượng nghị sĩ Mỹ để làm họ sa ngã. Thật là xấu khi lập mưu để khiến người khác sa ngã. Chúng ta không muốn mình trở thành chướng ngại vật cho người khác; mà chúng ta muốn dẫn họ đến sự cứu rỗi.

**2:16** – “*Người sẽ no đầy sự sỉ nhục thay vì vinh quang. Chính người hãy uống đi và để lộ sự chưa chịu cắt bì. Chén của Đức Giê-hô-va cầm trong tay phải sẽ đến phiên trao cho người, và sự sỉ nhục sẽ thay thế vinh quang người.*” Ba-by-lôn sụp đổ dưới triều Bên-sát-xa trước quân Ba Tư (Phe-rơ-sơ) vì nó đầy dẫy linh say sưa.

**2:17-19** – “*Vì sự bạo ngược người làm cho Li-ban sẽ phủ lấp người; Và việc người tàn hại các loài thú làm cho người kinh hãi, vì người đã làm đổ máu người, và vì sự bạo ngược người đã*

*làm cho đất, cho thành phố và cho tất cả dân cư trong đó. Tượng chạm mà thợ đã chạm trổ ra có ích gì chẳng? Tượng đúc là thầy giả dối, sao người thợ làm tượng cảm ấy lại tin cậy nơi việc mình làm ra? Khốn cho kẻ nói với gỗ rằng: ‘Hãy thức dậy!’ Và nói với đá cảm rằng: ‘Hãy trở dậy!’ Nó có dạy dỗ được chẳng? Nay, nó được bọc vàng và bạc, nhưng chẳng có một chút hơi thở trong nó.” ĐỨC CHÚA TRỜI nói rằng các thần tượng của họ, những đồ làm bằng gỗ và đá, là ngu dại. Ba-by-lôn bị hủy diệt vì cơ sự thờ hình tượng và sự gian ác của mình.*

**2:20** – *“Nhưng ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ngự trong đền thánh Ngài; Trước mặt Ngài, mọi người trên đất hãy yên lặng thinh!”* Hãy yên lặng trước mặt CHÚA. Đây là sự mô tả về thời điểm mà sự đoán phạt đến trên cả đất. Nó giống như việc một vị vua đang ngồi trên ngai chuẩn bị tuyên án hay ra một chiếu chỉ. Ai nấy thấy đều yên lặng cho đến khi vị vua ấy phán. Ha-ba-cúc đã nhìn thấy Vua trên muôn vua bước vào Nơi Chí Thánh trên trời. Cả trái đất đều yên lặng và chờ đợi sự phán xét của Ngài.

## Phần 6

### BÀI CA VỀ SỰ PHÁN XÉT CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRÊN CÁC NƯỚC

#### 3:1-16

**3:1-2** – “Lời cầu nguyện của nhà tiên tri Ha-ba-cúc theo thể thi ca. *Lạy Đức Giê-hô-va! Con đã nghe danh tiếng Ngài nên con kính sợ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va! Giữa năm tháng vẫn xoay, xin Chúa phục hưng công việc Ngài, và tỏ cho mọi người biết. Trong cơn giận, xin Chúa nhớ xót thương!*” Lời cầu nguyện này thực sự đã được nhậm trong thời vua Giô-si-a, đã có một cơn phẫn hưng lớn trước khi thành Giê-ru-sa-lem bị bao vây lần thứ nhất vào năm 605 TCN và sự tàn phá cuối cùng của nó vào năm 586 TCN. Cơn phẫn hưng lớn nhất mà Y-sơ-ra-ên từng kinh nghiệm đã diễn ra trong đời Giô-si-a (II Sứ-ký 35:18), khoảng 40 năm trước khi Giê-ru-sa-lem bị tàn phá vào năm 586 TCN.

Lời cầu nguyện cho phẫn hưng của Ha-ba-cúc không phải chỉ nói đến sự phục hưng trong thời Giô-si-a, nhưng cũng tiên tri về cơn phẫn hưng lớn của ngày sau rốt trước khi Đại-nạn ập đến. Như tiên tri Giô-ên đã tuyên bố, chúng ta sẽ kinh nghiệm “cơn mưa cuối mùa” về sự tuôn đổ Thánh Linh của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt này. Cơn phẫn hưng ngày sau rốt này sẽ là cơn phẫn hưng vĩ đại nhất trong lịch sử loài người, và sau cơn phẫn hưng đó sẽ là sự phán xét lớn lao vì phẫn hưng luôn đi trước sự phán xét.

**3:3** – “Đức Chúa Trời đến từ Thê-man, Đấng Thánh đến từ núi Pha-ran. Vinh quang Ngài bao phủ các tầng trời, lời ca ngợi Ngài vang vọng khắp đất.” Thê-ma (hay Tê-man) là một thành thuộc Ê-đôm nổi tiếng về sự khôn ngoan. Nó nằm ở gần Bôt-ra (Ê-sai 63:1). Câu này nói đến sự đoán phạt của Chúa trên xứ đó.

**3:4** – “Sự chói rạng của Ngài như ánh sáng; Những tia sáng ra từ tay Ngài, đó là nơi ẩn giấu quyền năng Ngài.” Tia sáng ở đây tượng trưng cho quyền năng của Đức Thánh Linh.

**3:5-7** – “Ôn dịch đi trước Ngài, tai họa theo sát bước chân Ngài. Ngài đứng, làm rung chuyển quả đất; Ngài nhìn, làm cho các dân tộc run rẩy; Các núi vạn cổ đều tan nát, các đồi nghìn thu đều sụp xuống. Đường lối Ngài vẫn giống như xưa. Con thấy các lều của Cu-san bị hoạn nạn, các màn trại của đất Ma-đi-an lung lay.” Cu-san và Ma-đi-an là ở Ả-Rập Xê-út. Đây chắc chắn là đang nói đến những phán xét to lớn mà Chúa sẽ giáng trên các quốc gia này khi Ngài tái lâm.

**3:8-9** – “Lạy Đức Giê-hô-va, phải chăng Ngài nổi giận với các sông? Phải chăng cơn thịnh nộ Ngài nghịch với các suối? Có phải sự giận dữ Ngài nổi lên nghịch với biển, khi Ngài cười ngạo với chiến xa để giải cứu chăng? Cung Ngài đã lấy ra khỏi bao, lời thề cùng các bộ tộc là chắc

*chấn. Ngài rẽ đất ra làm cho sông tuôn chảy.” Ở đây theo một nghĩa nào đó cũng nói đến sự tái lâm của Chúa Giê-xu. Tiên tri Xa-cha-ri nói về điều này rõ hơn.*

**3:10-12** – *“Các núi thấy Ngài đều sợ hãi; Các dòng nước chảy xiết cứ cuộn cuộn chảy, vực sâu gào thét và gợn tay lên cao. Mặt trời, mặt trăng đứng yên tại chỗ, vì sự chói sáng của những mũm tên Ngài, và tia chớp của ngọn giáo Ngài chiếu ra. Trong cơn giận, Chúa tuần hành trên đất, trong cơn thịnh nộ, Ngài giày đạp các dân.” Ở đây nói lên sự đoán phạt dành cho tất cả các dân mà sẽ chống lại Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt.*

**3:13** – *“Chúa đi ra để giải cứu dân Ngài, để giải cứu người được xúc dầu của Ngài. Ngài đánh trọng thương đầu kẻ ác, phá tan nhà nó, phơi trần từ nền đến cổ.”* Chúa đang đợi cho chén tội lỗi đầy tràn, rồi Ngài sẽ đến để giải cứu dân mình. Sẽ có một cuộc đổ máu kinh hoàng xung quanh thành Giê-ru-sa-lem khi Chúa trở lại để chiến đấu cho dân Ngài và giải cứu họ.

Cuộc bao vây thành Giê-ru-sa-lem từ năm 605 đến 586 TCN, và sự sụp đổ cuối cùng của nó vào năm 586 TCN, là một hình bóng về cuộc bao vây cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem trước khi Chúa đến. Giê-ru-sa-lem sẽ bị bao vây một lần nữa trong những ngày sau rốt và sẽ thất thủ, ngoại trừ Si-ôn. Sau đó Chúa Giê-xu sẽ trở lại.

Mục đích của mọi sự phán xét đến trên Y-sơ-ra-ên là để thanh tẩy họ. Những giáo lý sai lạc cũng có tác dụng tương tự. Thật đáng tiếc vì nhiều người đã bị lừa dối bởi những sự dạy dỗ sai lạc, tuy nhiên thông qua những tà giáo này Đức Chúa Trời làm sạch Hội-thánh của Ngài khỏi những người không yêu mến lẽ thật.

Giô-si-a kéo quân chống lại Pha-ra-ôn Nê-cô vua Ai Cập. Pha-ra-ôn Nê-cô đã cảnh báo Giô-si-a bởi Thần của Đức Chúa Trời rằng đừng chống lại ông nếu không vua sẽ bị giết (II Sử 35:20-24). Pha-ra-ôn bảo Giô-si-a hãy tránh đường vì Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho ông đi đánh dân Canh-đê (người Ba-by-lôn), nhưng Giô-si-a đã không chịu lắng nghe. Giô-si-a nghênh chiến cùng vua Ai Cập và bị giết chết tại Ha-ma-ghê-đôn [Hạc-ma-ghê-đôn/A-ma-ghê-đôn], trong thung lũng Mê-ghi-đô.

Tôi tin rằng đây là một lời cảnh báo mạnh mẽ cho những người tin Chúa. Chúng ta không nên dành hết thời giờ chỉ để chiến đấu chống lại kẻ thù nghịch mình. Khi Đức Chúa Trời đã hoàn tất mục đích của Ngài qua kẻ thù của chúng ta, Ngài sẽ tiêu diệt chúng. Giô-si-a đã chết trước kỳ định và cơn phẫn hưng đã bị dập tắt bởi vì ông đã chiến đấu với một kẻ thù mà Đức Chúa Trời đã không kêu gọi ông chiến đấu. Là người tin Chúa, chúng ta đừng để bị dẫn đi sai hướng với những việc kiện tụng hay phát động chiến dịch. Đừng vận động chiến dịch chống lại những thứ như nạn phá thai, bởi đó thực ra là linh giết người, chúng ta không thể chiến đấu với nó bằng thịt và huyết. Đừng lên chiến dịch chống lại cái ác; hãy chỉ rao giảng lẽ thật mà thôi.

Nhiều năm trước ở New Zealand, tôi biết một người hầu việc Chúa ở một thành phố nọ, là nơi có nhiều người dính líu đến tà thuật. Anh này đã kích động những người tin Chúa ở địa phương chống lại những người thực hành tà thuật và tổ chức một cuộc tuần hành để chống lại điều đó.

Đáng buồn thay, người này cuối cùng lại rơi vào tội ngoại tình và đánh mất chức vụ của mình vì anh ta đang ở trong một “chiến dịch”. Những hội thánh theo kiểu chiến dịch như vậy thường là hội thánh đi thụt lùi. Đúng là chúng ta phải đứng lên vì chính nghĩa, nhưng chúng ta không nên có tinh thần kích động chiến dịch.

**3:14** – *“Ngài lấy giáo nó đâm đầu lính chiến nó; Chúng kéo đến như giông bão để làm tôi tan tác, chúng hạ hê khi ăn nuốt kẻ khốn cùng trong nơi ẩn trốn.”* Nhà tiên tri đang nói về sự gian ác kinh khiếp của các quốc gia mà sẽ bị đoán phạt.

**3:15-16** – *“Ngài cười ngửa đi trên biển, trên các dòng nước lớn đang sôi bọt. Nghe những điều này, toàn thân con run rẩy, môi con run cầm cập, xương con như sắp mục nát, và bước chân con lão đảo. Con phải nín lặng để chờ ngày hoạn nạn, là ngày có dân đến tấn công chúng con.”* Nhà tiên tri nói rằng “Ước gì tôi được yên nghỉ trong ngày hoạn nạn.” Chúng ta thật muốn được yên nghỉ trong những ngày cuối cùng này khi hoạn nạn sẽ xảy ra ở khắp mọi nơi (Sô-phô-ni 2:3).



## Phần 7

### BÀI CA KHẢI HOÀN CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC CHUỘC TRONG CƠN HOẠN NẠN

3:17-19

Ha-ba-cúc nói đến những thời kỳ khó khăn sẽ xảy đến trên Y-sơ-ra-ên vào thời của ông, cũng như trong thời đại của chúng ta, tuy nhiên ông kết thúc sứ điệp của mình với một thông điệp đầy chiến thắng.

**3:17** – “Cho dù cây vả sẽ không nứt lộc nữa, vườn nho ngưng ra trái, cây ô-liu bị thất mùa, ruộng đồng không sinh sản lương thực, bầy chiên bị đứt khỏi ràn, và không có bầy bò trong chuồng nữa.” Đây là một nạn đói khủng khiếp. Không thể có một thảm họa kinh tế nào tồi tệ hơn thế này, nhưng nó chính là hình bóng cho thấy những ngày sau rốt sẽ như thế nào.

**3:18** – “Con vẫn vui mừng trong Đức Giê-hô-va; Con vẫn hớn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con.” Ha-ba-cúc nói rằng ông sẽ vẫn vui mừng trong ngày hoạn nạn. Chúng ta cần có một tâm linh vui mừng. Ngay cả khi sự phán xét khủng khiếp xảy đến trên đất, và chúng ta phải trải qua những khổ nạn trong đời này, chúng ta vẫn hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn.

**3:19** – “Chúa Giê-hô-va là sức mạnh của con, Ngài làm cho chân con giống như chân hươu, giúp con bước đi trên các đỉnh cao. (Viết cho người điều khiển giàn nhạc đàn dây).” Nói cách khác, chúng ta muốn vui mừng trong Chúa và được bước đi trên những nơi cao, trong khi thế gian phải chịu sự đoán phạt. Sẽ có chiến thắng to lớn khi bạn có sự vui mừng và yên nghỉ trong tâm linh mình, bất kể chuyện gì đang xảy ra xung quanh. Trong tâm bão luôn là sự tĩnh lặng.

## ***Kết Luận***

Ha-ba-cúc bắt đầu sứ điệp tiên tri của mình bằng việc nói về cuộc xâm lăng của quân Ba-by-lôn nhắm vào Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Sau đó ông nói đến sự phán xét lớn trên Ba-by-lôn, là hình bóng của những phán xét sẽ xảy đến cho Ba-by-lôn thuộc linh [*Sự mài nhiệm Ba-by-lôn*], Anti Christ và các dân ngoại trong những ngày sau rốt. Tuy nhiên, Ha-ba-cúc kết thúc sứ điệp của mình bằng một thông điệp chiến thắng. Sẽ có sự giải cứu và sự vui mừng lớn cho những người công chính trong những ngày sau rốt.

# **Sách Tiên Tri**

## **Sô-phô-ni**

## GIỚI THIỆU

Tình trạng thuộc linh của Giu-đa đã sa sút từ thời Ê-xê-chia do sự thờ lạy hình tượng của Ma-na-se và Am-môn. Vị vua trẻ Giô-si-a đã tìm kiếm Đức Chúa Trời, thanh tẩy đền thờ và cho giữ Lễ Vượt qua một cách trọng thể nhất chưa từng có tại Giu-đa. Do cuộc tấn công của người Sy-the vào A-si-ri năm 632 TCN, trong những ngày cuối cùng của triều vua A-su-ba-ni-banh (669-627 TCN), quân A-si-ri đã siết chặt Giu-đa hơn và làm cho dân số Y-sơ-ra-ên giảm đi rất nhiều. A-si-ri trở nên suy yếu do sự tấn công của vua Ba-by-lôn, Nabopolassar, người đã chiếm được Ni-ni-ve vào năm 612 TCN.

Tuy nhiên khởi đầu của những tai ương ở A-si-ri là từ người Sy-the, vốn là một giống dân thuộc Ba Tư. Các cuộc tấn công của họ đã làm suy yếu A-si-ri. Giô-si-a đã lấy lại được nhiều vùng lãnh thổ của Y-sơ-ra-ên dưới thời Vương-quốc Thống-nhất mà người A-si-ri đã chiếm đóng trong vài năm vì A-si-ri phải rút quân về để bảo vệ lãnh thổ của họ khi đó đang bị tấn công từ phía bắc bởi người Sy-the.

Sô-phô-ni sống trong thời đế quốc Ba-by-lôn hay còn gọi là quân Canh-đê khi đó Ba-by-lôn là kẻ thù chính của Giu-đa. Chìa khóa để hiểu được sứ điệp của các tiên tri là biết được ý nghĩa tên của họ, bởi vì tên của các nhà tiên tri tiết lộ chủ đề của các sứ điệp mà họ rao giảng. Sô-phô-ni có nghĩa là “Đức Giê-hô-va giấu đi” hay “người mà Đức Giê-hô-va che chở”.

Chủ đề của sách Sô-phô-ni là “*được giấu kín trong ngày thanh nộ của Đức Giê-hô-va*” (Sô-phô-ni 2:3). Sô-phô-ni khuyên chúng ta hãy làm những điều nhất định để được Đức Chúa Trời che chở trong ngày phán xét. Do đó, đây là một sứ điệp mà chúng ta cần tập chú vào hầu cho chúng ta có thể được tha trong những ngày cuối cùng này khi sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng xuống trên đất.

Đã có một cơn phẫn hưng lớn với quy mô toàn quốc vào thời Giô-si-a, đây là hình bóng cho cơn phẫn hưng ngày sau rốt. Tuy nhiên, bất chấp cơn phẫn hưng của Giô-si-a hay những cuộc chinh phạt chiếm lại lãnh thổ, Sô-phô-ni đã cảnh báo về sự phán xét hầu đến, như nữ tiên tri Hun-đa đã nói tiên tri, sau khi vua Giô-si-a băng hà. Vì đời sống tin kính của Giô-si-a, Đức Chúa Trời đã hứa rằng sự phán xét sẽ không xảy ra cho đến chừng sau khi vua qua đời.

Cơn phẫn hưng lớn nhất mà Y-sơ-ra-ên từng biết đến xảy ra vào năm thứ mười tám đời vua Giô-si-a khi ông 25 tuổi (II Sử-ký 35:18). Giê-rê-mi lúc đó có lẽ được 27 tuổi, còn Sô-phô-ni thì có lẽ trẻ hơn. Do đó cơn phẫn hưng này đã được dẫn dắt bởi ba người trẻ tuổi—Giô-si-a, Giê-rê-mi và Sô-phô-ni. Nữ tiên tri Hun-đa cũng giữ một vai trò quan trọng trong cơn phẫn hưng này (II Sử-ký 34:21-28).

Sô-phô-ni được gọi là “bản tóm tắt của tất cả các sách tiên tri” vì nhiều chủ đề chính của các sách tiên tri khác đều được tìm thấy trong sách của ông. Sách Sô-phô-ni bắt đầu với chủ đề về sự phán xét. Chúng ta cần biết sau Giô-si-a, đã có các vua Giô-a-cha (cai trị vài tháng), Giê-hô-gia-kim (11 năm), Giê-hô-gia-kin (vài tháng) và Sê-đê-kia (11 năm). Do đó, sau khi vua Giô-si-a

bằng hà thì chỉ khoảng 22 hay 23 năm là Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt hoàn toàn vào năm 586 TCN. Đã có một cơn phẫn hưng cực lớn trước khi thành Giê-ru-sa-lem bị bao vây. Điều này rất quan trọng vì Lời Chúa chứa đựng nhiều hình bóng tương tự lẫn tương phản để nói về những việc sắp xảy ra.

Có ba cuộc bao vây và hủy diệt chính trên thành Giê-ru-sa-lem. Lần đầu tiên là vào năm 586 TCN, trong đời vua Sê-đê-ki-a, vị vua cuối cùng của Giu-đa. Lần tiếp theo là năm 70 SCN, bởi hoàng đế Titus của đế quốc La Mã. Điều này đã được Chúa Giê-xu nói tiên tri từ trước (Ma-thi-ơ 24:1-2). Cuộc vây thành cuối cùng sẽ diễn ra vào những ngày sau rốt, ngay trước khi Đấng Christ tái lâm, như chúng ta đã được nói cho biết trong sách Xa-cha-ri.

Chúng ta đã nói trước đây rằng sự phẫn hưng đến trước sự phán xét. Vậy làm thế nào chúng ta chứng minh được điều này từ Lời Chúa? Ngay trước mỗi cuộc vây thành Giê-ru-sa-lem đã có những cơn phẫn hưng lớn xảy ra. Trước cuộc bao vây lần thứ nhất vào năm 586 TCN, đã có một cơn phẫn hưng mạnh mẽ dưới thời Giô-si-a. Rồi trước khi thành Giê-ru-sa-lem bị bao vây và tàn phá lần thứ hai vào năm 70 SCN, đã có cơn phẫn hưng dưới chức vụ của Đấng Christ và liền sau đó là công tác của Đức Thánh Linh trong Hội-thánh Sơ-khai (đây là cơn mưa đầu mùa mà Giô-ên 2 đã nói đến).

Do đó, chúng ta có thể suy luận ra rằng trước cuộc vây hãm lần thứ ba và cũng là cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem, sẽ có một sự tuôn đổ đầy quyền năng của Thánh Linh Đức Chúa Trời, và cơn phẫn hưng lớn nhất mà thế giới từng chứng kiến. Đây là một trong những lý do vì sao chúng ta đang chờ đợi và mong mỗi một sự tuôn đổ mạnh mẽ của Đức Thánh Linh trong những ngày sau rốt này. Giô-ên nói đến cơn phẫn hưng này như cơn mưa cuối mùa. Mưa cuối mùa làm cho mùa màng chín đều để sẵn sàng cho mùa gặt, đây là mục đích của cơn phẫn hưng ngày sau rốt. Sô-phô-ni nói tiên tri trong thời kỳ phẫn hưng và cảnh báo về sự hủy diệt hầu đến.

Khi thành Giê-ru-sa-lem bị vây lấy vào năm 586 TCN và năm 70 SCN, dân sự được bảo hãy chạy trốn khỏi Giê-ru-sa-lem. Giê-rê-mi bảo dân chúng hãy ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Vua Giê-hô-gia-kin đã làm theo lời đó và ông được đối xử rất tốt. Vào năm 70 SCN, khi quân lính La Mã dừng lại để nghỉ chân trên đường tới Giê-ru-sa-lem, Hội-thánh đã nhận được những lời tiên tri là hãy ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Do đó, các Cơ-đốc nhân đã kịp thời trốn khỏi thành Giê-ru-sa-lem trước khi thành này bị hủy diệt bởi quân La Mã.

Chúa Giê-xu phán trong Ma-thi-ơ 24:15-16 *“Khi các con thấy điều góm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn cho Nơi Thánh... thì ai ở trong miền Giu-đê, hãy trốn lên núi.”* Trong hai cuộc vây thành vào năm 586 TCN và 70 SCN, những ai nghe lời Chúa cảnh báo thì được sống sót. Do đó, những người nghe theo lời Chúa cũng sẽ được sống sót trong cuộc vây hãm cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem.

Thời kỳ cuối cũng là thời kỳ của sự lừa dối và sự đoán phạt rất lớn, mặt khác vinh quang ngày sau rốt cũng thật lớn lao. Chúng ta đọc thấy trong Ê-sai 60:1-2 : *“Hãy dậy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng ngời đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên ngời. Nay, sự tối tăm vây*

*phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người”* (Bản Truyền Thống). Cùng một lúc, sẽ có sự phán xét, bóng tối (của sự lừa dối), và sự sáng trong những ngày sau rốt. Từ trong bóng tối, vinh quang của Đức Chúa Trời sẽ chiếu rọi trên Hội-thánh của Ngài.

Đa-ni-ên 12:3 nói, *“Những người khôn ngoan sẽ rạng rỡ như ánh sáng trên bầu trời, và những ai dẫn đưa nhiều người đến sự công chính sẽ rực sáng như các vì sao đời đời mãi mãi”* (BD2011). Câu này được nói trong bối cảnh của cơn Đại-nạn, thời kỳ tăm tối và ngặt nghèo chưa từng thấy (Đa-ni-ên 12:1). Do đó, từ lời Chúa cho đến lịch sử đã cho thấy một cách rõ ràng rằng phán hưng sẽ đến trước cơn phán xét.

## BỔ CỤC

Phần 1 Ngày phán xét của Đức Giê-hô-va (1:1-18)

- A. Ngày Tế Lễ của Đức Giê-hô-va
- B. Ngày lớn của Đức Giê-hô-va
- C. Tiếng phán trong Ngày của Chúa
- D. Ngày thịnh nộ
- E. Ngày hoạn nạn và khôn khổ

Phần 2 Lời khuyên để được giấu kín trong Ngày hoạn nạn (2:1-3)

Phần 3 Sự phán xét trên các dân (2:4-15)

- A. Phi-li-tin (2:4-7)
- B. Mô-áp và Am-môn (2:8-11)
- C. Ê-thi-ô-bi (2:12)
- D. A-si-ri (2:13-15)

Phần 4 Khôn thay cho Giê-ru-sa-lem vì đã không tìm kiếm Đức Chúa Trời và không chịu ăn năn (3:1-8)

Phần 5 Dân sót sẽ được Cứu Chuộc trong Sự Thánh Khiết (3:9-20)

# Phần 1

## NGÀY PHÁN XÉT CỦA ĐỨC GIÊ-HÔ-VA

### 1:1-18

**1:1** – “Vào thời của Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán với Sô-phô-ni, con trai Cút-si, cháu của Ghê-đa-lia, chắt của A-ma-ria, chít của Ê-xê-chia.” Câu 1 nói về gia phả của Sô-phô-ni và thời gian ông nói tiên tri. Chúng ta đã nói đến điều này trong phần giới thiệu.

**1:2-3** – “Đức Giê-hô-va phán: “Ta sẽ quét sạch tất cả khỏi mặt đất. Ta sẽ quét sạch loài người và loài vật, Ta sẽ quét sạch chim trời và cá biển; Ta sẽ khiến cho kẻ ác vấp ngã, và tiêu diệt loài người khỏi mặt đất.” Đức Giê-hô-va phán vậy.” Điều này chỉ có thể ứng nghiệm hoàn toàn vào những ngày sau rốt, vì tôi không thấy bất kỳ sự kiện lịch sử nào nói đến việc biển và các loài cá bị hình phạt, ngoại trừ trong sách Khải-huyền (Khải-huyền 8:8-9; 16:3-4). Sô-phô-ni đang nói về thời kỳ phán xét trên dân Ba-by-lôn, nhưng ông cũng nói tiên tri về những ngày sau rốt.

**1:4** – “Ta sẽ giơ tay ra chống lại Giu-đa và tất cả cư dân Giê-ru-sa-lem; Ta sẽ tận diệt khỏi nơi này phần sót lại của Ba-anh, và tên của các tư tế tà thần cùng các thầy tế lễ.” Đức Chúa Trời nói rằng Ngài “sẽ tận diệt khỏi nơi này phần sót lại của Ba-anh”. Để hiểu được cụm từ “phần sót lại của Ba-anh” (hay ‘những kẻ thờ lạy Ba-anh còn sót lại’ theo BD2011), chúng ta phải quay lại với lịch sử của Y-sơ-ra-ên vào thời Sa-lô-môn, người đã cho dựng những đền thờ cho các thần ngoại tại trên núi Ô-li-ve và nhiều nơi khác. Sự thờ phượng hai hàng đã đi vào vương quốc vì có lòng vua đã bị những người đàn bà lạ quyến dụ. Vua tôn thờ thần Mo-lóc và nhiều thần khác.

II Các-vua 23:5 nói rằng các vua Giu-đa đã lập những thầy tế lễ để hầu việc trong đền thờ của các thần ngoại này. Bởi có đó sự thờ phượng hai hàng cứ tiếp tục được duy trì ở Y-sơ-ra-ên, ngoại trừ dưới triều vua Giô-si-a. Ngoài Giô-si-a, thì không một vua nào làm được điều đó. Con phán hưng sau cùng đã xóa bỏ việc thờ lạy hình tượng được một thời gian. Các sách Tiểu Tiên Tri không chỉ cho chúng ta cái nhìn sâu sắc về các sự kiện lịch sử của Y-sơ-ra-ên, mà còn về những sự kiện sẽ xảy đến trong ngày sau rốt. Con phán hưng Giô-si-a đã phục hồi sự thờ phượng chân thật và tinh sạch trước khi Giê-ru-sa-lem bị xâm chiếm. Do đó, chúng ta có thể mong đợi rằng con phán hưng ngày sau rốt sẽ phục hồi sự thờ phượng thật trong Hội-thánh.

Giô-si-a là một vị vua thật đặc biệt. Ông đã được nói tiên tri và gọi đích danh từ gần 300 năm trước khi được sinh ra (I Các-vua 13:2). Vua Si-ru cũng được tiên tri đích danh 150 năm trước khi ông ra đời, và Chúa Giê-xu cũng đã được nói tiên tri trước khi Ngài giáng sinh. Một trong những lời tiên tri liên quan đến Giô-si-a là ông sẽ xóa sổ các bàn thờ được dựng lên cho các thần giả. Rõ ràng là vẫn còn những người thờ thần ngoại (*phần sót lại của Ba-anh*) trong Giu-đa,

nhưng Đức Chúa Trời đã phán qua Sô-phô-ni rằng “Ta sẽ tận diệt phần sót lại của Ba-anh – tàn dư của những kẻ vẫn còn thờ lạy các thần khác”. *Chemarims* (các *quan tư tế*) là những thầy tế lễ mặc áo choàng đen phục vụ tại các bàn thờ của Ba-anh. Họ cũng sẽ bị tận diệt cùng với các thầy tế lễ giả.

**1:5** – “*Ta sẽ tận diệt những kẻ quỳ trên mái nhà mà thờ lạy các thiên binh, những kẻ thờ lạy và thề nguyện với Đức Giê-hô-va, rồi cũng thề nguyện bởi vua mình.*” Có một giáo phái thuộc Hồi giáo thờ lạy mặt trời và các thần khác trên mái nhà vào buổi sáng sớm. Đây là nghi thức thường thấy ở các tôn giáo sai lạc. Những người thờ lạy các thần khác tại trên mái nhà mình sẽ đều bị hủy diệt.

**1:6** – “*Cùng những kẻ xây bỏ không theo Đức Giê-hô-va, những kẻ không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, và không cầu hỏi Ngài.*” Đức Chúa Trời phán rằng tất cả những tội nhân sẽ bị hủy diệt. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng, cả những người không tìm kiếm Chúa cũng nằm trong danh sách những kẻ sẽ bị hủy diệt.

**1:7** – “*Hãy im lặng trước mặt Chúa Giê-hô-va! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã đến gần; Đức Giê-hô-va đã chuẩn bị một sinh tế, đã biệt riêng các khách Ngài đã mời.*” Điều này có tính lịch sử và cả tính tiên tri. Về mặt lịch sử, nó nói về thời kỳ khi quân Ba-by-lôn tiến đánh Giê-ru-sa-lem, gây ra rất nhiều cuộc đổ máu. Về mặt tiên tri, nó nói về cuộc bao vây cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 34:1-8 nói về điều này. Ê-sai 34:6 cũng nói về một cuộc dâng sinh tế, thực chất là một cuộc tàn sát lớn. Cuộc tế lễ này cũng được lặp lại trong sách Khải-huyền. Nó nói đến một thời kỳ tàn sát kinh khiếp, khi Chúa ra lệnh cho các khách Ngài, mọi loài chim ăn thịt trên trời, đến để ăn xác của những kẻ bị giết.

**1:8** – “*Trong ngày dâng sinh tế của Đức Giê-hô-va, Ta sẽ trừng phạt các thủ lĩnh, các hoàng tử và tất cả những kẻ mặc y phục ngoại bang.*” Y phục ngoại bang hay *áo lạ* (Bản Truyền Thống). Nó có hai hàm ý ở đây. Có hai đảng phái chính trị ở Giê-ru-sa-lem thời bấy giờ. Một phe là với Ai Cập, phe còn lại là với Ba-by-lôn. Một số quan trường sẽ mặc quần áo giống với người Ai Cập, và số khác thì mặc giống người Ba-by-lôn. Họ mặc những trang phục lạ. Những quốc gia này là kẻ thù của họ, nhưng họ lại ăn mặc giống với các dân đó để có được sự ủng hộ.

Tại Anh quốc, trong Thế-chiến II, chúng tôi đã mong đợi một cuộc xâm lược từ người Đức. Một số người Anh đã học tiếng Đức, để lỡ nếu nước Đức xâm lược nước Anh thì họ có thể nói chuyện với người Đức và nhận được sự đối đãi tốt hơn. Đó cũng là điều mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm. Họ ăn mặc như người Ba-by-lôn, để nếu quân Ba-by-lôn xâm lược, thấy họ mặc quần áo như dân Ba-by-lôn, thì họ sẽ được đối xử ưu ái. Tất nhiên, điều này cũng mang ý nghĩa thuộc linh. Các thánh đồ được mặc trang phục thuộc linh, là áo dài màu trắng, nhưng cũng có nhiều loại y phục khác nữa.

Một lần nọ khi chúng tôi đến Hy Lạp, có hai nữ truyền giảng đã đến đó trước chúng tôi. Một người nữ tin kính trong hội chúng khi đó nói rằng cô ấy đã được mở mắt cho thấy bộ áo dài thuộc linh màu trắng của hai người nữ truyền giảng này, nhưng sau đó cô lại thấy bên dưới lớp



áo trắng đó còn có những bộ quần áo khác và chúng có màu đen. Chúng ta cần chắc rằng trang phục thuộc linh của mình có màu trắng tinh khiết.

**1:9** – “*Cũng trong ngày ấy, Ta sẽ trừng phạt tất cả những kẻ nhảy qua ngưỡng cửa, và những kẻ làm cho nhà của chủ mình đầy đầy sự bạo ngược và quỷ quyết.*” Cụm từ “*những kẻ nhảy qua ngạch cửa*” nói đến điều đã thực sự xảy ra tại trong đền thờ của các thần ngoại bang. Tại đền thờ thần Đa-gôn, các thầy tế lễ thật sự đã nhảy qua ngạch cửa. Những đầy tớ của các thầy tế lễ sẽ ra ngoài ăn trộm, và lấy được nhiều của cải nhờ dùng vũ lực và dối gạt. Sau đó họ sẽ đem những của ấy vào nhà của chủ mình rồi cả chủ và tớ đều vui mừng về đồ cướp được, họ mừng đến nỗi nhảy qua ngạch cửa. Đức Chúa Trời nói rằng Ngài sẽ hình phạt điều này.

**1:10-11** – “*Đức Giê-hô-va phán: “Trong ngày đó, sẽ có tiếng kêu la từ cổng Cá, tiếng thét gào ở quận Nhì, tiếng đổ vỡ lớn từ các đồi. Hỡi cư dân Phố Dưới, hãy than khóc! Vì mọi kẻ buôn bán đã không còn nữa, và mọi kẻ cân bạc đã bị tiêu diệt.”* Phố Dưới–*Maktesh* (có bản dịch là *thành thấp* hay *phố Cối*) là một thành nhỏ thuộc ngoại ô Giê-ru-sa-lem, là nơi sinh sống của các thương buôn giàu có. Họ làm giàu nhờ thương mại, sử dụng những mảnh khóc gian dối. Khi nghiên cứu sách Khải-huyền, chúng ta thấy rằng sẽ có sự giàu có sung túc trong những ngày sau rốt. Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ hình phạt tất cả những kẻ gian thương.

**1:12** – “*Lúc ấy, Ta sẽ dùng đèn đuốc lục soát Giê-ru-sa-lem, và sẽ trừng phạt những kẻ tự mãn như rượu đọng trên lớp cặn, là những kẻ tự nhủ rằng: ‘Đức Giê-hô-va sẽ không ban phước, cũng chẳng giáng họa.’”* Nhiều người Do Thái thời đó nói rằng Đức Chúa Trời sẽ không giáng họa, nhưng Ngài cũng không ban phước. Họ nói rằng sẽ không có sự đoán phạt và cũng không có sự phục hưng gì hết. Chúng ta hãy xem xét cụm từ “*Ta sẽ dùng đèn đuốc lục soát Giê-ru-sa-lem.*” Khi quân Ba-by-lôn đánh vào Giê-ru-sa-lem, họ đã cầm đèn và đuốc theo đúng nghĩa đen, đi xuống các hang động dưới lòng đất, những cống rãnh và hầm mộ, là nơi mà người Do Thái đang ẩn nấp và giết họ đi. Quân Ba-by-lôn thật sự đã tìm kiếm họ bằng đèn và đuốc. Họ không thể trốn khỏi người Ba-by-lôn. Đức Chúa Trời nói rằng không ai có thể trốn thoát. Khi Chúa đã quyết mang đến sự đoán phạt, thì không ai có thể trốn thoát hay ẩn mình được. Ngài thậm chí sẽ dùng đèn đuốc mà tìm kiếm họ và phán xét họ.

**1:13** – “*Tài sản của chúng sẽ bị cướp đoạt, nhà cửa sẽ bị bỏ hoang. Chúng sẽ xây nhà mà không được ở, trồng nho mà không được uống rượu.*” Người Ba-by-lôn đã phá tan nhà cửa của họ. Mọi thứ họ vất vả kiếm được, tài sản và thú vui thưởng rượu của họ đều rơi vào tay người Ba-by-lôn.

**1:14-15** – “*Ngày trọng đại của Đức Giê-hô-va đang đến gần, đến gần rồi, nó đến rất nhanh. Có tiếng kêu la cay đắng trong ngày của Đức Giê-hô-va, bấy giờ dững sĩ cũng phải kêu khóc. Ngày ấy là ngày thịnh nộ, ngày tai họa và khốn khổ, ngày hủy phá và hoang vu, ngày tối tăm và ảm đạm, ngày mây mù và âm u.*” Ngày phán xét của Đức Chúa Trời là thời kỳ vô cùng tối tăm và u ám. Đức Chúa Trời nói rằng Ba-by-lôn sẽ hủy diệt hoàn toàn Giê-ru-sa-lem.

**1:16** – “Ngày có tiếng tù và với tiếng la hét tấn công các thành kiên cố và các tháp cao ở góc tường thành.” Tiếng tù và (hay tiếng kèn) được thổi lên để báo hiệu có kẻ thù đột nhập, và Đức Chúa Trời đang nói rằng kẻ thù nghịch sẽ kéo đến tấn công họ.

**1:17** – “Ta sẽ đem sự khốn khổ đến cho loài người; Họ sẽ bước đi như người mù, vì đã phạm tội với Đức Giê-hô-va; Máu của họ sẽ đổ ra như bụi, và ruột rữa nát như phân.” Họ mò mẫm như kẻ mù, không biết đường nào để đi (Ê-sai 59:8-15). Họ không đâu là thật và đâu là giả. Họ đã đánh mất khái tượng và tầm nhìn vì có tội lỗi. Điều này thật đã xảy ra.

**1:18** – “Cả đến bạc hoặc vàng của họ cũng không thể giải cứu họ trong ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va. Nhưng toàn cõi đất sẽ bị lửa ghen Ngài thiêu nuốt, vì Ngài sẽ hủy diệt tất cả dân cư trên đất một cách thật kinh hoàng!” Họ nghĩ rằng vàng của họ có thể cứu được họ. Họ tin cậy của cải có thể giải cứu họ trong ngày hoạn nạn, song Đức Chúa Trời phán “Vàng sẽ không cứu được các ngươi trong ngày thịnh nộ Ta. Chỉ có một cách để các ngươi có thể được che chở trong ngày ấy là cứ ở trong sự hiện diện của Ta, tìm kiếm sự công chính và đức nhu mì” (Sô-phô-ni 2:1-3).

Nhiều năm trước chúng tôi ở tại Hy Lạp, nơi mà mỗi cô gái phải tự tích trữ của hồi môn cho chính mình. Chính phủ Anh đã đúc tiền xu cho Hy Lạp (và một số quốc gia khác), những đồng vàng nhỏ được gọi là “đồng tiền Anh”. Mọi cô gái đều mua những đồng tiền Anh này rồi cất chúng vào những chiếc vớ dài. Càng có nhiều đồng tiền, cô gái đó sẽ càng có nhiều cơ hội lấy được người chồng có vị trí cao trong xã hội. Vàng rất quý ở Hy Lạp. Các cô gái sẽ cố gắng dành dụm để tặng của hồi môn.

Một người nữ tin kính ở đó đã có một khái tượng về những cô gái ném tung những chiếc vớ đựng của hồi môn này lên không trung, và để cho vàng rơi hết xuống, bởi vì nó sẽ không mua được sự giải cứu cho họ trong ngày thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Đây là những gì mà con người đang làm ngày nay. Họ tích trữ vàng và đầu tư, nhưng điều đó không cứu được họ trong ngày Đức Chúa Trời phán xét.

# Phần 2

## LỜI KHUYÊN ĐỂ ĐƯỢC GIẤU KÍN TRONG NGÀY HOẠN NẠN

### 2:1-3

Ba câu Kinh Thánh này đã được ban cho chúng tôi khi lần đầu tiên tôi đến nước Mỹ hơn 30 năm trước. Thời gian trôi qua thật nhanh.

**2:1** – *“Hỡi dân chẳng biết xấu hổ! Hãy tập hợp lại, hãy tập hợp lại.”* Đức Chúa Trời nói với Y-sơ-ra-ên rằng Ngài sẽ cho họ được ơn trước mặt các dân khác nếu họ vâng lời, nhưng họ đã không làm vậy. Trái lại, họ đã phạm tội và nổi loạn nghịch cùng Chúa, nên Chúa đã khiến các dân xung quanh thù ghét họ. Cho đến tận bây giờ Y-sơ-ra-ên vẫn đang bị các nước xung quanh ghét bỏ. Họ muốn Y-sơ-ra-ên bị hủy diệt hoàn toàn. Họ ghét Y-sơ-ra-ên cách mãnh liệt. Mặc dù câu này được phán với Y-sơ-ra-ên nhưng nhiều năm trước Chúa đã cho tôi câu Kinh Thánh này để liên hệ về nước Mỹ. Ở Mỹ có một dòng dõi tin kính, nhưng đã xoay bỏ Đức Chúa Trời giống như Y-sơ-ra-ên đã làm. Do đó, Đức Chúa Trời đã khiến nhiều nước dậy lên chống lại Mỹ.

Hầu hết các quốc gia ngày nay đều ghét Mỹ. Khi bạn đi nhiều nước, bạn sẽ thấy người ta ghét nước Mỹ và người Mỹ như thế nào. Châu Âu sẽ đẩy Mỹ ra xa. Mọi hoạt động thương mại và nguồn cung ứng vàng phải quay trở lại châu Âu để chuẩn bị đường cho An-ti Christ. Châu Âu sẽ lại trở thành trung tâm kinh tế vì đó là nơi mà An-ti Christ sẽ cai trị, và Đa-ni-ên nói rõ rằng *“Hắn sẽ nắm quyền trên tất cả các kho vàng, các kho bạc, và các kho báu vật ...”* (Đa-ni-ên 11:43, BD2011). Mỹ sẽ không còn là một quốc gia được yêu thích nữa. Nhiều năm trước, người ta yêu nước Mỹ (phần lớn là vì mục đích kinh tế). Đồng đô-la sẽ giảm vì sức mạnh sẽ đến trên châu Âu, nhưng Chúa phán với Mỹ hãy nhóm lại và tìm kiếm Chúa để Ngài có thể tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trên nước Mỹ một lần nữa và Ngài sẽ chiến đấu cho họ.

**2:2** – *“Trước khi chỉ thị được ban ra, ngày giờ trôi qua như trấu bay đi; Trước khi cơn nóng giận của Đức Giê-hô-va đến trên các người; Trước khi ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đến trên các người.”* Câu này nói đến ngày phán xét của Chúa. Sẽ có một ngày phán xét đến trên nước Mỹ vì nước này đã thay đổi luật lệ của Chúa. Điều này cũng được thấy trong Ê-sai 24:5, *“Quả đất bị ô uế bởi dân cư của nó, vì họ đã vi phạm luật pháp, trái điều răn, và phá vỡ giao ước đời đời.”* Các chính quyền của thế gian này, đặc biệt là Mỹ, đã thay đổi luật pháp Chúa. Luật pháp cho phép ly dị, kết hôn đồng giới, và nạo phá thai, là vi phạm nghiêm trọng luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì vậy Đức Chúa Trời phải mang đến sự phán xét.

**2:3** – *“Hỡi tất cả những người nhu mì trên đất, là người thi hành mệnh lệnh của Chúa, hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va, hãy tìm kiếm sự công chính, tìm kiếm sự nhu mì; Có lẽ anh em sẽ được che chở trong ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va.”* Sự ứng nghiệm cuối cùng về ngày thịnh nộ của Chúa sẽ diễn ra trong kỳ Đại-nạn, nhưng trước khi điều đó xảy đến, Chúa khuyên chúng ta trong câu 3 rằng hãy tìm cách để được giấu kín trong ngày thịnh nộ của Ngài. Câu 3 này dành cho những Cơ-độc nhân và cả những người tin kính trong thời Sô-phô-ni, bởi vì những người không tin kính thì không bao giờ tìm kiếm sự nhu mì. Vẫn có những người tin kính sống trong thời mà điều này được nói tiên tri. Trải qua các thời đại, luôn có một dòng dõi trung tín còn sót lại.

Ê-xê-chi-ên 9 nói về sự tàn phá của Giê-ru-sa-xem và công bố thực tế là sắp có một cuộc tàn sát lớn. Ê-xê-chi-ên 9:4 chép, *“Đức Chúa Trời đánh dấu trên những người tin kính, và họ được bảo vệ trong ngày phán xét. Điều đó không có nghĩa là họ sẽ không gặp hoạn nạn, nhưng Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ họ trong ngày hoạn nạn.”*

Chúng ta phải đói khát sự công bình và đức nhu mì (mềm mại) của Ngài. Vua Đa-vít nói trong Thi-thiên 18:35, *“sự khiêm nhu của Ngài làm con nên cao trọng.”* Đây là lời khuyên của Đức Chúa Trời dành cho các Cơ-độc nhân trong ngày sau rốt – hãy tìm kiếm sự nhu mì và sự công chính. Nếu bạn làm theo, bạn sẽ được giấu kín trong ngày đoán phạt.

Câu Kinh Thánh này là chủ đề của sách Sô-phô-ni: được giấu kín trong ngày thịnh nộ của Đức Giê-hô-va. Sứ điệp này rất phù hợp cho thời đại của chúng ta. Nhà tiên tri chỉ cho chúng ta những điều kiện để được giấu kín trong ngày thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Người ta nói rằng, *“Làm thế nào để tôi có thể được che chở trong ngày phán xét?”* Vâng, đây là những điều kiện để được gìn giữ trong ngày phán xét – tìm kiếm sự công chính và sự nhu mì. Do đó câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết chúng ta nên làm gì vì kỳ Đại-nạn đã đến rất gần.

# Phần 3

## SỰ PHÁN XÉT TRÊN CÁC DÂN

2:4-15

### Dân Phi-li-tin (2:4-7)

**2:4** – “*Thật vậy, Ga-xa sẽ bị bỏ hoang, Ách-ca-lôn sẽ tiêu điều; Người ta sẽ đuổi Ách-đốt ra đi giữa trưa, và Êc-rôn sẽ bị nhổ đi.*” Giờ thì Đức Chúa Trời chuyển qua các dân khác và nói cho họ biết rằng họ cũng sẽ không thoát khỏi sự đoán phạt.

**2:5** – “*Khôn cho cư dân miền duyên hải, tức là dân Cơ-rét! Hỡi Ca-na-an là đất của người Phi-li-tin, lời Đức Giê-hô-va cũng nghịch cùng các người: ‘Ta sẽ tiêu diệt người cho đến khi không còn dân cư nữa.’*” Đức Chúa Trời phán với họ rằng người Ba-by-lôn cũng sẽ hủy diệt họ. Dân Palestine (Phi-li-tin) cũng sẽ không thoát được, đặc biệt là trong cuộc phán xét ngày sau cuối. Dân Phi-li-tin ngày nay là người Palestine, do đó người ta không thể chung sống hòa bình với họ. Từ thời của Sam-sôn, Đức Chúa Trời đã tuyên chiến nghịch cùng dân Phi-li-tin.

**2:6-7** – “*Miền duyên hải sẽ trở thành đồng cỏ, để những người chăn làm bãi thả chiên và làm chuồng cho bầy chiên. Miền ấy sẽ thuộc về phần sót lại của nhà Giu-đa; Họ sẽ chăn chiên tại đó. Buổi tối, họ sẽ nghỉ đêm trong các nhà của Ách-ca-lôn; Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ sẽ thăm viếng họ, và đem dân bị lưu đày của họ trở về.*”

Trong lịch sử, khi vua Nê-bu-cát-nét-sa đánh chiếm Giê-ru-sa-lem, người đã làm ba điều. Vua đã giết rất nhiều người, bắt dân làm phu tù dẫn qua Ba-by-lôn, và để những người nghèo ở lại Y-sơ-ra-ên để giữ cho xứ không bị thú hoang tàn phá. Đây cũng là lời tiên tri về thời kỳ Ngàn Năm Bình An, khi đó Y-sơ-ra-ên sẽ lại được nằm nghỉ bình yên trên đất của mình và Đức Chúa Trời sẽ đem dân sót của Y-sơ-ra-ên trở về xứ họ.

### Mô-áp và Am-môn (2:8-11)

**2:8** – “*Ta đã nghe lời nhạo báng của Mô-áp, lời sỉ vả của dân Am-môn; Chúng nhạo báng dân Ta, khoe khoang về việc chúng xâm lấn lãnh thổ dân Ta.*” Mô-áp, Am-môn và Ê-đôm ngày nay là vương quốc Jordan. Mô-áp và Am-môn ra từ Lót thông qua mối quan hệ loạn luân của ông với hai con gái mình. Phần lớn sự đổ huyết xảy đến trên Jordan là khi Chúa Giê-xu trở lại. An-ti Christ sẽ không đụng tới họ (Đa-ni-ên 11:41) nhưng chính Chúa sẽ phán xét họ vì họ đã phỉ báng và thù ghét Y-sơ-ra-ên. Họ cười nhạo con cái Y-sơ-ra-ên khi họ chịu phán xét – nên chính họ cũng sẽ bị phán xét.

**2:9-10** – “Vì vậy, Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng: “Thật như Ta hằng sống! Mô-áp sẽ giống như Sô-đôm và dân Am-môn sẽ giống như Gô-mô-rơ; Chúng sẽ trở thành một nơi đầy gai góc, một hầm muối, một chỗ hoang vu đời đời. Những người sống sót của dân Ta sẽ cướp phá chúng, dân sót của Ta sẽ chiếm đất đai chúng làm sản nghiệp.” Đó là điều chúng bị báo trả về sự kiêu ngạo của mình, vì chúng đã nhạo báng và khoe khoang chống lại dân của Đức Giê-hô-va vạn quân.” Quân Ba-by-lôn đã mang đến sự tàn phá lớn trên Mô-áp và Am-môn, tuy nhiên một lần nữa lời tiên tri này cũng có nhiều sự ứng nghiệm. Vào thời Mạc-ca-bê [quân khởi nghĩa xứ Do Thái], điều này đã ứng nghiệm ở một mức độ nào đó. Dân Giu-đa đã làm chủ được xứ mình, nhưng tất nhiên sự ứng nghiệm cuối cùng là khi Chúa trở lại.

**2:11** – “Đối với chúng, Đức Giê-hô-va thật đáng khiếp sợ, vì Ngài sẽ tiêu diệt tất cả các thần trên đất, và ai nấy sẽ thờ lạy Ngài ngay tại chỗ mình, tất cả hải đảo của các nước cũng vậy.” Ở đây Sô-phô-ni đang nhìn về thời kỳ của vương quốc Ngàn Năm Bình An khi Đức Chúa Trời xử lý sự thờ lạy hình tượng và đoán phạt các thần của thế gian.

### **Ê-thi-ô-bi (2:12)**

**2:12** – “Còn các người, hỡi dân Cút [dân Ê-thi-ô-bi]! Các người sẽ bị giết bởi guom Ta.” Ê-thi-ô-bi là một nước rất gian ác. Mặc dù cũng có Cơ-đốc giáo ở đó, nhưng họ vẫn sẽ bị phán xét. Người Ê-thi-ô-bi trong những ngày sau rốt là một dân pha tạp. Thi-thiên 68:31 nói rằng dân Ê-thi-ô-pi sẽ sớm giơ tay hướng về Đức Chúa Trời. Rồi chúng ta thấy trong Đa-ni-ên 11:43 rằng họ sẽ liên minh với An-ti Christ. Do đó đã có một giai đoạn mà người Ê-thi-ô-bi có cơ hội để đến với Chúa.

### **A-si-ri (2:13-15)**

**2:13-15** – “Đức Giê-hô-va sẽ dang tay về phía bắc, Ngài sẽ hủy diệt A-si-ri, và làm cho Ni-ni-ve trở nên một nơi hoang vu, một chỗ khô khan như sa mạc. Các bầy thú vật sẽ nằm ở giữa thành; Tất cả các loài thú khác, kể cả chim bồ nông và con nhím, cũng ở trên những đầu cột. Tiếng chim hót vang qua cửa sổ, cảnh hoang tàn ở nơi ngưỡng cửa, vì mọi thứ bằng gỗ bá hương đã bị dờ đi. Thành nhộn nhịp này đã an nhiên tự đắc mà nói rằng: “Ta đây, ngoài ta không còn ai cả!” Thế mà bây giờ nó đã trở nên hoang vu, làm chỗ nằm nghỉ cho các loài thú! Mọi người qua lại đều huýt sáo vẫy tay nhạo cười!”

Các nhà tiên tri xác chứng cho nhau. Lời tiên tri của Na-hum hướng đến sự phán xét trên Ni-ni-ve và Sô-phô-ni đã xác chứng cho điều đó. Ni-ni-ve và A-si-ri đã bị Đức Chúa Trời hủy diệt hoàn toàn. Ngày nay Ni-ni-ve đã hoàn toàn là một nơi hoang vu.

# Phần 4

## KHỐN THAY CHO GIÊ-RU-SA-LEM VÌ ĐÃ KHÔNG TÌM KIẾM ĐỨC CHÚA TRỜI VÀ KHÔNG CHỊU ẪN NẪN

3:1-8

**3:1-2** – “*Khốn cho thành phản loạn và ô uế, là thành phố áp bức! Nó chẳng chịu nghe lời, không chịu sửa dạy; Chẳng tin cậy Đức Giê-hô-va, không đến gần Đức Chúa Trời mình.*” Chúa đã chọn Giê-ru-sa-lem, nhưng họ đã chối bỏ đặc ân được đến gần Ngài.

**3:3** – “*Các thủ lĩnh trong thành như sư tử gặm thét; Các thám phán nó như muông sói ban đêm, chúng không để lại gì đến sáng.*” Những người cai trị và các quan trưởng ở Giu-đa đều gian ác, có được của cải nhờ bạo lực.

**3:4** – “*Các kẻ tiên tri nó đều ngạo mạn, dối trá; Các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh và bẻ cong luật pháp.*” Các tiên tri cũng trở nên gian ác. Họ đã vi phạm luật pháp và hạ thấp tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời với những lời tiên tri của họ.

**3:5** – “*Đức Giê-hô-va ngự giữa thành, là Đấng công chính, Ngài chẳng hề làm điều ác. Mỗi buổi sáng, Ngài thực thi công lý dưới ánh sáng, chẳng bao giờ thất bại; Nhưng kẻ bất chính không biết xấu hổ.*” Đức Chúa Trời liên tục quở trách họ, cho đến tận phút cuối cùng, nhưng những kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Đức Chúa Trời phán, “Ta là công chính, Ta vốn rất ngay thẳng, Ta liên tục cảnh báo.” Nhưng họ vẫn không chịu lắng nghe Chúa.

**3:6-7** – “*Ta đã tiêu diệt các dân tộc, khiến các tháp canh ở góc tường thành đổ nát. Ta làm cho đường phố nó ra hoang vắng, đến nỗi không còn ai qua lại. Các thành của chúng đã bị tiêu diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai cư ngụ. Ta đã phán bảo: ‘Con chỉ nên kính sợ Ta, chấp nhận sự sửa dạy!’ Thì chỗ ở nó sẽ không bị phá hủy theo mọi điều Ta đã định về nó. Nhưng chúng lại dậy sớm để làm những việc đòi bại.*” Đức Chúa Trời phán với họ qua tiên tri Sô-phô-ni rằng nếu họ chịu ấ n n ẫ n và ngừng áp bức dân sự thì Giê-ru-sa-lem sẽ không bị hủy diệt. Ngài muốn nói với họ rằng, “Ta đã cho các ngươi thấy cách Ta xử lý các thành khác với những phán xét đáng sợ là thế nào. Chắc chắn các ngươi sẽ học được bài học từ những gì Ta đã làm trên các thành đó, để Ta có thể tha cho các ngươi chẳng.” Đức Chúa Trời muốn tha cho Giê-ru-sa-lem. Cho đến tận lúc con hủy diệt ập đến, Chúa vẫn liên tục cảnh báo họ, song họ đã không nghe theo lời dạy bảo của Ngài và không chịu từ bỏ đường lối gian ác của mình.

**3:8** – “Vì vậy, Đức Giê-hô-va phán: “Hãy chờ đợi Ta, cho đến ngày Ta sẽ đứng lên cáo buộc; Vì Ta đã quyết định tập hợp các dân tộc và quy tụ các vương quốc, để trút trên chúng cơn thịnh nộ, tức là tất cả cơn giận bùng bùng của Ta. Vì toàn cõi đất sẽ bị thiêu đốt bởi lửa ghen của Ta.”

Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ nhóm hiệp các nước lại, và để các nước ấy nghịch cùng Giê-ru-sa-lem và phán xét họ. Điều này có hai sự ứng nghiệm. Nó đã ứng nghiệm vào năm 586 TCN, khi thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy, nhưng đây cũng là lời tiên tri về cuộc bao vây cuối cùng trên Giê-ru-sa-lem trước khi Chúa tái lâm.



# Phần 5

## DÂN SỐT SẼ ĐƯỢC CỨU CHUỘC TRONG SỰ THÁNH KHIẾT

3:9-20

**3:9** – “*Bấy giờ, Ta sẽ biến đổi các dân, thanh tẩy môi miệng, để tất cả đều kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, kẻ vai sát cánh phụng sự Ngài.*” Mục đích của Chúa trong sự phán xét là để có được một dân còn sót lại với môi miệng được thanh tẩy dâng một lòng hầu việc Ngài.

**3:10** – “*Từ bên kia sông ngòi xứ Cút, những người cầu khẩn Ta, tức là những kẻ đã bị Ta phân tán, sẽ đem lễ vật dâng cho Ta.*” Đức Chúa Trời đang phán rằng trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, con cái Y-sơ-ra-ên từ nơi họ bị bắt làm phu tù sẽ trở về Y-sơ-ra-ên mang theo lễ vật cho Ngài.

**3:11** – “*Vào ngày ấy, con sẽ không còn xấu hổ về mọi việc mình đã làm để chống lại Ta; Vì lúc ấy, Ta sẽ loại bỏ khỏi con những kẻ kiêu căng tự đắc; Và con sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa.*” Người Do Thái đã từng rất kiêu ngạo. Họ nói rằng, đây là núi thánh của Đức Chúa Trời, nên dù họ có sống thế nào cũng không quan trọng, vì Đức Chúa Trời vẫn sẽ chăm sóc họ. Tiên tri Ê-sai nói trong Ê-sai 33:14, “*Tại Si-ôn, bọn tội nhân kinh hãi.*” Chúng ta đừng nên trông cậy vào vị trí địa lý hay một tòa nhà như cách mà người Do Thái đã làm. Theo một nghĩa nào đó, điều này đang nói về thời kỳ ngàn năm, nhưng nó cũng có một sự ứng nghiệm nhất định đối với Hội-thánh. Chúa cũng sẽ để lại một dân thánh sạch trong Hội-thánh của Ngài.

**3:12** – “*Ta sẽ để lại giữa con một dân nghèo nàn và thấp hèn, họ sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va.*” Ở đây nói đến thời điểm khi Nê-bu-cát-nét-sa phá hủy thành Giê-ru-sa-lem vào năm 586 TCN, đưa dân sang Ba-by-lôn làm phu tù và để những người nghèo ở lại xứ để đất đai không bị thú hoang tàn phá.

**3:13** – “*Số dân sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm ác, không nói dối, và miệng lưỡi không còn phỉnh gạt; Vì họ sẽ ăn uống và nằm nghỉ, mà không ai làm cho họ kinh hãi.*” Chúa sẽ có một dân sót, trong Y-sơ-ra-ên và trong Hội-thánh, đó là một dân trong sạch; và chúng ta muốn được là một phần trong số đó. Vì thế cho nên chúng ta phải tìm kiếm sự nhu mì và sự công chính, để chúng ta có thể là một phần trong những kẻ còn sót lại ấy.

Cuối cùng, con phấn hưng bắt đầu từ một dân sót, những người đã được thanh tẩy. Những người đó là những người nghèo khó và chịu áp bức, như trong Ma-thi-ơ 5:3 có nói, “*Phước cho những người nghèo khó tâm linh, vì vương quốc thiên đàng thuộc về họ!*” Đây là điều Đức Chúa Trời

đang làm ngày nay. Ngài đang thanh tẩy và cắt tĩa Hội-thánh Ngài, tẩy sạch hội, làm cho hội nhỏ lại, để con phân hưng có thể đến từ một hạt nhân tốt.

**3:14-15** – *“Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát to lên! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy reo hò vang dậy! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy nức lòng mừng rỡ! Đức Giê-hô-va đã cất bỏ án phạt khỏi ngươi, Ngài dẹp sạch kẻ thù ngươi. Vua của Y-sơ-ra-ên là Đức Giê-hô-va ở giữa ngươi, ngươi sẽ không còn sợ tai ương nào nữa.”* Đây là tiếng reo hò chiến thắng của Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Đó là một Hội-thánh đã được làm cho tinh sạch, và Đức Chúa Trời sẽ ở giữa họ. Đến một thời điểm Đức Chúa Trời sẽ xoay chuyển tình thế và đánh bại kẻ thù của chúng ta. Điều này sẽ được ứng nghiệm hoàn toàn trên Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An.

**3:16-17** – *“Vào ngày ấy, người ta sẽ nói với Giê-ru-sa-lem: ‘Hỡi Si-ôn, đừng sợ! Đừng để tay ngươi bủn rủn! Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ngự giữa ngươi, Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu ngươi; Ngài sẽ vui mừng hoan hỉ vì ngươi, vì lòng yêu thương, Ngài sẽ nín lặng, và vì ngươi, Ngài sẽ ca hát mừng rỡ.’”* Điều này sẽ xảy đến cho Y-sơ-ra-ên khi Chúa tái lâm. Những câu này cũng áp dụng cho Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Hội-thánh sẽ được thanh tẩy và tiến về Si-ôn, Đức Chúa Trời sẽ khiến sự vui mừng của Ngài đến trên Hội-thánh.

**3:18** – *“Ta sẽ tập hợp những kẻ đang đau buồn, vì không dự được ngày lễ hội; Họ ra từ con, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng.”* Chúa quan tâm đến những người than khóc về tình trạng tội lỗi trong vòng dân sự (Ê-xê-chi-ên 9).

**3:19** – *“Này, vào lúc ấy, Ta sẽ đối phó với mọi kẻ áp bức con; Ta sẽ cứu chữa người què, tập hợp kẻ bị xua đuổi. Ta sẽ làm cho họ được khen ngợi và nổi danh tại khắp nơi họ đã bị sỉ nhục.”* Đức Chúa Trời sẽ xoay chuyển tình trạng phu tù của Y-sơ-ra-ên và Si-ôn trong những ngày sau rốt, và ở mọi nơi mà người Do Thái bị tản lạc, Ngài sẽ khiến họ được nổi danh.

**3:20** – *“Khi ấy, Ta sẽ đem các con trở về, đó là lúc Ta tập hợp các con lại; Vì Ta sẽ làm cho các con nổi danh và được khen ngợi giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem những kẻ bị lưu đày của các con trở về ngay trước mắt các con, Đức Giê-hô-va phán vậy.”* Điều này áp dụng cho chúng ta. Sau khi chúng ta trải qua thời gian bị giam cầm hay khó khăn, Đức Chúa Trời sẽ bẻ gãy sự cầm buộc đó, Ngài sẽ biến đổi đời sống của chúng ta. Tất cả những câu này vừa mang tính lịch sử vừa nói về tương lai, vừa mang ý nghĩa thuộc thể vừa có ý nghĩa thuộc linh. Tất cả những điều này sẽ ứng nghiệm hoàn toàn khi Chúa Giê-xu tái lâm, nhưng Chúa có thể giúp chúng ta được kinh nghiệm những điều này ngay bây giờ. Đây thật sự là một sứ điệp cho Hội-thánh ngày nay.

Sẽ có một cuộc hồi hương của dân Y-sơ-ra-ên từ những nơi bị lưu đày trong thời kỳ Ngàn Năm Bình An, và cũng có sự thay đổi về tình trạng bị giam cầm của Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Thi-thiên 126:1-3 nói, *“Khi Đức Giê-hô-va đã đưa những người bị lưu đày của Si-ôn trở về, thì chúng con như người nằm mơ. Bấy giờ miệng chúng con đầy tiếng vui cười, lưỡi chúng con reo mừng ca hát. Trong các dân ngoại, người ta nói rằng: “Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc vĩ đại.” Thật, Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng con những việc vĩ đại, vì thế, chúng con vui mừng.”*

# Phụ Lục Của Các Sách Tiểu Tiên Tri

## VƯƠNG QUỐC THÔNG NHẤT Y-SO-RA-ÊN

SAU-LÔ (1050-1010 TCN)

ĐA-VÍT (1010-970 TCN)

SA-LÔ-MÔN (970-930 TCN)

## VƯƠNG QUỐC BỊ CHIA CẮT

### VƯƠNG QUỐC PHÍA NAM

#### CÁC VUA CỦA GIU-ĐA

Rô-bô-am/Rê-hô-bô-am (930-913) 17 năm  
A-bi-giam/A-bi-giam (913-910) 3 năm  
A-sa (910-869) 41 năm

Giô-sa-phát/Giê-hô-sa-phát (872-848) 25 năm

Giê-hô-ram/Giô-ram (848-841) 8 năm  
A-cha-xia/A-ha-xi-a (841) 1 năm  
A-tha-li(-a) (nữ hoàng) (841-835) 6 năm  
Giô-ách (835-796) 40 năm

A-ma-xia (796-767) 29 năm  
Ô-xia/U-xi-(gi)a/A-xa-ria (792-740) 52 năm

Giô-tham (750-735) 16 năm  
A-cha (732-715) 16 năm  
(đồng nhiếp chính với  
Giô-tham 735-732)

### VƯƠNG QUỐC PHÍA BẮC

#### CÁC VUA CỦA Y-SO-RA-ÊN

Giê-rô-bô-am (930-909) 22 năm

Na-đáp (909-908) 2 năm  
Ba-ê-sa/Ba-a-sa (908-886) 24 năm  
Ê-la (886-885) 2 năm  
Xim-ri (885) 7 ngày  
Ôm-ri – Típ-ni (885-880) 4 năm  
Ôm-ri (885-874) 8 năm  
A-háp (874-853) 22 năm

A-cha-xia/A-ha-xi-a (853-852) 2 năm  
Giê-hô-ram/Giô-ram (852-841) 12 năm

Giê-hu (841-814) 28 năm  
Giô-a-cha (814-798) 17 năm  
Giô-ách/Giê-hô-ách (798-782) 16 năm

Giê-rô-bô-am II (793-753) 41 năm  
Xa-cha-ri (753) 6 tháng  
Sa-lum (752) 1 tháng  
Mê-na-hem (752-742) 10 năm  
Phê-ca-hia/Phê-ca-hi-a (742-740) 2 năm  
Phê-ca/Phê-ca (752-732) 20 năm

Ô-sê (732-722) 9 năm

**VƯƠNG QUỐC PHÍA NAM****VƯƠNG QUỐC PHÍA BẮC**

---

Ê-xê chia/Hê-xê-ki-a	(715-686) 29 năm
Ma-na-se	(697-642) 55 năm
A-môn	(642-640) 2 năm
Giô-si-a	(640-609) 31 năm
Giô-a-cha/Giê-hô-a-ha	(609) 3 tháng
Giê-hô-gia-kim	(609-598) 11 năm

Sự sụp đổ của Sa-ma-ri (722 TCN)

**BẮT ĐẦU THỜI KỲ LƯU ĐÀY**

Giê-hô-gia-kin	(598, 597) 3 tháng
Sê-đê-ki-a/Xê-đê-ki-a	(597-586) 11 năm
Sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem	(586 TCN)

\* Một số niên đại bị trùng lặp vì có các vua đồng cai trị trong cùng một khoảng thời gian.

\*\* Toàn bộ niên đại được đưa ra ở đây chỉ mang tính tương đối.